

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ NIỆM - GIẢNG KÝ

TẬP 4

*Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 145)*

*Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)*



Vấn đề thứ 32:

Người tu hành thời này rất khó thoát nạn là do nguyên nhân gì?

Phật nói, thời mạt pháp này tu hành để thoát nạn khó lắm, tức là thoát cái nạn sanh tử luân hồi khó lắm. Tại sao vậy? Chúng ta là một trong những người nằm trong diện khó thoát nạn này đấy. Nếu chỉ cần sơ ý một chút, thì chúng ta tu hành thì có, mà thành tựu thì không. Hy vọng chúng ta thì có, mà thất vọng thì nào nê, ê chề... Thật thảm thương quá chừng! Hãy nhìn thật kỹ vào sự thực rồi tự hỏi: Có bao nhiêu người tu hành và bao nhiêu người được đắc đạo đây? Phải chăng, người tu hành thì có hàng triệu, còn người được đắc đạo thì tìm không ra. Phật pháp nhiệm mầu đều do chính Phật dạy, nhưng tại sao mình thực hiện không được? Đường giải thoát Phật chỉ bày rành rành, tại sao người tu hành không thoát nạn được? Phật dạy, chỉ cần mình tâm thấy tánh, thấy tánh thì thành Phật, mà ta không thành Phật được? Phật là tâm, tâm là Phật, chúng ta vẫn có tâm nhưng không chịu thành Phật mà cứ thành chúng sanh trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh tràng giang đại hải vậy?

Đặt lên vấn đề để giật mình tỉnh ngộ, lo tìm phương giải quyết.

(a): *Chọn pháp môn không hợp căn, đường tu không vững, hướng về không rõ nên không thể thành tựu.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Rõ ràng đây chư vị ơi!... Cũng là pháp Phật, mà chọn pháp tu không hợp căn cơ nên không được thành tựu. Biết được vấn đề

này, chúng ta có thể trả lời cho những người gặng hỏi, tại sao lại phân biệt pháp môn của Phật? Tại sao lại chọn pháp môn này, không chọn pháp môn kia? Có nhiều người ước mơ muốn nghiên cứu đầy đủ tất cả pháp môn chứa trong tam tạng kinh điển rồi mới tuyển chọn. Đúng hoặc sai, hay hoặc dở chúng ta không dám nói, nhưng chỉ sợ rằng, nghiên cứu chưa được một phần thì nhiều khi thọ mạng của mình đã tận rồi.

Mạng sống vô thường! Sanh, lão, bệnh, tử là vắn nạn quá lớn trước mắt. Tu hành chưa tới đâu, thì chết mất. Cái “*Phản Đoạn Sanh Tử*” này quá mong manh, nó không hứa sẽ chờ cho chúng ta nghiên cứu hết ba tạng kinh điển rồi mới bỏ đi. Vậy thì, đang lúc tìm đọc cho hết rừng kinh đó, mình chết thì đi về đâu đây? Trong khi chính Diệu Âm này, một quyển kinh A-Di-Đà thật mỏng, tụng sáng tụng chiều mà vẫn chưa thuộc, tụng chung với đại chúng thì còn có thể nương theo, nếu tụng riêng một mình thì vẫn còn vấp lên vấp xuống... Một bộ kinh mà hiểu chưa thấu, hành chưa xong, nếu tụng đến 5 bộ kinh làm sao viên mãn, vậy thì mơ chi tới chuyện thực hành đủ 84.000 pháp môn, hiểu thấu suốt ba đại tạng kinh điển?

Phải rõ ràng rằng, mình còn là phàm phu. Phàm phu tu hành phải hợp với căn cơ mới có thể được thiện lợi. Chọn một pháp môn không hợp với căn cơ đã tu không nổi rồi, hướng chi tu nhiều pháp môn. Vậy mà có người muốn tu cho đủ 84.000 pháp môn của Phật để lại thì làm sao tu nổi? Ví cho tuổi đời 100 năm, mới sinh ra đã biết tu liền, thì mỗi năm phải tu 840 pháp môn. Mỗi ngày phải tu trên 2 pháp môn khác nhau, không được lặp lại. Hỏi rằng ai có khả năng làm được việc này?

Thế mới biết chuyên tu là chính xác. Hãy chọn một pháp môn thích hợp, huân tu thời gian lâu dài mới có thể thành tựu. Tâm phải định, đừng ham cầu số nhiều mà lâm vào bất định. Tâm bất định thì cuối cùng như đứng giữa vạn nẻo đường, hoang mang, mù mịt... biết chọn đường nào để thoát nạn đây?

Diệu Âm chỉ biết nói về Pháp Hộ-Niệm Niệm Phật Vãng Sanh. Có người nghe nói về hộ niệm mãi sanh ra chán nản, mới đề nghị giảng về các pháp khác. Xin thưa thực, Diệu Âm không biết vững những pháp khác thì làm sao giảng được đây? Ví dụ, muốn nói về Ngũ Phần Pháp Thân, nhưng nhớ được có 3 phần, còn 2 phần quên mất, nghĩ hoài không ra thì tâm không tịnh, không tịnh tức là bị loạn! Vậy thì, xin để Diệu Âm cứ nghĩ về “A-Di-Đà Phật”, cứ nói về “A-Di-Đà Phật”, cứ nhắc nhau niệm “A-Di-Đà Phật” câu vãng sanh có hay hơn không? Có một lần nọ, có người yêu cầu giảng về Bát Chánh Đạo. Diệu Âm bảo rằng chưa vững nên không dám giảng, nhưng vị đó vẫn cứ đòi hỏi, thôi thì đề nghị vị đó nêu lên từng điều một thử coi Diệu Âm có trả lời được không.

Vị đó nói:

“Chánh Kiến”... “*A-Di-Đà Phật*”... Diệu Âm trả lời.

“Chánh Tư Duy”... “*A-Di-Đà Phật*”...

“Chánh Định”... “*A-Di-Đà Phật*”...

“Chánh Niệm”... “A-Di-Đà Phật”... (v.v...).

Nghĩa là, vị đó đưa ra một điều, Diệu Âm trả lời bằng một câu “A-Di-Đà Phật”. Chư vị nghĩ thử có đúng không? Một câu “A-Di-Đà Phật” có đầy đủ tất cả rồi. Phật dạy, một câu “A-Di-Đà Phật” là một kho tàng của cả pháp giới. Chư Tổ nói, một câu “A-Di-Đà Phật” bao hàm cả ba tạng kinh điển. Vậy thì nay chúng ta đã gặp câu “A-Di-Đà Phật” rồi, còn muốn học thêm gì nữa?

Mỗi đường đi có một phương pháp thực hiện. Một là tất cả, tất cả là một. Một câu “A-Di-Đà Phật” có thể đáp ứng tất cả mọi vấn đề từ tu hành, thành đạo, đến cứu độ chúng sanh. Chúng ta nên đi theo đường “*Một*” để có “*Tất Cả*”, hay hơn đi theo đường “*Tất Cả*” để trở về “*Một*”. Vì “*Tất Cả*” thì có tới vô lượng vô biên, bao giờ mới đi cho trọn, đi không trọn thì làm sao thành đạt. Còn “*Một*” là một câu “A-Di-Đà Phật”, cụ thể rõ ràng để trở về Chơn-Tâm Tự-Tánh. Trở về được với Chơn-Tâm Tự-Tánh thì ta có “*Tất Cả*”. Tất cả các pháp môn đều nhằm trở về với Chơn-Tâm Tự-Tánh. “A-Di-Đà Phật” là danh tự chung của ba đời mười phương tất cả chư Phật, thì “A-Di-Đà Phật” cũng chính là Chơn-Tâm Tự-Tánh của chúng ta. Như vậy chúng ta cứ niệm một câu “A-Di-Đà Phật” thì trở về thẳng với Chơn-Tâm Tự-Tánh. “Hà kỳ Tự Tánh, bỗng lai cụ túc”, Tự Tánh chúng ta có đầy đủ tất cả, tại sao chúng ta không đi thẳng về đó, mà cứ đi lang thang làm chi?

“*Chọn pháp môn không hợp căn tánh*” tu hành thì không thể thành tựu. Tu pháp của Phật mà không thể thành tựu, làm cho Phật bị hàm oan. Y kinh giảng nghĩa, tam thể Phật oan là vậy đó. Có những pháp Phật dạy cho Bồ-Tát tu, tại sao chúng ta lại tu pháp của Bồ-Tát, mà không lo tu pháp của phàm phu. Trong 37 phẩm trợ đạo, có 7 phẩm cần phải giác ngộ là “*Thất Giác Chi*”, thì ngay phẩm thứ nhất Phật đã dạy, cần phải trạch pháp tu hành. Chúng ta còn cẩn thận không dám tự tuyển chọn, mà chuyên lòng niệm Phật là pháp môn chính Đức Thế Tôn đã tuyển chọn cho chúng ta tu hành trong thời mạt pháp này. Chúng ta tu đường vững vàng, có căn bản, không còn gì phải chao đảo nữa.

“*Đường tu không vững, hướng về không rõ*”, thì chẳng khác gì như một con thuyền giữa đại dương cứ nhắm mắt đi tới, nhưng không biết đi đâu. Càng đi càng mê mông, càng đi càng mịt mù, sau cùng đành chết chìm xuống đáy đại dương. Đi không có đường, về không có đích thì mông lung vô định, dập dềnh giữa vạn sóng trùng dương, làm sao có thể thoát nạn? Tự mình phải có trách nhiệm với huệ mạng của chính mình nhé chư vị. Đường đi phải vững, hướng về phải rõ, mới có cơ hội tới bờ bên kia vậy.

(b): *Phàm phu nghiệp nặng chướng sâu mà sợ ý không chuẩn bị hộ niệm cẩn thận khi lâm chung nên khó bề thoát nạn.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Câu trước chỉ nói về tổng quát, câu này bắt đầu đi vào cụ thể, nhắc nhở nhau cần phải chuẩn bị hộ niệm mới có thể thoát nạn. Mình đã tu đúng đường, chọn đúng pháp, đi đúng hướng. Nhưng xin chư vị hãy nhớ cho, tu đúng đường ví như mình có con thuyền, đi đúng hướng ví như có bánh lái. Nhưng hỏi rằng liệu mình có đủ năng lực để chèo con thuyền này qua bể khổ

hay không là một vấn đề khác. Có người nghĩ rằng, thời đại này tàu thuyền có trang bị máy móc, không cần phải tự chèo. Đúng đấy, nhưng vẫn có nhiều vấn đề phải cần chú ý. Ví dụ, liệu có đủ xăng dầu vượt qua đại dương hay không? Có đủ xăng dầu rồi thì an tâm chưa? Vẫn chưa đâu, phải cẩn thận ngửa khi máy móc bị trục trặc, tàu bị hư hại, v.v... Như vậy, muốn con tàu mình qua tới bờ kia phải cần đến người hoa tiêu, thợ sửa máy, thợ sửa tàu... cần rất nhiều người hỗ trợ thì con tàu mới an toàn tới đích. Ban hộ niệm chính là những người giúp ích cho chư vị làm những công chuyện này đấy.

Cho nên, niệm Phật Tín-Nguyện-Hạnh phải có, ngoài ra còn cần đến tâm thành kính, khiêm cung mới có thể vãng sanh được. Đừng vội nghĩ ta đã có thuyền, đi đúng đường, về đúng đích thì không cần nhờ vả tới ai. Chưa chắc đâu nhé. Năng lực phàm phu của chúng ta hạn hẹp vô cùng, sức khỏe quá yếu đuối, nhiều khi có thuyền rồi mà chèo không nổi, rõ hướng rồi nhưng mắt đã mờ, biết đích rồi mà tay chân bủn rủn... Rồi còn thuyền bị hư, máy bị hỏng, thời tiết xấu, v.v... có rất nhiều chướng ngại đang chờ, liệu mình có tự giải quyết được không? Chính vì thế, rất cần đến sự trợ lực, giúp đỡ mới tốt.

Tự chủ mà đi là tự lực, sự hỗ trợ là tha lực. Tự lực và tha lực kết hợp chặt chẽ mới dễ dàng thành công. Đồng tu có thể hỗ trợ cho chúng ta, chư Thiên-Long Hộ-Pháp có thể hỗ trợ chúng ta, chư Bồ-Tát có thể hỗ trợ chúng ta, Phật lực gia trì hỗ trợ chúng ta. Đó toàn là tha lực, hay còn gọi là “Hộ Niệm”. Rõ ràng, hộ niệm vô cùng quan trọng đối với người phàm phu. Không được hộ niệm, phàm phu mấy ai vượt thoát khỏi chướng nạn để có cơ hội thành tựu đạo nghiệp trong thời này?

Vì nghiệp nặng chướng sâu làm cho con thuyền của chúng ta đi quá chậm, vấn đề sanh tử thì đến quá nhanh, nếu không nhờ sự hỗ trợ làm sao chúng ta có thể tới đích? Chư Tổ thường ví người niệm Phật được hộ niệm vãng sanh giống như con thuyền đi thuận buồm xuôi gió. Giống như một người yếu sức nhưng lên được đến đỉnh núi là nhờ các vị lực sĩ cặp nách chạy lên. Chúng ta muốn đi từ nơi này đến một nơi nọ quá xa xôi, tự mình đi không nổi, nhưng vấn đề trở nên dễ dàng vì nhờ lên chiếc máy bay vậy.

Muốn được lên máy bay, thì mọi quy luật trên máy bay chúng ta phải tuân thủ. Trên máy bay người ta không cho phép đem theo bất cứ một loại vũ khí hay vật bén nhọn nào, thì bắt buộc mình phải chấp nhận quy luật này. Nếu chúng ta từng xuyên rừng vượt núi, có thói quen trang bị súng đạn, dao búa, gậy gộc... thì hôm nay phải buông bỏ những thứ đó xuống. Nếu không chịu bỏ thói quen này, thì nhất định không được bước lên máy bay. Nếu cố tình vi phạm thì mình sẽ bị công tay đưa vào tù đó nhé.

Một đường đi có một nhu cầu riêng. Mỗi pháp môn tu hành có mỗi nhu cầu khác nhau. Tu hành theo pháp môn nào, phải thực hiện đúng tông chỉ và nhu cầu của pháp môn đó mới được thành tựu. Muốn niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, xin hãy nghiên cứu Pháp Niệm Phật. Pháp Hộ-Niệm chỉ bày cụ thể cho

người muốn vãng sanh phải làm những gì, thì xin hãy nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm cho thật kỹ đi, chớ vị sẽ thấy rõ tất cả những nhu cầu cần thiết phải làm để vãng sanh. Chúng ta là thân phận phàm phu mà khinh thường Pháp Hộ-Niệm, thì đường vãng sanh nhất định sẽ gặp nhiều sai lầm: Trang bị sai lầm, hành động sai lầm, tư tưởng sai lầm, quyết định sai lầm, v.v... Ví dụ, có người nói rằng, còn nghiệp chướng phải lo trị nghiệp chướng trước mới được vãng sanh. Vì lo trị nghiệp chướng nên phải trang bị nhiều vũ khí. Không ngờ, trang bị vũ khí thì không được lên máy bay. Vô tình đây là một quyết định sai lầm của người tu pháp nhị lực vậy.

Niệm Phật pháp môn là pháp đối nghiệp vãng sanh, ta theo nguyên lực mà vãng sanh, đi trên nghiệp lực để trở về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không phải chủ tâm tiêu trừ nghiệp chướng cho đến ngày nghiệp sạch tình không mới chứng được chơn thường.

Người phàm phu chỉ nương theo đại nguyện độ sanh của Đức Di-Đà mà đối nghiệp vãng sanh mới có thể được thành tựu. Muốn nương theo đại nguyện này để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì xin chớ vị từ nay cho đến ngày xả bỏ báo thân phải chuyên lòng niệm Phật, thiết tha cầu sanh Tịnh-Độ, đi thẳng một đường để mau trở về miền Cực-Lạc thành Phật, đừng nên lẩn xả vào rừng nghiệp để đánh phá nghiệp chướng. Phàm phu sức yếu, nếu vụng tính, càng ngày càng lún sâu vào rừng nghiệp, đến một lúc bị kẹt luôn trong đó, không còn cơ hội thoát nạn, đành chấp nhận thương đau.

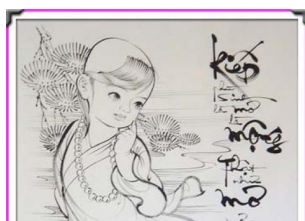
Phật dạy, cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm, một nguyện cầu xin vãng sanh mà tiến, tín tâm vững vàng không lay chuyển thì tương ứng với đại nguyện của A-Di-Đà Phật ta được vãng sanh. Nghiệp chướng tự nhiên tiêu, ác đạo tự bẻ tắt. Đây là một pháp tu vi diệu, vô cực tối thắng, đã và đang cứu độ vô lượng vô biên chúng sanh vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng sanh xong thì một đời thành Phật. Pháp tu hành thành tựu quá dễ dàng, nhưng chỉ vì chúng sanh căn lành quá yếu, tâm trí mê mờ không chịu tin tưởng, nên đành bỏ đường thành Phật, tiếp tục chịu cảnh sanh tử đọa lạc. Thật đáng tiếc thay!...

Hôm nay chúng ta đã gặp Pháp Niệm Phật, Lý-Sự đã giải bày minh bạch rồi, xin chớ vị hãy quyết lòng tin tưởng. Một đường niệm Phật đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhất định chúng ta sẽ vãng sanh như rất nhiều người đã được vãng sanh rồi. Chắc chớ vị đã vững vàng rồi phải không? Nhất định phải vững vàng nhé...

A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 146)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Người tu hành thời này rất khó thoát nạn là do nguyên nhân gì?

(c): Chùa chiền quá ít, không có chỗ để tu hành.

Đúng không chư vị? – (Sai). Chùa chiền có nhiều lắm đây, nghĩa là có nhiều nơi để tu hành lắm chứ không phải ít đâu, nhưng điều chúng ta cần chú ý là liệu có người biết tu hành hay không? Trong số người tu hành đó có theo đúng chánh pháp hay không? Nói lời này, xin chư vị đừng nghĩ rằng chúng ta đang phê phán chùa chiền hay người tu hành, mà chúng ta cần nói lên một sự thật đầy khó khăn của thời mạt pháp. Đó chính là, nhiều người thực sự muốn tu hành nhưng không dễ gì gặp được chánh pháp để tu.

Phê phán, chỉ trích nhau thì hỏng hết. Người chân chánh tu hành không bao giờ phê phán người khác. Chúng ta nên noi theo gương của chư Tổ Sư mà tu hành, không nên tham gia vào môi trường đấu tranh kiên cố. Phật dạy, thời mạt pháp này sự đấu tranh chống phá nhau vô cùng ác liệt, không có ngày kết liễu. Sự đấu tranh kiên cố này làm cho chánh pháp càng lúc càng yếu đi cho đến ngày diệt pháp luôn. Còn đấu tranh thì tâm không thể thanh tịnh, sanh tử luân hồi không thể thoát ly, đạo nghiệp không thể thành tựu. Chúng ta cần hiểu rõ vấn đề này để tự nhắc nhở lấy mình, tự bảo vệ sự tu hành của mình không lệch chánh pháp, hầu có cơ hội giải thoát.

Chùa chiền, nhà thờ có nhiều là điều tốt, là những nơi tạo được duyên lành cho chúng sanh đến tu tập tạo phước, tích công lũy đức. Rất nhiều người vì chưa có duyên lành vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì những nơi đó lại càng cần thiết hơn để gieo hạt giống tín ngưỡng tâm linh cho đại chúng. Nếu có những chùa chiền đang hướng dẫn cho đại chúng niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì quá quý, vừa gieo duyên Phật pháp, vừa trực tiếp cứu người vãng sanh. Những nơi này trở thành những đại tông lâm, là nơi đáng cho chúng ta nương tựa trong thời mạt pháp để được cứu độ.

Như vậy, có chùa chiền thì tốt, chùa chiền tu đúng chánh pháp thì tốt hơn, nhưng tốt nhất trong thời mạt pháp này vẫn là những nơi có thể đưa được người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Đây chính là những điều mà chúng ta thường xuyên nhắc nhở. Giả sử như tới một ngôi chùa, mà ở đó người ta chỉ lo tu phước,

không niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì chúng ta cũng có thể tới đó làm phước với họ. Sau đó, chúng ta lại trở về nơi nào có sự tu hành đúng hợp với tâm nguyện của mình, nghĩa là một lòng niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì chúng ta trụ lại để cùng tu, định lại để quyết một đời vãng sanh thành đạo. Nếu làm đúng tâm hạnh này thì chúng ta vừa đi thẳng đường, vừa tùy duyên tạo phước, vừa tránh được cái vòng đấu tranh kiên cố của thời mạt pháp này vậy.

Tu hành trong thời mạt pháp này nên họp lại kết nhóm cùng tu với nhau mới tốt. Tục ngữ thế gian có câu: “ăn cơm có canh, tu hành có bạn”. Cơm có canh thì khỏi nghen, tu có bạn thì an toàn. Hàng phàm phu cần nên kết nhóm với nhau tu hành mới an toàn hơn vậy. Ngài Tịnh-Không thường khuyên nhắc tứ chúng rằng, trong thời mạt pháp này không nên đóng cửa tự tu một mình. Ngài nói, chỉ có hai hạng người có thể đóng cửa tự tu. Một là những người tu hành đã chứng ngộ, trí huệ đã khai mở, mới có thể tách rời đại chúng, trở về lều tranh âm thầm công phu cầu sớm viên mãn đạo quả. Một hạng người nữa là những người quá nổi tiếng, cũng nên tìm cách lánh xa chỗ đông người để lo phần tu tập.

“*Danh giả tạo vật sở kỵ!*”. Khi có chút danh vọng gì đó ở thế gian này rồi thì khó tránh khỏi sự đố kỵ dèm pha, khó thoát khỏi cái nạn đấu tranh kiên cố của người đời. Người phàm phu hạ căn chưa khai ngộ, chưa được thanh tịnh, tâm lực còn yếu đuối, nếu vướng vào chữ danh thì không chịu đựng nổi những thử thách phiền phức thường tình của thế gian đâu. Chính vì thế, tạo dựng một cái đạo tràng nhỏ, âm thầm niệm Phật là tốt nhất. Nói cụ thể hơn, thời mạt pháp này, người thiếu phước báu như chúng ta muốn tu hành cho được thành tựu, thì nên thực hiện đạo tràng theo kiểu mẫu của Tổ Ấn-Quang đề xướng. Nghĩa là, chọn một căn phòng tương đối sáng sủa làm một đạo tràng nho nhỏ, rồi 5 người, 10 người chí đồng đạo hiệp tụ lại cùng nhau niệm Phật. Một đạo tràng không danh phận, không pháp hội, không hóa duyên, không làm Phật sự, không tiếp xúc rộng rãi... Quyết chí suốt năm 365 ngày, ngày ngày âm thầm niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Thêm vào đó, nghiên cứu thật kỹ Pháp Hộ-Niệm để cứu giúp nhau khi hữu sự là có cơ duyên vãng sanh.

Tại sao thời mạt pháp này, người phàm phu không nên tự tu một mình? Vì phàm phu thì nghiệp nặng, chướng sâu, tâm trí mê muội mà tự tu một mình rất dễ bị sơ suất, rất dễ hành sai pháp, rất dễ tham đắm vào những miếng mồi ngon lành nhưng đầy huyền hoặc mà vướng nạn. Thượng mạn là cửa ngõ thuận lợi nhất cho oán thân trái chủ thừa dịp đột nhập phá hoại tan hoang sự nghiệp của người tu hành.

Chính vì vậy mà Hòa Thượng Tịnh-Không thường cảnh cáo rằng, trong thời này không được tự ý đóng cửa tự tu. Ngay cả những vị Pháp Sư bên cạnh Ngài cũng được khuyến cáo không nên tự ý đóng cửa tự tu một mình, mà hãy cố gắng kết hợp bốn chúng đồng tu với nhau, để giúp đỡ nhau lúc cần thiết. Tôi làm sai thì anh hóa giải, anh làm sai thì tôi hóa giải. Chúng ta đoàn kết lại, cùng nhắc nhở nhau, chỉ điểm cho nhau tu tập mới an toàn hơn trong thời này. Ví dụ, bỗng nhiên

một ngày kia thấy chị mệt mỏi, thiếu nhiệt tâm, tôi đến hỏi thăm tìm cách giúp đỡ. Thấy anh một bữa nọ ánh mắt có vẻ đờ đẫn, lơ lảo, chị liền tới tâm sự, an ủi... Từ những sự thăm hỏi, nhắc nhở, chăm sóc nhỏ nhặt này mà đồng tu chúng ta có được sự đánh thức, là dịp hóa giải cho nhau thoát khỏi rất nhiều ách nạn, mà tự mình không hay.

Trong những năm qua, chúng ta vẫn thường nghe tin có nhiều trường hợp bị chương nạn trên đường tu hành hầu hết đều liên quan đến những vấn đề này. Có những người thích tách rời đại chúng, đóng cửa tự tu cho được thanh tịnh, tránh phiền não, nhưng sau cùng thường gặp phải những chuyện khó khăn. Hiện tượng này nhiều lắm, xảy ra khá thường xuyên. Chúng ta nên khuyên những vị này hãy tìm đến một đạo tràng nào đó để tu chung với nhau, cố gắng lấy tinh thần của 6 điều hòa kính để kết hợp, và đem những sự khó khăn mình đang gặp mạnh dạn trình bày với một vài bạn đồng tu đi nhé:

- *Chị ơi!... Bỗng nhiên tôi bị hiện tượng này, hiện tượng nọ, có sao không?*

Nếu người đầu tiên không biết giải, thì tìm đến người thứ hai, người thứ ba, hoặc vị trưởng tràng trình bày:

- *Á!... Tôi tu hành nhưng tâm bị nhiều rối loạn, mộng寐 nhiều quá, bị trở ngại này, trở ngại nọ, v.v... Bây giờ làm sao đây?*

Hãy thành thật giải bày tâm sự cho 3-4 người biết, nhiều khi đồng tu khuyên một vài lời nhẹ nhàng mà có thể hóa giải được những vướng mắc của mình đấy. Tu có bạn vừa giúp lực tu hành mạnh hơn, vừa giúp đỡ nhau những lúc đặc biệt. Đừng để những chuyện khó khăn ập ủ mãi trong lòng, ban đầu thì thấy quá bình thường, nhưng dần dần không còn bình thường nữa đâu. Coi chừng, chuyện không thành có, chuyện huyền thành thực, chuyện nhỏ thành lớn, chuyện vốn bình thường thôi mà sau cùng trở thành một chương nạn khó giải quyết lắm đấy!...

Ví dụ ngay tại thành phố này, cách đây không lâu đã có xảy ra vài chuyện tương tự. Có người đang tu với đại chúng, nhưng thấy sự tu tập nơi này hơi yếu, không được thanh tịnh, cảm thấy phiền não nên liền tách rời đạo tràng về nhà đóng cửa tự công phu. Thời khóa nói ra nghe khá mạnh, tu tập có vẻ tinh tấn. Thời gian đầu thì vui vẻ lắm, sắc tướng trông sáng sủa hơn nhiều. Tu được một năm thì mạnh dạn khoe ra có sự thành tựu bất khả tư nghị, nào là thường xuyên thấy được quang minh, được Bồ-Tát này đến khải thị, Bồ-Tát kia đến chỉ đạo. Vị này nói ra toàn là những đạo lý cao siêu, tin tưởng vững rằng mình đã tu đúng chánh pháp và khá lạc quan về sự thành tựu của mình. Vì quá tự tin nên không ai có thể khuyên giải được.

Vị đó tiếp tục tu tập như vậy, thời gian khoảng chừng hơn 2 năm thì bị chương ngại khá nặng, không còn bình thường nữa!... Lúc đó bạn hữu đồng tu tới thăm cũng chỉ đành thở dài thương hại cho một người đã bị tẩu hỏa nhập ma rồi. Thật vô cùng đáng tiếc!...

Tại sao tu học Phật mà bị tẩu hỏa nhập ma vậy? Tại vì thực hiện phương pháp tu hành không đúng, không hợp căn cơ, không chịu giữ tâm khiêm cung, không biết lắng nghe lời khuyên giải. Những lời khai thị cảnh cáo của chư Tổ dạy cũng lơ lửng... Tu hành quá bất cần, cứ tưởng rằng mình mở lời niệm vài câu Phật hiệu thì chắc chắn có Phật gia trì, có chư Thiên Thần Hộ-Pháp bảo vệ, sẽ không có vấn đề gì trở ngại.

Xin thưa, không phải vậy đâu. Phàm phu nghiệp nặng, chướng sâu mà thiếu khiêm cung, lại quá vọng tưởng thì tránh sao khỏi ma chướng. Muốn biết điều thực tế này, hãy tự xét mình có còn cạnh tranh, ganh tị hay không? Còn phiền não không? Còn lo lắng chuyện gia đình không? Con cái học hành thi rớt, có buồn khổ không? Gặp người công kích có tức giận không? V.v... Tất cả những thứ đó đều là chướng ngại chứa sẵn trong tâm phàm phu này.

Tới một đạo tràng người ta tu tập bình thường, còn mình thì thấy phiền não, tại sao vậy? Chưa chắc cái phiền não này tạo ra từ đạo tràng, mà coi chừng chính trong tâm mình đã chứa tràn đầy những thứ phiền não đó, nó sẵn sàng bùng ra để đánh tan con đường tu đạo của mình đấy thôi.

Vậy thì, tới một đạo tràng tu tập mà cảm thấy phiền não thì hãy tự trách mình đi. Tại sao mình phiền não trong khi người ta vui vẻ? Rõ ràng, chỉ vì nghiệp chướng của mình nặng hơn họ, phiền não của mình nhiều hơn họ. Nếu thực sự là vậy, thì chúng ta cũng cần đến những môi trường đó để giúp cho nghiệp chướng có cơ hội tuôn ra được chút nào hay chút đó, phiền não có cơ hội đổ xuống được chút nào hay chút đó. Chúng ta cần có cách đề phòng những tác hại của nghiệp chướng, đó là tập đối diện với phiền não, đối diện với nghịch cảnh để tôi luyện khả năng đề phục chúng. Nhờ sự đối diện đó mà nghiệp chướng vơi đi, phiền não rụng xuống, những khó khăn thử thách không dễ gì đánh gục được mình. Như vậy, tiêu trừ nghiệp chướng chính ở tại đây, chứ không phải tìm chỗ vắng vẻ, trốn tránh tất cả, không ai đụng chạm đến mình là được thanh tịnh đâu. Coi chừng đó chỉ là bề trái của sự thật, gạt mình trong cảnh thanh tịnh giả tạo, đến lúc đối diện với hiện thực rồi, thì chính mình không có một trải nghiệm nào để đề phòng, không có một năng lực gì để đối phó, không có một phương thức gì để chiến thắng. Nên nhớ, hàng phàm phu phải học theo cách của hàng phàm phu mới có hy vọng vượt thoát qua nghiệp chướng mà vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo nhé chư vị.

Hãy tập đối đầu với nghịch cảnh. Hãy tập đề phục phiền não. Hãy tự soi xét lấy những sai lầm của chính mình mà lo sám hối tội chướng. Hãy nhận mình là phàm phu thì mới tập được tánh khiêm hạ. Hãy cho tất cả mọi người là Bê-Tát thì mới tập được tâm cung kính. Nhờ những đức tính này giúp cho chúng ta hòa hợp tốt đẹp cùng nhau tu tập. Đây chính là cái năng lực có được từ sự kết đoàn, nhờ cái năng lực này mà hỗ trợ nhau, giúp ích nhau cùng nhau thành tựu. Cách tôi luyện năng lực là như vậy đấy, chứ không phải tách rời đại chúng, tìm chỗ để tự cô lập mình mà tốt đâu nhé.

Cụ thể lại, hãy quyết lòng quyết chí hộ niệm cho nhau nhé chư vị. Một câu A-Di-Đà Phật mà tu, một Pháp Hộ-Niệm nghiên cứu cho thật kỹ, tất cả chúng ta tâm đồng ý hợp với nhau, cụ thể giúp đỡ nhau, tích cực hộ niệm cho nhau cùng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nguyên mong tất cả các vị Bồ-Tát, vị nào vãng sanh trước phải hứa cố gắng cứu lấy người sau. Chúng ta cùng hỗ trợ nhau vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc hết nhé.

Nam Mô A-Đà-Đà Phật.

Để Hiểu Thấu Hành Động Pháp Hộ-Niệm

(Tọa đàm 147)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay chúng ta có cái cơ duyên hội tụ tại đây đông quá. Ngoài những nét mặt thân thương của Niệm Phật Đường, còn có những vị thân thương hơn nữa ở từ các nơi đến đây làm cho Diệu Âm vô cùng cảm động. Nhất là trong những ngày pháp hội vừa qua, có những diễn biến khá đặc biệt, vô tình lưu lại cho chúng ta những kỷ niệm càng thêm cảm động. Có lẽ đây là cái duyên của chúng ta, mong rằng ai ai cũng giữ chí hướng của mình, cố gắng hỗ trợ cho nhau, hộ niệm cho nhau, giúp đỡ cho nhau để một đời này vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu niệm Phật như vậy mà sơ ý không cần đến sự giúp đỡ trong những lúc khó khăn, chúng ta vẫn bị vướng, vẫn bị khổ. Như vậy khi mình bệnh xuống, đồng tu tới khuyên nhắc, hóa gỡ, xin chư vị nên tiếp nhận liền nhé. Hôm nay chúng ta tiếp tục nói về hộ niệm nữa.

Xin mở trang 59, vấn đề 33.

Những vấn đề khác về người tu học Phật trong thời này.

Rõ ràng tập sách được soạn nhằm mục đích là tìm ra cho thật đầy đủ những gì liên quan đến hộ niệm. Trong những năm qua, chúng ta đã nói rất nhiều về Pháp

Hộ-Niệm rồi, nhưng nay vẫn muốn cố gắng tìm thêm nhiều chi tiết nữa, nghĩa là chi tiết trong chi tiết để cùng nhau giải quyết. Mong sao cho chúng ta tránh được càng nhiều vướng mắc chùng nào càng tốt chùng đó.

Trong thời gian quá khứ, nhiều người cũng thường đi chùa tụng kinh, niệm Phật tu hành, nhưng sau cùng bị vướng nạn quá nhiều. Nếu chúng ta quyết định muốn trong một đời này thoát vòng sanh tử luân hồi, vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì hãy tìm cách làm sao tự mình phát hiện ra những sự vướng mắc đó để tránh. Càng cẩn thận càng an tâm hơn, chứ chưa chắc gì mình sẽ tránh được tất cả những vướng mắc đâu nhé chư vị. Như vậy khi có ban hộ niệm đến nhắc nhở, mình cần lắng nghe và tiếp nhận liền: “*À!... Điều này tôi còn sơ ý, xin bỏ liền, bỏ liền*”... Phải buông cho nhiều, xả cho mạnh, để được vững vàng vãng sanh. Đây là điều vô cùng trọng yếu.

(a): Căn tánh yếu mà tu theo các pháp quá cao thành ra thất bại.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Những người thường đi hộ niệm có thể thấy ra vấn đề này. Những người thường tới đây cộng tu, nghe nói về hộ niệm nhiều, cũng có thể hiểu được, nhưng còn rất nhiều người khác đang sơ ý vướng phải.

“*Căn tánh yếu mà tu các pháp môn quá cao thành ra thất bại*”. Đây là sự thực. Ví dụ như một người đang học tiểu học, thấy những tài liệu dành cho hàng tiến sĩ nghiên cứu cao siêu quá nên ham thích, ngày đêm tìm đọc, nghiên cứu, vô tình càng đọc càng mê, càng nghiên cứu càng mờ, càng tìm hiểu càng loạn. Xin chư vị nhớ cho, tu học chương trình hợp với căn cơ vô cùng hệ trọng. Người học tiểu học, học tập theo chương trình tiểu học sẽ có sự thành tựu, nghĩa là sẽ xong bậc tiểu học rồi tiến lên bậc trung học. Lên bậc trung học, hãy học tập đúng theo chương trình trung học sẽ thành tựu bậc trung học để bước lên bậc đại học. Nếu một người trình độ tiểu học mà cứ ham mê nghiên cứu chương trình đại học, thì sau cùng ngay cả bậc tiểu học cũng không thể thành tựu, đừng nói chi đến chuyện cao hơn.

Phật pháp là pháp được cứu khổ chúng sanh. Mỗi người có mỗi bệnh riêng, bác sĩ phải khám bệnh bắt mạch rồi mới ra toa. Toa thuốc của người nào người đó tự dùng lấy, không nên dùng đến thuốc dành cho người khác. Pháp Phật cũng tương tự như vậy, tu hành không thể nhắm mắt đưa chân.

Chính Đức Thế-Tôn đưa ra 7 điều cần giác ngộ để sự tu hành được thành tựu, gọi là “Thất Bồ-Đề Phần”. Trong 7 phần này, Phật dạy muốn được thành đạo thì đầu tiên cần phải tuyển trạch pháp môn một cách cẩn thận. Tuyển trạch là chọn lựa. Nhưng khổ nỗi chính mình vì còn quá mê nên không biết pháp nào để tuyển chọn, từ đó thường đưa đến tình trạng đung đầu tu đó, thấy người khác tu mình cũng tu theo, nhưng hầu hết không biết tu như vậy để được gì, sẽ đi tới đâu?!... Tu hành không có định hướng thì làm sao có thể thành tựu? Vô tình sự tu hành sau cùng đều bị thất bại.

Hiếu được vấn đề này, chúng ta phải biết lắng nghe lời Phật dạy, hãy y giáo phụng hành mới an toàn. Phật quán xét chúng sanh trong thời mạt pháp căn cơ quá yếu, nghiệp chướng quá nặng, chỉ còn nương theo Pháp Niệm-Phật mới có thể thành tựu. Trong kinh Niệm Phật Ba-La-Mật, Bồ-Tát Quán-Thế-Âm cũng dạy rằng, niệm Phật là pháp môn đệ nhất, chúng sanh trong thời mạt pháp phải luôn luôn trì giữ câu A-Di-Đà Phật mà niệm để giải thoát. Ngài Đại-Thế-Chí là đại Tổ Sư Tịnh-Độ trên pháp giới, thì chắc chắn phải tuyên dương Pháp Niệm-Phật. Ngài Phổ-Hiền Bồ-Tát hướng dẫn tất cả 41 vị Pháp-Thân Đại-Sĩ trên cõi Hoa-Nghiêm niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Ngài Văn-Thù Sư-Lợi cũng tuyên dương Tịnh-Độ và niệm Phật trở về Tây-Phương Cực-Lạc. Tất cả chư Đại Bồ-Tát sau cùng đều niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ.

Pháp Niệm Phật phổ độ 3 căn, phàm và Thánh đều được bình đẳng thâm nhiếp về Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành Phật. Người phàm phu như chúng ta niệm Phật thực sự đã có người vãng sanh rồi, số lượng vãng sanh nhiều đếm không hết. Như vậy, rõ ràng Phật tuyên chọn Pháp Niệm-Phật cho chúng ta tu tập là vô cùng chính xác. Nhất định chúng ta phải vững tâm y giáo tu hành. Đừng nên sơ ý chạy theo hiếu kỳ mà lạc chánh pháp, hoặc tu tập các pháp không hợp căn cơ, coi chừng cuối cùng không thành tựu được gì cả. Một khi mất báo thân này, vội chui vào một báo thân khác tồi tệ hơn, chịu ách nạn nặng nề hơn. Xin quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh để được thành tựu vậy.

(b): Không hiểu Pháp Hộ-Niệm nên thường phạm nhiều điều sai lầm mà bị nạn.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Nói cao làm chi cho đầu óc hoang mang, hãy trở về chuyện của chúng mình. Nói cao nói thấp, nói qua nói lại... nhưng sau cùng chúng ta cũng phải quay về với Pháp Hộ-Niệm, vì chỉ còn có Pháp Hộ-Niệm này mới cứu được chúng ta vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Xin hỏi, chư vị có đồng ý rằng, đối với hàng phàm phu chỉ còn có Pháp Hộ-Niệm mới có thể cứu mình thoát nạn không? Nên nhớ cho nhé, Pháp của Phật thì pháp nào cũng đều vi diệu cả, không được phân biệt khinh chê, nhưng pháp nào có thể cứu chúng ta vãng sanh, thì chúng ta phải nắm cho chặt, bám cho chắc, để một đời này mình vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng sanh được thì mình được thành tựu, không vãng sanh thì mình bị đọa lạc. Không nên chọn con đường giải thoát khó khăn, đừng nên chọn con đường thoát nạn bấp bênh, mà xin hãy chọn đường tu hành dễ được thành tựu. Phật dạy thời mạt pháp chỉ có niệm Phật mới có thể thoát ly sanh tử luân hồi. Như vậy, chúng ta niệm Phật là đúng rồi. Hơn nữa, chúng ta còn dẫn dắt người chung quanh, bạn đồng tu giúp đỡ. Khi tôi yếu anh phải ở sát bên tôi, khuyến tấn tôi, nhắc nhở tôi từng chút từng chút, cố gắng hóa gỡ cho tôi thoát khỏi từng mối rối, những thứ vướng mắc mà chính tôi không cách nào tự tháo gỡ được. Niệm Phật và Hộ Niệm là cách tu chắc trong chắc để được thành tựu vậy.

Xin thưa chư vị, có một khoảng thời gian khá lâu Diệu Âm rất hoang mang về câu nói của chư Tổ: “*Niệm Phật vạn người tu vạn người vãng sanh, muôn*

người tu muôn người đắc”, vì chính Diệu Âm tìm hiểu trong nhiều năm trường, không thấy người niệm Phật dễ dàng vãng sanh như vậy. Nghĩ là, nhiều người tu niệm Phật vẫn ra đi trong mê mê hồ hồ, cũng không có gì bảo đảm được vãng sanh. Sự thật này đã làm cho Diệu Âm nhiều lúc cảm thấy thất vọng vô cùng!... Đến khi gặp Pháp Hộ-Niệm, tự mình đứng trước người bệnh nhắc nhở, hướng dẫn cho người đó niệm Phật, rồi người bệnh xả bỏ báo thân ra đi lưu lại tướng lành vì diệu bất khả tư nghĩ... Xin thưa chư vị, chính mắt chúng kiến hiện tượng này, khiến cho Diệu Âm quá xúc động, đến nỗi bàng hoàng, ngẩn ngơ, một cảm giác không thể nói lên thành lời được. Diệu Âm đứng sững sờ nhìn một người sau khi ra đi đã 12 tiếng đồng hồ mà môi đỏ như thoa son, sắc mặt thì càng lúc càng hồng lên chứ không bị tái xanh như thường thấy, toàn thân thì mềm nhũn. Thật lạ lùng!... Rồi chúng tôi niệm thêm đến sáng hôm sau, tổng cộng đến 26-27 tiếng đồng hồ, nhưng thân xác càng đẹp càng tươi lên. Thật bất khả tư nghĩ!

Đến lúc đó Diệu Âm mới thực sự giật mình và ngộ ra lời của Phật: *“Mười niệm tắt sanh”*. Lúc đó mới hiểu thấu được lời nói của chư Tổ: *“Niệm Phật, vạn người tu vạn người vãng sanh, muôn người tu muôn người đắc”*. Và đến lúc đó mới chấm dứt tình trạng hoang mang khó xử trải qua nhiều năm tháng. Câu trả lời chính là, người niệm Phật phải thực hiện cho đúng tông chỉ của Pháp Niệm-Phật trước giây phút xả bỏ báo thân, chứ không phải hễ niệm Phật là được vãng sanh. Người thế gian quá hững hờ trước đường giải thoát, không chịu nghiên cứu kỹ pháp đại cứu tinh, cứ tưởng rằng thỉnh thoảng tới chùa niệm vài câu Phật hiệu là đủ, dự vài khóa Phật thất thì cho mình đã tu Tịnh-Độ rồi. Sai lầm quá! Oan uổng quá! Đâu biết rằng, hôm nay mình niệm Phật nhưng ngày mai không còn niệm nữa, mình niệm Phật với mục đích gì khác chứ không phải để cầu vãng sanh... Rồi đến lúc lâm chung mình không thể nào niệm được một câu A-Di-Đà Phật trong tâm. Xin nhắc lại, trong tâm chứ không phải trên miệng. Trong tâm của chúng ta phải thực hiện cho được Tín-Nguyện-Hạnh trước lúc xả bỏ báo thân. Người nào làm được chuyện này chắc chắn được vãng sanh, lưu lại thoai tướng bất khả tư nghĩ và người đó đã đoạn tuyệt thân phận phàm phu để đi làm Bồ-Tát vậy.

Cho nên, tu hành mà không hiểu rõ con đường vượt thoát sanh tử luân hồi, thành ra cứ bị vương mãi. Sự sơ suất này chính là không biết phương pháp hỗ trợ tích cực cho nhau, giúp cho một người khi nằm xuống thực hiện cho được tông chỉ Tín-Nguyện-Hạnh của Pháp Niệm-Phật. Niềm tin không thay đổi, ý nguyện vãng sanh phải tha thiết, phải bùng lên niệm Phật. Rất nhiều trường hợp người bệnh không niệm Phật nổi, ta phải niệm Phật bên tai, nhắc nhở người đó nương theo đại chúng mà niệm Phật: *“Bác Sáu ơi! Niệm Phật theo chúng con, quyết cầu xin A-Di-Đà Phật lại nghinh tiếp dẫn vãng sanh nhé”*. Dẫu cho bác Sáu này không nhép môi niệm theo được, nhưng trong tâm thầm niệm theo, thầm nguyện vãng sanh, Bác Sáu vẫn có thể được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Một pháp môn quá tuyệt vời, quá vi diệu, phổ độ khắp cả ba căn. Một pháp đại cứu tinh cứu độ chúng sanh thực sự đã ứng hiện khắp nơi trên thế giới, và may

mắn thay cho người Việt Nam chúng ta cũng đã thọ hưởng cái ơn huệ này rồi, phải không chư vị?

(c): Nếu đã nắm vững quy luật của Pháp Hộ-Niệm rồi thì có thể không cần hộ niệm nữa.

Đúng không chư vị? – (Sai). Chúng ta cần nhắc đến những điều bất cần. Thực sự có nhiều điểm sơ suất mà chúng ta cần phải sửa đổi. Ví dụ, một người niệm Phật cho rằng đã đủ, không cần nhờ ai giúp đỡ là vô cùng sơ suất. Nên nhớ, bây giờ có thể ngồi được nhưng lúc đó nằm chèo queo, đưa tay lên không nổi. Bây giờ niệm Phật được, nhưng đến lúc đó đầu óc đã quay cuồng chóng mặt, còn biết gì nữa mà khoe. Nếu không nhờ sự nhắc nhở, dìu dắt, thì người bệnh cứ bị chìm mãi trong những cảnh hãi hùng, hỗn loạn... Những cảnh giới đó sẽ liên tiếp khủng bố tinh thần người bệnh đến điên đảo, đảo điên.

Vậy thì biết tu rồi chưa đủ đâu, cần phải biết hỗ trợ cho nhau nữa mới tốt. Biết tu rồi chưa vững đâu, cần phải biết hướng dẫn cho nhau đi đúng đường mới chánh. Biết tu rồi chưa an toàn đâu, cần phải bảo vệ cho nhau mới được vững vàng... Chính Pháp Hộ-Niệm thực sự đã hỗ trợ, bảo vệ, dìu dắt giúp cho người bệnh vượt qua rất nhiều ách nạn trong lúc xả bỏ báo thân. Là hàng phàm phu, xin đừng bao giờ coi nhẹ nghiệp chướng. Là hàng sơ cơ, xin đừng bao giờ khinh thường oán thân trái chủ. Là hàng hạ căn, đừng bao giờ nghĩ rằng mình có thể thoát ly sanh tử luân hồi một cách dễ dàng nhé.

Mong tất cả chư vị cùng hiểu thấu vấn đề và nhận thức ra rằng Pháp Niệm-Phật thật sự thù thắng, rất hợp với chúng sanh trong thời mạt pháp này. Còn điểm mạnh của Pháp Hộ-Niệm là hướng dẫn chúng ta thực hiện Pháp Niệm-Phật một cách đầy đủ, cụ thể, chính xác và kịp thời hóa giải những ách nạn, vượt qua chướng ngại để đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Xin chư vị cố gắng giữ thật chặt cơ duyên này để vãng sanh thành tựu đạo quả.

(d): Bây giờ biết rõ Pháp Hộ-Niệm, nhưng khi lâm chung tự mình khó có thể thực hiện được, nên cần phải được hộ niệm.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Xin nhắc mãi điều này, phải nhờ người giúp đỡ. Phải cần người hộ niệm. Khi gặp cơn hoạn nạn, lâm vào cảnh ngặt nghèo mới thấy quý báu sự giúp đỡ. Khi bị cuốn trôi giữa dòng nước lũ rồi, mới thấy giá trị của một chiếc phao. Một chiếc phao đơn giản, nhưng có thể cứu cả huệ mạng của mình, mà trước nay mình vẫn xem thường, không thèm để ý đến. Vì không ý thức được rằng, tất cả chúng ta đang bị dòng nghiệp lực cuốn cuộn cuốn trôi, nên không biết trân quý chiếc phao, mà cứ tự nhiên nằm đó chờ ngày thọ nạn. Khi lâm chung sắp xả bỏ báo thân rồi mới thấy ra vấn đề thì quá trễ, thân xác thì bị nhận chìm dưới đáy bùn đen, linh hồn thì bị lôi tuột vào bể khổ luân hồi chịu nạn. Ôi đành nhận lấy thương đau vậy thôi!...

Chiếc phao đó là gì? Xin thưa, chính là câu “A-Di-Đà Phật”. Ai ném chiếc phao đến cho mình? Xin thưa, chính là người hộ niệm. Nhiệm vụ của người hộ

niệm là ném chiếc phao đến để cứu mình. Còn phần của mình có chịu bắt lấy chiếc phao hay không. Nếu còn chút tỉnh táo thì mau mau chụp lấy chiếc phao, ôm chặt chiếc phao để được cứu. Cơ hội thoát nạn chỉ đến một lần, xin đừng sơ ý buông tay ra.

Cơ hội giải thoát đang ở trước mắt, xin cùng phát tâm giúp nhau đi thành đạo nhé. Phàm phu chỉ được thành tựu đạo quả bằng một con đường thật cụ thể, đó là niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ, và nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm thật kỹ để hiểu thấu hành đúng mà trợ duyên cho nhau. Chúng ta cùng về Tây-Phương Cực-Lạc thành Phật.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 148)***

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta mở lời là nói Niệm-Phật, nhắc nhở là nhắc đến Hộ-Niệm, và mong muốn là vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc... Cứ thế chúng ta đi mãi, từng bước, từng bước càng ngày càng gần Tây-Phương Cực-Lạc. Chư vị đồng ý không? Hôm nay xin chư vị mở trang 59.

Câu (e): *Những lý luận lúc bình thường đến lúc lâm chung không thể ứng dụng được vì các căn tán loạn, không còn sáng suốt được.*

Đây là một vấn đề cần phải chú ý của người tu học Phật trong thời này. Đúng không chư vị? – (Đúng). Cách đây mấy ngày, cư sĩ Minh Đạt nhắc đến một lời nói của Hòa Thượng Thích Trí-Tịnh, hay vô cùng. Ngài nói rằng, “*Chư vị muốn tu pháp môn nào cũng được cả, nhưng chính yếu là làm sao phải thực hiện cho được cái pháp đó trong lúc lâm chung thì chư vị mới thành tựu*”. Còn bây giờ đây tu hành thì thấy hay lắm, nhưng đến lúc lâm chung không thực hiện được gì cả, thì tất cả những công phu tu hành sẽ bị thất bại, tức là đường giải thoát bị ngăn lối rồi. Tu hành một đời mà sau cùng bị thất bại thì thật là oan uổng! Luống qua đời này rồi, thì đời sau sẽ trở thành gì đây? Làm sao chúng ta có thể quyết định được! Đức Thế-Tôn cảnh cáo: “*Nhơn Thân Nan Đắc*”, đời sau không dễ gì được trở lại làm người để tu hành tiếp đầu nhé. Chính vì thế, nếu tu hành không có một căn bản vững vàng, không chọn lựa một pháp liễu giáo tối thắng, không chuẩn bị sự hỗ trợ cần thiết khi lâm chung... thì sự thành tựu trở nên xa vời, không thực. Tất cả những gì chúng ta tu hành hôm nay sau cùng cũng biến thành công sức của loài dã tràng se xe cát mà thôi!...

Phật dạy, tất cả đều do tâm tạo, đem đạo lý này ứng vào lúc xả thân thọ thân rất chính xác. Khi xả bỏ báo thân này, cảnh giới tương lai có thể do chính mình chọn lựa. Một là tâm ý sáng suốt chủ động chọn lựa, hai là tâm ý mê mờ thụ động thì nghiệp chướng sẽ chọn lựa cho ta. Cả một đời công phu tu hành, lý luận đủ điều, đến lúc lâm chung mê mết mà quên hết, lại đối diện với cảnh hải hùng, thì chúng ta sẽ theo sự hải hùng đó mà thọ lấy những cảnh giới hải hùng trong tương lai. Bây giờ đây chúng ta có quyền mơ mộng đến những điều cao siêu huyền diệu, nhưng đến lúc lâm chung thì tán loạn, nhiều cảnh giới hưng dữ ùn ùn ập tới làm cho tâm hồn kinh hoàng, sợ hãi... nhất định những sự hỗn loạn này sẽ kéo linh hồn tới những cảnh giới vô cùng hung hiểm, tương ứng với những gì tâm thức đang thọ nhận. Một đời tu hành nhưng không được thành tựu, thì bao nhiêu phước báu tu tích được sẽ lắng đọng lại trong A-lại-da thức. Khi xả bỏ báo thân mà tâm hồn tán loạn, khủng hoảng, mê muội... thì tâm thức sẽ bị lôi vào cảnh đọa lạc để thọ nạn trước. Một khi đã bị đọa lạc rồi, xin đừng nghĩ rằng chỉ thọ nạn một vài năm, một vài đời, mà coi chừng chịu khổ đau tới vạn đời, vạn kiếp đấy. Kinh khủng vô cùng!

Vậy thì những công đức phước báu một đời khổ công tu hành đã chạy đi đâu rồi? Sao chúng không ứng ra để cứu chúng ta? Xin thưa, những thứ phước báu này không có tự tánh, chúng không thể tự chủ được. Nếu lúc đó mình quên chúng, thì chúng sẽ lầm lũi chui vào nằm im trong A-lại-da thức. A-lại-da thức của chúng ta giống như một cái kho tàng vô đáy, nó tích chứa vô lượng vô biên tất cả mọi chủng tử: tốt-xấu, phước-tội, thiện-ác... do chính ta đã tạo ra từ vô lượng kiếp đến nay. Một khi bị đọa lạc, thì cơ hội gặp được duyên lành rất khó, còn cơ hội đối diện với duyên xấu ác thì trùng trùng. Duyên xấu ác hợp với nhân chủng xấu

ác tạo nên quả báo xấu ác, bắt chúng ta phải thọ lãnh quả báo xấu ác này trong những cảnh giới tối tăm đau khổ trải qua vô lượng kiếp.

Chính vì lý đạo này, chúng ta mới thấy lời nói của đại lão Hòa Thượng Thích Trí-Tịnh chí lý vô cùng: Muốn tu pháp môn nào cũng được, nhưng điều quan trọng là làm sao trong giờ phút xả bỏ báo thân này để qua cuộc đời khác, chư vị phải thực hiện cho được tông chỉ pháp môn đó một cách cụ thể, minh bạch, chính xác. Thực hiện được thì chư vị tự chủ đi về cảnh giới mong muốn. Nếu không thực hiện được, thì chư vị là kẻ hoàn toàn bị động, nghiệp chướng hoàn toàn làm chủ, dẫn dắt vào những cảnh giới bất hợp ý. Nghĩa là tất cả mọi công phu tu tập trong đời này sau cùng không sử dụng được gì cả.

Trở lại với Pháp Hộ-Niệm. Hằng ngày chúng ta tới đây niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nhưng tới lúc lâm chung liệu có thể thực hiện điều này được không? Xin thưa rằng, chưa chắc. Đừng vội vã nghĩ rằng lúc lâm chung đơn giản như bây giờ nhé. Như vậy, làm sao lúc đó chúng ta có thể niệm Phật rõ ràng, tha thiết cầu vãng sanh như thường làm trong các buổi cộng tu với nhau đây? Xin thưa với chư vị, chính là nhờ hộ niệm.

Hãy suy nghĩ cho thật kỹ nhé chư vị. Hãy nhìn cho rõ trùng trùng chướng nạn của những người khi xả bỏ thân xác này ra đi để rút kinh nghiệm. Hãy nhìn cho thấu một sự thật quá hiển nhiên rằng, hầu hết khi ra đi đều mê mê hồ hồ. Nhìn thấy đó mới biết được hộ niệm là điều vô cùng quan trọng. Quan trọng bậc nhất đối với một người muốn được thành tựu.

Không được hộ niệm, vạn người tu hành khó tìm ra một người thoát nạn!... Tại sao vậy? Phàm phu khi lâm chung thì tất cả các căn đều bị tán loạn, không thể tự chủ được gì cả, bị nghiệp chướng lôi thần thức vào đường đọa lạc khổ đau. Các căn là: mắt, tai, mũi, lưỡi, thân ý. Ví dụ như con mắt đã bị tán loạn rồi, thì một người thân đến bên cạnh, mình không biết đó là ai, mà cứ thấy toàn những cảnh giới lạ làm cho tinh thần bất an, khủng hoảng. Nếu lúc đó có được hộ niệm, thì người hộ niệm có thể phát hiện ra những hiện tượng bất thường này và tìm cách hóa giải kịp thời:

- Bác Chín ơi! Đừng lo sợ nhé. Một mối, đau đớn sinh ra ác mộng là chuyện thường. Tất cả chỉ là giả huyền. Không lo, không sợ, không để ý tới nhé. Có chúng con đang niệm Phật đây. Bác hãy niệm Phật với chúng con cầu vãng sanh, A-Di-Đà Phật sẽ gia trì cho Bác, Ngài đến đưa Bác về Tây-Phương Cực-Lạc làm Bồ-Tát, không còn khổ đau nữa. Nhớ nhé.

Cầm tay người bệnh nói những lời đơn giản, gần gũi, không có gì cao siêu cả, nhưng trở thành một lời khai thị tuyệt vời, có thể làm cho người bệnh an tịnh, vững tâm, thoát qua cảnh khủng hoảng. Một khi tinh thần bình tĩnh lại thì những cảnh giới lạ tự nhiên tan biến. Nếu không biết hộ niệm, thì chính những người bên cạnh buồn rầu, khóc than, ồn ào... làm cho người bệnh loạn lại thêm loạn, sợ càng thêm sợ, cứ chìm mãi trong những cảnh giới tệ hại hơn, từ đó mà bị đọa lạc khổ đau.

Tất cả đều do tâm tạo. Chư vị muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì phải tự rèn luyện tâm lực vững vàng. Tổ Sư Triệt-Ngộ dạy, có 2 cái lực song song chi phối đến huệ mạng của mình. Một là Tâm-Lực, hai là Nghiệp-Lực, tất cả đều là của chính mình. Tâm của mình và Nghiệp cũng của mình. Nếu chúng ta chạy theo Nghiệp, thì cái Tâm này phải phục vụ cho Nghiệp-Lực mà chịu đại nạn ở cảnh tam đồ ác đạo. Nếu Tâm-Lực vững vàng, nghĩa là không sợ sệt, không hoảng kinh, quyết lòng trở về Tây-Phương Cực-Lạc, thì Nghiệp-Lực dù có mạnh tới đâu cũng phải phục tùng Tâm-Lực, chứ không thể cản ngăn con đường vãng sanh thành đạo của mình được.

Vậy thì, chư vị cần tôi luyện Tâm-Lực cho mạnh mẽ lên nhé. Nghiệp chướng nặng thì ách nạn nhiều. Ách nạn nhiều thì Tâm-Lực phải kiên cường, dũng mãnh, vững vàng hơn. Nghiệp-Lực đã mạnh, Tâm-Lực của chư vị phải càng mạnh hơn, thì nhất định sau cùng Nghiệp-Lực sẽ bị bẻ gãy. Lý đạo này rất chính xác. Phật dạy tất cả đều do tâm tạo, vì Tâm-Lực do chúng ta điều khiển, có thể tự chủ được, còn Nghiệp-Lực do duyên mà khởi ra, hoàn toàn thụ động, chỉ nương theo duyên mới phát tác mà thôi, chứ không thể chủ động công phá được.

Đến đây có lẽ chư vị đã ngộ ra tại sao Pháp Hộ-Niệm trở thành đại cứu tinh cho hàng phàm phu như chúng ta rồi chứ? Sự thành tựu của Pháp Hộ-Niệm được chứng minh quá rõ ràng, cụ thể, vi diệu bất khả tư nghì, không còn nghi ngờ nữa. Nói ngược lại, nếu không được hộ niệm, thì hàng phàm phu này triệu triệu người tu hành, tìm đâu ra một người thoát nạn. Lý do chỉ vì hàng phàm phu nghiệp nặng, trí mê, triệu triệu người khi lâm chung ai tránh được các căn khổ bị tán hoại? Một khi bị tán hoại thì không còn sáng suốt, tâm hồn mê loạn... nhất định phải chịu Nghiệp-Lực chi phối, dẫn thẳng vào tam đồ ác đạo thọ nạn. Nhờ Pháp Hộ-Niệm giúp hóa giải vấn đề này, mà nhiều người được vãng sanh, lưu lại tướng lành bất khả tư nghì.

Pháp Hộ-Niệm là một pháp tu, dạy chúng ta phải giữ phần tự chủ, không được chịu thua Nghiệp-Lực. Phải cẩn thận bảo vệ sự sáng suốt giác ngộ. Phải gìn giữ Tâm-Lực mạnh mẽ. Cụ thể, gặp chướng ngại gì không được buông xuôi, gặp một sự hù dọa gì chớ quá sợ sệt. Nhất định huân tập ý chí kiên cường, tôi luyện Tâm-Lực vững mạnh để chuẩn bị đối diện với Nghiệp-Lực khi lâm chung. Dù đã biết vậy, nhưng phàm phu chư căn thường bị tán loạn thì làm sao? Một là bắt đầu từ đây chuyên nhất huân tu Tín-Nguyện-Hạnh, một đường tu tiến. Hai là nhờ ban hộ niệm hỗ trợ. Xin sớm nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm để lo tu sửa những điều sơ suất, giảm thiểu tối đa chướng ngại, rồi kết đoàn với nhau cùng nhau niệm Phật để hộ niệm hỗ trợ cho nhau khi hữu sự vậy.

(f): Tâm là Phật. Phật là Tâm. Trong Tâm đã có Phật thì không cần niệm A-Di-Đà Phật nữa.

Đúng không chư vị? – (Sai). Có người nói Tâm là Phật, Phật là Tâm. Ta Niệm-Tâm chính là Niệm-Phật, chứ cần gì phải niệm A-Di-Đà Phật?Ồ!... Lý

thuyết lung tung tưởng là hay, nhưng sau cùng không thực hiện được gì cả, vô tình tự mình gạt lầy mình lâm vào cảnh khổ nạn. Thật đáng thương hại!

Tâm là Phật, Phật là tâm, nhưng vô lượng kiếp qua chính ta vẫn làm phàm phu, gây tạo tội chướng sâu nặng, quả báo đọa lạc vô cùng vô tận không có ngày giải thoát. Ta biết Tâm ta là Phật, nhưng vừa gặp một chướng nạn thì Tâm này hoảng kinh hồn vía! Phật đâu có thể ở trong cái Tâm hoảng kinh hồn vía đó? Tâm là Phật, Phật là Tâm, mà vừa gặp một sự công kích nhỏ, thì Tâm này chịu đựng không nổi! Phật nào lại yếu đuối vậy?

Như vậy rõ ràng Tâm của chúng ta đang mê mờ, chứ không phải giác ngộ như Phật đâu. Vọng tâm mê mờ tạo nghiệp, nghiệp chướng trùng trùng ứng hiện đã đè cái Chơn-Tâm xuống rồi, chứ không phải giống như lý thuyết hay ho đâu nhé.

Phật dạy: Tâm–Phật–Chúng Sanh tuy 3 mà 1. Cái Tâm này giác ngộ mới trở về Chơn-Tâm Tự-Tánh thành Phật. Cái Tâm này mê mờ thì vẫn làm chúng sanh phàm phu, đời đời kiếp kiếp không thoát khỏi sanh tử luân hồi khổ nạn. Phàm phu thật sự Tâm đã quá mê rồi, hãy tìm cách trở về Chơn-Tâm đi, đừng nên đứng đây lý luận hão huyền vô ích nữa.

Làm sao trở về được với Chơn-Tâm đây? Hàng phàm phu tự lực khai Tâm mở Tánh không nổi, thì hãy nghe lời Phật dạy, chọn lấy con đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là thiết thực nhất, cụ thể nhất. Vãng sanh không phải là khai mở trí huệ, mình Tâm kiến Tánh mới được vãng sanh, mà do lòng chí thành niệm Phật cầu vãng sanh, nhờ Phật lực tiếp dẫn về nước Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng sanh xong thì không còn lo vấn đề sanh tử nữa. Nơi đó chư Phật, chư Bồ-Tát ngày ngày ở sát bên ta, các Ngài có khả năng phá trừ tất cả những mê mờ trong Tâm của chúng ta, giúp chúng ta một đời khai ngộ.

Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh là phương pháp giúp chúng ta di dân về nước Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng sanh xong thì tự nhiên chứng đắc, chứ không phải lo cầu chứng đắc gì ở thế giới Ta-bà này.

Tóm lại, nếu cho rằng Phật là Tâm, Tâm là Phật, chỉ niệm Tâm không cần niệm Phật là ý niệm khá sai lầm của hàng hạ căn phàm phu. Mong chư vị y giáo lời Phật dạy mà tu hành, chí thành niệm Phật cầu vãng sanh, đừng sơ ý mà sau cùng bị nạn.

(g): *Phàm có tướng đều là hư vọng, Tây-Phương Cực-Lạc có tướng vậy Tây-Phương Cực-Lạc không có thật.*

Chư vị nghĩ câu này có đúng hay sai? – (Sai). Phàm phu hạ căn mà ưa lý luận cao siêu quá vừa tốn kém giấy mực, vừa chẳng được ích lợi gì. Hãy thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh có hay hơn chẳng.

“*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*”, là lời Phật nói về Lý Vô Thường, diễn tả vạn sự vạn vật đang ở trong chu trình: Thành-Trụ-Hoại-Không, chứ Phật có bao giờ chối bỏ vạn sự vạn vật đang chuyển biến đó đâu. Con người quá vội

vã, vừa nghe qua liền chấp vào cái Lý “*Không*”, tưởng vậy là hay, nhưng không ngờ rằng chính mình sống bên cạnh vô vàn Sự “*Có*” đang chi phối hàng ngày. Ví dụ, chúng ta có cái đạo tràng này để tu niệm. Ở đây có ai dám nói không có đạo tràng này không? Đạo Tràng có cái vách. Có ai dám nói cái vách này không chẳng? Nếu không chịu nhìn vào sự thật thì hãy nhắm mắt lủi đầu vào đi, sẽ biết liền...

“*Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng*” là hàm chỉ tất cả vạn sự vạn vật đều phải chịu sự chuyển hóa theo định luật: Sanh-Trưởng-Dị-Diệt, thời gian có lâu có mau, còn sự tướng vẫn có thực, chứ đâu phải là không. Ví dụ muốn lập đạo tràng phải đồ công sức, tiền tài, phải sắm chuông, sắm mõ, v.v... Làm sao dám nói những điều này là không?

Cho nên, biết Lý mà mê trong Lý, thì thà rằng đừng biết Lý gì cả, cứ thành tâm lấy Sự mà tu, thì ngày giác ngộ vững vàng hơn. Với Pháp Niệm Phật, chư Tổ luôn luôn nhắc nhở chúng ta hãy lấy Sự Tu chí thành làm căn bản. Hễ đạt Sự thì đạt Lý, lúc đó Lý Sự viên dung, viên thành Phật đạo. Nói rõ hơn, không lý, không luận, không cao, không thấp làm chi cho mệt trí, cứ một lòng niệm Phật, cầu mong Phật rước về Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng sanh về miền Cực-Lạc rồi, thì liền thành Bồ-Tát Bất-Thoái, tâm trí chắc chắn sẽ khai mở, Lý Đạo sẽ bao dung pháp giới. Bồ-Tát đi khắp mười phương hành đạo cứu độ chúng sinh lợi lạc hơn nhiều vậy.

Mong chư vị quyết lòng nghe theo lời Phật dạy, thành tâm chí thành niệm Phật, cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Chỉ bấy nhiêu này thôi, trước khi xả bỏ báo thân niệm một câu A-Di-Đà Phật chư vị đã vội vã trở thành A-Duy-Việt-Trí Bồ-Tát, một đời bất thoái thành Phật.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đứng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 149)***

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 59, câu (h): *Người bình thường không tu hành, chờ lâm chung mời ban hộ niệm đến cũng khó giúp ích được gì.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Đây là một vấn đề sai lầm rất phổ thông. Người ta không chịu nghiên cứu về Pháp Hộ-Niệm, cũng không biết gì về vãng sanh, đến lúc bệnh nặng, sắp chết thì con cháu chạy mời ban hộ niệm. Xin thưa rõ ràng, đến giai đoạn này ban hộ niệm đành chịu thua. Khi một người bệnh đã lâm vào tình trạng mê man bất tỉnh mới nhờ đến hộ niệm, ban hộ niệm đành chịu thua. Khi một người bệnh đã bị bao vây bởi nghiệp chướng trùng trùng, tâm hồn đã tán loạn, kinh hoàng mới nhờ đến hộ niệm, ban hộ niệm đành chịu thua. Ban hộ niệm chỉ có thể giúp ích cho những người còn tỉnh táo, để có thể hướng dẫn chỉ điểm những điều họ cần phải làm. Người bệnh phải phát khởi niềm tin, phải niệm câu A-Di-Đà Phật và thiết tha cầu nguyện vãng sanh. Đây là ba vấn đề lớn mà chính người bệnh phải làm để được vãng sanh. Ngoài điều này ra, ban hộ niệm hoàn toàn không có một năng lực gì khác để cứu người bệnh thoát nạn. Ban hộ niệm không có một thần lực gì khác để tiếp dẫn người bệnh vãng sanh đâu.

Chính vì thế, xin thưa với chư vị, sự tu hành vô cùng quan trọng. Mỗi người phải tự lo tu hành, tích công tạo đức. Muốn được vãng sanh tự mỗi người phải lo niệm Phật, phải biết đường đi, phải rõ điểm về. Tất cả những sự huân tập sẽ thâm nhập Tín-Nguyện-Hạnh vào tâm. Đến lúc lâm chung bị nghiệp chướng đánh phá, cận tử nghiệp hiện hành, nhờ sự huân tu đó làm cái vốn căn bản để tiếp nhận sự hướng dẫn của ban hộ niệm. Tự lực và tha lực hỗ trợ, giúp cho người bệnh vững lên quyết thực hiện tín tâm, nguyện tâm, và niệm tâm để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Vì thế, xin chư vị nhớ cho, đừng bao giờ nghĩ rằng có ban hộ niệm rồi thì chúng ta yên tâm, cứ nằm đó chờ đến lúc sắp chết mời ban hộ niệm đến là xong. Không đúng đâu. Trong những ngày qua, Diệu Âm cảm thấy rất vui mừng vì chư vị tu hành rất tinh tấn. Sáng, trưa, chiều, tối niệm Phật liên tục 4 thời một ngày. Phải huân tu mới tốt, phải quyết tâm mới được. Tinh thần như vậy thật đáng khen. Xin vỗ tay hoan hô chư vị đồng tu.

(i): *Pháp môn vô lượng, phải học càng nhiều pháp môn càng tốt.*

Đúng hay sai? – (Sai). Tông chỉ Pháp Môn Niệm Phật chú trọng về chuyên nhất. Chư Phật, chư Tổ đều khuyên nhắc chúng ta hãy đi một đường thẳng băng về Tây-Phương Cực-Lạc để một đời được thành tựu đạo quả. Phàm phu đừng nên đi xéo xéo, đừng nên đi lòng vòng mà khó bề thoát nạn. Ham tu học nhiều pháp môn là dạng người thích đi lòng vòng, biết thì nhiều mà không sâu không vững, trở thành những thứ lộn xộn khó tiêu. Ví như người tham ăn, hễ ăn nhiều thì nhai không kỹ. Nhai không kỹ thì dễ bị trướng thực. Ráng ăn cho nhiều sau cùng đành phải ói ra... Vừa phí của, vừa khổ thân!...

Cổ nhân dạy rằng: “*Quý hồ tinh, bất quý hồ đa*”. Chuyên tinh mới quý, đa tạp khó thành. Chính vì thế, xin đừng ham học quá nhiều pháp môn. Học pháp môn nào một pháp cho thật tinh thuần, thật vững vàng, thì từ một pháp môn đó dễ dàng giúp chư vị thành tựu đạo quả. Khi thành tựu rồi mới thấy rằng một là tất cả, tất cả là một. Một pháp tinh thông thì vạn pháp sẽ tinh thông. Một pháp môn hàm chứa vô lượng pháp môn vậy.

Trở lại hiện thực của chúng ta. Chúng ta đang chuyên tâm nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm. Nếu một Pháp Hộ-Niệm này mà hiểu thật thấu đáo, thì ta thấy rõ rằng vạn pháp đều hàm chứa trong pháp này. Tất cả pháp môn của Phật đều là phương tiện giúp cho chúng sanh tu tập để thành đạo vô thượng, thì Pháp Niệm Phật đưa chúng sanh vãng sanh một đời thành Phật. Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn chi tiết, cụ thể, thiết thực giúp cho đến hàng phàm phu tội chướng sâu nặng cũng có cơ hội thực hiện vững vàng Pháp Niệm Phật để vãng sanh một đời thành tựu đạo quả. Vậy thì còn pháp nào khác nằm ngoài Pháp Hộ-Niệm?

“Đồng qui nhi thù đồ”, đồng về một mục đích nhưng đường đi khác nhau. Cùng tới một đỉnh núi, nhưng có nhiều đường lên. Người đang đi đường nào hãy dùng đúng thủ thuật của đường đó. Học Phật, chúng ta đi đường Hộ Niệm Vãng Sanh, con đường này dẫn chúng ta đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là đường dễ tu, dễ hành, dễ chứng, vì được chư Phật mười phương gia trì, được chư Bồ-Tát yểm trợ, chư Thiên Long Hộ Pháp bảo vệ. Hàng phàm phu xưa nay dễ có mấy ai được siêu thoát, thế nhưng nay nhờ hộ niệm mà thực sự có nhiều người đã được vãng sanh lưu lại tướng lành bất khả tư nghị. Vui không chư vị?

Chư vị nghĩ thử, mình đi con đường mà được chư Phật Bồ-Tát hộ trì, chư Hộ Pháp bảo vệ chắc chắn phải an toàn hơn những con đường khó khăn, chắc chắn phải thích thú hơn những con đường đầy chông gai hầm hố cản ngăn chứ?

Như vậy, chúng ta đang học tập về hộ niệm là chuẩn bị để một đời này vãng sanh rồi đó. Trên đường tu hành, nếu có gặp thử thách gì xin đừng lùi bước nhé. Ấn Tổ dạy không được thoái tâm, không được tự mãn, đừng bao giờ tự cho rằng mình tu hành đã đủ. Phải tự nhận mình còn phàm phu, nghiệp nặng trí mê, mà ngày đêm gia công chuyên trì niệm Phật, phải huân tu cho chủng tử “A-Di-Đà Phật” thấm sâu vào tâm. Đến một lúc nào đó gặp cảnh đau khổ làm cho ta quên hết tất cả, nhưng không thể quên câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh. Đến lúc nào đó bị ngập không thở được nữa, mình có thể quên hết tất cả, nhưng vẫn nhớ niệm

câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh. Đến lúc nào đó thân xác này quần quai đau đớn như con rùa bị lột mai, mình quên hết tất cả, nhưng vẫn giữ được câu A-Di-Đà Phật mà niệm để chờ Phật lai nghinh tiếp độ. Tất cả công phu một đời huân tập đều dồn vào thời điểm cuối cùng này niệm cho được câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh để về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo.

Đại Lão Hòa Thượng Trí-Tịnh nói rằng, tu pháp môn nào cũng được, nhưng thành tựu hay không là liệu rằng mình có thực hiện được pháp môn đó lúc lâm chung hay không. Thật là một lời khai thị tuyệt vời.

Như vậy, muốn thành tựu thì làm sao lúc lâm chung mình phải nhớ cho được câu A-Di-Đà Phật mà niệm để cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nhận báo thân của một vị Bồ-Tát Bất Thoái mới được. Đừng sợ ý đi vào một chỗ tối thui mà nhận lấy hình tướng của một chúng sanh ở địa ngục thì thâm hiểm lắm đó nhé! Nếu lúc đó tâm ý mờ mịt, thấy một chỗ ẩm áp chui vô, vô tình chui vào bụng con chó, để ít hôm sanh ra thành con chó con thì oan uổng lắm! Sự tình rất nguy hiểm, không đơn giản đâu.

Nói tới đây, Diệu Âm sức nhớ lại một câu chuyện có thực đã xảy ra ở Việt Nam. Có một em bé nuốt trái mận bị nghẹn cổ chết. Một người ở bên kia sườn núi đang có bầu đi ngang qua, thấy đám chết của em bé quá thương tâm mà rơi nước mắt. Không ngờ, từ cái duyên này mà thần thức của em bé nhập vào bào thai của chị đó. Hòa Thượng Tịnh-Không gọi đây là hiện tượng đoạt thai. Đến khi sinh ra, đứa bé lớn lên không chịu nhận chị là người mẹ, mà cứ nhận người bên kia dãy núi là mẹ của mình và kể lại khá rành mạch hoàn cảnh gia đình bên kia sườn núi. Câu chuyện Diệu Âm có nói trong bộ “Khuyên Người Niệm Phật”. Đây là do duyên mà chiêu cảm đến.

Có lẽ em bé đó cái số chưa chết, nhưng vì ăn quả mận sợ ý bị nghẹn cổ mà bức tử. Thần thức đang lang thang chưa biết đi về đâu, thì gặp người đang có thai đi ngang thương cảm đứng khóc. Từ cái duyên này mà dẫn đến sự đoạt thai, rồi một thời gian ngắn được sinh trở lại. Có lẽ vì thời gian nằm trong bào thai quá ngắn, nên em bé mới nhớ lại sự việc đời trước một cách rõ ràng. Dù có chút đặc biệt là có thể nhớ lại đời trước của mình, nhưng vẫn chỉ là điều mê muội chứ có hơn gì ai. Những ví dụ khác, như người chết nhưng vì tham tiếc tài sản nhà cửa, luyện ái con cháu không muốn rời xa nên nhập vào thai của loài heo, gà, trâu, bò trong vườn nhà. Khi sinh ra, con vật cứ quẩn luyện con cháu mà sau cùng bị con cháu làm thịt vậ thôi.

Trở lại Pháp Hộ-Niệm. Vãng sanh tuy dễ mà khó, tuy khó mà dễ. Nếu biết chuẩn bị những sự giúp đỡ cần thiết khi mình nằm xuống thì sẽ dễ. Nên nhớ lúc đó có thể mình không còn tự chủ được nữa, chứ không đơn giản như bây giờ đâu. Chính ban hộ niệm sẽ đáp ứng kịp thời, hiệu quả, giúp mình vượt qua nhiều chướng nạn. Phải tin tưởng nhé, đừng sợ ý khinh thường những người áo tràng thùng thình, tâm địa thực thà đến bên cạnh mình hướng dẫn vài câu. Thực sự họ

đến giúp mình vãng sanh thành đạo đây. Tuyệt vời vô cùng. Một phương pháp đơn giản mà tuyệt vời.

(j): Thực hành nhiều pháp môn thì tâm thường chao đảo, không có chỗ định, không tốt cho hàng phàm phu chúng ta.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Trong đáp án này có mấy vấn đề. Thứ nhất là tâm chao đảo. Thực ra đây là pháp thực hành thuộc về Hiền Giáo. Các vị tu theo đường Giáo-Hạ thường nghiên cứu nhiều pháp để cầu khai giải giáo lý của Phật. Căn cơ thành tựu theo phương pháp này phải từ trung căn, thượng căn, gọi là trung-thượng căn trở lên mới có hy vọng, nhưng thời gian tu tập phải trải qua nhiều đời nhiều kiếp, chứ không phải đơn giản đâu. Như vậy, các pháp thuộc về Giáo-Hạ đối với hàng phàm phu chúng ta thực sự không hợp. Không hợp mà cố gắng tu trì thì tâm phải bị chao đảo, thoái chuyển sau cùng khó có thể thành tựu.

Tâm cơ yếu mà nghiên cứu nhiều pháp thì hoang mang không biết đâu để nương tựa. Giáo lý của Phật rộng như hư không, sâu như biển cả. Tâm trí cạn cợt mà nghiên cứu nhiều dễ đi vào tình trạng rối bời. Nhiều kinh Phật giảng nói khác nhau, không biết lời Phật dạy trong kinh này đúng hay trong kinh kia đúng? Không biết trì Chú diệt nghiệp là hay, hoặc niệm Phật vãng sanh là tốt? Không biết niệm một vị A-Di-Đà Phật đại diện cho vô lượng vô biên ba đời mười phương chư Phật là được, hoặc phải niệm 10.000, 20.000 vị Phật mới đủ?... Từ đó, cái tâm chao đảo phân vân, không thể nào định được.

Thứ hai là một khi nằm xuống rồi tâm không được phép chao đảo, dự dự, phân đo. Một người muốn thoát nạn thì phải có sự chủ định vững chắc thực hiện đường giải thoát. Nếu tâm chao đảo trong lúc lâm chung, thì nhất định bị nghiệp chướng bao vây, nhất định bị oán thân trái chủ cài bẫy hãm hại, đưa ta vào những cảnh khổ nạn.

Chính vì thế, chư vị muốn định được thì phải định ngay từ bây giờ, đừng nên nghĩ rằng cuối đời ta sẽ định sau, đây là điều sơ ý đáng trách. Phải định thì tâm mới vững. Như vậy, thiền định không phải là ngồi im lìm bất động, mà chính là tâm phải có chủ định. Nếu ngồi im lìm cả giờ này qua giờ khác nhưng tâm ý chạy lung tung như con ngựa, nhảy khắp nơi như con khỉ thì đây không phải là thiền định đâu. Tâm không định thì loạn. Hàng phàm phu chúng ta luôn luôn loạn động đó nhé.

Như vậy, định là gì? Hãy tìm một pháp môn hợp với căn cơ trì giữ cho vững, nắm cho chắc, giữ cho chặt, huân tu lâu dài, không còn phân vân chao đảo, tâm định vào đó để đến khi lâm chung ta thực hiện trọn vẹn tôn chỉ của pháp môn hầu được thành tựu. Phàm phu trong thời mạt pháp này, Phật dạy chỉ còn có Pháp Niệm Phật mới giúp chúng ta thành tựu. Vậy thì hãy định vào câu A-Di-Đà Phật, định vào Pháp Hộ-Niệm, quyết hỗ trợ cho nhau niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc để vãng sanh thành đạo. Pháp Hộ-Niệm Vãng Sanh đã có sự thành tựu cụ thể, không còn gì phải đắn đo nữa.

Nói đi nói lại, chúng ta vẫn phải nhớ rõ ràng điều này, chúng ta đang nói đến người phạm phu hạ căn. Những vị thượng căn trí huệ tâm đã khai mở, thì các Ngài đã có chỗ định rồi, các Ngài có thể tự lực đi theo đường nào cũng có thể thành tựu. Còn chúng ta tâm chưa khai, trí chưa mở, nghiệp chướng còn quá nặng, thì nhất định phải biết nhờ vả, phải biết nương tựa để hỗ trợ cho nhau thành tựu. Nhờ vả ai đây? Nhờ thần lực chư Phật gia trì, nhờ 25 vị đại Bồ-Tát yểm trợ, nhờ chư Hộ-Pháp bảo vệ, nhờ ban hộ niệm hướng dẫn, dìu dắt, gỡ rối... Chính sự nhờ vả này mà hàng phạm phu đã được vãng sanh nhiều vô số kể. Được thành tựu há không hay hơn tự cho mình là cao thượng để cuối cùng bị thất bại đau thương hay sao?!...

Cho nên, chúng ta cứ một lòng niệm Phật A-Di-Đà, cầu về Cực-Lạc ngồi đài hoa sen. Ai chê bai, ta trân quý. Ai ngăn cản ta cứ đi. Không một chướng ngại nào có thể làm cho ta thoái tâm. Người niệm Phật mà thoái tâm thì lách khỏi đường vãng sanh một đời thành Phật, chạy theo con đường vô lượng kiếp trầm luân, hoặc đi xeo xéo thành Tà-Định, hoặc đi lòng vòng thành Bất-Định. Tà-Định thì biết bao giờ mới tới đích. Bất định thì theo như Tổ Ngẫu-Ích nói, “*Sự sự không xong, việc việc không thành*”, thành quả trống không. Xin đừng sợ ý mà một đời tu tập sau cùng bị thất bại.

Chư vị phải tin tưởng vững vàng, phải đi cho thẳng, phải đi cho chánh. Ai tin tưởng thì cùng niệm Phật, cùng cầu vãng sanh, cùng đi thành đạo. Ai không tin, ưa nói lời sai lầm thì tùy duyên của họ. Đường ai nấy đi, có chi phải bận lòng?...

Thôi, chư vị quyết lòng quyết dạ nhất tâm niệm A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc nhé. Mong cho mọi người đều được vãng sanh một đời thành đạo.

A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đứng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 150)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hành trình đi về Tây-Phương Cực-Lạc thì Niệm Phật là tổng quát, Hộ Niệm là chi tiết. Mình phải đi cho đến nơi nghe chư vị. Đừng dừng chân giữa đường mà ân hận.

Xin chư vị mở trang 59, dòng cuối cùng, vấn đề 34:

Nhiều vị Tổ Sư khi lâm chung vẫn phải dặn dò hàng đệ tử vây quanh hộ niệm. Tại sao vậy?

Khi đưa ra vấn đề này, chúng ta lại càng thấy hộ niệm càng quan trọng hơn nữa. Xin chư vị đồng tu đừng bao giờ nghĩ rằng mình phạm phước mới cần hộ niệm, còn chư Tổ thì không cần. Chưa đúng lắm đâu, vì nhiều khi chư Tổ còn dặn dò hàng đệ tử hộ niệm cho các Ngài cẩn thận hơn mình đó.

Ngài Huệ-Viễn là Sơ Tổ Tịnh-Độ Tông Trung Hoa. Đời Ngài phải đối diện với một pháp nạn rất lớn của Phật Giáo đương thời. Chính quyền nhà Tấn lúc đó ngăn cấm người xuất gia tu hành. Tất cả các giới tu sĩ phải rời bỏ đạo tràng, bỏ chùa chiền, trở về nhà làm người dân thường, lo lao động làm ăn. Ngài quyết định không chấp nhận sắc luật này, dầu phải chịu rất nhiều áp lực rất lớn, nhưng Ngài cũng không khuất phục. Ngài quyết lòng cùng những người chí đồng đạo hiệp, rời bỏ xóm làng, đi sâu vào vùng núi rừng ở miền Lô-Sơn Đông-Lâm, kết thành liên xã niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ. Ngài cùng với chư vị liên hữu, tất cả 123 người, lấy Hồ Khê làm ranh giới, quyết thề không bước qua khỏi Hồ Kiều để gặp xã hội bên ngoài. Ngài chủ trương chuyên tu niệm Phật, dặn dò mọi người quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh, và trợ giúp tích cực cho nhau để một đời này đi thẳng Tây-Phương Cực-Lạc. Kết quả sau cùng tất cả đều được vãng sanh Tịnh-Độ cả. Pháp môn Tịnh-Độ từ đó lưu truyền đến ngày nay.

Đến Tổ thứ hai là Ngài Thiện-Đạo, Tổ rất chú trọng về Pháp Hộ-Niệm. Ngài nói rằng, với Pháp Niệm Phật muôn người tu muôn người chứng. Chính câu nói: *“Muôn người tu, muôn người chứng”* này của Tổ Sư đã làm cho Diệu Âm cảm thấy nhức đầu trong một thời gian khá lâu. Nhưng rồi sau cùng cũng hóa giải được vấn nạn này một cách thỏa đáng. Đó là, chính nhờ Pháp Hộ-Niệm đã trợ duyên cho người niệm Phật, giúp cho hàng hạ căn phạm phước, nghiệp nặng, trí mê vẫn có thể thực hiện được Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ ngay trong giờ phút lâm chung mà được vãng sanh viên mãn. Hạ căn phạm phước, tội chướng sâu nặng mà cũng được vãng sanh, thì hỏi rằng ai mà không được vãng sanh. Đúng là muôn người niệm Phật muôn người vãng sanh vậy. Chỉ có vấn đề là con người có chịu tin tưởng để đi làm Phật hay không?

Xin thưa với chư vị, Pháp Hộ-Niệm vô cùng quý báu. Người phạm phước mà không được hộ niệm, thì triệu người tu hành tìm đâu ra được một vài người thoát nạn. Pháp Hộ-Niệm không chỉ quan trọng đối với hàng phạm phước, mà chính chư

Tổ vẫn thường dẫn dò hàng đệ tử chuẩn bị hộ niệm cho các Ngài một cách cẩn thận. Không có một vị Tổ Sư Tịnh-Độ nào, trước khi ra đi mà không có hàng ngàn người đến vây quanh hộ niệm cho Ngài. Như vậy:

(a): Có lẽ các Ngài còn sợ chết chăng?

Đúng không chư vị? – (Sai). Một vị Tổ Sư Tịnh-Độ đã quyết lòng đi về Tây-Phương Cực-Lạc, các Ngài hiểu thấu Lý-Sự Tịnh-Độ rồi, thì làm gì có chuyện sợ chết. Các Ngài trông mong từng ngày để vãng sanh thành Phật, thì làm gì lại sợ mất thân xác này. Tổ Ấn-Quang nói rằng, nếu đi được ngày hôm nay thì cứ đi vãng sanh ngay ngày hôm nay, có chi phải chờ đến ngày mai. Sống 30 tuổi hay 120 tuổi có ích lợi gì ở thế gian này. Còn ở đây 1 ngày khổ 1 ngày, vui sướng gì đây mà cầu sống lâu.

Chính vì vậy mà tinh thần của các Ngài vững vàng, rất tự tại trước tử sanh. Chư vị ở đây có ai nghĩ rằng mình sẽ được tự tại trước tử sanh không? Nếu được thì hoan nghênh. Nếu không, thì giờ này chúng ta hãy tìm phương cách để được tự tại trước tử sanh nhé.

Xin thưa rằng, người không sợ chết là người tự tại trước tử sanh. Người không sợ bệnh là người tự tại trước bệnh hoạn. Người gặp một chương nạn không sợ sệt, là người tự tại trước chương nạn. Còn người sợ sệt thì tay chân run rẩy lập cập! Người sợ ma, vừa nghe nói đến ma thì sợ mất hồn mất vía! Người không sợ ma thì dù có ma hiện trước mặt họ vẫn điềm nhiên. Sự sợ sệt chính là thủ phạm cướp mất sự tự tại.

Nói chung, tâm lực vững vàng thì được tự tại. Không sợ trước một vấn đề gì được gọi là tự tại trước vấn đề đó. Ví dụ, một người tử tù lên đoạn đầu đài mà mỉm cười không sợ hãi, thì người tử tù này tự tại trước cảnh rơi đầu. Giả như lúc đó người tử tù niệm Phật cầu vãng sanh và được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì gọi là tự tại vãng sanh. Như vậy, tự tại trước tử sanh khác với tự tại vãng sanh. Xin ghi nhớ điểm này.

Vì thế chư Tổ không sợ chết, mà chỉ sợ không được vãng sanh. Chính vì sợ không được vãng sanh, nên các Ngài ngày đêm phải tinh tấn niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ.

(b): Chủ tâm nhắc nhở cho hàng đệ tử tầm quan trọng của Pháp Hộ-Niệm.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Chư Tổ có thể là chư Phật Bồ-Tát thị hiện. Đã thị hiện thì các Ngài có thể thị hiện đủ cách, có lúc vãng sanh ngon lành, có lúc gặp đầy trở ngại. Tất cả có thể đều là biểu pháp, nhằm nhắc nhở cho hàng phàm phu tục tử chúng ta biết rằng, chương nạn của mỗi người lớn lắm, không chừa một ai, chính ta cũng không dám lơ là việc công phu. Vậy thì chư vị liên hữu đồng tu đừng nghĩ rằng mỗi tuần tới đạo tràng tu một vài buổi là đủ, là đắc, là chứng, là an toàn vãng sanh đâu nhé. Các Ngài làm gương sáng cho sự cẩn thận trong cẩn thận, vững vàng trong vững vàng đó.

Chính vì thế, người nào muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì cần phải lo liệu sớm. Ngày ngày phải lo tinh tấn niệm Phật. Phải chân thật huân tu một câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh. Người nào lo lắng về nghiệp chướng, thì chí thành niệm A-Di-Đà Phật tự nhiên phá tan vô lượng nghiệp chướng. Người nào lo lắng về phiền não, thì chí thành niệm A-Di-Đà Phật tự nhiên phá tan vô lượng phiền não. Nhưng xin nhớ cho, niệm Phật cầu vãng sanh chứ không phải niệm Phật để cầu giải nghiệp hay phá phiền não. Nếu sơ ý, chuyển đổi tông chỉ của Pháp Niệm-Phật, thì coi chừng bị lệch chánh pháp. Đã lệch chánh pháp, thì dù một ngày niệm 100.000 câu A-Di-Đà Phật, niệm 100 năm chưa chắc gì phá hết nghiệp chướng, mà đường vãng sanh bị bít lối. Thật oan uổng lắm vậy!

Trong kinh Hoa Nghiêm, Phật nói rằng, nghiệp chướng của mỗi chúng ta, nếu có hình tướng, thì cả không gian trên 10 phương pháp giới đã bị niêm chặt rồi. Nghiệp chướng của chúng ta đã quá lớn, quá mạnh, không thể phá nổi. Vậy thì chúng ta phải có cách để vượt thoát. Đó là gì? Một là huân tu câu A-Di-Đà Phật, hai là buông sự lo âu về nghiệp chướng này xuống. Cứ niệm Phật cầu vãng sanh, nghiệp nào tiêu thì cứ để chúng tự tiêu, nghiệp nào không tiêu thì kệ chúng, chính ta không bám vào đó, không nhớ nó trong tâm, không buồn nó lên. Nhớ kỹ điều này. Nghĩa là, đừng sợ nghiệp chướng, đừng theo nghiệp chướng, đừng chủ tâm đánh lộn với nghiệp chướng. Nghiệp chướng nắp trong bóng tối, mình ở ngoài sáng đừng lo nghĩ đến nó làm gì. Phạm phu không đủ khả năng diệt nghiệp đâu.

Hãy niệm câu “A-Di-Đà Phật” cấy trong tâm chúng ta nhân chủng “A-Di-Đà Phật” vững vàng, duyên của chúng ta là tha thiết cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, có nhân duyên đầy đủ chúng ta hưởng quả báo vãng sanh thành Phật. Còn nghiệp chướng của chúng ta để đâu? Chúng vẫn còn tràn trề, vẫn còn nằm im đó, nhưng vì Nhân của chúng chưa gặp được Duyên, nên chưa thành Quả-Báo, trong thời gian đó ta đã đi vãng sanh rồi. Pháp Niệm-Phật là pháp đối nghiệp vãng sanh, vượt qua nghiệp chướng. Vô cùng vi diệu, vô cùng tuyệt vời, là đại cứu tinh đối với hàng phàm phu vậy.

Ngài Triệt-Ngộ luôn luôn nhắc nhở cái tâm lực của người niệm Phật phải vững vàng, ý nguyện vãng sanh phải tha thiết. Đừng bám vào những thứ danh, văn, lợi, dưỡng, tiếng tăm... của thế gian này mà chịu chết. Muốn biết tâm lực có mạnh hay không hãy nhìn những lúc gặp biến cố bất thường thì biết liền. Một cây có gốc sâu hay cạn khi gặp cơn gió mạnh thì biết ngay. Từ vô lượng kiếp qua chúng ta đã bị nạn tai quá khổ đau rồi, nay thấy được cơ hội giải thoát thì phải vững vàng mà đi. Nếu không vững thì chúng ta đành phải đi theo vô lượng vô biên chúng sanh, sắp hàng hàng ngày, hàng giờ chờ chui vào tam ác đạo. Dẫu có tu hay không tu, nhưng sau cùng không được thành tựu, thì cảnh giới tối tăm khó tránh khỏi. Rất nhiều, rất nhiều những trường hợp bị đọa lạc đã hiển hiện trước mặt, có chi chúng ta còn mập mờ để chờ đại nạn!... Nhớ nhé.

(c): *Chư Tổ Sư thị hiện giáo dục, làm tấm gương tốt cho chúng ta, vừa cần thận ngăn ngừa nghịch duyên bất ngờ.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Ngài Vĩnh-Minh Diên-Thọ nói: “*Nhược ẩm cảnh hiện tiền, miết nhĩ tùy tha khứ*”. Lời này thâm thúy lắm, đạo lý hay lắm! Ngài Ấn-Quang giảng giải lời này nói rằng, Ngài Vĩnh-Minh Diên-Thọ là một vị đại Thiên Sư trong đương thời, tu hành chứng được “*Minh Tâm Kiến Tánh*”. Đã “*Minh Tâm Kiến Tánh, Kiến Tánh Thành Phật*” mà thốt lên lời này làm cho chúng ta cũng phải ngỡ ngàng!... Một người tu tốt như vậy, nhưng coi chừng lúc lâm chung chỉ cần một ý niệm phân vân do dự trong tâm thì “*ẩm cảnh hiện tiền, miết nhĩ tùy tha khứ*”. Cái niệm trong tâm không thiện thì ác, không tốt thì xấu. Người tu hành tốt thường thường có nhân chủng thiện ứng hiện, thần thức mình liền theo nhân chủng thiện đó, vẫn tiếp tục đi trong cảnh luân hồi.

Khi đọc đến những sự tích của các vị đại Tôn Sư nhiều khi làm cho chúng ta giật mình tỉnh ngộ. Ví dụ, khi Diệu Âm đọc đến sự tích của Ngài Cao-Phong Thiên Sư mà giật mình. Ngài Cao-Phong là sư phụ của Ngài Trung-Phong. Ngài Trung-Phong là Quốc Sư đời nhà Nguyên, biên soạn ra “*Pháp Tam Thời Hệ Niệm*”. Ngài Cao Phong tọa thiền rất tinh tấn. Ngài chọn một mỏm đá cao cheo leo, phía dưới là vực sâu thăm thẳm để tọa thiền, và thề rằng nếu giải đãi, hôn trầm thì chấp nhận chịu rơi xuống vực thẳm.

Đến một ngày nọ Ngài bị rơi thật. Ngài tưởng mình sẽ bị tan xương nát thịt mà thôi. Nhưng nhờ chân chánh tu hành, công đức lớn mà Ngài được Long Thần Hộ Pháp bảo vệ. Vi-Đà Tôn-Thiên Bồ-Tát đến cứu Ngài. Sau khi được cứu nạn, ngài Cao Phong vừa khởi chút tự hào về công đức tu hành của mình, liền bị Bồ-Tát Vi-Đà cảnh cáo rằng, còn 500 đời nữa ông phải tự lo lấy nhé. Khi nghe tới đoạn này làm cho Diệu Âm giật mình! Một vị chân chánh tu hành cao tột như vậy, mà phải chết đi sống lại, xả thân thọ thân đến 500 đời nữa. Mà 500 đời sau là gì? Rồi sau 500 đời đó sẽ đi đâu? Không nói tới!... Nghe được những sự tích này thật là những bài học quý báu, chúng ta cần phải suy ngẫm. Phải chăng, chư Tổ Sư thị hiện để giáo dục chúng sanh.

Vậy thì, muốn được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc xin chư vị phải cẩn thận. Cẩn thận gì đây? Khi lâm chung phải cần những bạn đồng tu đến bên cạnh mình giúp đỡ cho mình. Một em bé tới giúp đỡ, mình cũng phải thành tâm kính cẩn tri ân. Một người mới biết tu, tu dở hơn mình đến hộ niệm cho mình, mình cũng thành tâm kính cẩn lắng nghe lời dẫn dắt của họ. Tại sao vậy? Vì họ đã học được cách hộ niệm, họ biết cách hướng dẫn mình thực hiện đường vãng sanh chứ không có gì cao xa đâu. Pháp Hộ-Niệm đơn giản, không có gì khó khăn, chỉ chờ người bệnh chú ý lắng nghe làm cho đúng để có hy vọng vãng sanh. Người hộ niệm đôi khi tu hành dở hơn mình, nhưng trong tình huống này họ có nhiều điểm giỏi hơn mình đó. Họ khỏe mạnh hơn, họ tinh táo hơn, họ cảm thìa tiếp nước giúp cho mình uống được... Còn mình tu hành giỏi, nhưng lúc đó lại cầm ly nước không nổi, mở mắt không ra, đã bỏ ăn bao nhiêu ngày rồi...

Người hiền lành thực thà được nhiều người giúp đỡ. Người chân chánh tu hành được chư Thiên-Long Hộ-Pháp âm thầm bảo vệ. Ngài Cao-Phong Thiên Sư

trước đó không thấy được ai bảo vệ, nhưng vừa bị rơi xuống vực thẳm, thì liền có bàn tay đỡ lên.

Nghe được sự tích này, chúng ta phải cẩn thận giữ tâm chí thành, chí kính thì hưởng được sự lợi lạc vô biên. Còn người thiếu lòng khiêm cung thành kính, thì người hiền của thế gian còn xa lánh thay, huống chi là chư Hộ Pháp không buông bỏ. Các Ngài buông bỏ rồi thì sao? Chúng ta sẽ lâm vào cảnh vạn đầu thọ địch, làm sao tránh khỏi ách nạn?

Hiểu được đạo lý này nên chư Tổ Sư vẫn phải cẩn thận, vừa ngăn ngừa nghịch duyên, vừa làm gương mẫu cho chúng sanh biết để tránh nghịch duyên. Nghịch duyên từ trong, nghịch duyên từ ngoài. Nghịch duyên từ trong là thiếu khiêm cung, vọng tưởng, tự cho mình chứng đắc, v.v... Nghịch duyên từ ngoài là oán thân trái chủ nhiều đời nhiều kiếp, họ chỉ chờ một cơ hội người tu hành khởi tâm thương mạn thì họ có cửa ngõ để ra tay.

Chí thành chí kính là đạo nhiệm mầu giúp chúng ta thành tựu đạo quả. Tâm hạnh khiêm cung, thành kính niệm câu A-Di-Đà Phật quyết lòng cầu về Cực-Lạc là đại lộ thênh thang trải bằng vàng cho ta vãng sanh Tịnh-Độ. Ai làm được vậy thì được quang minh của Đức Di-Đà chủ chiếu phổ độ, nhất định đều được vãng sanh thành Phật vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 151)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 60, vấn đề thứ 35:

Người phàm phu muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc có nên phát nguyện trả hết nghiệp chướng hay không?

Nếu người phàm phu mà muốn được vãng sanh trong đời này, thì xin trả lời “Không”. Vì sao vậy? Vì phàm phu mê muội đã tạo quá nhiều nghiệp chướng. Từ đời này qua đời khác, nghiệp chướng đúc kết đến nay đã quá lớn rồi. Trong kinh Vô Lượng Thọ Phật dạy, nghiệp nhân quả báo này trở thành một sức mạnh bất khả tư nghì. Khi nghiệp chướng ứng hiện, sự tác hại vô cùng lớn, sức mạnh của nó kinh hoàng, không ai có thể địch lại. Chính vì lực lượng này quá mạnh, nếu xung đột với nó mình đành chịu thảm hại.

(a): Không nên nguyện trả hết nghiệp, vì cầu hết nghiệp mà nghiệp không thể hết thì phải theo nghiệp thọ nạn.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Rất nhiều người tu hành trong thời này, thường sơ ý nguyện một đời này trả cho hết nghiệp để thoát vòng sanh tử luân hồi. Họ quên rằng, chỉ có chư đại Bồ-Tát mới có quyền nguyện như vậy, còn phàm phu mà muốn hết nghiệp thì phải trả đến vô lượng kiếp cũng chưa chắc gì hết. Nghiệp chướng của chúng ta vô hình vô tướng, nếu có trọng khối thì không trung này không còn chỗ chứa, đừng nghĩ rằng trải qua một vài căn bệnh là trả hết nghiệp. Không đâu, xin đừng nghĩ quá đơn giản mà bị thất bại. Những loại bệnh khổ vô cùng ngặt nghèo đến nỗi không còn cách chữa trị, đang chờ ngày cướp lấy mạng sống của mình, cũng chỉ là một phần nhỏ như hạt cát từ trong khối nghiệp lớn như núi Tu-Di thôi.

Nhiều người nằm trên giường bệnh từ năm này qua năm nọ, ăn một chỗ, đi giải một chỗ... khổ đau vô cùng. Hàng ngày phải đối diện với cảnh khổ từng giây, từng phút. Đúng là cảnh dở sống dở chết. Nhưng chịu đựng qua căn bệnh đó không phải là hết nghiệp, mà hết nghiệp này, nghiệp khác sẽ đến. Nếu suốt đời cứ chủ tâm phá nghiệp, thì vô tình tạo duyên cho nghiệp chướng ứng hiện dồn dập, làm cho tâm thần rối loạn, mê hồ, sau cùng bị nghiệp chướng lôi vào cảnh khổ, khó được phân thoát nạn.

Vì thế, phạm phàm phu tu hành được thành tựu khó lắm. Tệ hơn nữa, nếu tu hành vụng về, không vững đường tu, không rõ hướng đi, thì nhất định đời này khó tránh khỏi ách nạn. Chư vị hãy nhìn nhận một sự thật rõ ràng rằng, hầu hết con người có tu hay không tu khi xả bỏ báo thân thường lưu lại sắc tướng rất xấu, thân xác cứng đờ, nét mặt tái xanh, khó nhìn lắm. Đối với huệ mạng thì đây không phải là chuyện bình thường, mà chính là dấu hiệu của một sự đại nạn trong tương lai. Phật dạy “Nhơn thân nan đắc”, khi bỏ thân người này không lấy lại được thân người ở đời sau. Người là cảnh giới cận kề với ba đường ác, không được trở lại làm người, thì làm gì đây? Bằng sanh, ngạ quỷ, địa ngục... Ôi vô cùng thảm thương!...

Vậy thì, xin hãy suy nghĩ cẩn thận. Nếu thấy quá nhiều người bị nạn rồi, thì chính mình phải tỉnh ngộ để kịp thời tìm phương thoát nạn. Tu hành phải chọn pháp môn khế lý khế cơ, đi cho chánh, hành cho đúng, thực hiện từng điểm cụ thể, mới có thể thành tựu, chứ không thể mông lung được.

“Nghiep mà không thể hết thì phải theo nghiệp thọ nạn”. Tại sao vậy? Tại sao có người còn nghiệp mà lại được siêu sanh thành đạo? Tại sao cũng có người còn nghiệp lại phải theo nghiệp thọ nạn để chịu đau khổ? Xin thưa, chính vì lời nguyện. Nguyên vãng sanh thì theo nguyện lực đi vãng sanh. Nguyên trả hết nghiệp thì ôm chặt lấy khối nghiệp để trả báo. Nếu nguyện trả nghiệp mà rồi được cái nghiệp thì làm sao hợp với đạo lý: *“Tất cả đều do tâm tạo”*, đúng không chư vị?

Vì thế, người nguyện trả hết nghiệp, vô tình bắt tâm của họ dính chặt vào nghiệp chướng. Nếu nghiệp chưa sạch, tình chưa không, thì nhất định họ phải theo nghiệp thọ nạn. Phạm phu khi thọ nạn thì nhất định không dễ gì có thể trở lại làm người.

Hiểu thấu đạo lý này, chúng ta mới thấy sự quý báu của Pháp Niệm Phật Đối Nghiệp Vãng Sanh. “Đối Nghiệp Vãng Sanh” là đại cứu tinh, đạo lý quá tuyệt vời!...

(b): Rất cần nguyện trả hết nghiệp, vì phải trả cho hết nghiệp chướng thì mới vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được.

Đúng hay sai chư vị? – (Sai). Nhiều người cho rằng không thể nào đối nghiệp vãng sanh được. Còn nghiệp là phải trả nghiệp. Nhân duyên quả báo tơ hào không sai. Nhân quả của chính mình thì mình phải trả chứ không thể bỏ chạy đi đâu được. Vì nghĩ như vậy nên tìm mọi cách trả cho hết nghiệp. Nhiều người đang niệm Phật mà tâm không vững, lý đạo chưa thông, nghe đến luận điệu này vội vã bỏ niệm Phật cầu vãng sanh, để đi lo trả nghiệp. Không ngờ chú tâm trả nghiệp thì tâm dính vào nghiệp, dính chặt như bị siêu keo dán cứng ngắc, không cách nào gỡ được. Phạm phu mà nguyện trả nghiệp thì phải vướng vào nghiệp, đành phải theo nghiệp thọ nạn vậy.

Trả nghiệp, phá nghiệp là pháp dành cho người tu tự lực. Tự lực mà đi, thì tự mình giải quyết tất cả mọi chướng nạn, tự mình phải xông xáo vào vòng vây của địch mà tung hoành ngang dọc, sát tặc, diệt nghiệp để tìm đường giải thoát. Còn người niệm Phật cầu vãng sanh là tu theo pháp môn nhị lực, nhờ đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật cùng lực gia trì của chư Phật trên 10 phương mà được vãng sanh, gọi là “Đối Nghiệp Vãng Sanh”.

“Đối Nghiệp Vãng Sanh” là không cần phải trả hết nghiệp mới được vãng sanh, mà còn nghiệp vẫn được vãng sanh nhờ sự bình tĩnh khôn khéo của người niệm Phật, không mang khối nghiệp chạy trốn, không đánh phá khối nghiệp, mà hãy nhẹ nhàng dựa khối nghiệp nghỉ chân, nó sẽ nằm im đó cho quý vị dựa, dùng thời gian đó đem hết tâm lực niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Ai làm được vậy thì A-Di-Đà Phật sẽ bê cả khối nghiệp đó lên trên thuyền Bát-Nhã của Ngài, được êm đềm đưa qua bờ Giác. Qua bờ Giác là trở về cảnh giới của Chơn Tâm, nghiệp chướng tự nhiên tiêu, trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật gọi là ác đạo tự bế tắc. Hay lắm chư vị ơi! Tuyệt vời vô cùng!

(c): Được cầu trả hết nghiệp, nhưng không được phép quên cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc mới được.

Đúng hay sai? – (Sai). Cũng sai luôn. Kính khuyên chư vị đi đường nào nên đi một đường, đừng đi hàng hai. Ví dụ muốn đi máy bay thì lên máy bay, muốn đi bộ thì theo đường bộ. Đường nào phải đi một đường. Muốn đi đường bộ thì chư vị cần đem theo súng đạn, dao búa, cuốc xẻng, v.v... Nghĩa là phải trang bị vũ khí để tự vệ, gặp cọp trị cọp, gặp beo hạ beo.... Muốn đi bộ phải có khả năng phá núi băng rừng, san bằng chướng ngại. Vũ khí hộ thân rất cần thiết, phải đem theo đầy đủ, không được thiếu sót. Còn người lên máy bay mà bắt chước người đi bộ đem bom đạn theo thì bị trở ngại liền. Bảo đảm!...

Như vậy thì chọn đường đi nào phải đi một đường. Phước báu của người đi bộ là khỏe mạnh, bắp thịt cuộn cuộn, võ nghệ siêu quần, chí khí dũng mãnh. Đây là những người có chí khí lớn, có nghị lực cao đầy. Còn người lên máy bay trông có vẻ yếu đuối, năng lực không bằng người đi bộ, nhưng phước báu của họ là lên được máy bay. Chỉ cần một chiếc vé là đủ cho họ bước lên phi cơ, ngồi chễm chệ trên ghế nệm, nhanh chóng tới nơi.

Như vậy, một người đi bộ không thể ngồi thoải mái như người lên máy bay. Một người lên máy bay không được quyền trang bị súng đạn như người đi bộ. Mỗi phương tiện có mỗi nhu cầu riêng. Người muốn tự diệt hết nghiệp chướng thì trang bị theo kiểu người đi bộ. Người muốn vãng sanh hãy trang bị như người lên máy bay. Người đi dưới đất phải phá chướng ngại dưới đất, phải nhìn dưới đất, đừng mãi ngược mắt nhìn lên mây coi chừng bị vấp té u đầu sưng trán. Người đi máy bay thì có chi phải lo những thứ chướng ngại dưới đất, đừng thấy người ta phá rừng khai lới có vẻ anh hùng quá, mình vội mở cửa nhảy xuống để thi tài nhé. Chết đấy!...

Đi con đường nào phải đi một đường. Nhưng đi máy bay thoải mái hơn, nhanh chóng hơn, an toàn hơn đi bộ, phải không chư vị?

Cho nên câu nói: *“Được cầu trả hết nghiệp, nhưng không được phép quên cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc mới được”*, là diễn tả người đi hàng hai, không đường nào trọn vẹn, tâm lực không định, không mạnh, thường hoang mang, do dự, chao đảo trong những giờ phút cuối cùng. Hết tâm lực yếu thì nghiệp lực bùng lên làm chủ, khiến mình trở thành kẻ nô lệ của nghiệp chướng. Chính vì lý do này, nhiều người tu hành sơ ý không chọn pháp hợp với căn cơ mà sau cùng phải bị nạn.

(d): *Khi còn mạnh khỏe thì cầu trả hết nghiệp, khi bệnh nặng thì chỉ nên cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thôi mới được.*

Đúng hay sai? – (Sai). Đây cũng là đi hàng hai, chập chờn, vô định. Ai cũng tưởng mình còn sống đến mấy mươi năm nữa, đâu ngờ mới mấy ngày đã trở thành người thiên cổ. Bây giờ thấy mình còn khỏe, chưa đến nỗi tệ, thôi nguyện trả hết nghiệp cho ra vẻ anh hùng. Đâu ngờ: *“Mới thấy đó mà vợ liền mất đó! Mới thấy đây vợ bỏ đi đâu!...”*. Còn chẳng là thân xác nằm cứng đờ, báo hiệu đời sau bị nạn rồi!... Đời vô thường không thể nào chần chờ được đâu chư vị ạ.

Thế thì, đừng nghĩ rằng mình bây giờ còn khỏe, nên lo trả hết nghiệp, hết nợ trước, chờ khi nằm xuống niệm Phật cầu vãng sanh sau. Ai dạy cho mình cái lúc tâm trí rối bời, chur căn tán loạn mà niệm Phật cầu vãng sanh được vậy? Bây giờ đang khỏe mạnh, tâm trí dường như tỉnh táo, mà nhiều khi khuyên lên khuyên xuống, nhắc đi nhắc lại hàng ngày, mà sai lầm không chịu bỏ, đường đọa lạc vẫn bám theo. Vậy mà chờ đến lúc gia sự rối ren, đầu óc nhức nhối, tâm hồn tán loạn, thân thể kiệt tạn, nằm chèo queo, thở phì phèo, còn phải đối diện rất nhiều chướng nạn khác mà dám mơ đến chuyện tỉnh táo niệm Phật cầu vãng sanh sao?!...

Cho nên, nếu tỉnh táo thì tỉnh táo sớm đi, đừng tỉnh trễ quá coi chừng mang họa. Có giác ngộ thì giác ngộ ngay lập tức để kịp thời cứu mình thoát nạn. Giác ngộ là biết niệm Phật cầu vãng sanh, mê muội là tiếp tục đi lòng vòng. Chỉ có giác ngộ mới giải thoát, còn mê muội thì tiếp tục mê muội mãi. Phàm phu oán nạn chập chùng, không bao giờ oán thân trái chủ dễ dàng buông tha cho một người tạo tội lỗi lớn đối với họ như mình mà nhẹ nhàng thoát nạn đâu nhé. Hãy hiểu rõ điều này, một khi đã thấy đường thoát nạn rồi thì phải đi cho vững, đừng mập mờ đi lòng vòng nữa mà uống một đời tu tập.

(e): *Đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh thì mới được vãng sanh. Nghĩa là chỉ cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, không được cầu trả hết nghiệp.*

Đúng hay sai? – (Đúng). Quá đúng rồi! Quá đúng rồi! Đã tin thì không được nghi. Có nhiều người nửa tin nửa nghi. Từ sự nghi ngờ này nó moi thêm nghi ngờ khác. Càng nghi thì càng ngờ! Càng ngờ thì càng nghi! Nghi-nghi ngờ-ngờ đưa đến tinh thần hoang mang, đường đi không vững. Người không có thiện căn không tin lời Phật dạy. Người ít thiện căn thì có tin nhưng niềm tin yếu ớt. Vì tin yếu nên

nguyện cũng chấp chờn. Nguyên chấp chờn thì nhất định không thể vượt qua ách nạn của nghiệp chướng, nghĩa là không thể vãng sanh.

“Tín năng siêu xuất chúng ma lộ”. Niềm tin yếu ớt không thể nào vượt qua những ma chướng. *“Tín năng trưởng dưỡng chư thiện căn”*. Niềm tin quá yếu, thiện căn của mình bị vùi dập trong những đồng bùn nhơ, không vươn lên nổi. *“Tín vi đạo nguyên công đức mẫu”*. Niềm tin là mẹ sinh ra công đức. Tín tâm không vững thì không làm nên công đức. Đây là sự thật. Xin đừng nghĩ đơn giản rằng, hễ tu hành lâu năm thì có công đức. Chưa chắc, vì tu hành không có niềm tin không thể tạo được công đức, mà thường gặp phải ma chướng trùng trùng.

Hễ tín tâm không vững thì nguyện tâm không tha thiết. Nguyên không tha thiết thì niệm Phật chẳng qua là miệng niệm chứ không phải tâm niệm. Miệng niệm Di-Đà, tâm không tin, thì niệm đến bể hầu bể hòng cũng không được vãng sanh.

Ấy thế mà có nhiều người dù ít có duyên tu hành, nhưng đến cuối cùng gặp được người hướng dẫn niệm Phật, họ phát tâm tin tưởng vững mạnh, họ niệm Phật một vài tháng, một vài tuần, thậm chí đã có người niệm Phật từ sáng đến chiều trong cơn bệnh ngặt nghèo, mà người ta đã xả bỏ báo thân trong tiếng niệm Phật, ra đi lưu lại tướng lành bất khả tư nghĩ. Trong khi đó, có nhiều người tu suốt cả đời, công phu khổ cực, nhưng sau cùng đi ra thân tướng không tốt. Đây là sự thực. Tại sao vậy? Lý do chính là Tín-Nguyên-Hạnh không vững.

Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư nói rằng, niềm tin không vững, nguyện không tha thiết, dẫu cho niệm Phật đến “Nhất Tâm Bất Loạn” cũng không được vãng sanh. Còn tín tâm thật sự vững vàng, nguyện vãng sanh tha thiết, dẫu cho tán tâm, loạn tâm niệm Phật cũng được vãng sanh. Trường hợp này những ban hộ niệm khắp nơi đã tận mắt thấy qua rất nhiều. Rất nhiều người trước khi ra đi bệnh khổ hành hạ đau nhức, oán thân trái chủ đánh phá toi bời, tâm hồn tán loạn, thế mà được ban hộ niệm hướng dẫn khai thị, ủng hộ tinh thần, điều giải oán nạn... họ niệm Phật vãng sanh lưu lại tướng lành bất khả tư nghĩ. Thật sự bất khả tư nghĩ! Đây chính là nhờ thiện căn trong nhiều đời nhiều kiếp, giúp cho họ gặp duyên phát khởi tín tâm, quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh vậy.

“Tín năng siêu xuất chúng ma lộ”. Đau khổ là ma lộ, oan gia trái chủ là ma lộ, nghiệp chướng là ma lộ, tam đồ ác đạo là ma lộ, v.v... Nói chung sáu đường luân hồi đều là ma lộ. Cho nên, tín tâm và nguyện tâm vô cùng quan trọng. Nhất định phải tin tưởng niệm Phật cầu nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo Vô Thượng nhé.

Cầu mong tất cả chư vị đều được thành tựu đạo quả trong một báo thân này.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

**Đề Hiểu Thấu Hành Đứng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 152)**

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay chúng ta bàn đến vấn đề 36, ở trang 60

Tu học Phật phải theo đúng lời Phật dạy, đúng lời Tổ khuyên mới có thể được thành tựu.

Có nghĩa là gì? Ta phải làm như thế nào? Thừa với chư vị, Phật dạy 4 điểm cần nên y cứ, thì đầu tiên, Phật khuyên những người học Phật phải “*Y pháp, bất y nhân*”. Người tu học Phật muốn thành tựu, phải nghe lời Phật dạy, y giáo phụng hành. Thế mà chúng ta sơ ý thường quên mất lời Phật dạy, mà cứ nghe theo người thế gian. Người thế gian một là không biết tu, hai là có tu mà không tu theo chánh pháp, thường lý luận lung tung, người này nói ra, người kia nói vào. Tu hành không có chủ định, tâm ý hoang mang đưa đến tình trạng tu thì có tu mà thành tựu thì ít quá, hoặc là không có. Vấn đề này hết sức đau lòng đối với những người thật sự muốn tu hành. Chúng ta đang nói đến người thật sự tu hành, chứ còn những người không thật sự tu hành thì bàn đến làm chi.

(a): *Khi trong nhà có người chết phải chú trọng coi ngày giờ chôn cất cho thật kỹ, tìm thầy bùa về giải nạn trùng tang để cho gia đình được thoát nạn.*

Đúng không chư vị? – (Sai). Coi ngày giờ chôn cất là chuyện thuộc về thế gian pháp. Tập tục thế gian coi ngày giờ, và thực sự ngày nay vấn đề coi ngày giờ cũng đã lấn sâu vào nhiều chùa chiền trong Phật Giáo. Ôi, vì tập tục đã ăn sâu vào đầu óc của con người rồi, nên nhiều nơi cũng uyển chuyển ứng dụng cho con người an tâm. Nhưng thực ra đây chỉ là vấn đề tâm lý.

Ở bên Âu-Mỹ người ta không coi ngày giờ gì cả mà xứ sở của họ phát triển mạnh mẽ, trở thành những quốc gia tiên tiến, con người của họ trông sáng sủa thông minh. Rất nhiều nước trên thế giới hoàn toàn không biết bói toán, không hề biết coi ngày giờ tốt gì cả, vậy mà xã hội của họ rất thịnh vượng, người dân sống an bình thoải mái. Ngược lại, những dân tộc tin vào chuyện coi ngày giờ tốt gì đó, thì hầu hết thường ở trong cảnh sống lam lũ nghèo nàn, con người trông quá khắc khổ. Chọn ngày giờ tốt mà chính họ ngày ngày giờ giờ hình như không hưởng được gì gọi là tốt đẹp cụ thể cả!..

Người học Phật chân chánh thì giờ nào cũng là giờ tốt, ngày nào cũng là ngày tốt. Giờ nào niệm Phật thì giờ đó là giờ tốt của họ. Ngày nào niệm Phật thì ngày đó là ngày tốt của họ. Ngày mà cả ban họ niệm cùng nhau niệm Phật vang vang là ngày tốt của người bệnh. Đám tang nào có nhiều người tới niệm Phật hồi hướng công đức, thì xin thưa thật với chư vị quang minh sáng lạn bao trùm. Một người khi xả bỏ báo thân mà quyết lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ đến hơi thở cuối cùng, thì người đó vãng sanh lưu lại tướng lành tốt đẹp bất khả tư nghì, nghĩa là người đó đã ra đi đúng ngày giờ vô cùng tốt đẹp. Còn người coi ngày chọn giờ mà không biết niệm Phật, không biết đường vãng sanh, thì người đó đi con đường tử nạn. Chết xong thì để lại thân tướng vô cùng buồn thảm, tương lai không thể thoát cảnh khổ đau. Đây là hiện tượng tốt hay xấu vậy?

Cho nên giờ tốt là giờ niệm Phật. Ngày tốt là ngày niệm Phật. Người tốt là người niệm Phật. Cảnh giới tốt là cảnh giới của người quyết lòng đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Còn những cảnh xấu là cảnh trùng tang, nghe theo ngoại đạo, chạy theo những chuyện huyền hoặc, làm cho tâm hồn điên đảo mê loạn. Phật dạy, tất cả đều do tâm tạo. Chọn lấy sự điên đảo mê loạn thì làm sao tốt đẹp được?!...

Xin thưa với chư vị, chúng ta tu học Phật thì phải nghe theo lời Phật dạy để về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo mới đúng chánh pháp, mới hưởng an lạc. Nếu chạy theo những cảnh giới đầy hãi hùng, khủng hoảng thì làm sao được an vui? Những cảnh giới này không có căn bản, chỉ có con người lạm dụng lòng mê tín của đại chúng mà đem ra hù dọa để mưu lợi bất chánh mà thôi.

Mong chư vị hiểu cho. Chúng ta tu chánh đạo, nhất định phải y giáo lời Phật dạy mà phụng hành. Phật dạy phải niệm Phật đi về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo. Vãng sanh xong thì tất cả ma chướng tự bể tắc. Tại sao chúng ta lại bỏ đường chánh vãng sanh thành Phật, mà đi theo đường ma để bị ma hù dọa?!...

(b): Phật dạy, thời mạt pháp này phải niệm Phật mới có thể thành tựu. Chúng ta ở đây quyết lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ là chính xác rồi.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Hay lắm. Thật vậy, Phật dạy niệm Phật chứ Phật không dạy lo chuyện “*Trùng Tang*”. Phật dạy, trước lúc lâm chung, niệm được câu A-Di-Đà Phật rõ rõ rành rành trong tâm cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì dầu niệm được 10 niệm cũng được vãng sanh. Chúng ta niệm Phật hàng ngày, niệm mãi từ bây giờ cho đến ngày mãn báo thân, là sự chuẩn bị cho

ngày ra đi ta niệm được câu Phật hiệu. Ta cần thận hơn, còn nhờ người hộ niệm giúp đỡ, nhắc nhở để trong cơn mệt mỏi, sức lực kiệt tận ta bừng tỉnh lên, tận dụng tất cả năng lực còn lại để niệm Phật cầu vãng sanh mà được vãng sanh thành tựu đạo nghiệp.

Chư vị hãy vững vàng làm cho được chuyện này, lúc lâm chung ta bừng lên niệm cho được câu A-Di-Đà Phật. Đây là quyết chí của người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Muốn quyết chí lúc đó, thì bây giờ chúng ta phải quyết chí trước. Chúng ta phải thực hiện trước. Chúng ta phải trả lời tất cả những chuyện hoang đường gây sợ hãi, khủng hoảng, hù dọa gì đó bằng câu A-Di-Đà Phật rõ ràng, vững vàng. Đời này nóng lạnh vài mươi năm cũng ngắn ngủi như bóng câu qua cửa sổ, thì không còn ngại ngùng gì nữa. Nếu tâm lực mạnh mẽ được như vậy, thì tất cả mọi chướng nạn chẳng qua giúp cho nghị lực mình mạnh mẽ hơn, đường về Cực-Lạc vững vàng hơn.

Được như vậy thì tự nhiên mình an tịnh trước mọi cảnh giới, an tịnh trước mọi khó khăn. Tất cả những nghịch cảnh trở thành lò trui luyện cho tâm lực của mình mạnh mẽ. Tâm lực mạnh mẽ sẽ vượt qua mọi chướng ngại, chư vị vững vàng chờ ngày vãng sanh Tịnh-Độ vậy.

(c): Muốn an toàn để thành tựu trong thời này thì tu hành không được hiếu kỳ, đừng thấy điều lạ lạ cũng làm thử.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Đây! Đây! Vấn đề này nhạy cảm lắm đấy. Hãy tu theo đúng lời Phật dạy. Phật dạy như thế nào mình làm đúng như thế đó thì mới an toàn. Những điều Phật không dạy, chỉ có người thế gian dạy, thì xin phải hết sức thận trọng, đừng nên hiếu kỳ làm thử nhé.

Khi đến phần “Khế Lý, Khế Cơ” và “Hộ Niệm Chú Ý” chúng ta sẽ nói rõ ràng và chi tiết hơn về vấn đề này. Ở đây xin nhắc qua rằng, đừng bao giờ hiếu kỳ. Hiếu kỳ, ham thích điều lạ coi chừng bị vướng bẫy mà trở ngại đấy.

Cạm bẫy nhiều lắm. Tu hành mà thêm muốn quang minh, coi chừng quang minh hiện ra. Vì vốn ham thích ánh sáng, nên vừa thấy hiện tượng lấp lánh gì đó thì liền mê vào rồi, vội tưởng mình tu hành đã chứng đắc rồi, được phát quang rồi, mà thực sự đó có phải là quang minh thực hay chỉ vì con mắt bị trở ngại!... Muốn nghe âm thanh thì âm thanh có thể vang ra, tưởng là vi diệu nhưng coi chừng bị ù tai. Muốn cầu một năng lực trị bệnh thần kỳ, cũng có thể có đấy. Bệnh tình của chúng sanh hết hay không hãy chờ một thời gian để đánh giá. Năng lực có thực hay không cũng nên chờ thời gian để xác minh. Đầu tiên thấy rõ ràng rằng vọng tưởng khá lớn, thượng mạn khá cao rồi vậy!...

Oán thân trái chủ muốn gạt được người tu hành, họ xem thử anh thích điều gì, họ tìm cách biểu cho anh điều đó. Họ cố tình thỏa mãn sự ham thích của anh, khiến anh lầm tưởng mình đã thành đạt, đã chứng đắc. Trong kinh Lăng-Nghiêm, Phật dạy rằng, người tu hành tự thấy mình đã chứng đắc thì tức khắc bị nạn ngũ ám ma.

Cho nên, “*không được hiếu kỳ, đừng thấy điều gì lạ lạ cũng làm thử*”. Những thứ đó chỉ là sự hão huyền, xin chớ tham đắm vào mà mang họa.

Phật dạy, thời mạt pháp này niệm Phật cầu về nước Cực-Lạc, mình là phàm phu cứ lo niệm Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, 10 niệm tắt sanh. Chư vị vãng sanh thành đạo rồi, muốn trở về quốc độ nào thị hiện để cứu độ chúng sanh bằng cách nào đó tùy ý. Bây giờ là phàm phu đừng nên quá hiếu kỳ không tốt. Nhất định không tốt đâu. Đừng nên thấy điều gì lạ lạ cũng làm thử. Một lần làm thử chẳng khác gì con cá thử môi, chẳng khác gì như người thử hút xì-ke. Chỉ cần thử một lần là đủ vương nạn, như cá đã mắc câu, còn cơ hội nào nữa để làm lại cuộc đời.

Xin chư vị nhớ cho, người chân chánh tu hành không bao giờ lòi ra những thứ thần thông đặc dị để khoe trương với thiên hạ. Chư Phật Bồ-Tát có xuống thế gian trong thời này cũng không làm chuyện đó đâu. Đại chúng nhớ kỹ điều này nhé.

(d): Tu hành không thể chạy theo cảm tình hay vị nể, mà phải làm đúng theo lời Phật dạy. Niệm Phật để lo cứu huệ mạng của chính mình.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Trước đây vì không biết tu hành nên mình thường vị nể đủ chuyện. Đến chùa thấy người ta tu sao mình tu vậy. Thấy người ta cầu tài mình cũng xin cầu tài. Thấy người cầu xin sức khỏe mình cũng cầu xin sức khỏe, v.v... Bây giờ biết đường vãng sanh rồi, thì nhất định chúng ta không nên cầu những thứ đó nữa, mà cứ một đường niệm Phật cầu vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Người nào thuận duyên thì cùng niệm Phật, cùng đi một đường. Người nào không duyên thì đường ai nấy đi, quyết không có chuyện cảm tình, vị nể mà thay đổi đường tu. Pháp Hộ-Niệm vi diệu, ai tin tưởng cần đến, thì mình sẵn sàng đem hết lòng thành ra hộ niệm hướng dẫn cho họ vãng sanh, không dám bỏ một người nào. Còn người không có duyên, không tin tưởng thì tùy duyên của họ. Phật cũng không độ được kẻ vô duyên, thì chúng ta không có năng lực gì để cứu mang người vô duyên được.

Phật dạy: “*Úc triệu người tu hành, khó tìm ra một người đắc đạo. Chỉ nương theo Pháp Niệm Phật mà thoát luân hồi*”. Thế mà, con người ngày nay, thân phận phàm phu, mà tu hành vẫn cứ chạy theo những con đường mộng lung tràn đầy thất vọng. Nếu thấy rõ hiện tượng thực tế này, thì chúng ta hãy biết nghe lời Phật, quyết lòng niệm Phật để nương theo phương tiện dễ dàng nhất này mà có cơ hội vãng sanh thành đạo trước.

Nhưng xin nhớ cho, thân phận phàm phu có nghiệp chướng quá lớn, dầu cho có niệm Phật đi nữa cũng không dễ gì an toàn tự tại vãng sanh, thì hạnh khiêm cung vẫn rất cần thiết. Hãy nương tựa vào nhau, giúp đỡ nhau, hộ niệm cho nhau. Tất cả chúng ta rất cần những người đến bên cạnh khai thị, hướng dẫn, hóa giải chướng nạn... Đơn giản vậy thôi, mà xác suất thành tựu cho người ra đi có hiện tượng vãng sanh thành công có nơi lên đến 90%. Nghĩa là hộ niệm cho 100 người,

những nơi có đến 90 người ra đi lưu lại tướng lành bất khả tư nghị. Thật là một sự thành tựu tuyệt vời.

Tại sao còn lại 10 người bị thất bại vậy? Vì niềm tin không có, tu hành xen tạp, nể vì đủ điều, tu theo cảm tình... chứ không chịu nghe lời Phật dạy niệm Phật cầu vãng sanh.

Phật dạy, tu hành cần phải “*Y Trí Bất Y Thức*”. Y theo lý trí, y theo chân lý, không được chạy theo cảm tình. Chạy theo cảm tình, tu hành không chánh, chọn pháp không hợp căn... không cứu được mình thoát vòng sanh tử. Hôm nay gặp được Pháp Niệm-Phật, là đại pháp cứu độ chúng sanh trong thời mạt pháp, xin chư vị phải vững tâm niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ. Nếu còn phân đo thì mất phần vãng sanh. Tự mình chịu lấy trách nhiệm cho chính mình, chứ không thể đổ vạ cho ai cả.

Tóm lại, tu hành phải theo đúng kinh Phật. “*Y Pháp Bất Y Nhân*”. Người nào nói đúng kinh Phật ta theo. Phật dạy thời mạt pháp chỉ có niệm Phật mới thành tựu, chúng ta quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh. Nhiều người không tin có cõi Tây-Phương Cực-Lạc, không tin có sự vãng sanh, không có A-Di-Đà Phật... đó là quyền tự do của chúng sanh. Không đồng hạnh, không đồng nguyện, thì đường ai nấy đi. Phần ta cứ quyết lòng niệm Phật, không cần biện giải, không chạy theo cảm tình, không thể vị nể mà uyển chuyển. Người nào nói sai lời Phật thì tự họ phải lo sám hối, phải lo sửa đổi, chứ không có chi chúng ta phải bận bịu vì chuyện cảm tình mà làm sai chánh pháp. Phải không chư vị? Đồng ý không chư vị?

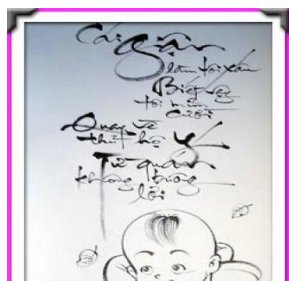
Tâm phải vững vàng mới thoát khỏi ma chướng của thời mạt pháp này. Tâm phải vững vàng để cơ hội này được vãng sanh thành đạo. Cầu mong chư vị đều sớm thành Bồ-Tát bất thoái, sớm có năng lực cứu độ chúng sanh.

Nam Mô A-Di-Đà Phật!

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 153)***

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 61. Chúng ta tiếp tục nói câu (d): *Tu hành không thể chạy theo cảm tình hay vị nể, mà phải làm đúng theo lời Phật dạy. Niệm Phật để lo cứu huệ mạng của chính mình.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Cần xác định rõ ràng lập trường của mình, thì sự tu hành mới hy vọng được thành tựu trong thời mạt pháp này. Nghiệp chướng, oán thân trái chủ chướng, chúng sanh vô đạo trùng trùng đang bao vây tâm đạo của chúng ta. Nếu tu hành mà không có lập trường vững vàng, thì thời mạt pháp này, có tu mà sau cùng cũng khó hưởng được sự lợi lạc thực tế. Qua khoảng thời gian dài lâu, chư vị nghe thấy được bao nhiêu người tu hành được đắc đạo? Bao nhiêu người tu hành mà có hiện tượng vãng sanh? Có người nào thật sự đã để lại một thành tựu gì rõ rệt, để hy vọng rằng có thể thoát vòng sanh tử luân hồi? Khó lắm phải không? Thực sự khó quá!

Tại sao vậy? Xin nhớ cho, thời này đã mạt pháp rồi, chánh pháp còn ít lắm, mà pháp của ngoại đạo xen vào chánh pháp rất nhiều. Vì thế, rất nhiều người thành tâm tu hành, nhưng không dễ gì tìm ra đúng chánh pháp để tu đâu. Chúng ta ở đây may mắn gặp được Pháp Niệm Phật, là đại chánh pháp mà Phật đã tuyển chọn cho chúng ta tu hành trong thời này. Chúng ta còn gặp được Pháp Hộ-Niệm để kịp thời cứu người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Chính nhờ hộ niệm mà hiện tượng vãng sanh đã hiển hiện trước mặt chúng ta. Có nhiều nơi sự thành tựu vãng sanh đã xảy ra dồn dập hàng ngày. Nhiều người trước đây không tin, nay nhìn thấy cũng phải tin. Nhiều người từng nghi ngờ, nay nhìn thấy được hiện tượng vi diệu cũng đoạn nghi sanh tín. Pháp Hộ-Niệm thực sự là đại cứu tinh. Xin hãy nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm cẩn thận. Hãy xác lập cách tu hành vững vàng để thành tựu. Hãy xác định mục đích tu hành là để vãng sanh nhé.

Hôm qua mình nói về “*Tứ Y Pháp*”, đầu tiên Phật dạy “*Y Pháp, Bát Y Nhân*”. Y theo kinh giáo của Phật, không được y theo người. Người nào tu hành muốn thực sự được thành tựu, thì y cứ vào kinh Phật, không được nghe theo những người nói sai pháp, mới tránh lạc vào tà đạo. Diệu Âm khi phát hiện ra Pháp Hộ-Niệm cứu người vãng sanh, thành tựu rõ ràng cụ thể trước mắt, nên bắt đầu từ nay

xin thẳng thần quyết định rằng, nhất định một đường niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Phật dạy như vậy ta đi như vậy. Không ai có thể chuyển đổi được một người phàm phu này khi đã thấy rõ con đường vãng sanh. Phải “*Y Pháp Bất Y Nhân*”, không thể thay đổi vậy.

Thứ hai là “*Y Ý, Bất Y Ngữ*”. Phần này liên quan đến khế cơ - khế lý. Khi tới phần khế cơ - khế lý chúng ta sẽ nói đến đạo lý này rõ hơn. Tổng quát, những pháp cao siêu chính ta làm không nổi, mà đem giảng nói cho đại chúng bình dân, căn cơ yếu đuối thì coi chừng làm oan cho chư Phật. Chính vì thế, tu hành phải khế hợp căn cơ mới được lợi lạc. Hướng dẫn phải khế hợp căn cơ mới có tác dụng tốt.

Xin thưa thật chư vị, Pháp Niệm Phật tam căn phổ bị, phàm thánh tề thâm, là pháp đặc biệt hợp tất cả mọi căn cơ, hợp với tất cả mọi người. Chúng ta đang tu Pháp Niệm Phật, là pháp được Phật giới thiệu cho chúng ta tu hành trong thời này, thì xin chư vị yên chí, không cần phải phân vân do dự nữa. Bên cạnh đó, Pháp Hộ-Niệm thực sự đã ứng dụng sự tu căn bản, cụ thể, giảm thiểu sơ suất, giúp cho đường vãng sanh càng vững vàng hơn. Lý Đạo Sư Đạo đã viên dung, đưa đến hiện tượng vãng sanh đã hiển hiện quá rõ ràng. Hãy giữ vững tín tâm đi trọn con đường thành đạo. Đừng nên mập mờ, coi chừng một đời tu hành sau cùng chỉ hưởng một kết quả trống rỗng. Oan uổng lắm.

Thứ ba là: “*Y Liễu Giáo, Bất Y Bất Liễu Giáo*”. Lý đạo này cũng thuộc về khế lý - khế cơ. Khi qua đến phần đó, chúng ta sẽ bàn thêm cho rõ ràng hơn. Tu theo Liễu Giáo là thực hiện một pháp môn nào giúp cho chúng ta một đời thành tựu đạo quả. Tu theo một pháp môn mà chúng ta không thể thành tựu, thì pháp đó là Bất Liễu Giáo.

Như vậy, một pháp mà chư vị Bồ-Tát tu hành được thành tựu, thì pháp đó Liễu Giáo đối với các Ngài. Cũng là pháp môn đó, nhưng ta tu không nổi, ta hiểu không thấu, ta thực hiện không được, nếu miến cưỡng tu tập sẽ đưa đến một thành quả trống rỗng, thì pháp đó là Bất Liễu Giáo đối với chúng ta. Ngay như Pháp Niệm Phật, là pháp dễ nhất, khế hợp mọi căn cơ, nhưng không chú ý đến hộ niệm trợ duyên giúp đỡ lẫn nhau, thì đối với hàng phàm phu này coi chừng cũng trở thành Bất Liễu Giáo. Thực tế có thể chứng minh cho điều này, vì Pháp Môn Niệm Phật được Phật đề lại gần 3.000 năm rồi, nhưng theo kinh nghiệm trải qua một quá khứ dài lâu, nhiều người niệm Phật, thực tế có được bao nhiêu người được vãng sanh lưu lại thân tướng tốt đẹp. Tại sao vậy? Tại vì niệm Phật mà không có sự hướng dẫn cẩn thận, niệm Phật mà không có sự giúp đỡ cần thiết, niệm Phật mà không có sự trợ duyên lúc lâm chung, niệm Phật mà bị vướng mắc nhiều chướng ngại, niệm Phật mà sơ ý đi lạc đường, v.v... Nói chung, niệm Phật mà không được hộ niệm, nên sau cùng không giữ đúng tông chỉ của Pháp Niệm Phật mà mất vãng sanh.

Cho nên, tu hành pháp môn nào cũng cần cụ thể. Niệm Phật cũng cần thực hiện cụ thể từng điểm để được vãng sanh, đừng nên lý luận chung chung, để rồi

chính cái lý luận chung chung đó ru ta vào chỗ mê lung, thiếu thực tế. Niệm Phật theo kiểu chung chung vô tình biến một đại pháp cứu độ chúng sanh vãng sanh thành Phật, thành một pháp tu phước. Tu phước thì có thể hưởng phước. Hưởng phước mà không thoát cảnh sanh tử luân hồi, thì trước sau gì cũng phải cúi đầu thọ nạn trước nghiệp chướng. Chính vì thế mà trong kinh Hoa Nghiêm, Phật nói rằng: “*Quên mất tâm giác ngộ giải thoát, chăm lo tu các hạnh lành, đây chính là nghiệp của ma*”. Xin chư vị cần chú ý.

Thứ tư là: “*Y Trí, Bất Y Thức*”. Đây là điểm mà chúng ta đang đặc biệt chú ý ở đây. Tu hành là để cho mình vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không phải tu để vui lòng người khác, tu theo kiểu vị nể, cảm tình. Người thế gian tu hành thường chạy theo cảm tình nhiều quá. Sự thương mến của người đời không thể giúp cho mình thoát khỏi đọa lạc. Sự chán ghét của người thế gian chưa chắc gì là mối hại cho mình. Thương ghét ở thế gian đều có nhân quả của nó. Cố gắng đừng vướng vào đây để mình thoát khỏi vòng nhân quả sanh tử. Mục đích của mình tu hành là quyết lòng vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì đừng vì quá cảm tình hay vị nể mà kết bè với nhau chạy theo ngã sanh tử luân hồi. Phật dạy rằng, ức triệu người tu hành khó tìm ra một người thoát ly sanh tử luân hồi, chỉ có người nào nương theo Pháp Niệm Phật mới có cơ hội đắc đạo. Pháp Niệm Phật là Tín-Nguyện-Hạnh vãng sanh chứ không phải dùng tình thức để vừa lòng nhau mà được. Chỉ có một vài người trong ức triệu người biết lách ra khỏi cảm tình thế gian, niệm Phật cầu vãng sanh mới được vãng sanh. Một khi lách ra khỏi đoàn người đông đảo, thì nhất định phải bị nhiều người dèm pha, đổ ky. Nếu không vững tâm tu hành, chỉ lo chuyện vị nể cảm tình thì đọa lạc vẫn hoàn đọa lạc. Tu hành quá cực khổ mà không đạt được gì, thì oan uổng lắm vậy?

Tu theo cảm tình nhất định không thể thành tựu. Phải có lý trí vững mạnh, theo đúng chánh pháp mới có cơ hội khai ngộ. Dem cảm tình chuyển thành lý trí, gọi là “*Chuyển Thức Thành Trí*”. Chúng ta không chủ trương khai thác “*Lý Đạo*” dài dòng, mà cố gắng lấy lòng chí thành mà gắn bó với “*Sự Tu*” thiết thực để thoát nạn. Xin chư vị hãy cố gắng lo công phu niệm Phật tinh tấn để trong một báo thân này cứu mình vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Đường chúng ta đi là đường niệm Phật, người niệm Phật hãy kết nhóm với nhau, hỗ trợ tích cực, hộ niệm cho nhau để cùng vãng sanh. Nhiều người tu hành mà không niệm Phật, là họ có duyên với các đường tự lực tu chứng. Đã biết tu hành thì tốt, hãy để tự mỗi người quyết định lấy tương lai của mình. Đường ai nấy đi. Chính ta phải nhận thức rõ ràng rằng, thân phận phàm phu, tội chướng quá nặng, mà rời Pháp Niệm Phật ra, thì vô phương thoát nạn.

Vậy thì, nhất định không thể phân vân chao đảo, không thể vị nể cảm tình mà bỏ lỡ cơ hội thành đạo của chính mình. Huệ mạng của mình không thể gởi gắm cho bất cứ một người nào trên thế gian này được, mà phải gởi cho đúng pháp đại cứu tinh. Niệm Phật Hộ Niệm Vãng Sanh là đại cứu tinh cho chúng ta. Nhiều người đã thành tựu làm gương mẫu rồi, nhất định không thể cảm tình chạy theo thị hiếu của thế gian để chung bè chịu đọa lạc.

(e): Niệm Phật Hộ Niệm đã chứng minh cụ thể sự vãng sanh đúng như lời Phật và Tổ dạy, chúng ta không được hồ nghi.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Thực sự đấy! Bao nhiêu năm qua, chúng ta khó thấy được những hiện tượng nào gọi là thành tựu. Bây giờ đây, hộ niệm ứng hiện quá nhiều, quá nhiều tướng lành, vậy thì tại sao còn hồ nghi Pháp Hộ-Niệm? Còn tìm kiếm gì nữa đây mà không lo thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ?

Người Việt Nam chúng ta có được cái duyên vãng sanh hơi muộn màng, nhưng thà muộn màng còn hơn không có. Đã chịu cảnh muộn màng thì phải mạnh dạn vươn lên, phải kịp thời giác ngộ để trong cơ duyên muộn màng này ít ra chúng ta cũng giúp được một vài người vãng sanh, và chính ta xác định được con đường phải đi để thành tựu. Nhất định đừng để chúng sanh lồi theo hướng đọa lạc. Chư vị có đồng ý không?...

Hãy giữ vững tâm lực, hãy giữ vững đường thoát nạn nhé chư vị! Ưc triệu người đang sống chờ ngày đọa lạc, chúng ta biết đường giải thoát rồi mà còn mập mờ đi theo thế gian nữa, thì ai cứu được chúng ta đây? Thời này đã lún sâu vào mạt pháp của Phật Giáo, đừng nghĩ rằng vài chục năm nữa thì chánh pháp sẽ rạng rỡ hơn, cơ hội thoát nạn sẽ dễ dàng hơn. Không đâu, đã mạt pháp thì theo thời gian chánh pháp sẽ yếu dần đi. Một năm sẽ yếu hơn một năm. 10 năm sẽ yếu hơn 10 năm... Nếu tu hành mong lung không có chủ định, thì tương lai đành chịu nạn. Nếu cứ đam mê những lý luận hảo huyền mà không chịu nhìn thẳng vào thực tế phũ phàng trước mắt, thì cơ hội giải thoát tìm đâu ra? Phạm phu sinh ra trong thời mạt pháp này, mà không chịu nghe lời Phật dạy, ngày đêm không lo chí thành niệm Phật cầu vãng sanh, thì dù tu hành có giỏi, nhưng coi chừng cũng uổng phí một đời công phu.

Chính vì thế, chúng ta không được hồ nghi Pháp Hộ-Niệm nữa. Hãy nhìn thẳng vào hiện thực rằng hàng triệu người tu hành thất bại. Hãy lấy máy hình ra quay lại những cảnh người ta niệm Phật hộ niệm vãng sanh rõ ràng trước mắt. Hãy tự hỏi lại chính mình có biết giật mình giác ngộ hay chưa, để kịp thời giải thoát.

(f): Cần tìm ban hộ niệm có năng lực đến niệm Phật giải nghiệp, thì nghiệp chướng có thể tiêu trừ, tiêu tai giải nạn.

Đúng không chư vị? – (Sai). Ban hộ niệm trước sau gì cũng chỉ là những người biết Pháp Hộ-Niệm. Họ hiểu đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc nên tới nhắc nhở, hướng dẫn cho mình làm. Họ đã hiểu được đường vãng sanh thành Phật rồi, thì đừng nên mời họ tới niệm Phật cầu giải nghiệp nhé. Nếu chư vị chú tâm cầu xin giải nghiệp thì không đúng với tông chỉ của Pháp Niệm Phật. Một khi Tín-Nguyện-Hạnh không đầy đủ, thì dù có một ban hộ niệm tài giỏi như thế nào, cũng không giúp được cho chư vị vãng sanh đâu. Lòng tin không có thì niệm Phật lấy lệ, nguyện vãng sanh theo cảm tình. Những lời giải thích, hướng dẫn của những vị hộ niệm trôi qua tai mình như nước đổ lá môn thôi. Thực sự đấy!

Chúng ta tu hành với mục đích là quyết giải thoát khỏi cảnh sanh tử khổ nạn này. Muốn giải thoát thì không có đường nào dễ dàng thuận lợi hơn đường vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Muốn được vắng sanh thì phải lo niệm Phật cầu vắng sanh, chứ không phải lo đến chuyện tiêu nghiệp này nghiệp nọ, cầu giải nạn này nạn nọ. Nếu chủ ý lo phá nghiệp, thì tâm mình càng ngày càng lún sâu vào rừng nghiệp, cơ ngơi vắng sanh sẽ bị kẹt trong rừng nghiệp, không dễ gì thoát ra được đâu. Phàm phu mà sơ ý chọn hướng tu hành không đúng căn cơ, thành ra một đời tu hành vẫn phải bị nạn là như vậy.

Hiểu được vấn đề này, thì vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là con đường duy nhất cho chúng ta thành đạo. Cơ hội giải thoát này trong vô lượng kiếp qua nay mới gặp, xin hãy trân quý, đừng để luống qua. Phải vững tâm, vững chí niệm Phật vắng sanh. Nếu rời khỏi đường về Cực-Lạc, thì ức triệu người tu hành, khó tìm ra một người được độ vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 154)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 61, câu 37: **Tại sao người có nhiều năm công phu niệm Phật khá tốt, nhưng vẫn cần đến những người hộ niệm trợ duyên.**

Vấn đề này nhắc nhở cho chúng ta rằng, tu hành muốn thành tựu cần phải hết sức cẩn thận, đừng nên quá sơ ý mà đưa đến tình trạng luống cuống, bàng hoàng khi đối diện với sự thực. Một đời tu hành mà sau cùng bị tán loạn, thì đành chịu thua cuộc, lúc đó dù có ngộ ra hay hối hận thì cũng quá muộn màng. Chính vì thế, đây là vấn đề cụ thể, xin nhắc nhở mọi người, nếu muốn thực sự trong một báo thân này được thành tựu ước nguyện thoát vòng sanh tử luân hồi, vắng sanh thành đạo, thì xin chú ý cẩn thận.

(a): Lúc lâm chung thường đầu óc không còn sáng suốt, định lực tiêu tan, oan gia trái chủ cài bẫy hãm hại, làm cho tâm hồn thất điên bát đảo, không giữ được chánh niệm.

Vì thế nên rất cần đến những người hộ niệm trợ duyên. Đúng không chư vị? – (Đúng). Quá đúng rồi. Tu hành đừng nghĩ rằng đã đủ. Nếu chúng ta nghĩ là đủ thì thường thiếu nhiều lắm đấy. Ấn-Quang Đại Sư luôn luôn nhắc điều này, dầu cho tu hành công phu cao tột đến đâu, cũng phải thấy ta vẫn còn là phàm phu, nghiệp chướng còn nhiều, đầu óc còn mê. Ngài nói lời này là nhằm khuyên nhắc chúng ta. Hơn nữa, chính cuộc đời của Ngài là một tấm gương sáng về hạnh khiêm cung. Khi khởi một lời khai thị nào, Ngài thường xuyên nói lời này trước:

- *Ấn-Quang tôi tội chướng còn quá nặng, trí huệ chưa khai...*

Nếu có người nào đến xin thọ tam quy ngũ giới với Ngài, Ngài nói:

- *Ấn-Quang tôi chưa đủ tư cách để đứng ra truyền thọ tam quy ngũ giới cho chư vị đâu. Ngài Đế-Nhàn có đầy đủ đức độ. Xin mời chư vị đến đó thọ giới với Ngài.*

Chư vị thấy cái hạnh khiêm cung của Tổ Sư đến cái mức nào chưa? Sau này khi phát hiện ra Ngài là Đại-Thế-Chí Bồ-Tát tái lai, vậy thì những lời này của Ngài chính là để nhắc nhở chúng ta, làm tấm gương cho người đời noi theo đấy.

Ngài nói, khi một người tu hành tự cho là đủ, thì ngay giờ phút đó liền bị thoái chuyển. Thoái chuyển là rút đài. Đã cho là đủ, tức là thấy mình ngon lành. Thấy mình ngon lành, thì không đề phòng gì cả. Không đề phòng là mở cửa cho chúng ma đột nhập tự do. Khi ma chướng đột nhập rồi thì đã quá trễ!... Ô hô! Đành chịu nạn!... Vô lượng vô biên chúng sanh tu hành sau cùng bị vướng nạn hầu hết chỉ vì một chút sơ ý này mà thôi. Hàng bao nhiêu thế kỷ qua, nhiều người tu hành mà không lọt qua 6 cửa ải sanh tử luân hồi, chỉ vì khởi tâm thương mạn. Đây là cửa ngõ thuận lợi nhất cho chúng ma cài bẫy hãm hại. Một khi đối diện với chướng nạn thì trở tay không kịp, đành cúi đầu chấp nhận thương đau.

Tất cả chúng ta chắc chắn chưa một người nào có kinh nghiệm về cận tử nghiệp phải không? Vấn nạn này mọi người chỉ biết một lần rồi đi luôn, không ai có cơ hội rút kinh nghiệm. Cận tử nghiệp định hình cảnh giới tương lai, nên Phật cùng chư Tổ Sư dạy chúng ta phải vô cùng cẩn thận về chuyện này. Thời mạt pháp ngoại đạo hưng thịnh, chướng ma cài bẫy giăng giăng, oán thân trái chủ ở sát bên cạnh. Tu hành có chút ít công phu, vội vã tưởng mình là hay, coi chừng sơ ý khởi một tâm thương mạn lên, liền bị chúng ma nhập vào phá hoại mà không hay. Chư vị nên nhớ cho, oán thân trái chủ báo hại những người bình thường thì đơn giản. Còn để hãm hại một người tu hành, thì họ không dùng cách thè lưỡi, trợn mắt, làm dữ một cách thô thiển để cho mình đề phòng đâu.

Chư vị để ý điều này, có những hiện tượng người thế gian cho là tuyệt vời, còn chư Tổ thì gọi đó là cạm bẫy. Có những hiện tượng đặc thù, người thế gian cho đó linh diệu, thì chư Tổ khuyên hãy lánh xa đi. Một người thương mạn tu

hành một ngày, hai ngày tự nhiên thấy chứng đặc liền. Một người muốn thấy quang minh, trí huệ gì đó, tự nhiên một ngày, hai ngày thấy quang minh liền. Một người ước muốn có năng lực đặc biệt để trị bệnh, tu luyện một thời gian tự nhiên đưa tay sờ đầu thì hết bệnh liền. Một người cầu xin thấy Phật, một ngày, hai ngày thấy Phật liền. Diệu Âm này đã từng gặp một người báo cho biết rằng, ngày ngày đều thấy Phật hiện thân, v.v... Ôi! Vì quá vọng tưởng mà sau cùng bị đại nạn.

Xin chư vị hãy đọc thật kỹ những lời khai thị của Tổ Sư để hiểu thấu tại sao. Hiểu thấu rồi mới thấy vấn đề lúc lâm chung đầu óc không còn sáng suốt, định lực tiêu tan, oan gia trái chủ cài bẫy hãm hại một cách vô cùng tinh tế, làm cho nhiều người mà bị thọ lấy những nạn tai vô cùng đau thương mà không hay.

Muốn giải ách nạn này, người tu hành cần phải luôn luôn giữ hạnh khiêm cung, chí thành chí kính để được chư Hộ Pháp bảo vệ mới an toàn. Nên nhớ, 1 phần cung kính 1 phần lợi ích, 2 phần cung kính 2 phần lợi ích, 10 phần cung kính 10 phần lợi ích. Ngược lại, 1 phần thượng mạn 1 phần thất bại. Người tu hành mà thượng mạn, thì đường tu hành sẽ bị đại thất bại vậy. Nên nhớ cho kỹ điểm này nhé.

(b): Giây phút cuối đời thân tàn sức kiệt, lại bị bệnh khổ hành hạ có thể quên niệm Phật cầu vãng sanh nên cần hộ niệm.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Câu (a) nói về vấn đề bên ngoài hãm hại vào, không cho mình giữ được chánh niệm. Câu này nói về chính nội lực của mình yếu đuối. Bên trong thì thân tàn sức kiệt, đầu óc hoang mang, bệnh khổ hành hạ... Bên ngoài thì thế lực hung hiểm bao vây công phá. Thật là tứ bề thọ địch.

Bệnh khổ này là do nghiệp chướng. Vì thấy nghiệp chướng nguy hiểm quá, nên nhiều người tu hành tìm cách tiêu trừ nghiệp chướng. Giải trừ nghiệp chướng được hay không hãy nhìn vào hiện tượng cuối đời của họ. Khi lâm chung mà còn bệnh khổ bức bách là còn nghiệp. Người đó bị mê man bất tỉnh là còn nghiệp. Ấn Tổ nói, người quyết lòng đoạn nghiệp để chứng chơn, thì chỉ còn một chút nghiệp chướng, cũng phải theo đó để thọ nghiệp báo.

Chính vì thế, với hàng phàm phu như chúng ta mà mong rằng diệt sạch nghiệp chướng đúng là một vọng tưởng, không thiết thực. Chư đại Bồ-Tát tái lai có thể đi con đường này. Còn phàm phu chúng ta mà chọn cách diệt trừ nghiệp chướng để thành tựu đạo quả, thì không bao giờ thực hiện được. Muốn diệt nghiệp chướng mà nghiệp chướng không thể diệt hết được thì sao đây? Ngày ngày, đêm đêm lo nghĩ về nghiệp chướng, đánh phá nghiệp chướng thì tiếp tục moi nghiệp chướng ra, vô tình tạo duyên cho nghiệp chướng hiển hiện để thọ lãnh. Phàm phu nên cẩn thận suy xét điều này.

Một người dù có tu hay không tu, khi xả bỏ báo thân mà không có tướng lành tốt đẹp là họ đã không lấy lại được thân người ở đời sau. Hay nói rõ hơn, là họ bị ách nạn theo nghiệp thọ báo trong những cảnh giới xấu ác rồi. Hiện tượng này quá nhiều. Thật quá thương tâm!...

Người tu hành chúng ta nên có cái tâm “*Tùy Hỷ Công Đức*”, cần nên tán thán điều tốt, trân quý những sự thành tựu. Khi gặp những trường hợp niệm Phật hộ niệm giúp cho người ra đi lưu lại tướng lành tốt đẹp, thoạt tướng bất khả tư nghì, chúng ta nên biết giât mình tỉnh ngộ ra rằng, đây đúng là một pháp đại cứu tinh, một pháp đặc biệt, thực hiện chính xác, hữu hiệu, đưa đến sự thành tựu thật cụ thể, chứng minh cho sự nhiệm mầu của Phật Pháp. Thật là một cơ may hy hữu đến với chúng sanh nói chung, với người Việt Nam chúng ta nói riêng. Hãy cùng nhau nghiên cứu để vững cách hộ niệm, hãy phổ biến sâu rộng Pháp Hộ-Niệm để cứu được thêm nhiều người vãng sanh Tịnh-Độ mới tốt.

Ngược lại, có người thấy những hiện tượng tốt đẹp này lại nêu ra vấn đề tiêu cực, hoài nghi sự thành tựu, đặt ra nghi vấn rằng, tại sao thấy người ra đi lưu lại tướng lành thì cho là vãng sanh?!

Xin thưa thật với chư vị, người ra đi với thoạt tướng tốt đẹp, thì dầu thế nào đi nữa họ cũng vượt qua ba đường ác, sanh về ba cảnh lành rồi. Từ trước đến nay, vô số người khi chết để lại thân tướng cứng đơ, sắc tướng vô cùng xấu, đây chính là ác tướng hiển hiện, chứng tỏ rằng đời sau họ bị nạn trong tam đồ ác đạo. Chẳng lẽ bị đọa lạc là hay đẹp lắm sao? Vậy thì, hộ niệm đưa được nhiều người thoát khỏi tam ác đạo cũng có cái giá trị quý báu lắm rồi đấy chứ. Phải không chư vị?

Trong khi, trong kinh Vô Lượng Thọ, Phật nói người nào dẫn cho nghiệp chướng sâu nặng, tội lỗi lớn đến đâu đi nữa, nhưng khi gặp được danh hiệu A-Di-Đà Phật, mà phát lòng tin tưởng, chí tâm tin ưa niệm danh hiệu A-Di-Đà Phật, đem công đức lành hồi hướng cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, đến lúc lâm chung dù niệm được 10 niệm mà không được vãng sanh, A-Di-Đà Phật thề không thành Phật. Người được vãng sanh thì được chiếu xúc quang minh tiếp dẫn của A-Di-Đà Phật. Trong kinh Phật nói, chiếu xúc được quang minh của Phật thì thân ý nhu nhuyễn. Thân nhu nhuyễn là thân xác mềm mại, tươi hồng, càng ngày càng tươi nhuận. Ý nhu nhuyễn là tâm hồn an tịnh, không bị rối loạn, không bị hãi kinh, không bị oán hận... Rõ ràng đây là lời Phật dạy trong kinh. Thật là một hiện tượng vi diệu. Như vậy với tướng lành tốt đẹp đó, ta tin tưởng rằng rất nhiều trường hợp đã được vãng sanh.

Tu hành ai cũng cầu mong được sự thành tựu đạo quả, nhưng hàng triệu người tu hành, dễ gì tìm ra một tướng lành cụ thể ở cuối đời. Không có tướng lành, thì sự chứng minh cho kết quả thành tựu sau cùng quá yếu. Thế mà, Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh tướng lành đã xuất hiện khắp nơi, hàng ngày, tại sao chúng ta không lấy đây làm bài học để tỉnh ngộ ra đường tu hành cụ thể, thành tựu thiết thực. Phải chăng, vì sơ ý mà sự tu hành trở thành mông lung, quá nhiều sơ suất, làm cho hy vọng ban đầu thì tràn trề, mà cuối cùng thì thất vọng náo nê. Cho nên, khi ta gặp được cơ hội thành tựu đạo nghiệp, chúng ta phải biết trân quý, đi cho vững, đi cho thẳng, chứ không thể cảm tình hay vị nể nghe theo những người nói sai pháp Phật mà dao động, để chính mình tu hành khó khăn mà sau cùng không hưởng được lợi lạc thiết thực.

(c): *Người hộ niệm nắm vững quy luật trợ niệm, biết cách hướng dẫn, hóa giải chướng nạn, có thể giúp cho người bệnh giữ được chánh niệm mới có hy vọng vắng sanh.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Ba câu nói lên ba thực trạng. Câu (a) nói về thế lực hung hiểm bên ngoài đánh phá làm cho mình không còn sáng suốt, tâm hồn tán loạn, thất điên bát đảo. Câu (b) nói về tự mình có nghiệp chướng nặng. Nghiệp chướng của chính mình hành hạ mình nằm ngồi không yên, quên trên quên dưới, quên trước quên sau, quên cả chính mình là ai. Câu (c) là hóa giải vãn nạn, giới thiệu cho chúng ta “*Người hộ niệm nắm vững quy luật trợ niệm, biết cách hướng dẫn, hóa giải chướng nạn, có thể giúp cho người bệnh giữ được chánh niệm mới có hy vọng vắng sanh*”. Người hộ niệm điều giải, nhắc nhở, hướng dẫn, người ta chỉnh sửa cho mình từng chút từng chút sơ suất, nhờ vậy mà mình đi mới đúng đường, không bị lệch lạc. Còn giờ đây nói cao nói thượng... Ồ, nói thì ai nói mà không được? Anh nói cũng được, chị nói cũng được, nhưng đến lúc đó có làm được hay không mới là vấn đề quan trọng.

Xin thưa với chư vị, chư Tổ Sư, công phu tu hành cao tốt, mà các Ngài còn dặn dò hàng đệ tử hộ niệm cẩn thận, còn ta là hàng phàm phu mà không lo hộ niệm, lại ưa thích nói cao nói diệu làm chi, vừa uổng phí thời gian vừa hao hơi tổn sức vậy!

Chư vị nghĩ coi, có phải một vị Tổ Sư khi cuối đời thì hàng đệ tử luôn luôn túc trực bên cạnh phục vụ. Một vị đại lão Hòa Thượng khi nằm xuống thì có hàng trăm người ở sát một bên ngày đêm chăm sóc, niệm Phật hộ niệm. Hàng ngàn người khắp nơi lập đàn niệm Phật hồi hướng công đức cho Ngài. Xin đừng nghĩ rằng, các vị Cao Tăng thì không cần hộ niệm. Thế mới biết, hộ niệm thực sự vô cùng cần thiết đối với tất cả mọi người. Riêng đối với người phàm phu hạ căn, Pháp Hộ-Niệm trở thành là một đại cứu tinh. Người phàm phu mà không được hộ niệm, thì hàng triệu người tu hành đó, tìm đâu ra được một người thoát nạn.

Thấy được tầm quan trọng này, mong chư vị cùng nhau quyết lòng đoàn kết chặt chẽ để bảo vệ cho nhau cùng được thành tựu. Cần xiển dương và giữ gìn Pháp Hộ-Niệm để cứu mình, cứu người thân yêu, cứu người có duyên vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 155)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 62. Hôm nay chúng ta có một vấn đề hơi mắc cười:

Có người niệm Phật bị tẩu hỏa nhập ma, tại sao vậy?

Tẩu hỏa nhập ma có nghĩa là lửa trong người mình chạy bậy bạ. Nó không chạy theo đường chánh mà chạy theo đường tà, nên gọi là nhập ma.

(a): Vì niệm Phật không chí thành, thiếu khiêm hạ, có tánh hiếu kỳ, ham thích những cảnh giới hão huyền mà bị như vậy.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Phật dạy, niệm Phật phải tín nhạo. Tín là chí thành, nhạo là hân hoan. Phải chí thành hân hoan niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ mới đúng. Ở đây người niệm Phật không chịu chí thành, tức là không tin tưởng, không hân hoan, mà lại thiếu tính khiêm hạ. Thiếu tính khiêm hạ nghĩa là thượng mạn, tự cho mình là ngon lành, tự cho mình là chứng đắc. Thượng mạn, thiếu khiêm hạ là sự thất bại lớn nhất của một đời người, cả đường đời cũng như đường đạo.

Tánh hiếu kỳ là sao? Hiếu kỳ nghĩa là người niệm Phật không lo chuyên chí niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, mà thấy điều gì lạ lạ cũng chạy theo, thấy chuyện gì hay hay cũng ham thích. Phàm phu nghiệp nặng, chướng sâu, trí độn mà ham thích những điều huyền hoặc thành ra vương bầy, thọ nạn. Hiện tượng này xảy ra khá nhiều chỉ vì tâm không chí thành, không khiêm cung, không nhận rõ ra con người thật phàm phu của mình, mà để tâm vọng tưởng chạy tìm những điều xa vời, vô thực. Tâm vọng thì bất tịnh. Tâm bất tịnh thì dù có niệm Phật cũng không phải là tu theo Tịnh-Nghiệp, mà đang tu theo “Động-Nghiệp, Loạn-Nghiệp”... thành ra hưởng những quả báo loạn động. Hay nói rõ hơn là bị nạn.

Người tu Pháp Niệm Phật được mười phương chư Phật, chư Bồ-Tát gia trì, có chư Thiên-Thần Hộ-Pháp bảo vệ. Vậy mà có người niệm Phật không được các Ngài gia trì, mà còn bị nhiều chướng nạn nặng nề, chướng ma não loạn đến tẩu hỏa nhập ma, là tại vì dùng loạn tâm mà niệm Phật, dùng vọng tâm mà niệm Phật, thượng mạn kiêu kỳ, không chịu giữ hạnh khiêm cung. Đây là những điều rất căn bản, mà chư Tổ Sư, Cao Tăng thường xuyên khuyến cáo. Xin chư vị chú ý nhớ cho, đừng sơ suất.

(b): Vì niệm Phật với tâm ý thượng mạn, tham chứng đắc nhanh chóng, thích phép lạ, ưa thần thông mà bị nạn đấy.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Vì thế, chúng ta niệm Phật ở đây, mong chư vị phải lắng nghe lời Tổ dạy, càng niệm Phật càng khiêm cung, càng niệm Phật càng thấy mình còn yếu đuối, càng niệm Phật càng thấy mình còn nghiệp chướng nặng. Khi thấy mình còn nghiệp chướng nặng quá, thì không dám thượng mạn đâu. Trước đây, trong trường đời không biết tu hành, chúng ta cũng thượng mạn không chịu thua ai, thường lẫn xả vào xã hội đấu tranh, ganh tị, đánh phá lẫn nhau. Bây giờ biết niệm Phật tu hành rồi, hãy bỏ đi những chuyện đó mới tốt.

Niệm Phật tham chứng đắc nhanh chóng coi chừng vướng bẫy. Có nhiều người chê Pháp Niệm Phật rằng, tu mà chờ đến chết mới được vãng sanh, chi mà lâu quá vậy? Ta đây tu hành chỉ cần nghe tiếng suối reo thì ngộ đạo liền, chỉ cần một tiếng chuông “b..o..o..n..g...” thì ta khai ngộ ngay. Ôi, nghe nói sao ngon lành quá!... Ai muốn nhanh chóng chứng đắc thì cứ việc chạy ra suối nghe tiếng suối reo đi. Coi chừng:

Suối reo cứ mặc suối reo,

Còn ta phiền não vẫn đeo bên lòng.

Xin thưa với chư vị, nếu thực sự có vị nào đó vừa nghe một tiếng chuông cái “b..o..o..n..g...” liền khai ngộ, thì đó là chư Thượng-Thiện-Nhân, là Bồ-Tát đã ngộ đạo rồi. Chứ còn hàng phàm phu như chúng ta thì đánh đến bể chuông cũng chỉ để ù tai, làm phiền hàng xóm, chứ làm sao ngộ đạo nổi!...

Xin hãy thương cái thân phận còn thấp hèn của mình mà chí thành niệm Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc trước, rồi sau đó thị hiện xuống đây giúp bà con cô bác cùng nhau ngộ đạo là điều tốt nhất. Lúc đó vừa nghe tiếng “b..o..o..n..g...”, thì chúng ta mỉm cười, không thêm đặt vấn đề ngộ hay không ngộ nữa, mà thương hại cho chúng sanh mê muội cứ mãi kiên cường ngang ngạnh, không chịu niệm Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc để thành đạo, mà cứ bám lấy nơi đây để lý cao luận điệu làm chi mà đời đời kiếp kiếp không thoát khỏi sáu nẻo luân hồi khổ nạn.

Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn chúng ta chủ tâm thực hiện cho được tông chỉ của Pháp Niệm Phật để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Vì quyết chí vãng sanh nên ta cần chuyên nhất niệm Phật cầu vãng sanh. Nhưng thân phận hạ căn, nghiệp nặng trí mê, nên không dám ỷ lại vào sức tu yếu kém của mình, mà cần nương nhờ lẫn nhau, để bảo đảm khi lâm chung ít gì cũng niệm được 10 câu Phật hiệu để vãng sanh trong một đời này. Như vậy, vãng sanh không phải là chứng đắc rồi mới đi, mà do lòng chí thành chí kính vừa tự công phu niệm Phật, vừa nương dựa đại chúng nhắc nhở, giúp đỡ để không còn sơ suất khi ra đi.

Vậy thì, cách an toàn nhất là đừng khởi tâm ý thượng mạn, đừng tham chứng đắc nữa, đừng mê phép lạ, đừng thích thần thông nữa nhé chư vị. Những thứ cạm bẫy này đang giăng giăng khắp nơi chờ người hiếu kỳ đấy. Có nhiều người gọi là tu hành, nhưng lại dẫn dụ đồng tu rằng, ai muốn thấy hào quang thì đêm nay tới đây tu với ta, ta tắt đèn sẽ thấy quang minh như thế nào. Ai muốn thấy Phật thì

đêm nay tới đây ta thỉnh Phật hiện thân để mặc sức chiêm ngưỡng. Ai muốn học phép lạ thì tới đây ta dạy cho. Ai muốn biết thần thông thì ta biểu diễn cho coi, v.v...

Xin thưa với chư vị, chư Phật Bồ-Tát nếu có xuống phàm để hộ trì cho đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật cứu độ chúng sanh trong thời này, các Ngài cũng không bao giờ thi triển những điều này để thu nạp tín đồ đâu. Chư Phật Bồ-Tát cũng không thể chiều theo lòng hiếu kỳ của chúng sanh mà khoe trương như vậy đâu. Chư Phật Bồ-Tát không làm, thì ai làm những chuyện này vậy? Chư vị tự suy nghĩ lấy. Xin đừng hiếu kỳ mà vướng nạn nhé.

(c): Vì niệm Phật mà trước đó không trì chú để trị ma chướng, nên bị tẩu hỏa nhập ma.

Đúng không chư vị? – (Sai). Những Chú-Ngôn của Phật, Bồ-Tát đều có giá trị trừ ma, tiêu nghiệp. Đúng đấy. Nhưng trì chú cần đến tâm hoàn toàn thanh tịnh thì Chú mới linh. Người phàm phu tâm quá loạn động, thì trì Chú cũng không dễ gì có hiệu quả. Chú Đại-Bi của Đức Quán-Thế -Âm, thì Chú Ngôn này gói trọn cả cái hạnh tầm thanh cứu khổ cứu nạn của Ngài. Nếu một người chí thành chí kính trì tụng thì Chú tất linh, giải được ách nạn tại chỗ, còn vô lượng vô biên chướng nạn khác vẫn đang chờ đấy chứ không phải tụng một câu Chú là sạch nghiệp. Nếu Ngài thì tầm thanh cứu khổ, còn ta thì tạo thanh báo đời, thì Chú nào trị nổi cái tâm tiếp tục tạo nghiệp. Chú Đại-Bi, Chú Chuẩn-Đề, niệm Quán-Thế-Âm Bồ-Tát, Địa-Tạng Vương Bồ-Tát v.v... đều có mục đích tương tự nhau, nghĩa là những Chú Ngôn của Bồ-Tát, có năng lực tiêu trừ nghiệp chướng, phải có tâm thành mới linh, nhưng dù sao đây cũng là con đường tự lực quyết phá nghiệp để cầu chứng đắc.

Thánh hiệu A-Di-Đà Phật là danh hiệu của mười phương ba đời tất cả chư Phật. Niệm A-Di-Đà Phật là niệm Chú Ngôn của chư Phật trên mười phương pháp giới. Chú Ngôn của chư Phật nhất định phải mạnh hơn Chú Ngôn của chư Đại Bồ-Tát. Cho nên câu A-Di-Đà Phật là đại chú vương, là “*Pháp Giới Tạng Thân*”, nghĩa là kho tàng của pháp giới, chứa trọn cả ba tạng kinh điển chứ không còn là Chú Ngôn bình thường. Câu A-Di-Đà Phật có năng lực cứu độ chúng sanh thoát vòng trần lao, vãng sanh thành đạo. Nhưng chỉ vì chúng sanh thiếu thiện căn nên không tin, không niệm đó thôi.

Chư Tổ thường dạy rằng, tụng Kinh không bằng tụng Chú, tụng Chú không bằng Niệm Phật, Niệm Phật là tối thắng. Niệm A-Di-Đà Phật là tối thắng trong pháp tối thắng. Đường thành đạo của chúng ta là niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Xin đừng nên phân vân chao đảo mà luống qua cơ hội thành đạo này.

Chư vị có nghe qua cuộc vãng sanh của bà Cụ bán bánh ú chưa? Diệu Âm biết bà Cụ trong mười mấy năm. Cụ là một người hiền lành, nói tiếng không rõ, mỗi sáng bung rở bánh ú đi bán dạo kiếm tiền để sống. Bán cho đến xế chiều mới hết rở bánh, nhiều lắm kiếm được vài chục ngàn đồng Việt Nam... Cảnh sống đáng thương quá phải không! Ấy thế mà về nhà, nếu có ca hộ niệm thì tắm rửa

xong, ăn sơ miếng cơm rồi bắt đầu đi hộ niệm. Có những buổi hộ niệm suốt đêm, Cụ thường ngồi niệm Phật từ đầu đêm đến sáng, không cần phải thay ca. Trong phòng hộ niệm, Cụ thường không ngồi bên người bệnh, mà ngồi ở góc phòng, mặc ai ra vào thay ca, Cụ cứ ngồi đó niệm Phật suốt như vậy, rồi sáng hôm sau lại đi dạo rao bán bánh ú. Cụ hộ niệm như vậy luôn mười mấy năm trường và sau cùng Cụ vẫy tay chào cảm ơn mọi người tới hộ niệm cho mình, rồi đi vắng sanh. Thật bất khả tư nghì.

Nhiều người nghe đến hộ niệm thì trốn tránh, sợ mệt mỏi, vì sáng hôm sau phải đi làm. Nhiều người hộ niệm thì sợ bệnh, sợ mất sức khỏe, mới niệm một lúc thì mệt là người, ngồi ngủ gục. Còn bà Cụ bán bánh ú thì mười mấy năm trường niệm Phật hộ niệm cho người ta suốt đêm không biết mệt mỏi, cũng không thấy đau bệnh gì cả. Đúng là, *“Cảnh duyên không tốt xấu. Tốt xấu tại nơi tâm”*. Tâm lực quá tốt, quá mạnh nghiệp chướng của Cụ cũng phải lui bước. Còn người tâm lực yếu đuối, thì nghiệp lực sẽ bùng lên, bắt họ phải phục vụ cho nghiệp chướng đời đời kiếp kiếp.

Bà Cụ bán bánh ú đó có nghiệp chướng không? Có chứ, nhưng tâm lực của Cụ mạnh mẽ, vừa cảm ứng đạo giao được Phật lực gia trì, vừa khắc chế nghiệp chướng, chúng không đủ sức làm cho bà Cụ ngủ gục nữa, mà còn trở thành một động lực thúc đẩy Cụ tinh tảo niệm Phật hộ niệm cho người hữu duyên. Năm ngoái, nghe tin Diệu Âm về Việt Nam, bà nhờ con cháu chở bằng xe Honda tới thăm Diệu Âm. Không ngờ đó là lần cuối cùng gặp được Cụ.

(d): Vì niệm Phật không cầu vãng sanh, mà ngày ngày đều cầu xin được cảm ứng, nên bị tẩu hỏa nhập ma.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Tông chỉ của Pháp Môn Niệm Phật là niệm Phật, nguyện vãng sanh, với lòng tin tưởng. Ba điểm này cứ đi cho thật trọn vẹn thì chư vị mới được vãng sanh. Niệm Phật mà không cầu vãng sanh, thì niệm Phật để cầu gì đây? Nếu cầu hết bệnh thì đem cả một đại pháp cứu độ chúng sanh thành đạo của Đức Thế-Tôn vùi vào túi thịt bất tịnh mấy mươi ký này. Đem tâm vùi vào đó sẽ không còn có lối thoát đâu. Niệm Phật mà cầu xin được cảm ứng này, cảm ứng nọ là đem cả một đại pháp cứu độ chúng sanh để thỏa mãn cái tâm ý loạn động, hiếu kỳ, vọng tưởng, ham thích những điều huyền hoặc. Niệm Phật mà không theo đúng tông chỉ Tín-Nguyện-Hạnh, thì rõ ràng đã lạc mất chánh pháp rồi. Pháp Niệm Phật là chánh pháp, nhưng chính người niệm Phật không thể hiện đúng chánh pháp, thành ra hình thức thì chánh mà nội dung thì tà. Chánh hay tà ở tại tâm chứ không phải ở ngoài vậy.

Hiểu được đạo lý này, chúng ta phải quyết định rõ rệt rằng, niệm Phật cầu vãng sanh một cách tha thiết để được về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo. Nhất định niệm Phật không cầu chứng đắc, niệm Phật không cầu “Nhất Tâm Bất Loạn”, niệm Phật không cầu hết vọng tưởng, niệm Phật không cầu cảm ứng, niệm Phật không cầu hết bệnh, niệm Phật không cầu mua mau bán đắt. Nói chung, niệm Phật cầu vãng sanh, chứ không cầu những thứ gì khác cả. Tất cả những thứ cầu khác

đó đều là vọng tưởng đối với Pháp Niệm Phật. Chư vị cứ lo niệm Phật cầu cuối đời này được A-Di-Đà Phật lai nghinh tiếp dẫn là đúng. Khi tiếp xúc được với quang minh của A-Di-Đà Phật, chư vị có thể vẫy tay chào và đi vãng sanh. Trong lịch sử niệm Phật, có nhiều người đứng vãng sanh, ngồi vãng sanh. Nếu quyết làm đúng tông chỉ Pháp Niệm Phật, thì hy vọng chư vị cũng vẫy tay chào cảm ơn ban hộ niệm, báo rằng A-Di-Đà Phật đã đến rồi trước khi đi vãng sanh chứ. Được như vậy bảo đảm 100% chư vị đã được vãng sanh, ra đi xong để lại tướng lành đẹp bất khả tư nghị. Nếu tệ hơn, nói không được như vậy, thì tự mình cũng phải hứa sẽ niệm Phật đến giây phút cuối cùng, chỉ đi theo A-Di-Đà Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nhất định ra đi xong cũng để lại thân tướng tốt đẹp vô cùng, và chư vị đều là người sẽ vãng sanh bất thoái thành Phật vậy.

Mong chư vị chú ý quyết lòng quyết dạ niệm Phật vãng sanh thành đạo Vô-Thượng.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 156)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 62, vấn đề 39:

Niệm Phật đối nghiệp vãng sanh, dễ tu dễ chứng, nhưng có nhiều người niệm Phật bị thất bại vì một sơ suất lớn. Đó là gì?

Thưa với chư vị, tập sách này Diệu Âm chủ ý cố gắng đưa ra rất nhiều chi tiết cụ thể, càng đầy đủ chừng nào an tâm chừng đó. Cầu mong cho người nào có duyên đọc qua, có thể lượm lặt được chút ít lợi lạc, nhất là hy vọng đời này được

vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Vì xin thừa thật với chư vị, trong quá khứ dài lâu, chúng ta thấy nhiều người hành trì pháp Phật, công phu khá khó khăn, nhưng cuối cùng sự thành tựu vô cùng hiếm hoi. Hiện tượng thất bại quá hiển nhiên này, cho phép chúng ta liên tưởng đến một sự sơ suất gì lớn lắm đây, thành ra pháp cứu độ chúng sanh thoát vòng sanh tử luân hồi của Phật hình như không còn thực nghiệm, không được ứng dụng rốt ráo, chúng sanh tu học Phật vẫn mơ mơ hồ hồ không có lối thoát, cuối cùng đành chịu thọ nạn trong những cảnh giới tối tăm đau khổ! Chính vì thế, đời này chúng ta có được duyên lành, thấy rõ con đường vãng sanh, xin chư vị cố gắng trân quý đừng để luống qua, oan uổng lắm.

(a): Không chịu cố gắng niệm Phật đến “Nhất Tâm Bất Loạn”, đây là một điều sơ suất lớn của người niệm Phật.

Đúng không chư vị? – (Sai). Nếu nói rằng niệm Phật không “Nhất Tâm Bất Loạn” là một điều sơ suất lớn, thì chính Diệu Âm này cũng bị sơ suất lớn, vì chưa được “Nhất Tâm Bất Loạn”, và cảnh giới “Nhất Tâm Bất Loạn” đối với Diệu Âm hình như vẫn xa vời vợi, không dám mơ có ngày với tới. Chư vị ở đây có ai chứng đắc cảnh giới này chưa? Nên nhớ “Nhất Tâm Bất Loạn” là sự chứng đắc đấy, chứ không phải niệm Phật tốt tốt một chút là “Nhất Tâm Bất Loạn” đâu nhé.

Trước đây có một vị đồng tu từ bên Mỹ qua đạo tràng này tu học. Vị đó cũng có ý niệm muốn được “Nhất Tâm Bất Loạn”, nên thực hiện một cuộc kiết thất 7 ngày, mỗi ngày chỉ ăn một bữa ngọ, rồi quyết tâm niệm Phật suốt ngày không ra khỏi cửa để cầu “Nhất Tâm Bất Loạn” theo như tiêu chuẩn trong kinh A-Di-Đà. Một vị Sư thấy vị này phát tâm tốt quá, tự nguyện xin làm hộ thất, chăm lo mọi việc cho vị đó an tâm kiết thất. Vị đó kể lại rằng, mới vào nhập thất chỉ có một ngày thôi mà đầu óc tự nhiên nóng bừng lên. Qua đến ngày thứ hai thì tình trạng căng thẳng lên đến mức chịu không nổi nữa, đành phải năn nỉ vị Thầy hộ thất mở cửa liền để thoát ra.

- *Nếu không mở cửa kịp thời, có thể tôi bị tẩu hỏa nhập ma rồi.* Vị đó nói.

Lý thuyết thì hay lắm, nhưng vào thực tế thì khác như trời với vực. Phát nguyện kiết thất 7 ngày tinh tấn, nhưng mới có 1 ngày đã chịu không nổi. Sự cố xảy ra hoàn toàn bất ngờ, không dự đoán được. Nếu biết mình là phàm phu, vị đó sẽ phát tâm vô phòng riêng nằm ngủ 7 ngày thì có lẽ thoải mái hơn, đâu đến nỗi phải la oí oí xin cầu cứu.

Cho nên, khi đối diện với sự thực mới ngộ ra câu: “*Lực bất tòng tâm*” là như thế nào. Hữu chí là điều tốt, nhưng bất tài mà ngang ngạnh làm tới, thì dễ dàng tiến tới trạng thái bất bình thường. Người tu hành mà sơ ý thực hiện các pháp vượt qua căn cơ của mình rất dễ bị trở ngại. Hoặc nói rõ hơn, có thể bị tẩu hỏa nhập ma, gây hại cả cuộc đời. Chính vị đó đã bay qua Úc xin niệm Phật tại đạo tràng này để lấy lại sự thư giãn.

- *Tôi qua đây với mục đích là xin tỵ nạn, để mong sớm quên đi cái cảm giác hãi hùng vừa mới trải qua.* Theo lời vị đó nói.

Chính vì thế, “Nhất Tâm Bất Loạn” không phải đơn giản như nhiều người nghĩ. Người niệm Phật chúng ta nên cần giữ cái tâm thật thanh tịnh niệm Phật mới được. Thanh tịnh không phải vào phòng kín đóng cửa niệm Phật, không tiếp xúc với ai, không bị ai quấy rầy gọi là thanh tịnh. Chưa chắc đâu, coi chừng, một là: thanh tịnh giả; Hai là: *“bị nổ cầu chì!...”*. Ví dụ như vị đó, chút xíu nữa là bị nổ cầu chì. Mong chư vị chú ý, đừng quá sơ ý mà tự đưa mình đến chỗ khó khăn.

Chúng ta là người hạ căn, nên lấy những lời khai thị của Tổ Ấn-Quang làm mẫu mực để tu hành thì tốt lắm. Chí thành chí kính, khiêm cung niệm Phật là điểm an tâm nhất để cho người thấp thấp dờ dờ này được cảm ứng với 48 đại nguyện của Đức A-Di-Đà, được Phật thương xót gia trì, chư Bồ-Tát giúp đỡ, chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ, giúp cho chúng ta vượt qua những cảnh khó khăn mà được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

(b): Không đoạn diệt cho hết nghiệp chướng là một điều sơ suất lớn của người muốn đời nghiệp vãng sanh.

Đúng không chư vị? – (Sai). Không đúng lắm đâu. Đã gọi là *“Đời Nghiệp Vãng Sanh”*, thì chính từ này đã xác định là chúng ta còn nghiệp mà được vãng sanh. Đời nghiệp là mang nghiệp đi vãng sanh. Nói vậy cho dễ tưởng tượng ra, giống cảnh người có gánh nặng trên vai tự mình không lên núi nổi, nhưng nếu nhờ người trợ giúp, trước kéo sau đẩy, cũng có thể dễ dàng lên được tới đỉnh núi. Chứ thực ra, đời nghiệp không phải mang như vậy đâu, mà bao khối nghiệp lại, gói khối nghiệp ở lại trong nhân gian, rồi chúng ta lặng lẽ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng sanh xong vừa chính ta được thành tựu đạo quả, vừa có năng lực cứu độ chúng sanh. Có năng lực cứu độ chúng sanh chính là cách trả nợ nhân-quả vô cùng tuyệt vời vậy.

Ví dụ như có người thấy mình mê mờ giết hại sanh vật, nay biết định luật nhân-quả rồi nên phát tâm sẵn sàng chờ đợi chúng sanh đến giết lại. Trả nợ nhân-quả kiểu này thì tất cả đều bị hại, oán oán chập chùng không có đoạn kết. Nếu muốn hóa giải được ách nạn này, tốt nhất hãy sám hối đi, kiêng cử sát sanh và quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc mới toàn vẹn. Được vãng sanh thì thành đạo, thần thông đạo lực của Tự-Tánh được phục hồi, chúng ta có thể quán xét được đến vô lượng kiếp về trước, biết tất cả những món nợ nhân quả do chính mình tạo ra mà đến cứu độ chúng sanh để trả nợ. Tuyệt vời chính là đây.

Trong thế kỷ 20, có nhà bác học Einstein, người Mỹ gốc Đức phát hiện một định luật tuyệt vời. Ta có thể dùng định luật này để thuyết minh cho năng lực của người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Ông nói, nếu một người có thể đi nhanh bằng tốc độ ánh sáng, 300.000 cây số trong 1 giây, thì thời gian và không gian sẽ ngừng lại, những diễn biến trong không gian này không bị biến mất. Nếu tốc độ nhanh hơn ánh sáng, ví dụ 300.001 cây số trong 1 giây thì có thể đi ngược thời gian, nghĩa là những hiện tượng xảy ra trong quá khứ lần lượt sẽ được bắt gặp lại.

Những phát minh của khoa học tưởng là mới mẻ, nhưng không ngờ chính trong kinh điển của Phật đã nói đến hiện tượng này từ rất lâu xa rồi. Một người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc có thể biết được vô lượng kiếp về trước, có nghĩa là họ có năng lực di hành nhanh hơn tốc độ ánh sáng tới cả ngàn vạn lần. Họ đi bằng cái niệm, khoảnh khắc trong một niệm nhanh hơn tốc độ ánh sáng tới ngàn vạn lần.

Nhà bác học Einstein chỉ biết lý thuyết về tốc độ, chứ không bao giờ làm được, còn một người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc họ thực hành cái năng lực này, nhờ thế mà họ có thể biết được vô lượng kiếp về trước. Hơn nữa, họ còn biết đến vô lượng kiếp về tương lai. Nghĩa là, thời gian và không gian không còn ý nghĩa gì đối với họ. Cảnh giới này khoa học thế gian vĩnh viễn không bao giờ biết đến đâu. Đây chính là cái năng lực bất khả tư nghì của Tự-Tánh vậy.

Cho nên vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc sẽ viên mãn thành tựu Vô-Thượng Chánh-Đẳng Chánh-Giác để cứu độ chúng sanh. Đây chính là hạnh nguyện vì chúng sanh chịu khổ của chư Phật Bồ-Tát. Trả nghiệp của người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là như vậy, chứ không phải như sự suy nghĩ cạn cợt của kẻ phàm phu, ở đây còn nghiệp thì ở đây trả. Lúc mê muội giết hại chúng sanh, bây giờ hiểu được thì ngồi đây để chờ chúng sanh tới giết lại. Không đơn giản như vậy đâu. Giết qua giết lại không ngừng, nhân-nhân quả-quả chập chùng, oán-oán thù-thù bất đoạn, khổ đau bất tận, không có ngày giải thoát.

Chính vì thế, con đường diệt trừ hết nghiệp chướng thực sự vô cùng khó khăn, nhất là đối với hàng phàm phu, không một người nào có thể thực hiện được. Trước đây Diệu Âm có dịp bái kiến Hòa Thượng Trí-Đức, một vị Cao Tăng tu hành tinh tấn, luôn định kỳ nhập thất công phu, mỗi kỳ 3 tháng và liên tục như vậy. Ngài nói, người nào muốn diệt sạch hết nghiệp chướng, thì chẳng khác gì như cầm chiếc khăn lông lau qua lau lại một khối đá vuông vức cao 16.000 thước, rộng 16.000 thước, dài 16.000 thước. Lau đến khi nào khối đá mòn đi, tan ra thành bụi, thì lúc đó sẽ sạch nghiệp!... Có chư vị nào làm được chuyện này không? Chính vì thế, nếu đi con đường diệt nghiệp này, chúng ta phải trải qua vô lượng A-tăng-kỳ kiếp chưa chắc gì làm nổi!... Xin tự cẩn thận suy xét lấy.

Vậy thì, hàng phàm phu chúng ta chỉ còn có một con đường “Đối Nghiệp Vãng Sanh” là thực tế nhất, vì đã có rất nhiều người vãng sanh rồi. Đối nghiệp có nghĩa là còn nghiệp mà không nghĩ về nghiệp, còn nghiệp mà lách nghiệp ra, còn nghiệp mà không chui vào trong nghiệp, còn nghiệp mà không đấu tranh với nghiệp... Ngày ngày quyết lòng niệm A-Di-Đà Phật, nhớ đến A-Di-Đà Phật, nghĩ đến A-Di-Đà Phật, cầu vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Tâm định vào đây, ta sẽ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc với A-Di-Đà Phật, bỏ rơi lại sau lưng khối nghiệp chướng vĩ đại do chính ta đã tạo ra từ trong vô lượng kiếp. Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc ta thành đạo rồi sẽ đi cứu chúng sanh mà trả nghiệp vậy.

(c): Người không có số phần vãng sanh mà cứ đòi vãng sanh là một điều sai lầm lớn.

Đúng không chư vị? – (Sai). Khi biết được đạo lý “Đối Nghiệp Vãng Sanh” rồi, Diêu Âm không bao giờ dám nói bất cứ một lời gì làm thoái tâm một người muốn trở về Tây-Phương Cực-Lạc. Ngược lại, nói lên nói xuống vẫn tìm cách khuyến tấn cho các chị, các anh, các bác, các cụ hãy mau mau niệm Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc. Các ông các bà đã sợ ý tạo tội lỗi nhiều lắm rồi, nhưng xin đừng nản chí, hãy thành tâm sám hối đi, rồi quyết lòng niệm Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc, 10 niệm tắt sanh. Về được Tây-Phương Cực-Lạc sẽ giải quyết được tất cả. Không đi về Tây-Phương Cực-Lạc, nhất định không một người nào có thể giải quyết được ách nạn nghiệp chướng của mình.

Chính vì thế, chúng ta không được quyền thấy một người làm ác, làm hư... mà cho rằng họ không được vãng sanh. Đừng thấy một bà già lụm cùm, rách rưới, mà cho rằng bà này không được quyền vãng sanh. Đừng dẫn dắt đại chúng chỉ chăm lo bòn mót chút phước, rồi dẫn họ đòi đòi kiếp kiếp tiếp tục tu hành. Con đường này đâu có tốt tới đâu cũng không phải dễ dàng giải thoát đâu. Xin thưa với chư vị, khi biết được đạo lý “Đối Nghiệp Vãng Sanh” rồi, nhất định đừng cản trở đường vãng sanh của bất cứ người nào nhé. Chư Tổ Sư Tịnh-Độ, khi đã khai ngộ rồi, không bao giờ khuyên người tu hành chỉ lo làm phước thiện mà quên lãng đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Phật dạy, một người dù tội chướng sâu nặng mà biết kiệt lòng sám hối, thành tâm niệm danh hiệu Ngài cầu vãng sanh về nước Ngài, dầu cho 10 niệm không được vãng sanh Ngài thề không thành Phật. Đây là lời thề của A-Di-Đà Phật, vô lượng vô biên chúng sanh đã thực hiện được rồi. Chúng ta phải tin, phải ứng dụng đúng theo đại nguyện này mà khuyên mọi người đều thành tâm niệm Phật cầu vãng sanh. Một người nào nghe khuyên liền thành tâm niệm Phật, chứng tỏ rằng nhiều đời nhiều kiếp trong quá khứ họ đã tu phước huệ đầy đủ rồi. Phật dạy, phải tu vô lượng kiếp mới có thể thành Phật, nhưng không phải là bắt đầu từ đây lần mò tu tới, mà thật ra có người trong vô lượng kiếp qua đã tu hành đầy đủ rồi, nay mới niệm được câu A-Di-Đà Phật vậy.

Mỗi người chúng ta đã sống từ vô thủy cho đến vô chung. Quá khứ còn có đời quá khứ nữa: Quá khứ vô thủy. Tương lai đời sau, còn có đời sau nữa: Vị lai vô chung. Chúng ta đi con đường dài vô cùng vô tận như vậy. Người nào trong đời này quyết lòng niệm Phật trở về Cực-Lạc, thì xin thành tâm chấp tay cung kính đánh lễ, vì nhiều đời nhiều kiếp qua họ đã tu được vô lượng vô biên công đức rồi. Chúng ta hôm nay đã tin tưởng niệm Phật, xin hãy vững vàng đi tới. Đừng phân vân chao đảo mà bỏ cơ hội vãng sanh thành đạo, đừng chạy theo thế gian bám lấy con đường đọa lạc nữa nhé. Bị đọa lạc thì tự mình chịu lấy, chứ không đổ thừa cho ai cả. Nên nhớ, tự mỗi người phải chịu trách nhiệm tương lai huệ mạng của chính mình. Khi bị đọa lạc, không ai tới cứu được mình đâu. Người nào dẫn dắt chúng ta đi lạc đường, tự họ có thể bị nạn nặng hơn mình, làm sao có thể cứu mình được. Chư vị hiểu không? Ráng lên nhé, đừng có sợ ý nữa.

(d): Không được hộ niệm cẩn thận để ngăn chặn sơ suất, hóa giải chướng nạn, giải tỏa vướng mắc lúc lâm chung, là một sơ suất rất lớn.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Rõ ràng đây là một sơ suất rất lớn. Đời này tin Pháp Niệm Phật là do trong quá khứ có niệm Phật tu hành, nhưng tại sao chúng ta bị lọt lại trong kiếp người. Phật thế 10 niệm tất sanh, tại sao trong đời kiếp trước ta cũng niệm Phật mà không niệm được 10 câu Phật hiệu cầu vãng sanh để về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo. Nhất định có điều gì sơ suất rồi vậy.

Trong những vấn đề sơ suất, có lẽ lớn nhất là quên rằng 10 niệm này là niệm 10 câu Phật hiệu cầu vãng sanh trong lúc lâm chung, chứ không phải 10 niệm lúc bình thường. Trong bao nhiêu thế kỷ qua, nhiều người cũng tu hành, cũng niệm Phật, nhưng khi ra đi hiếm thấy được một thoát tướng nào tốt đẹp, để chứng tỏ rằng ít ra cũng được sinh vào một cõi lành trong tam giới. Tại sao vậy? Tại vì trong lúc xả bỏ báo thân, không thực hiện được tông chỉ của pháp tu. Người niệm Phật lúc đó không thực hiện được Tín-Nguyện-Hạnh nữa, vì tình chấp không buông, oán thân trái chủ cài bẫy, nghiệp chướng phá hoại, bệnh khổ hành hạ, gia sự rối ren, v.v... làm cho tinh thần bị khủng hoảng, mê man bất tỉnh, chư căn tán loạn rồi.

Vậy thì, làm sao một người phàm phu như chúng ta trong lúc đó có thể giữ được chánh niệm Tín-Nguyện-Hạnh để cầu vãng sanh đây? Một là, tự ta phải chuyên nhất niệm Phật không hoài nghi, không xen tạp, không gián đoạn. Hai là, nhất định phải cần những người còn sáng suốt ở bên cạnh hướng dẫn, khai thị, hóa gỡ từng chút từng chút vướng mắc, thì ta mới có cơ hội thực hiện đầy đủ chánh niệm này. Tất cả đều nhờ vào sự hộ niệm vậy.

Thế mới biết, Pháp Hộ-Niệm thực sự vô cùng cần thiết, vô cùng quan trọng. Xin hãy trân quý đại pháp cứu tinh này. Xin quyết lòng giữ cho chắc cơ hội này để cùng nhau vãng sanh thành đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 157)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta đi đến những điểm cuối cùng của chương 2 nói về sự tương quan giữa người bệnh và người hộ niệm. Ngoài những điểm chính đã bàn qua, vẫn còn rất nhiều yếu tố khác không kém phần quan trọng mà chúng ta cần chú ý. Xin mở trang 62, vấn đề 40:

Thêm những nhận thức về Niệm Phật Vãng Sanh.

(a): Hãy tự nhận mình là phàm phu, nghiệp chướng sâu nặng mà lập hạnh khiêm cung, thành thật niệm Phật.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Thêm một lần nữa, lời này nhắc nhở cho chúng ta hãy tự nhận thức rõ ràng, mình đúng là phàm phu hạ căn đáy, trung căn cũng với không tới. Đã là phàm phu thì không có trí huệ cao, cũng không có lòng từ bi đúng mức, thành ra chúng ta không ai có khả năng cứu độ được ai đâu. Thành tâm khuyên chư vị hãy tự mình lo liệu lấy thân phận của chính mình. Ví dụ như Diệu Âm này đang bệnh. Đang bệnh tức là nghiệp chướng đang hiện hành, đúng là phàm phu nghiệp nặng chướng sâu, thôi thì chúng ta hãy đi theo con đường phàm phu vãng sanh nhé chư vị.

Muốn được vãng sanh thì tâm khiêm cung là điểm cần thiết. Thành thật, chí thành chí kính niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ là đạo nhiệm mầu cho hàng phàm phu này vãng sanh thành tựu Phật đạo đấy. Nhớ nhé chư vị, phàm phu hạ căn thì cứ xác nhận là hạ căn đi, đừng bắt căn cho mình là trung căn hay thượng căn thì oan uổng lắm đấy. Đi đường bình thường phẳng lạng thì an toàn, hay hơn là lý luận những đạo lý trên mây. Đừng kiêu kỳ phi thân lên không trung để chứng tỏ sự phi thường, thì coi chừng rơi tòm xuống vực thẳm mà tan xương nát thịt đấy. Nói tóm lại, phàm phu bệnh hoạn rề rề không có năng lực gì đặc biệt, hãy biết khiêm hạ, thành khẩn năn nỉ đồng tu thương tình tới hộ niệm cho mình để vãng sanh là hay nhất. Pháp Hộ-Niệm là đại cứu tinh cho chúng ta đấy.

(b): Nghiệp báo, bệnh khổ sẽ là điều đương nhiên, hãy tự tại đón nhận, không quá lo âu.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Nghiệp báo đến bằng bệnh khổ. Xin báo cáo với chư vị Diệu Âm đang có bệnh khổ. Trong khi mọi người không có bệnh, mà Diệu Âm đang bệnh, thì đúng là Diệu Âm có nghiệp chướng lớn hơn chư vị. Như vậy lời này là sự nhấn nhủ với chính Diệu Âm rằng, trước sau gì cũng phải có ngày ra đi, xin chư vị mở lòng thương xót đến hộ niệm, khai thị, hướng dẫn, hóa giải vướng mắc, trợ duyên cho Diệu Âm vãng sanh. Chịu không chư vị? – Chịu...

Xin thành tâm tri ân trước. Chúng ta hãy hứa với nhau, hãy ngoéo tay với nhau, cùng giúp đỡ nhau vãng sanh Tịnh-Độ.

Một khi tự hiểu rằng mình có nghiệp chướng sâu nặng, thì gặp bệnh khổ là điều đương nhiên, chúng ta sẵn sàng đón nhận, không quá lo âu. Trạng thái này chính là sự tự tại trước bệnh khổ. Cũng có người suốt cả cuộc đời không có bệnh hoạn gì cả, đó là quả báo do cái nhân tu phước thiện trong nhiều đời nhiều kiếp trước của họ. Chính vì thế, tu phước cũng quan trọng lắm. Phước lớn thì nghiệp khổ giảm đi. Vậy thì, chúng ta có thể dùng cách tu phước làm trợ hạnh rất tốt. Diệu Âm nhiều đời nhiều kiếp keo kiệt ít tu phước, nên đời này kém phước mới chịu khổ nhiều. Chính vì hiểu được điều này, nên Diệu Âm mới phát tâm khuyên người niệm Phật, phổ biến Pháp Hộ-Niệm để làm phương tiện tu phước. Mỗi người chúng ta nên tùy theo duyên mà chọn cho mình một cách tu phước thích hợp. Nhờ tu phước mà nghiệp giảm phước tăng, hy vọng mình đỡ vất vả lúc lâm chung vậy.

Hãy tự tại trước bệnh khổ, không có nghĩa là mình không bệnh, hoặc bệnh đến mà mình không đau, không nhức. Phàm phu mà nghĩ như vậy thì trở thành vọng tưởng. Ví dụ Diệu Âm đang bị bệnh, ngồi đây nói chuyện nhưng cảm thấy mệt mỏi lắm, không khỏe đâu. Nếu không khai báo ra, có lẽ chư vị không nghĩ rằng Diệu Âm đang bị cảm. Đang cảm mà vẫn ngồi đây nói chuyện, chứ không than vãn về bệnh tình mà chấp nhận bệnh khổ, thì đây là Diệu Âm đang tập tự tại trước bệnh khổ. Phật dạy, nghĩ đến thân thể đừng cầu không có bệnh khổ, vì không bệnh khổ thì dục vọng dễ sinh, tu hành không được. Xin chư vị, hãy vui vẻ chấp nhận cái bệnh đến với mình. Hãy tự trách rằng, tại sao trước đây mình vụng tu, bỏn xẻn, sát sanh hại vật nhiều quá để giờ này phải thường xuyên chịu bệnh khổ vậy!...

Qua khỏi bệnh khổ này hết nghiệp chưa? Chưa hết đâu. Còn nhiều lắm. Hãy chuẩn bị đón nhận tiếp. Sẵn sàng đón nhận gọi là tự tại. Người ta lo sợ, mình không lo sợ. Người ta buồn khổ, mình không buồn khổ. Mỗi cơn bệnh đến hãy coi đây là cơ hội mình trả được chút nghiệp nào hay chút đó, để đến ngày vãng sanh mình đỡ vất vả hơn. Người quá lo âu về bệnh khổ thì bị khổ lớn lắm đấy, không vãng sanh nổi đâu. Người nào thường xuyên cầu Phật, cầu trời xin cho mình được hết bệnh, thì sau cùng trước lúc “queo râu” vẫn tiếp tục cầu xin hết bệnh và còn cầu mãnh liệt hơn. Ôi!... Tâm đã dính chặt vào túi thịt thì phải theo túi thịt thọ nạn, bỏ mất đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo rồi.

(c): Quyết lòng trả cho hết nghiệp trong một đời này để không còn bị chướng ngại sự vãng sanh nữa.

Đúng không chư vị? – (Sai). Đây... Chư vị trả lời “S...a...i...!” mạnh mẽ như vậy là hay lắm. Quyết lòng trả hết nghiệp trong một đời này, nếu được thì tuyệt vời, còn gì hay hơn. Trên thực tế, nhiều người phát nguyện như vậy rồi hạ thủ công phu khổ hạnh đến nỗi thân thể ốm o, những năm tháng dài lâu đánh dấu trên khuôn mặt những nếp nhăn vô cùng kiên nghị... Nhưng sau cùng bệnh khổ vẫn

còn, nghiệp chướng vẫn chưa tiêu sạch. Chư vị ơi!... Nếu nghiệp chướng của mình mà trả được bằng những nếp nhăn trên trán, thì chúng ta cũng nên đua nhau vẽ cho thật nhiều nếp nhăn mới được. Hãy nhớ lại lúc mình còn mê muội đã từng sát hại bao nhiêu mạng sống của chúng sanh rồi? Một sinh mệnh phải đền trả bằng một mạng của mình đây, chứ không thể trả nợ sinh mạng của chúng sanh bằng một vài nếp nhăn đâu nhé. Không đơn giản như vậy đâu.

Chính vì thế, phát nguyện trả cho hết nghiệp chướng hãy dành cho hàng đại Bồ-Tát làm, còn hàng phàm phu như chúng ta đừng nên mơ mộng thành tựu trên con đường này. Trong kinh Hoa-Nghiêm Phật dạy rằng, nếu mà nghiệp mình có từng cục, từng cục nhỏ nhỏ, nhỏ xíu như hạt mè vẩy thôi, thì cả không gian này đã bị nghiệp chướng của chúng ta nêm chặt rồi. Trong khi đó, sức lực của chúng ta thể hiện bằng đôi bàn tay năm ngón mềm xèo, làm sao có thể quào cho vỡ núi nghiệp đây?!...

Vậy thì, nguyện trả cho hết nghiệp là sự sơ suất của người phàm phu. Chúng ta không thể bắt chước các vị Bồ-Tát được. Mà phàm phu thì cơ hội thoát nạn chính là nương theo pháp “Đối Nghiệp Vãng Sanh”. Dùng lòng chí thành chí kính, nương theo đại nguyện của đức A-Di-Đà để được tiếp độ vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng sanh xong thì dù nghiệp còn cũng phải hết, khổ nạn cũng thành an vui. Tất cả nghiệp chướng đều chờ chúng ta lần lượt đến tận nơi cứu độ. Cách trả nghiệp của chư Thượng Thiện Nhân là như vậy.

(d): Quyết chí niệm Phật từ một ngày cho đến bảy ngày thì ai cũng có thể được “Nhất Tâm Bất Loạn”.

Đúng không? – (Sai). Phàm phu mà cứ khởi vọng tưởng mãi!... Nhiều người quyết tâm lập ra Phật thất 7 ngày cầu “Nhất Tâm Bất Loạn”. Cũng có đấy chứ, nhưng hàng Bồ-Tát mới làm được cơ. Có người nói nhẹ hơn một bậc, chư vị hãy đến đây niệm Phật 7 ngày với tôi mà nghiệp chướng không tiêu trừ thì sự tu hành yếu lắm rồi. Niệm Phật với tôi 10 ngày mà không thấy được quang minh của Phật là tu hành không đúng chánh pháp.

Ồi!...Chánh pháp nào mà đầy hiếu kỳ, đầy vọng động vậy? Cứ lấy sự tu chứng của đại Bồ-Tát mà giới thiệu cho hàng phàm phu, không đem lại lợi lạc mà coi chừng khiến cho đại chúng vọng tưởng, vướng bầy chịu đại nạn.

Biết mình là thân phận thấp kém, chúng ta quyết theo phương thức 1 niệm, 10 niệm tắt sanh, lấy Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ ứng hợp với đại nguyện của Phật trong giây phút cuối cùng mà được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Cho nên, phàm phàm phu tự mình khó thoát vòng sanh tử, thì tu theo lời dạy của Ấn Tổ là thực tế nhất, chí thành chí kính là cái đạo nhiệm mầu giúp cho mình vượt hết ách nạn của nghiệp chướng, được Phật thương xót tiếp độ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Như vậy chúng ta được vãng sanh là nhờ lòng chí thành khiêm cung niệm Phật, chứ không phải tu chứng được cảnh giới “Nhất Tâm Bất Loạn”. Nên nhớ thật rõ điểm này nhé chư vị. Nếu sơ ý tự đem trí cạn sức tàn của

mình ra đối địch với nghiệp chướng, thì từ thua tới thua, không có một cơ hội thoát nạn vậy.

(e): Tách ly đại chúng, tự tu một mình mới được thanh tịnh.

Đúng không? – (Sai). Nhiều người khi tu chung với đại chúng thấy nhiều điều không hợp ý. Nào là cô này niệm Phật thấp, anh kia thì niệm cao. Người này xướng nhanh, người kia xướng chậm. Mình muốn vừa kinh hành niệm Phật, còn Niệm Phật Đường này thì ngồi niệm lâu quá. Đang niệm Phật có người rục rịch làm cho tâm mình bị động, v.v... Từ đó mà phiền não nổi lên. Trong cùng một hoàn cảnh, người khác chịu đựng được, còn mình thì phiền não. Như vậy thì phiền não ở đâu vậy? Xin thưa, ở ngay trong tâm của mình đấy. Nghĩa là sao? Một là, phiền não của mình nhiều hơn người khác. Hai là, khả năng khắc phục phiền não của mình yếu quá. Những dạng người này đi đâu cũng gặp phiền não trùng trùng, khó kết hợp được với đại chúng.

Nếu thực sự muốn tu hành, những người thường có phiền não như vậy nên tự quán xét, cố gắng tập buông nhiều tình chấp ra, suy nghĩ đơn giản lại một chút nhé. Hãy lợi dụng những chuyện trái tai gai mắt để tập luyện khả năng chịu đựng, cầu cho phiền não của mình được tiêu mòn hoặc bị khắc phục mới tốt. Còn sơ ý, cứ cho rằng phiền não do những đạo tràng tạo ra, vội vã về nhà đóng cửa tự tu để được thanh tịnh, coi chừng rồi môi trường tu học để tìm cảnh thanh tịnh giả. Không có khả năng tập luyện, đến cuối đời nghiệp chướng hiện hành, oán thân trái chủ ra tay, lúc đó không phải chỉ đối diện với những bất đồng nho nhỏ như bây giờ đâu nhé.

Chính vì xét thấy chúng sanh thời này hạ căn nghiệp nặng mà vọng tưởng lại cao, nên Ngài Tịnh-Không khuyên rằng, thời mạt pháp này không nên đóng cửa tự tu một mình. Ngài nói, chỉ có hai hạng người có thể đóng cửa tự tu, một là những người đã khai ngộ, hai là người quá nổi tiếng. Người đã khai ngộ rồi, nhìn thấy đại chúng mê mờ lại càng cường nan điều nan phục, nên họ sẵn sàng thôi lui ẩn tu để sớm giải thoát. Hai là những người quá nổi tiếng. “*Danh giả tạo vật sở kỵ!*”. Người có danh tiếng rất dễ bị nhiều người đổ kỵ, gây quá nhiều phiền phức, nếu muốn tu thì họ đành phải tìm chỗ ẩn danh cho yên thân thôi. Chỉ có hai hạng người đó nên đóng cửa, ngoài ra đại chúng nên kết nhóm cộng tu với nhau mới an toàn. Một đạo tràng niệm Phật hay nhất trong thời này, theo Ngài Ấn-Quang, là kết nhóm nhỏ, khoảng 20 người là tốt nhất, vừa đủ tu hành, giúp đỡ lẫn nhau. Đông quá thường phát sinh nhiều điều phải lo liệu.

Một đạo tràng nào cứu giúp được 1 người vãng sanh mới được coi là đạo tràng thành tựu. Cho nên, chính những ban hộ niệm đã trở thành những đạo tràng đại thành tựu trong thời mạt pháp này. Mong chư vị nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm, lập ban hộ niệm để cứu người cứu ta vậy.

(f): Người phạm phu thời mạt pháp không nên tự đóng cửa tự tu một mình.

Đúng không? – (Đúng). Người phàm phu thời mạt pháp không nên đóng cửa tự tu một mình mới an toàn. Tại sao vậy? Vì phàm phu thì nghiệp chướng nặng lắm đấy. Phàm phu này mà không biết tu hành, thì oán thân trái chủ chỉ cần lẻ lười, trốn mất là đủ làm cho tán đởm kinh sợ, hồn vía lên mây rồi, khỏi cần chuẩn bị hình thức trả thù báo oán. Còn người có tu hành thì các vị đó cẩn thận chờ cơ hội thuận tiện. Lúc bạn còn khỏe mạnh ta chưa đụng chạm tới đâu, chờ lúc sắp lâm chung bất ngờ ta quật một cái là xong.

Còn gì nữa, phàm phu này có chút ít tu hành mà tâm không khiêm nhường, thường vọng tưởng, đây là cơ hội thuận lợi nhất cho chư vị oán thân trái chủ nương vào đó, cài bẫy hãm hại một cách thâm hiểm. Anh muốn nghe âm thanh gì, ta cho nghe âm thanh đó. Anh muốn thấy cảnh giới gì, ta cho thấy cảnh giới đó. Anh muốn thấy Phật không? Ta cho anh thấy Phật ngay. Anh đang cầu thông minh, ta cho anh thông minh hơn người. Anh muốn thần thông phép lạ, ta cho anh có thần thông, phép lạ, v.v... Đây là những cạm bẫy đơn giản dành cho những người thiếu khiêm cung, nhiều vọng tưởng. Để chi vậy? Để cho anh yên chí là ngon lành rồi, đến lúc cuối cùng ta bóp một cái là xong.

Hiểu được như vậy, mong chư vị, nếu thấy rõ mình là người phàm phu, thì trong thời mạt pháp này đừng nên đóng cửa tự tu. Nếu sợ ý vọng động, cãi lời chư Cao Tăng, chư Tổ thì coi chừng cuối cùng cứu vẫn không nổi đó nhé. Thôi xin chư vị tiếp tục niệm Phật.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 158)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay là ngày chuẩn bị tiễn đưa chư vị trở về trụ xứ. Hơn nữa, Diệu-Âm vẫn còn đang bệnh, tưởng rằng mình được tha một bữa, nên cứ đắp mền nằm nghỉ, thế mà sau cùng cũng bị gọi lên đây để nói đến giờ phút cuối. Thôi thì xin chư vị mở trang 63, chúng ta tiếp tục nói thêm một số vấn đề về niệm Phật vãng sanh.

(g): *Kết nhóm đồng tu, hộ niệm cho nhau vãng sanh mới an toàn.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). “*Kết nhóm đồng tu, hộ niệm cho nhau vãng sanh*” là nhu cầu vô cùng thiết thực và không thể thiếu cho những người thực sự muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. “*Kết nhóm đồng tu, hộ niệm cho nhau vãng sanh*” vô cùng quan trọng đối với những người đang niệm Phật muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc như chúng ta. Nếu chư vị nhận thức rõ rằng, vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc chỉ vón vện trong một báo thân này chúng ta thành đạo, thì mong chư vị hãy coi trọng Pháp Hộ-Niệm và nghiêm túc thực hiện. Nếu sơ ý xem thường chuyện hộ niệm, thì như chư Tổ nói, niệm Phật thì vạn nhân tu vạn nhân đắc, nhưng chính mình thì không được vãng sanh. Người thế gian thường bàn ra tán vào, nếu chúng ta nghe theo ý kiến của người không biết đạo vãng sanh, cho rằng, tu hành là làm thiện, làm lành, làm người tốt là đủ rồi, đời sau tu tiếp, chứ nghĩ chi đến chuyện vãng sanh, xa vời quá... Chư vị ơi!... Tu hành mà sinh hoạt giống như một hội đoàn từ thiện xã hội thì quá uổng phí công phu, coi chừng đời sau không lấy lại được thân người đó nhé.

Phật dạy: “*Nhơn thân nan đắc*”. Làm việc thiện trong một đời này, tưởng vậy là trang trái được núi nợ nghiệp sao? Coi chừng đời sau chúng ta không có khả năng làm được như mơ tưởng đâu nhé. Đời này có vẻ thông minh lanh lợi, coi chừng đời sau không những không có trí huệ, mà còn mê muội hơn nữa đó nhé. Vì sao vậy? Vì thiếu mất 2 cái chân, không có 2 cái tay, mà biến thành 4 cái cẳng, trên đầu mọc 2 cái sừng... Cảnh súc sanh ngu muội cực khổ lắm đấy. Phật dạy, một khi mất thân người này rồi không dễ gì lấy lại được thân người kế tiếp đâu.

Xin hiểu cho thật thấu ách nạn này, mới thấy giá trị cao quý của sự vãng sanh mà quyết lòng kết nhóm tu hành, cố gắng hộ niệm cho nhau để an toàn vãng sanh mới tốt vậy.

(h): *Cần nghiên cứu nghiêm chỉnh, kỹ lưỡng về Pháp Hộ-Niệm để hộ niệm như lý như pháp.*

Đúng không? – (Đúng). Rõ ràng, hộ niệm mới vãng sanh, không hộ niệm thì coi chừng tất cả những công phu tu hành thường ngày đây, đến lúc cuối cùng không thực hiện được gì cả. Ngược lại, đến lúc lâm chung thì nghiệp chướng thực hiện cho mình, oan gia trái chủ dẫn đường dắt lối cho mình. Những người hôm nay tu hành có vẻ sáng suốt, nhưng đến lúc lâm chung, hoặc sắp ra đi, thường trở thành kẻ nô lệ cho nghiệp chướng, hoặc ngoan ngoãn đi theo sự dẫn dắt của oán thân trái chủ mà thôi. Hiểu được cái ách nạn của cận tử nghiệp, mới thấy sự trợ duyên của những người còn khỏe, còn tỉnh táo của các ban hộ niệm hướng dẫn là điều vô cùng quan trọng, cực kỳ cần thiết.

Pháp Hộ-Niệm là đại cứu tinh cho hàng phàm phu hạ căn. Muốn hướng dẫn cho người sắp ra đi, đi đúng con đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thành khẩn xin chư vị cùng các ban hộ niệm hãy nghiên cứu thật cẩn thận Pháp Hộ-Niệm. Nếu không nghiên cứu kỹ lưỡng, thì dù có đi hộ niệm cũng chỉ là hình thức hộ niệm rườm rà bên ngoài, chứ còn nội dung thì trống rỗng đấy.

Trước đây, chúng ta cũng thường thấy người chết vẫn được nhiều người đến hộ niệm đó chứ. Hộ niệm bằng cách gì đây? Khóc lóc, kể lể, kêu than thâu đến trời xanh. Đó cũng là sự hộ niệm đấy, nhưng hộ niệm cho người chết phải bị đọa vào các đường tối tăm. Ôm nắm, níu kéo, lẫn lộn, làm đủ cách trên thân xác người chết. Đó cũng là một cách hộ niệm đấy, mà hộ niệm cho người chết phải đi vào tam ác đạo. Người ra đi đã bị khủng hoảng, người thân bên cạnh còn tạo thêm sự khủng hoảng kinh hoàng hơn cho họ nữa. Vô tình ngoại công, nội kích làm cho người chết đã bị nạn lại chịu đại nạn vô cùng thảm thương. Con người thật sự quá thiếu thiện căn phước đức, chỉ vì không hiểu rõ Phật pháp mà vô tình trở thành kẻ tội đồ hành hạ nhau một cách thâm lương!...

Người bị chết đi để lại ác tướng nhiều quá. Hàng trăm người ra đi, hàng trăm ác tướng hiển hiện. Hàng ngàn người ra đi, hàng ngàn thân tướng xấu hiện ra. Người không hiểu thấu ách nạn bên trong nên cứ mặc nhiên cho đó là chuyện bình thường, rất tự nhiên, ai chết cũng như vậy thôi... Không ngờ khi gặp được người niệm Phật được hộ niệm đã vãng sanh, khiến cho chúng ta giác ngộ ra con đường giải thoát. Giác ngộ rồi thì phải đi đường vãng sanh thành đạo nhé chư vị. Nhất định không đi theo con đường chết, đường đọa lạc nữa nhé.

Thực sự một người biết hộ niệm thì biết cách hướng dẫn cho nhau tránh khỏi những cam bẫy hiểm nghèo, giúp người ra đi an toàn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Một người ra đi lưu lại tướng lành tốt đẹp, thì dù có kém may mắn đi nữa thì họ cũng sanh về các cảnh lành hưởng phước báu, chắc chắn quý hơn rơi vào tam ác đạo hàng ngàn vạn lần. Được tướng lành đã quý, nếu lúc đó người bệnh được trợ niệm giúp cho họ Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ, thì họ đã vãng sanh thẳng về nước Cực-Lạc thành đạo rồi. Ôi quý hóa thay. Vậy mà hàng ngàn năm qua người Việt Nam chúng ta không hưởng cái phước báu này, thường tu hành quá mập mờ, chờ chết rồi đi vào ba đường ác nhiều quá mà cứ cho là tự nhiên! Thương xót thay!

Xin nhắc lại, hộ niệm là hướng dẫn, khai thị đường vãng sanh, hóa giải chướng nạn, giúp cho người bệnh thoát khỏi những cái cam bẫy, những ách nạn hiểm nghèo chập chùng trong thời điểm lâm chung, để cho họ khỏi bị rơi vào đó mà bị đọa vào tam ác đạo, chứ không phải chờ sắp chết, rồi mời một số người tới niệm Phật là được vãng sanh. Một điểm hết sức cụ thể như vậy mà nhiều người không biết. Vãng sanh xong thì sắc tướng vô cùng trang nghiêm, tươi đẹp, chứ không phải tham đắm vào những chuyện danh văn lợi dưỡng hảo huyền, bày trò thoa son đánh phấn cái xác trước khi đem chôn, trống kèn rình rang, tiệc tùng linh đình mà tốt đâu nhé. Càng trọng hình thức thế gian, người chết càng đọa lạc nặng, chứ thực sự có hưởng được lợi lạc gì đâu!...

Pháp Hộ-Niệm quá tuyệt vời, quá tuyệt vời! Sự thành tựu quá hiển nhiên rõ ràng trước mắt, vậy mà nhiều người chưa đành lòng giác ngộ. Trong kinh Phật dạy, chỉ vì trong nhiều đời kiếp quá khứ tu tích thiện căn quá yếu, nên đời này dù có gặp được pháp đại cứu tinh này cũng không có khả năng tin tưởng. Cầu mong cho chúng sanh sớm phá được cái lưới tình chấp nặng nề, phát tâm niệm Phật hộ niệm cứu giúp nhau vãng sanh. Nhất định đừng để chính ta cùng thân bằng quyến thuộc tiếp tục rơi vào con đường hiểm ác, đau thương nữa. Cầu xin chư Phật gia trì cho chúng sanh sáng suốt.

(i): Chỉ có người xuất gia niệm Phật mới được vãng sanh.

Đúng không chư vị? – (Sai). Người xuất gia mà biết niệm Phật, với công phu tu hành tinh tấn, có được phước báu, có nhiều người hỗ trợ thì người xuất gia vãng sanh có thể thượng phẩm, trung phẩm, ít ra gì cũng được hạ phẩm. Các vị xuất gia mà chuyên niệm Phật cầu vãng sanh, khi tịch giữ được Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ thì có thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc dễ hơn người bình thường. Còn người xuất gia mà không niệm Phật, không cầu vãng sanh thì không được vãng sanh.

Trong 84 ngàn pháp môn của Phật để lại, mỗi pháp môn đều có tông chỉ riêng, cách hành trì khác nhau. Chỉ có Pháp Niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc mới được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Các vị xuất gia, nếu thực sự có chứng đắc, thì các Ngài đi theo các cảnh giới tương ứng với sự tu chứng của các Ngài. Nếu không chứng đắc, thì cũng phải theo nghiệp thọ báo. Người tu hành có thể có nhiều nghiệp thiện, ít nghiệp ác, nên dễ theo nghiệp thiện hưởng phước trong đời sau. Tuy nhiên còn những cái duyên khác thì cũng rất khó nói. Phật dạy tất cả đều do tâm tạo, chứ Phật không nói người xuất gia thì ai cũng một đời vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Do đó, nghĩ rằng chỉ có người xuất gia mới được vãng sanh thì không đúng với lời Phật dạy. Người xuất gia mà không tin có cõi Tây-Phương Cực-Lạc, không niệm Phật cầu vãng sanh, dù công phu cao dày tới đâu thì cũng không thể vãng sanh được.

Có nhiều người nhìn thấy sự hộ niệm giúp nhiều người ra đi lưu lại tướng lành tốt đẹp, lại gọi lên tư tưởng hoài nghi, nói rằng trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật không nói người vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì có tướng lành đẹp đẽ, mềm mại, tươi hồng. Vậy thì tại sao cứ thấy thân tướng mềm mại thì cho là vãng sanh?

Ý nghĩ này cũng không phải hoàn toàn sai, nhưng nói như vậy sẽ biến thành một loại thuyết hoài nghi, dễ phá tan tín tâm của đại chúng vào chánh pháp của Phật.

Xin chư vị hãy đọc kỹ lại đi, rồi phát biểu lại cho chính xác hơn. Ngay phẩm thứ 6 nói về 48 đại nguyện, trong 3 nguyện 12, 13, 14 Phật nói đến, chúng sanh nào tiếp xúc được quang minh của A-Di-Đà Phật thì phát lòng từ bi làm thiện lành, tương lai sẽ sinh về nước ta. Phật dạy, một chúng sanh nào chiếu xúc được quang minh của A-Di-Đà Phật thì thân ý hòa dịu. Thân hòa dịu là chỉ cho thân

xác mền mại, thoải tương tốt đẹp. Ý hòa dịu là chỉ cho tâm người ra đi được an tịnh, không bị tán loạn hải kinh. Trong 3 phẩm này Đức Thế-Tôn tuyên dương A-Di-Đà Phật có quang minh cực tôn không Phật nào sánh bằng, là vua của hàng chư Phật. Một chúng sanh nào chiêu xúc được ánh sáng của A-Di-Đà Phật thì *“từ tâm tác thiện, lai sinh ngã quốc, thọ ngã pháp hóa, tất thành A-nậu đa-la tam-miệu tam-bồ-đề”*. “Từ Tâm” chính là nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. “Tác Thiện” chính là niệm câu A-Di-Đà Phật.

Kính mong chư vị, hiểu cho rõ ý Phật, giảng cho đúng kinh Phật. Riêng chúng ta phải “y pháp bất y nhân”, nhất định phải tu đúng theo lời Phật, không được nghe theo người thế gian nói sai lời Phật dạy mà bỏ con đường vãng sanh nhé. Oan uổng lắm đấy chư vị ơi!... Chạy theo những lời nói vu vơ, bàn ra tán vào mà đi con đường đọa lạc thì tội nghiệp cho mình lắm đấy. Không ai trong thế gian này có thể cứu mình được đâu.

(j): Không phải tín đồ của Phật Giáo thì không được vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Sai). Người nào niệm Phật, người đó vãng sanh. Tín đồ Thiên-Chúa Giáo niệm câu A-Di-Đà Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, người tín đồ Thiên-Chúa Giáo vãng sanh. Lời nguyện của Đức A-Di-Đà Phật là, bất cứ một chúng sanh nào khi nghe tới danh hiệu của Ngài, niệm danh hiệu của Ngài với lòng tin tưởng vui vẻ, quyết lòng nguyện vãng sanh thì 10 niệm tất sanh. Cho nên, người nào niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì có thể được vãng sanh, chứ không phân biệt tôn giáo tín ngưỡng. Người nào ngay lúc lâm chung mà cất lời niệm câu A-Di-Đà Phật chân thành, chí thành, chí kính cầu vãng sanh thì được vãng sanh. Người nào dù phước báu thông minh đến đâu đi nữa mà đến khi lâm chung, không niệm được danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh thì không được vãng sanh. Hơn nữa, một người tu hành rất giỏi, nhưng không biết nguyện hướng về đâu, thì sau khi xả bỏ thân xác này nhất định phải theo theo nghiệp thọ báo. Nghiệp có nghiệp thiện, nghiệp ác, tùy theo nghiệp thiện ác mà hưởng phước hay chịu nạn. Phước hoặc nạn gì cũng vẫn còn trong 6 đường luân hồi, khó bề thoát khỏi ba cõi.

Hiểu được đạo lý này, chúng ta mới thấy Pháp Hộ-Niệm thật vi diệu bất khả tư nghì. Hàng phàm phu này nhất định phải trân quý đại pháp cứu tinh này. Phải chuẩn bị thật cẩn thận sự hộ niệm cho nhau mới có cơ hội thành tựu. Hộ niệm đúng lý đúng pháp mới giúp cho người ra đi thực hiện được đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh. Nghĩa là, lòng tin vững vàng, ý nguyện vãng sanh tha thiết, bám chắc lấy câu A-Di-Đà Phật một đời này vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Có hộ niệm mới có người vãng sanh thành đạo. Không hộ niệm thì vạn ức người tu hành, không dễ gì tìm ra một người thành tựu vậy!...

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

**Đề Hiểu Thấu Hành Động Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 159)**

**Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)**



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 63, chúng ta tiếp tục bàn: **Thêm nhận thức về niệm Phật vãng sanh.**

(k): Tất cả mọi người, không phân biệt tôn giáo, chủng tộc ... khi lâm chung thực hiện đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh của pháp môn niệm Phật đều có thể được vãng sanh.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Chúng ta đã từng thấy nhiều người Thiên-Chúa Giáo, người Cao-Đài Giáo, nhiều người không tu giáo phái nào cả, nhưng có cơ may gặp được người thiện tri thức, người hộ niệm khuyên bảo niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, người ta phát khởi niềm tin rồi quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh, và khi ra đi đã lưu lại thoai tướng tốt đẹp bất khả tư nghì. Nhìn thấy họ niệm Phật rất chí thành và niệm đến giây phút cuối cùng, khiến cho chúng ta tin tưởng mạnh mẽ rằng họ thực sự đã vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Ngược lại, cũng có rất nhiều người tu hành Phật Giáo, nhưng lại không có đủ niềm tin vào Pháp Niệm Phật Vãng Sanh, ngay cả những người niệm Phật trong Phật Giáo, sau khi chết lưu lại thân tướng cũng không được đẹp. Có lẽ người chết với thân tướng xấu quá nhiều, khiến cho nhiều người nghĩ rằng đây là điều tự nhiên, và khi thấy thân tướng tốt đẹp thì cho là điều bất thường, không đúng với tự nhiên.

Nhiều người có tu học Phật nhưng lại đưa ra những lý luận hoài nghi, bảo rằng làm gì có thân tướng tốt đẹp là được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc?

Thực ra, nói như vậy cũng có đúng một phần. Đúng ở chỗ là cái thân tướng tốt đẹp, mềm mại, tươi hồng không chắc chắn được vãng sanh, nhưng ta có thể nói, người niệm Phật ra đi lưu lại tướng lành tốt đẹp thì có thể được vãng sanh. Còn những người dù tu hành khó khăn như thế nào đi nữa, nhưng sau khi xả bỏ báo thân để lại thân xác cứng đơ, sắc tướng ảm đạm... thì người này khó lấy lại

được thân người rồi. Vậy thì, một người ra đi lưu lại thân tướng tốt đẹp, dầu có gì đi nữa, ít ra họ cũng trở về con đường lành hưởng phước báu, chắc chắn cảnh giới tốt đẹp hơn hẳn những người để lại tướng xấu ác chứ.

Một người dù có tu hành, nhưng sơ ý phạm phải quá nhiều sơ suất, cứ tưởng mình sẽ có quả báo tốt lành, nhưng không ngờ sau cùng bị nghiệp chướng bức bách chịu không nổi, oán thân trái chủ cái bẫy hãm hại, chặn hết các nẻo đường lành... làm cho họ ra đi trong tình huống đau khổ, khủng hoảng, ứng hiện ra cái thân xác xấu ác. Rõ rệt, đây là sự báo hiệu cho biết tương lai bị nạn. Người bị nạn trong tam ác đạo làm sao so sánh bằng người sanh về các cảnh trời hưởng phước.

Một đời tu hành, sau cùng thọ nạn. Ách nạn đọa lạc này phải thọ lãnh vạn kiếp đây, không phải đơn giản đâu nhé. Mong chư vị hiểu cho thấu vấn đề.

Cho nên Tín-Nguyên-Hạnh là cái điểm vô cùng quan trọng, đây là cả một tông chỉ để thành đạo. Một người niệm Phật với đầy đủ Tín-Nguyên-Hạnh, họ niệm Phật cho đến giây phút cuối cùng, rồi ra đi lưu lại thân tướng tốt đẹp. Đáng tiếc, chúng ta không có tha tâm đạo nhỡn gì, nên không dám nói chắc chắn. Nhưng với thoải tướng tốt đẹp này, chúng ta vẫn có quyền mạnh dạn nói rằng, 90% họ được vãng sanh đây. Còn 10% rủi ro thì ít ra họ cũng sanh vào các cảnh giới lành hưởng phước. Thật là đại phước báu, xin đừng khinh thường.

(l): Người tu hành tự thấy mình đã chứng đắc thì chắc chắn sẽ được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng không? – (Sai). Thượng mạn, tự mãn, tự khoe, tự thấy mình chứng đắc là điều vô cùng tệ hại của người tu hành. Người nào vương phải cái cửa ải này mà không chịu hồi đầu sám hối, xin thưa thực với chư vị, thoát nạn là điều khó khăn vô cùng đây. Khó thoát điều gì đây? Ma chướng. Đã vỡ ngực tự khoe chứng đắc thì khó tránh khỏi bàn tay của ma ngũ âm. Đây là lời Phật dạy trong Kinh Lăng-Nghiêm.

Luôn luôn nên nhớ rằng, một vị chân chánh tu hành, khi đã chứng đắc, không bao giờ các Ngài thổ lộ điều này ra đâu. Còn người nào đã tự khoe ra, xin chư vị hết sức cẩn thận, hết sức cẩn thận nhé. Vấn đề đặc biệt nghiêm trọng ở đây là sự tự khoe chứng đắc. Một người đã chứng đắc rồi, nếu không có duyên độ sanh, các Ngài âm thầm tìm chỗ thanh tịnh tu niệm, khi sắp tịch họ có thể dùng phương tiện thiện xảo để lại một dấu hiệu nào đó làm tin rồi ra đi. Điều này có xảy ra. Người niệm Phật trước khi ra đi, họ có thể báo cho mọi người rằng đã được A-Di-Đà Phật thọ ký, bây giờ Phật đã đến rồi, ta đi vãng sanh đây. Điều này thường có xảy ra. Còn bình thời, không bao giờ một người đã khai ngộ mà đi khoe trương khắp nơi, kêu gọi đại chúng đến tán thán tôn vinh đâu.

Cho nên, chư vị cần cảnh giác điều này, sự tự khoe trương thường bị trở ngại lắm đây. Một người đã tu chứng, đã khai ngộ trở về với Chơn-Tâm Tự-Tánh, họ đã hiểu thấu rằng, cõi ngũ trược ác thế này chúng sanh mê mờ vọng tưởng lớn lắm, các Ngài không nỡ lòng nào nói ra những lời sơ ý, làm cho chúng sanh đã

vọng tưởng lại thêm vọng tưởng mà rước thêm nhiều ách nạn đau. Mong chư vị phải tự cảnh giác lấy, lấy tâm chí thành chí kính tu hành mới an toàn, đừng sơ ý vừa thấy được một chút an khang nào đó, hoặc tiếp xúc được một cảnh giới hão huyền nào đó vội tự khoe ra, coi chừng bị nạn. Bị nạn rồi thì thật là tội nghiệp cho chính bản thân của mình vậy.

(m): Người có tâm thượng mạn thì thường bị ma chướng.

Đúng không? – (Đúng). Những người không có cái tâm khiêm cung, thường hay khoe khoang ra những điều hão huyền, rất dễ bị ma nạn. Ngày nay khoa học kỹ thuật cao, trên Internet rất giàu những thông tin huyền hoặc. Những người tu hành mà không theo một đạo tràng nào cả, không có người hướng dẫn tốt, tự mình vào Internet tự nghiên cứu để tu tập, coi chừng sơ ý mà vướng nạn. Phải có chánh tri chánh kiến, phải lấy kinh Phật ra soi chiếu những thông tin đó mới được. Đừng thấy cái gì lạ lạ cũng chạy theo, thấy hay hay cũng tham luyến, coi chừng có ngày tâm thần rối loạn, hoặc bị sập bẫy mà ân hận đấy.

Ví dụ cụ thể hơn, trong Internet nhiều người tự xưng này nọ lắm đấy. Nhiều người không thèm xưng là Bồ-Tát làm chi, mà xưng là Phật mới vừa lòng. Chuyện này có thực như vậy. Chúng sanh thường làm đủ trò lạ lùng để lừa gạt thiên hạ. Trong xã hội, người hiểu đạo có một, còn người mê đạo thì tới hàng vạn, hàng triệu nên thường những người xưng Phật xưng Bồ-Tát nhiều lúc cũng nổi tiếng vang dội đấy!...

Người thực sự tu hành đã đắc đạo không bao giờ khoe ra chuyện này đâu. Người chơn chánh tu hành không bao giờ vì một tiếng danh, một miếng lợi mà quên lời Phật dạy, bỏ mất chánh pháp đâu. Tu hành mà khoe ra, nếu không phải vì danh lợi, thì cũng bị vướng vào một cái đại phiền não trong sáu thứ phiền não căn bản: Tham, Sân, Si, Mạn, Nghi, Ác-Kiến. Trường hợp này thuộc về “Mạn”, tức là thượng mạn. Đã thượng mạn thì làm sao chứng đắc được? Nhưng khi khởi tâm thượng mạn lên, thì tự mở ra một cửa ngõ rộng thênh thang, vô cùng thuận lợi cho oán thân trái chủ, ma chướng chen vào để thừa cơ hội hãm hại. Lúc đầu thì cảm thấy tốt đẹp lắm, nhưng sau cùng thì cuộc đời tan nát, huệ mạng bị chìm vào cảnh tối tăm ngàn đời vạn kiếp!...

Cách đây mười mấy năm chắc chư vị có nghe câu chuyện, một vị kia tự xưng là đã chứng đắc “Nhất Tâm Bất Loạn”, định được ngày giờ vãng sanh. Ngày đó có hàng ngàn người tới tiễn đưa, không khí vô cùng tấp nập. Nhưng sau cùng thì vị đó cứ tiếp tục ngồi đó, chờ mãi đến quá giờ rồi mà vẫn ngồi đó không đi vãng sanh, làm cho bao nhiêu người thất vọng!... Đến lúc này vị đó mới biết mình đã bị vướng bẫy mà rơi vào tình cảnh thật bế bàng!...

Cái khó khăn của người tu hành trong thời này là do không được hướng dẫn kỹ lưỡng, thực hành quá nhiều sơ suất. Hạnh tu thì rất tốt, tâm chí thì mạnh mẽ, nhưng trí huệ thì chưa khai, năng lực thì chưa đủ, vọng tưởng thì quá nhiều, chỉ dựa vào ý chí mạnh mẽ mà vội vã đóng cửa tự công phu, đưa đến tình huống “*lực bất tòng tâm*”, bị oán thân trái chủ cài bẫy, tạo nên cảnh chứng đắc giả huyền mà

sau cùng bị nạn. Xin chư vị phải rất cẩn thận, đừng bao giờ đánh mất tâm khiêm cung nhé.

(n): Người thực sự chứng đắc không bao giờ khoe trương, người khoe trương không thể là thực chứng được.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Đây là những điểm Phật dạy trong kinh Lăng-Nghiêm, chúng ta cần nhắc đi nhắc lại để càng được rõ ràng hơn. Một người đã thực chứng thì không bao giờ khoe ra. Như vậy thì một người khoe rằng mình đã chứng đắc thì không thể là thực chứng được. Người đời thường khoe ra thần thông này, thần thông nọ, tìm đủ cách để biểu diễn cho đại chúng biết đến để cung kính mình. Nhưng tất cả những sự khoe trương này chư Tổ, chư Phật luôn luôn ngăn cấm. Chư Phật, Bồ-Tát, chư Tổ, chư Cao-Tăng chân chánh tu hành không khoe ra điều này, thì người khoe trương ra là ai vậy?...

Chính vì thế, tại đây chúng mình quyết tu theo con đường hết sức hiền hòa. Hãy thành tâm lão thật niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Hãy kết nhóm với nhau, tích cực hướng dẫn cho nhau, hộ niệm cho nhau, nhất là trong lúc lâm chung. Quyết định này là vô cùng chính xác đầy chư vị ạ. Người phàm phu hạ căn cần biết thực hiện phương cách thiết thực, cụ thể của người phàm phu hạ căn để vãng sanh thành đạo, đừng mộng lung bắt định, hoặc hiếu kỳ chạy theo những thứ danh vọng hão huyền mà rước họa vào thân.

Lúc còn khỏe, nhiều người thích lý cao luận diệu, cứ tưởng lý luận cao siêu vậy là mình đã chứng ngộ. Thực tế là, khi ngã một cơn bệnh nặng thì sự siêu huyền tan biến mất hết, chỉ còn lại những cơn đau quằn quại, tinh thần rối loạn lên... Mấy ngày nay ở tại thành phố Brisbane này dịch cúm lan truyền rất mạnh, tất cả bệnh viện đều chứa nghẹt bệnh nhân đến nỗi không còn đủ giường nằm. Chư vị hãy đến thăm thử coi, những bệnh nhân đó có thoải mái không? Hỏi han thử vài câu, liệu họ trả lời được không? Bác có uống nước không? Chỉ trả lời “Có” hay “Không” mà nhiều khi nói không nổi, đừng nói chi tới lý đạo cao siêu, khoe khoang chứng này chứng nọ...

Một cơn bệnh cảm cúm sơ sơ, chịu khổ khoảng một tuần thì có thể hết mà cơ hồ chịu không nổi, đừng nói chi là những cái giây phút mà tứ đại phân ly, mệt đến nỗi thở không nổi tắt hơi mà chết.

Cảnh sanh tử khổ lắm, kinh khủng lắm. Nếu không có người hướng dẫn, nếu không có người giúp đỡ, nếu không có người hộ niệm trợ duyên, thì mấy ai có thể thực hiện được sự giải thoát, mấy ai định được cái tâm để giữ vững chánh niệm đi vãng sanh. Tự lực thoát vòng sanh tử chỉ có hàng Bồ-Tát mới làm nổi, còn hàng phàm phu mà khoe ra những thứ chứng đắc hão huyền, thì đành cúi đầu riu riu đi theo nghiệp chướng lôi vào tam ác đạo, chứ thoát sao nổi.

Cho nên, lòng chân thành chí thành chí kính cầu Phật thương tình gia trì tiếp độ, cầu chư Bồ-Tát phóng quang giúp đỡ, cầu chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ cho chúng ta là đúng, là hợp với căn cơ. Nhờ sự gia trì đó thì chúng ta mới có sự

an hòa trong cuộc sống, giữ được sự an tịnh đến giờ phút cuối cùng, tỉnh táo niệm Phật theo Phật vãng sanh. Chứ còn cho mình thông minh trí huệ, thượng mạn tự khoe điều chúng đặc thiếu căn bản, thì chính cái tâm này đã xa lánh sự gia trì của chư Phật chư Bồ Tát, oán thân trái chủ tự do bao vây hãm hại, còn con đường nào cho mình thoát nạn.

Hãy khiêm hạ, tự nhận lấy sự yếu đuối của chính mình mới thấy Pháp Hộ-Niệm là đại cứu tinh. Pháp Hộ-Niệm đã từng cứu nhiều cụ già hiền lành chất phác vãng sanh, thì chúng ta hoàn toàn tin tưởng Pháp Hộ-Niệm có thể cứu được ta thoát vòng sanh tử trong đời này. Đây là điều thực tế. Chúng ta đã tự nhận là phạm phu rồi, thì không cần ngại ngần gì mà khoe với nhau rằng, tôi yếu lắm đó chị, xin chị giúp tôi. Tôi dở lắm đó anh, xin anh đến trợ duyên cho tôi. Bác mẹ muối bị vương mắc đủ điều đó cháu, các cháu hãy đến hộ niệm cho Bác... Một lòng khẩn thiết mời người tới giúp đỡ mình. Chỉ có như vậy thôi mà chúng ta tạo được sự tâm đầu ý hợp, mạnh yếu giúp nhau, người khỏe giúp người yếu, người yếu giúp người yếu hơn, người đang chạy được giúp cho người đang nằm một chỗ ngo ngoe cánh tay không nổi. Chính nhờ hộ niệm mà chúng ta mới bảo vệ được tâm lực vững vàng, niệm Phật cho đến giờ phút cuối cầu vãng sanh để được về miền Cực-Lạc. Đây chính là cơ hội duy nhất cho hàng phạm phu tội chương sâu nặng một đời vãng sanh thành đạo đấy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 160)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta tiếp tục bàn: **Thêm nhận thức về niệm Phật vãng sanh.**

Xin chư vị mở trang 64, câu (o): *Người không tin có sự vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì dù tu hành rất giỏi cũng không được vãng sanh.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Đây là những điểm căn bản của tông chỉ Tịnh-Độ, trong đó niềm tin quan trọng vô cùng. Một người tu giỏi mà không tin vãng sanh Tịnh-Độ thì nhất định không được vãng sanh Tịnh-Độ.

Những vị tự lực tu hành, nếu nghiệp sạch tình không, có thể vượt qua sáu đường luân hồi, chứng Thánh quả A-La-Hán, hoặc cao hơn nữa chứng thành Pháp-Thân Đại-Sĩ Bồ-Tát, thuộc về Phần-Chứng-Tức Phật ở cảnh giới Hoa-Nghiêm, các Ngài cũng phải lấy niềm tin niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Lý thuyết như vậy, chứ thực tế không dễ gì có người làm được. Nhưng đến cảnh giới đó rồi, chư vị Bồ-Tát cũng niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ, A-La-Hán cũng niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ mới viên mãn Vô Thượng Chánh-Đẳng Chánh-Giác. Phàm phu hạ căn như chúng ta niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ cũng được vãng sanh một đời viên mãn ba bậc bất thoái, chứng đạo Vô-Thượng. Cho nên, đây là pháp môn độ khắp ba căn, phàm thánh đều được bình đẳng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc một đời viên mãn thành Phật. Phật dạy, đây là pháp vi diệu tối thắng vô cực. Một người chưa đủ thiện căn phước đức thì dù có gặp được chánh pháp này nhất định cũng không thể tin nổi.

Pháp Môn Niệm Phật đưa một hành giả từ bất cứ một cảnh giới nào đều có thể đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành Phật. Thật là một pháp rất khó tin, được tôn xưng là “Môn dư đại đạo”. Trong kinh Phật dạy, chỉ có chư Phật mới hiểu được rốt ráo đạo lý của danh hiệu Phật. Đẳng Giác Bồ-Tát cũng chưa thấu triệt, giống như nhìn trăng qua lớp màn che, (lời Ngài Tịnh-Không). Thật vi diệu bất khả tư nghì.

Thế thì chúng ta là phàm phu mà tin được Pháp Niệm Phật, là do căn lành phước đức rất lớn tu được từ trong tiền kiếp. Đời này muốn thoát khỏi những cảnh sanh tử khổ nạn, thì phải củng cố niềm tin cho vững vào Pháp Niệm Phật để vãng sanh thành đạo. Nếu đã tin mà tin chập chờn, định lực không vững, thì dù cho tu hành khổ cực như thế nào đi nữa, coi chừng sẽ chỉ lập lại tân tuồng thất bại như trong quá khứ mà thôi.

Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì một đời thành Phật. Còn ở trong những cảnh giới khác thì phàm phu này phải tinh tấn tu hành trải qua hàng vô lượng A-tăng-kỳ kiếp. Chúng ta thường nghe nói đến 3 đại A-tăng-kỳ kiếp tu hành để thành Phật, nhưng theo lời giảng của Hòa Thượng Tịnh-Không thì 3 đại A-tăng-kỳ kiếp tu hành để thành Phật không phải dành cho hàng phàm phu chúng ta, mà dành cho các vị Pháp-Thân-Đại Sĩ. Một đại A-tăng-kỳ kiếp đầu phá 30 phẩm Sanh-Tướng Vô-Minh. Đại A-tăng-kỳ kiếp thứ hai phá thêm 7 phẩm. Đại A-tăng-kỳ kiếp thứ ba phá thêm 3 phẩm nữa để chứng thành Đẳng-Giác Bồ-Tát. Còn 1 phẩm Sanh-Tướng Vô-Minh cuối cùng các vị Đẳng-Giác phải mất 1 đại A-tăng-kỳ kiếp mới phá nổi để chứng bậc Diệu-Giác, tức là viên mãn Vô-Thượng Chánh-Đẳng Chánh-Giác.

Chính vì thế mà Ngài Phổ-Hiền Bồ-Tát, là bậc Đăng-Giác trên cõi Hoa-Nghiêm phải lập 10 đại nguyện vương, hướng dẫn 41 đẳng cấp Đại-Sĩ trên cõi Hoa-Nghiêm niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nghe được những lời pháp này, chúng ta mới thấy vãng sanh quý vô cùng, bất khả tư nghì. Tất cả sự thành tựu đều ở tại niềm tin. Chư đại Bồ-Tát cũng phải lấy niềm tin mà đi vãng sanh. Chúng ta là phàm phu mà không chịu tin, thì làm sao có thể mơ ngày thoát vòng sanh tử, vãng sanh thành Phật.

(p): Người tu lâu năm chắc chắn được vãng sanh cao phẩm.

Đúng hay sai? – (Sai). Xác định như vậy là sai. Tại sao vậy? Người tu lâu năm mà quyết chí thành tâm niệm Phật, tha thiết nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nhờ sự huân tu cao, họ có thể vãng sanh cao phẩm. Còn những người tu lâu năm nhưng không tin có cõi Cực-Lạc, nghĩa là họ không niệm Phật cầu vãng sanh, thì không cách nào có thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được. Chính vì thế, không phải tu học Phật lâu năm là được vãng sanh. Mà người có đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh mới được vãng sanh.

Ngài Ngẫu-Ích, Tổ thứ 9 của Tịnh-Độ Tông Trung Hoa chú ý rất mạnh về hai điểm Tín và Nguyện. Có niềm tin sâu thì tự nhiên chí thành niệm Phật. Niềm tin càng sâu thì sức nguyện càng tha thiết. Chính nhờ tin sâu và nguyện thiết này cảm ứng đến 48 đại nguyện của Đức Từ Phụ, mà được “Đối Nghiệp Vãng Sanh”, họ vượt qua ách nạn của nghiệp khổ, băng ngang qua nghiệp chướng để đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Còn tu lâu năm, công phu cao dày, nhưng không có ý nguyện vãng sanh Tịnh-Độ, thì họ sẽ đi cảnh giới nào tương ứng với pháp tu của họ. Thế giới mông huân, trong vũ trụ hư không này có vô lượng vô biên cảnh giới, chứ không phải chỉ có Tây-Phương Cực-Lạc. Ví như, trên quả địa cầu này có hàng trăm quốc gia, giàu nghèo, sướng khổ khác nhau, nhưng nơi nào cũng có người sinh sống vậy.

(q): Chỉ có người niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ mới được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Xin nêu ra từng điểm, từng điểm rõ ràng để xác minh yếu tố được vãng sanh hầu kết thúc phẩm thứ hai này.

Chỉ có người niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ mới được vãng sanh Tịnh-Độ. Có niệm Phật mà không cầu vãng sanh cũng không được vãng sanh. Như vậy xin hỏi rằng, một người niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ có chắc chắn được vãng sanh không? Xin thẳng thắn trả lời rằng: Chưa chắc!... Chưa chắc!... Điều quan trọng là lúc cuối cùng của cuộc đời, trước khi xả bỏ báo thân có niệm được câu Phật hiệu cầu vãng sanh hay không. Nếu hôm nay niệm Phật giỏi lắm, ngày mai ngã một cơn bệnh xuống, liền niệm: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật, cho con được hết bệnh...*” thì hỏng rồi.

Cho nên niệm Phật cầu vãng sanh là ắt có, nhưng không phải là đủ. Niệm Phật niềm tin phải giữ vững, nguyện vãng sanh phải tha thiết. Đủ chưa? Vẫn chưa

đủ. Trước khi xả bỏ báo thân phải niệm cho được câu A-Di-Đà Phật cầu nguyện vãng sanh mới gọi là đủ. Nghĩa là, Tín-Nguyện-Hạnh phải đầy đủ lúc lâm chung mới được vãng sanh. Điều này vô cùng quan trọng, mọi người nên nhớ. Nếu sơ suất, cứ nghĩ rằng niệm Phật thì vạn nhân tu, vạn nhân khứ, muôn người tu, muôn người đắc, chỉ cần 10 niệm liền được vãng sanh quá dễ, có gì đâu mà lo. Coi chừng bị sơ suất!... Nghĩ rằng mấy năm nay ta niệm Phật nhiều lắm rồi, nhất định ta được vãng sanh. Coi chừng bị sơ hở!... Vì khi nghĩ như vậy là cho rằng công phu của mình đã đủ rồi. Không ngờ, không phải chỉ là niệm Phật bây giờ, mà phải niệm Phật cầu vãng sanh trong lúc lâm chung. Hơn nữa, phàm phu vốn nghiệp đã nặng, tâm chưa sáng, thì song song bên đường tu hành, chúng ta vẫn có nhiều lúc sơ ý tạo nghiệp, tạo ra những chướng ngại mà không hay biết. Tất cả những chướng ngại đó không bao giờ mất, chỉ cần gặp duyên thì chúng ứng hiện ra ngăn chặn đường vãng sanh đấy, nhất là lúc lâm chung.

Có cách nào có thể vượt qua ách nạn này? Hàng thượng căn thì tự đoạn trừ nghiệp chướng, chứng lấy chơn thường. Hàng phàm phu chúng ta thì nhờ những người hộ niệm giúp sức. Chính nhờ người hộ niệm mà chúng ta mới vượt qua ách nạn của nghiệp khổ, hóa giải nạn oán thân trái chủ, giữ được chánh niệm mà vãng sanh đấy.

Tóm lại, chính Pháp Hộ-Niệm thực sự là giải đáp vô cùng cụ thể, vững vàng, là chiếc chìa khóa quý hơn vàng, giúp cho người bệnh vượt qua khỏi ách nạn của nghiệp khổ trở về Tây-Phương Cực-Lạc. Hãy chú ý nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm đi nhé, đừng coi nhẹ mà ân hận đấy.

(r): Đừng quá ham mê kiến giải. Kiến thức thế gian càng rộng, càng mất duyên Tịnh-Độ.

Đúng hay sai. – (Đúng). Đúng lắm đấy. Tại sao kiến giải thế gian rộng thì duyên Tịnh-Độ mất? Tại vì suốt cuộc đời của họ nghiên cứu về kiến thức thế gian. Trọn ngày đam mê tới kiến thức thế gian rồi, còn giờ đâu mà nhớ câu A-Di-Đà Phật, còn giờ đâu nghĩ tới vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Những kiến giải về khoa học, kỹ thuật, văn học, triết lý... đã tràn ngập trong tâm hồn, còn chỗ nào trống trong tâm để chứa Phật pháp. Nhiều người cả cuộc đời dành trọn vẹn thời gian để nghiên cứu khoa học kỹ thuật, phục vụ cho đời sống vật chất vô thường. Tất cả sự huân tập đó đã kết tập trong tâm thành một khối chướng tử kiên cố, rất khó cho họ tiếp nhận chuyện tu hành giải thoát.

Chư vị để ý coi, những người kiến giải thế gian nhiều là những người không biết tu hành, hoặc tu hành rất ít. Phật dạy có 8 thứ nạn khổ làm mất phần giải thoát, trong đó có cái nạn gọi là “*Tà Trí Biện Thông*”. Phật cho những kiến thức thế gian là tà trí biện thông, nó không giúp ích cho sự giải thoát, mà còn chướng ngại con đường giác ngộ. Người nào đã vướng vào những thứ kiến giải này rất khó vãng sanh, vì đã đam mê vào đó thì không còn tin vào Phật pháp. Người ưa lý cao lý diệu, thì càng lý luận chừng nào tâm hồn càng loạn chừng đó. Phải xa

rời sự lý luận hão huyền này đi để bảo vệ tâm thanh tịnh niệm Phật cầu vãng sanh mới được vãng sanh.

Một sự đam mê khác là khoa học. Xin thưa chư vị, khoa học kỹ thuật phục vụ rất tích cực về mặt vật chất, nhưng từ đó con người yếu đi yếu tố giải thoát. Đâu ngờ rằng, vật chất dù có phát triển tới đâu, cũng không thể tránh được chu trình “*Thành-Trụ-Hoại-Không*”. Có những thành phố nguy nga tráng lệ cách đây hàng mấy ngàn năm, những công trình rất vĩ đại mà các nhà khảo cổ đã khai quật ra, và cảm thấy ngỡ ngàng tại sao ở thời đó lại có thể xây dựng được như vậy. Có những nền văn minh vô cùng tuyệt vời, cách đây cả 10 ngàn năm, bây giờ đã chìm dưới đại dương. Vậy thì nền văn minh khoa học ngày nay cũng có lúc nào đó phải tan hoại đi, chứ tránh sao khỏi sự biến dịch. “*Thương hải biến vi tang điền*”, tất cả đều là vô thường, sau cùng chỉ là số 0 vậy.

Nhờ khoa học mà con người có thể khám phá ra những điều mới lạ trong vũ trụ, nhưng đâu ngờ rằng, những khám phá đó đã được Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật nói ra cách đây hơn 3.000 năm rồi. Ví dụ, nhà khoa học phát minh ra kính hiển vi mà thấy được vi trùng, thì trong kinh Phật đã nói, trong ly nước có 8 vạn 4 ngàn sinh vật sống. Khoa học khám phá ra điện tử, phân tử, nguyên tử, thì Phật đã nói trong thế giới có vi trần, trong vi trần có thế giới, trùng trùng thế giới vi trần đang hoạt động. Phật còn nói cơ thể chúng ta tích hợp hàng tỷ tế bào, nhiều tế bào chết đi, nhiều tế bào sinh lại, tử tử sanh sanh trong từng sát-na.

Nhà bác học Einstein phát minh ra định luật hấp dẫn vũ trụ, đã phát hiện một điều lý thú rằng, nếu một người đi với tốc độ lớn hơn tốc độ ánh sáng thì có thể đi ngược lại thời gian, thì trong kinh Phật có nói đến chư Phật Bồ-Tát đi hành bằng ý niệm, tốc độ lớn hơn ánh sáng cả ngàn vạn lần. Khoa học chỉ biết trên mặt lý luận, có hay giỏi gì đi nữa cũng chưa vượt qua khỏi thái dương hệ quá nhỏ bé này. Thái dương hệ so với vũ trụ hư không pháp giới thì chẳng khác gì một hạt cát trong sa mạc. Còn chư Phật Bồ-Tát thì thực hiện trên thực tế, biết được đến tận hư không khắp pháp giới. Phải chăng nhờ năng lực này mà Phật mới giới thiệu được cho chúng ta cảnh giới Tây-Phương Cực-Lạc, cách đây đến 10 vạn ức cõi Phật. Thật bất khả tư nghĩ!...

Hiểu được đạo lý này, chúng ta hãy mau mau tin lời Phật dạy, quyết lòng niệm Phật cầu sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Vãng sanh xong sẽ được hiển lộ Chơn-Tâm Tự-Tánh, lúc đó chúng ta mới thấy tất cả, mới có cái nhìn chính xác khắp vũ trụ hư không. Còn ở đây, dù có giỏi cho mấy, cũng chỉ ví như cái nhìn cái nghĩ của con sâu lủi thui trong quả táo. Người ta cầm quả táo liệng khắp nơi, con sâu vẫn chỉ loay hoay gặm từng miếng táo nhỏ trong đó, không hề hay biết gì về mối hiểm nguy chung quanh. Trong quả táo tưởng mình được an lành, nhưng thực ra sinh mệnh bị nắm trong lòng bàn tay của người ta mà không hay.

Mong chư vị nhìn cho rõ, hiểu cho thấu sự nhiệm màu của Pháp Niệm Phật. Mau mau bám chắc cơ hội này để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, một đời thành đạo Vô-Thượng.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Động Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 161)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay bắt đầu nói đến chương thứ 3: **Nhận Thức Về Hộ Niệm.**

Chúng ta hãy tìm hiểu rõ ràng Pháp Hộ-Niệm là gì? Mục đích của nó như thế nào? Lý Sự của nó ra làm sao? Trong thực tế, nhiều người đã có cái nhìn sai lầm về Pháp Hộ-Niệm. Hôm nay chúng ta dành riêng một chương này để giải tỏa vấn đề này cho minh bạch cụ thể. Mong rằng sẽ giải tỏa những sự hiểu lầm đáng tiếc để mọi người thấy rõ sự cao quý của Pháp Hộ-Niệm.

Xin đọc lời giới thiệu: *Cần nhận thức thật chính xác về Pháp Hộ-Niệm vãng sanh mới thấy rõ đây là chánh pháp của Phật, một đại cứu tinh cho tất cả mọi người trong thời mạt pháp này muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thành tựu đạo quả.*

Pháp Hộ-Niệm được Phật nói rất nhiều trong kinh điển, chư Tổ cũng thường xuyên nhắc nhở, nhưng trong nhiều năm tháng qua người học Phật chúng ta đã sơ suất không để ý, khiến cho sự tu học phạm phải những lỗi hổng khá lớn. Đến khi phát hiện ra Pháp Hộ-Niệm, ứng dụng liền thấy được sự thành tựu bất khả tư nghị, nhiều người ra đi lưu lại thân xác mềm mại, sắc tướng trang nghiêm vô cùng tốt đẹp. Nhiều người niệm Phật cầu vãng sanh, họ niệm Phật cho đến giây phút cuối cùng rồi vui vẻ vẫy tay ra đi, với tướng lành như vậy làm cho chúng ta tin tưởng vững rằng họ được vãng sanh rồi.

Đại nguyện thứ 18, Đức A-Di-Đà Phật phát thệ rằng, bất cứ một chúng sanh nào trong 10 phương pháp giới, khi nghe được danh hiệu của Ngài mà phát khởi niềm tin, vui vẻ hân hoan, đem tất cả căn lành hồi hướng về nước Ngài, niệm danh hiệu Ngài cầu sanh về nước Ngài, dầu niệm 10 niệm mà không được vãng sanh, Ngài thề không thành Phật. Một người thành tâm niệm Phật, tha thiết cầu vãng sanh, hãy giúp cho họ niệm được đến hơi thở cuối cùng, thì họ thực hiện được tròn đại nguyện của Phật và họ sẽ vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Thay vì tiếp tục theo đường xưa lối cũ, cứ xả thân thọ thân trong lục đạo luân hồi chịu nạn, thì nay nhờ được hộ niệm, được hướng dẫn chính xác mà họ liệng cái thân phàm phu, trở về nước Cực-Lạc nhận lấy cái thân của Bồ-Tát bất thoái. Người nào thực hiện tròn Tín-Nguyện-Hạnh khi ra đi thì được A-Di-Đà Phật tiếp độ vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu không được vậy, A-Di-Đà Phật đâu thề thành Phật. Pháp-Tạng Tỳ-Kheo đã thành Phật đến 10 kiếp, thì nhất định đại thệ của Ngài đã thành tựu viên mãn. Chúng ta không được quyền nghi ngờ.

Vậy mà nhiều người vẫn tỏ ra nghi ngờ Pháp Niệm Phật Vãng Sanh. Thực ra, khi đi hộ niệm, thấy được những người có đầy đủ niềm tin, quyết lòng thực hiện được ý niệm vãng sanh, tranh thủ từng hơi thở để niệm Phật đến giây phút cuối cùng, chúng ta tin tưởng có thể tới trên 90% họ đã vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc rồi. Nghĩa là, nếu có sơ suất gì đó, thì trong 10 người có thể có 1 người đi về các cõi thiện lành, còn 9 người được vãng sanh đấy. Chúng ta là phàm phu, không có tha tâm đạo nhỡn gì, nên không dám nói đến chắc chắn, nhưng với người có niềm tin vững vàng, tha thiết nguyện vãng sanh, thì Tổ Ngẫu-Ích nói tán tâm loạn tâm niệm Phật cũng được vãng sanh. Nhiều Tổ Sư nói, Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ lúc ra đi, thì vạn người niệm Phật vạn người vãng sanh, muôn người niệm Phật muôn người vãng sanh. Vậy thì chúng ta cũng có quyền tin tưởng rất cao rằng họ được vãng sanh rồi vậy.

Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc có 3 cõi, mỗi cõi có 3 phẩm, tổng cộng có 3 cõi 9 phẩm. Hàng phàm phu không có nhiều hy vọng vãng sanh ở các cõi trung cõi thượng, nhưng đã sanh về Tây-Phương Cực-Lạc rồi thì trước sau gì vẫn viên mãn 3 bậc không thoái chuyển, một đời thành Phật. Vì trong đời ít tu, huân tập yếu nên khi vãng sanh phẩm vị của họ thấp. Nếu có sự huân tu tốt, một đời chuyên tâm niệm Phật, quyết chí vãng sanh, họ có đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh và lúc ra đi ta thấy được tinh thần của họ sáng khoải, tâm hồn thanh tịnh, họ có thể sanh trung phẩm mà chúng ta không hay.

Đối với vấn đề này, có lần Ngài Tịnh-Không nói, những người đồng tu niệm Phật như thế này, sau cùng được hộ niệm cẩn thận, ra đi lưu lại tướng lành, thường thường được hạ phẩm trung sanh, hạ phẩm thượng sanh, nghĩa là cũng thăng lên được 1 cấp 2 cấp trong hạ phẩm. Nghe được như vậy làm cho chúng ta cũng mừng lắm rồi.

Rõ ràng trong nhiều thế hệ qua, chúng ta không nghe nói đến chuyện vãng sanh, rất ít khi thấy được người chết lưu lại tướng lành. Hoặc nói chính xác hơn, chúng ta chưa bao giờ thấy được tận mắt hiện tượng này. Nay hiện tượng vãng

sanh xảy ra hàng ngày, làm cho chúng ta phải giạt mình tỉnh ngộ, mừng vui vô hạn vì gặp được một pháp đại cứu tinh, một cơ duyên thành đạo đầy hy vọng mà vô lượng kiếp qua chúng ta không thực hiện được.

Phải tin tưởng vững vàng nhé chư vị. Phải bám chắc cơ hội này nhé chư vị. Phải nhận thức thật chính xác rằng, Pháp Hộ-Niệm chính là chiếc bè đưa chúng ta vượt qua biển khổ để về bờ giác vậy.

1. Tổng quát về Pháp Hộ Niệm Vãng Sanh là gì?

Mình đi từng bước, từng bước một để khỏi bị sơ suất. Nếu nghe qua những cuộc tọa đàm này, chư vị có thể trực tiếp trả lời được những câu hỏi về Pháp Hộ-Niệm là gì. Những đáp án trong tập sách này đã chỉ rõ những ý niệm đúng hoặc sai một cách cụ thể. Có những câu bổ nghĩa cho nhau, câu trước mở ra vấn đề, câu sau giải thích tại sao. Những đáp án “Đúng” – “Sai” đã được xác định rõ ràng rồi vậy.

(a): Đây là phương pháp hướng dẫn thực hành Pháp Môn Niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc một cách chính xác, cụ thể, đúng lúc.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Hồi giờ chúng ta có nghe qua niệm Phật vãng sanh, nhưng thực tế không thấy người vãng sanh, trong khi chư Tổ thường tuyên dương Pháp Niệm Phật là muôn người tu muôn người vãng sanh. Sở dĩ bị thất bại quá nặng nề như vậy, nhất định phải có nguyên do của nó. Khi biết được Pháp Hộ-Niệm rồi, chúng ta mới tỉnh ngộ ra rằng, không hộ niệm là điều sơ suất lớn nhất.

Sơ suất ở chỗ nào? Hàng ngày chúng ta nói với nhau niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nhưng ta làm không tới nơi tới chốn. Có nhiều người lý luận rằng, ta niệm Phật thì Phật niệm ta, Phật niệm ta thì Phật tiếp dẫn ta vãng sanh. Niệm Phật là niệm Tâm. Trong Tâm có Phật thì ta vãng sanh thành Phật thôi, v.v... Trong lúc còn khỏe, tinh thần còn sung mãn, thì nói hay quá, nhưng đến lúc sắp xả bỏ báo thân thì nằm chèo queo, không biết đâu là Phật đâu là Tâm, đâu là bạn đồng tu, đâu là oan thân trái chủ... Tâm ý hoàn toàn rối bời, mê mê mờ mờ, tâm căn tán hoại rồi đâu còn biết gì là Phật là Tâm nữa. Tu hành cứ chạy theo lý thuyết, không chịu chú ý đến thực tế, nên cuối cùng không thực hiện được gì cả, ngay như cả tông chỉ Tín-Nguyện-Hạnh của Pháp Niệm Phật rất đơn giản cũng không thực hiện được.

Chính đây là cái sơ suất mà rất nhiều người không để ý tới. Trong lúc bình thường thấy ta có niệm Phật thì nghĩ rằng Phật niệm ta. Đúng đấy. Khi ta niệm Phật thì Phật niệm ta, nhưng một ngày 24 giờ ta niệm Phật chỉ có 1 giờ, còn niệm Ta-Bà tới 23 giờ mà không hay. Như vậy Phật niệm ta chỉ có 1 tiếng, còn Ta-Bà niệm ta tới 23 tiếng, 23 tiếng Ta-Bà sẽ đè 1 tiếng niệm Phật xẹp lép. Có người niệm Phật tốt hơn thì cũng tốt đấy, nhưng đến lúc nằm xuống thì chư căn tán hoại, định tâm tiêu tan, oan gia trái chủ niệm ta, nghiệp chướng niệm ta, bệnh khổ niệm ta, hoàn cảnh rối loạn niệm ta, v.v... Hàng ngàn tình huống xấu ác vây quanh quấy

hiều, làm cho tâm hồn điên đảo, đành cúi đầu theo đó thọ nạn. Sơ suất chính là lúc lâm chung chúng ta không thể tự chủ được vậy.

Chính Pháp Hộ-Niệm là vị cứu tinh cần thiết để kịp thời hóa giải ách nạn, cụ thể, chính xác. Người hộ niệm nhắc nhở, hướng dẫn, trợ lực cho người bệnh định tâm lại niệm Phật cầu vãng sanh mà được vãng sanh.

Hãy nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm một cách cẩn thận nhé chư vị. Nghiên cứu rồi cố gắng tham gia thực tập để kinh nghiệm hộ niệm được vững vàng. Tất cả đều trở thành cái vốn quý báu cho mình vãng sanh. Nếu lơ là khinh thường Pháp Hộ-Niệm, coi chừng đến mình lúc nằm xuống, ban hộ niệm đến khai thị không chịu nghe, tâm thần thì hoang mang đi mây về gió... thôi đành chịu thua vậy. Tu hành quá sơ suất dễ bị thất bại thì không được đổ vạ rằng Pháp Hộ-Niệm không linh nhé.

(b): Khi lâm chung hướng dẫn người bệnh giữ vững tín tâm, giữ vững tâm nguyện vãng sanh, giữ vững câu Phật hiệu cầu sanh Cực-Lạc.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Khi lâm chung giữ vững chánh niệm mới được vãng sanh. Hãy nhớ cho kỹ giữ vững chánh niệm khi lâm chung chứ không phải giữ chánh niệm bây giờ. Chánh niệm của Pháp Niệm Phật là Tín-Nguyện-Hạnh. Tại sao hầu hết người niệm Phật trước đây ít ai giữ được điều này, dù rằng một đời cũng cố gắng công phu khá tốt? Xin thưa thật với chư vị, chính vì phạm phu tâm mê nghiệp nặng, một đời này tu hành tự mình không địch lại với nghiệp chướng. 1.000 người phạm phu như chúng ta, tìm không ra được 1 người giữ vững được Tín-Nguyện-Hạnh lúc lâm chung. Bên ngoài thì chúng sanh quậy phá, bên trong thì nghiệp khổ bức bách. Bên ngoài thì con cái ồn ào, bên trong thì tâm trí rối bời. Bên ngoài thì hàng xóm lộn xộn, bên trong thì oan gia trái chủ công kích. Nội công ngoại kích, vạn sự rối ren trong lúc thân xác kiệt tạn, đầu óc quay cuồng, làm sao còn biết chánh niệm hay tà niệm nữa.

Xin nhắc lại, khi lâm chung giữ vững chánh niệm. Xin thưa với chư vị, ngay bây giờ đây còn tỉnh táo mà chưa chắc gì ta giữ vững chánh niệm, đừng nói chỉ đến lúc lâm chung. Có nhiều người còn nghi ngờ, có nhiều người còn chưa tin, có nhiều người niệm Phật cho vui, có nhiều người niệm Phật cầu xin phước báu thế gian, có nhiều người niệm Phật một thời gian thì thoái tâm, v.v... Rõ ràng trong lúc bình tĩnh, có người nhắc lên nhắc xuống mà chưa giữ được chánh niệm, thì làm sao đến lúc lâm chung giữ được chánh niệm?

Ban hộ niệm hướng dẫn người bệnh giữ tín tâm, nguyện tâm, hạnh tâm. Nhưng điều quan trọng là người bệnh phải biết đến quy luật hộ niệm. Người bệnh phải biết lắng nghe và làm theo lời ban hộ niệm dặn dò. Chư vị ơi!... Chư vị đã nghiên cứu đến Pháp Hộ-Niệm chưa vậy? Nếu chưa biết Pháp Hộ-Niệm, e rằng khi ban hộ niệm đến nhắc nhở, mình lại tưởng họ đến gây điều khó khăn cho mình, ép buộc mình những điều trái ngược mà sinh ra phiền não đấy!...

Đừng nghĩ rằng hộ niệm là chờ sắp chết rồi mời vài người tới niệm Phật là xong nhé. Đừng nghĩ mình có năng lực gì đặc biệt hơn người khác nhé. Hộ Niệm là một pháp tu cho hàng phàm phu một đời vãng sanh thành đạo đầy. Đã là pháp tu thì chư vị có biết cách tu theo Pháp Hộ-Niệm chưa? Đạo tràng chúng ta ngày ngày đều nói hộ niệm là vì chúng ta quyết lòng hộ niệm cho nhau một đời này vãng sanh. Chỉ có vững quy luật hộ niệm mới giúp người vãng sanh. Nếu không biết gì về hộ niệm, thì thời này tìm đâu ra một người được phước phần giải thoát.

Khi lâm chung còn giữ vững được tín tâm. Muốn giữ vững được tín tâm lúc lâm chung, thì ngay bây giờ phải phát khởi tín tâm. Muốn giữ vững được tâm nguyện vãng sanh lúc lâm chung, thì bây giờ phải giữ vững trước. Muốn niệm Phật được lúc lâm chung, thì bây giờ mình phải bám chặt vào câu A-Di-Đà Phật nhé. Những người già cả không cầm nổi xâu chuỗi, thì hãy dùng hơi thở làm chuỗi. Hít vào: “*A-Di-Đà Phật*”. Thở ra: “*A-Di-Đà Phật*”. Còn thở còn niệm Phật. Đừng quán theo hơi thở làm chi. Quán hơi thở, khi hơi thở ngưng rồi thì mình đi đâu đây? Hãy dùng hơi thở để niệm Phật, gọi là “*Tùy Tức Niệm Phật*”. Tiếng niệm Phật của mình theo hơi thở luân lưu khắp pháp giới, tràn ngập châu thân. Ngài Phi-Tích Thiên-Sư ngộ đạo từ câu Phật hiệu, đã áp dụng phương thức này để niệm Phật. Ngài cứ niệm “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật...*”. Lúc còn sống thì còn thở, còn thở thì Ngài còn niệm “*A-Di-Đà Phật*”. Tiếng “*A-Di-Đà Phật*” theo hơi thở lặng lẽ chảy mãi như trường lưu thủy trong tâm. Trong giấc ngủ Ngài cũng đang thở, đang thở thì Ngài cũng đang niệm Phật trong giấc ngủ. Ngài vui tính nói rằng, ta đang ngậm Phật để ngủ. Khi hơi thở tắt rồi, thì tâm Ngài vẫn nương theo câu Phật hiệu mà đi vãng sanh.

Người nào đang than phiền rằng mình bị mất ngủ, thì giờ này hãy chuyển cảnh khó khăn thành cảnh an tịnh đi. Hãy dùng pháp “*Tùy Tức Niệm Phật*” để chuyển. Có chi phải đếm lấy con số vô nghĩa? Có chi phải quán theo hơi thở vô thường. Ru giấc ngủ bằng câu “*A-Di-Đà Phật*” an lành vô cùng, lợi lạc vô biên.

Vậy thì, chư vị nào thực sự muốn vãng sanh thì phải lo nghiên cứu liền Pháp Hộ-Niệm đi nhé. Mình vững Pháp Hộ-Niệm rồi, thì lời hướng dẫn của ban hộ niệm sẽ làm mình vững hơn. Hai cái vững này mới giúp được cho một người đang nằm ngo ngoe cái tay không nổi mà tâm lực lại vươn lên, nhờ thế mới có thể vượt qua khỏi mọi ách nạn để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Cầu mong chư vị ai ai cũng vững tâm để cùng nhau vãng sanh Tịnh-Độ, một đời thành tựu đạo quả.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 162)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin tiếp tục bàn về: **Pháp Hộ-Niệm vãng sanh là gì?**

Trang 65, câu (c): *Trực tiếp trợ duyên, điều giải oán nạn, hóa gỡ những vướng mắc giúp người bệnh khi lâm chung giữ chánh niệm để được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Trọng điểm của Pháp Hộ-Niệm là trực tiếp trợ duyên. Thường thường khi một người rơi vào tình trạng lâm chung, nếu không có sự trực tiếp trợ duyên của những người thiện trí thức, thì người bệnh đó rơi vào trong trạng thái cô đơn, bị bao vây bởi những thế lực vô cùng hung hãn. Nói rõ hơn, đó là nạn oán thân trái chủ báo hại. Nhiều người chưa bao giờ có cái kinh nghiệm về oán thân trái chủ như thế nào. Nhưng trong kinh Phật nói rất nhiều, nhất là kinh Địa-Tạng Bồ Tát Nguyên Vương. Những người hộ niệm cũng thường xuyên thấy được những oán nạn này đến khủng bố người bệnh. Chương nạn thực sự kinh hoàng!

Oán nạn về oán thân trái chủ có thể xảy ra trước khi người đó ra đi mấy năm trường, và thông thường trong khoảng một tuần, mười ngày, một vài tháng.... Có những oán nạn nhỏ, dễ điều giải, đó là trường hợp người bệnh có phước báu, tâm hồn hiền lành, thường phát tâm ăn năn hối lỗi, sám hối tội chương của mình. Có những oán nạn dữ dần làm cho người bệnh rơi vào tình trạng khủng hoảng, không

còn tự chủ được nữa, đó là trường hợp những người thiếu phước, nhiều đời nhiều kiếp tạo nghiệp, đời này lại ít tu hành, thiếu tâm sám hối. Nói chung, khó có ai thoát khỏi chương nạn oán thân trái chủ, chỉ có nặng hơn hay nhẹ hơn mà thôi.

Ngoài nạn oán thân trái chủ ra, nghiệp chương hành hạ, bệnh tình bức bách là những cảnh khôn khổ làm cho người bệnh đảo điên điên đảo. Mấy hôm nay tại đây đang gặp cơn dịch cảm sốt. Một bệnh cảm sốt bình thường thôi, qua một vài ngày là hết, mà có người phải rơi vào tình trạng mệt mỏi rũ rượi chân tay, nằm liệt trên giường, cất lời niệm một câu A-Di-Đà Phật không nổi. Nhìn đó mà hiểu ra, lúc lâm chung thì tứ đại phân ly, thân thể đau nhức như con rùa đang sống bị lột cái mai, đau phải đơn giản cho chúng ta có thể điềm nhiên y lại vào chút ít công phu này đâu nhé. Mong chư vị nhớ kỹ điều này.

Chính vì thế, sự trực tiếp trợ duyên của người hộ niệm vô cùng quan trọng, là điều tối cần thiết cho tất cả những người phàm phu như chúng ta. Một là giúp đỡ trong những lúc đau đớn, nhức đầu, mỏi mệt, chóng mặt. Hai là nâng đỡ tinh thần, tránh tình trạng thoái tâm. Ba là điều giải ách nạn từ oán thân trái chủ, một thứ ách nạn có thực, vô cùng khó chịu, khá kinh hoàng mà chỉ có những người thực sự trải qua cận tử nghiệp, đối diện cảnh lâm chung mới thấy, còn bình thường ít ai nhận thức được vấn đề này. Chúng ta nói đây chẳng qua là lấy một chút kinh nghiệm khi đi hộ niệm thấy được rồi nói lại, đem những ý của Phật nói trong kinh mà cảnh cáo nhau, nhắc lại những lời chư Tổ dạy, chứ khi đối diện với sự thật rồi, liệu chúng ta còn bình tĩnh để phân tích thực hư hay không? Xin tự quán xét để hiểu thấu sự khó khăn cùng cực của những người khi đối diện với cảnh tượng ra đi, mà lo chuẩn bị trước cho chính mình, chứ đừng nên đứng đây nói cao nói điệu mà tự mình lừa mình một cách oan uổng!...

Điều giải chương nạn oán thân trái chủ được dễ dàng hơn khi người bệnh thực sự còn tỉnh táo, sức khỏe còn tốt nữa thì càng hay. Người hộ niệm thành tâm điều giải, người bệnh kiệt thành sám hối, gia đình tích cực ủng hộ, nhiều người cùng thành khẩn khuyến giải, cùng chí thành niệm A-Di-Đà Phật sẽ có cảm ứng, Phật lực gia trì tự nhiên chương nạn dễ dàng hóa giải. Nếu không có người hộ niệm, chính người bệnh tự đứng ra điều giải oán thân trái chủ thì sẽ dễ thất bại, sự thành tựu vô cùng mong manh, không có một hy vọng nào thoát nạn. Người bệnh tâm hồn đã mê muội, tinh thần đã tán loạn, đầu óc đã rối loạn, không thể tự chủ được nữa, nên nhất định phải nhờ đến hộ niệm mới hóa giải được ách nạn này. Chính vì thế mới thấy Pháp Hộ-Niệm là đại cứu tinh giúp cho hàng phàm phu thoát nạn. Không được hộ niệm, 1 vạn người phàm phu tu hành, tìm đâu ra 1 người thành tựu trong thời này.

Việc làm gần gũi nhất của ban hộ niệm là hóa gỡ những vướng mắc giúp người bệnh khi lâm chung giữ chánh niệm. Vướng mắc gì đây? Vướng mắc do chính người bệnh không biết quy luật hộ niệm mà tạo ra đấy. Ví dụ, thương nhớ con cháu, tham luyến gia tài, sợ chết, sợ bệnh, tâm thần bất an, v.v... Rất nhiều thứ vướng mắc mà chính người bệnh không ngờ tới. Vướng mắc trùng trùng, hữu

hình vô hình, hữu thực vô thực. Vương mắc nhiều lắm, người bệnh không thể nào tự hóa gỡ được đâu.

Nhiều người không có kinh nghiệm về hộ niệm, thường đơn giản nghĩ rằng, lúc lâm chung mình sẽ niệm được 10 câu Phật hiệu dễ dàng, an nhiên tự tại vãng sanh. Thật ra, chỉ là những lý thuyết suông trong lúc còn khỏe, còn đến lúc đó thì tình huống hoàn toàn đổi khác, chính mình không biết mình là ai, nói chi đến chuyện tự chủ niệm câu Phật hiệu. Bây giờ thì nói không sợ chết, nhưng đến lúc đó thì không ngờ mình sợ chết hơn người khác. Còn sợ chết thì đành phải theo cục thịt đi xuống nằm dưới nấm mồ, sau 49 ngày rồi lang thang vất vả vất vưởng. Còn sợ bệnh là còn vương mắc. Còn thương con là còn vương mắc. Còn nhớ tiền tài là còn vương mắc. Còn nghĩ rằng mình còn sống thêm vài năm nữa là còn vương mắc. Ôi, đủ thứ vương mắc dành cho hàng phàm phu này. Chính vì thế nên phải cần những người sáng suốt, biết đạo hướng dẫn. Đúng là những người hộ niệm họ sẽ hóa gỡ những vương mắc, giúp cho người bệnh khi lâm chung giữ được chánh niệm vậy.

Nói về chánh niệm, nên nhớ mỗi một pháp môn có mỗi chánh niệm khác nhau. Người tu theo Thiên-Tông, có chánh niệm của người tu Thiên-Tông. Người tu theo Mật-Tông, có chánh niệm của người Mật-Tông. Người niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì chánh niệm của người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc chính là đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh, nghĩa là chuyên niệm câu A-Di-Đà Phật, tha thiết nguyện vãng sanh, với tín tâm vững vàng, không thoái chuyển. Nếu sơ ý, đem cái chánh niệm của người tu Thiên áp dụng cho người Niệm Phật, thì nhất định bị lạc đường. Một người suốt đời chỉ biết tu phước, nếu đem chánh niệm của người tu phước áp dụng vô người tu Thiên, nhất định bị sai lệch.

Cho nên, tùy theo pháp môn tu hành, tùy theo đường tu của mỗi người mà có chánh niệm khác nhau. Như vậy, chánh niệm chúng ta nói đây là làm sao giữ cho người bệnh quyết lòng niệm Phật với niềm tin vững vàng, thiết tha cầu vãng sanh Tịnh-Độ, đừng để tâm hoang mang, phân vân do dự. Đừng để người bệnh lung lay tinh thần bởi những sự bàn ra tán vào của người không biết đạo. Đừng để những sự đe dọa vô hình gì đó, làm cho khủng hoảng bất an. Nói chung, Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng chính là chánh niệm của người niệm Phật.

Chỉ có người thật sự nắm vững quy luật Pháp Hộ-Niệm mới có thể giúp cho người bệnh giữ vững được chánh niệm để cơ duyên này được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Thế mới biết hộ niệm quan trọng lắm, đừng sơ ý xem thường mà một đời tu hành, sau cùng đành giờ tay đầu hàng nghiệp chướng.

(d): Pháp Hộ-Niệm vãng sanh giúp người Niệm Phật nắm vững phương cách tu hành, biết cả đường đi điểm về, không còn mong lung nữa.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Bên trên chúng ta giới thiệu qua những chướng nạn thường gặp lúc sắp xả bỏ báo thân, nào là nạn oán thân trái chủ, nào là tâm người bệnh vương mắc. Thường thường người hộ niệm luôn luôn nhắc nhở người bệnh thấy bất cứ cảnh giới nào cũng đều là huyền mộng, cứ vững tâm niệm

Phật. Thấy Tiên, thấy Trời, thấy thân bằng quyến thuộc đều là huyễn mộng. Thấy Phật, Bồ-Tát nào khác cũng là huyễn mộng, đừng nên để ý tới, đừng tham chấp vào, cứ một lòng niệm A-Di-Đà Phật, nghĩ A-Di-Đà Phật, chờ A-Di-Đà Phật hiện thân tiếp dẫn. Như vậy, người bệnh chỉ chú ý đến 2 cảnh giới: Một là A-Di-Đà Phật lai nghinh thì ta theo A-Di-Đà Phật đi vãng sanh. Hai là không phải A-Di-Đà Phật, dù bất cứ cảnh giới nào khác hiện ra thì ta đừng sợ, đừng mừng, đừng chấp tới, đừng đi theo, cứ vững vàng giữ chặt câu Phật hiệu mà niệm thì sẽ an toàn, gọi là giữ vững chánh niệm.

Còn câu này nói về “*Pháp Hộ-Niệm vãng sanh giúp cho người bệnh nắm vững phương pháp tu hành*”, là bắt đầu từ đây đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Trước nay chúng ta tu hành mờ mịt quá, thấy người ta tu sao mình tu vậy, không biết tu để làm gì, hưởng được gì đây. Bây giờ không còn mờ mịt nữa. Niệm Phật là tu, vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là điểm về, cứ vậy đi thẳng. Tu có đường, về có đích, nhất định phải giữ cho vững. Phương Pháp Hộ-Niệm của Tịnh-Độ Tông hướng dẫn người niệm Phật đi thẳng một con đường, không đam mê những con đường khác, hay nói rõ hơn là chuyên tu, không tu nhiều thứ nữa.

Nếu thấy có pháp nào hay hơn, tới tu thử thì anh đi 2 đường rồi. Thấy một cách hành trì lạ dễ chứng quá, ham tới thì anh đi 3 nẻo rồi. Một là Nhất: Thành tựu dễ dàng; Hai là Nhị: Đong đưa nửa được nửa không, 50%; Ba là Tam: Phân vân, do dự cỡ 30%; Bốn là Tứ: Xác suất chỉ còn có 25%... Nếu ham tu nhiều pháp quá thì cơ hội thành tựu mờ mờ mịt mịt. Đến lúc nằm xuống rồi thì mơ màng như đứng giữa vạn nẻo đường, không biết chọn lựa đường nào. Chỉ cần một tích-tắc phân vân thì nhất định theo nghiệp thọ nạn. Bao nhiêu công phu tu hành khổ cực biến thành một chút phước báu gói trong A-lại-da thức chờ cái duyên trong một đời kiếp nào tương lai để hưởng, còn bây giờ thì thọ nạn trước. Tu hành không thẳng, không chuyên dễ bị thất bại là như vậy.

Với Pháp Niệm Phật, Phật dạy cần phải chuyên tinh niệm Phật cầu vãng sanh. Pháp Hộ-Niệm dạy cho chúng ta chuyên trong chuyên. Nếu anh có ý nghĩ gì lệch lạc, người hộ niệm sẽ kéo anh trở về với câu Phật hiệu. Nếu anh sơ ý cầu cái gì khác, người hộ niệm nhắc nhở phải bỏ đi để cầu vãng sanh. Một đời anh tu rất nhiều pháp, nhưng sau cùng anh phải niệm được câu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh, thì anh mới được vãng sanh bất thoái thành Phật. Nếu không niệm Phật được, thì cảnh sanh tử luân hồi anh không thể thoát khỏi.

Cho nên, “*Pháp Hộ-Niệm vãng sanh giúp người Niệm Phật nắm vững phương cách tu hành, biết cả đường đi điểm về, không còn mông lung nữa*”. Sở dĩ trước đây nhiều người niệm Phật mà không được vãng sanh chỉ vì không nắm vững phương pháp tu hành, đường đi quá mông lung, điểm về quá mơ hồ. Lúc tỉnh táo mà tu hành mông lung vô định hướng, thì lúc nằm xuống ngo ngoe một chỗ lại càng mơ hồ gấp bội, càng mù mịt hơn nữa. Nhiều người thường lý luận rằng, ta niệm Phật thì Phật niệm ta, lúc ra đi ta sẽ tỉnh táo niệm Phật vãng sanh thôi. Ôi!... Lúc còn khỏe mạnh mà tâm chưa tỉnh táo nổi, chưa vững đường đi, lại dám mơ đến chuyện lúc thân tàn sức kiệt, tứ đại phân ly, thân xác đau nhức như

con rùa bị lật mai mà được tỉnh táo niệm Phật. Hàng phàm phu mà thiếu tính khiêm cung, lý luận bừa bãi, chỉ rước lấy thảm hại vậy thôi!...

Chính vì thế, Pháp Hộ-Niệm là cả một đại cứu tinh cho chúng ta. Xin chư vị chú ý, đừng nên sơ suất nữa. Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn rõ ràng đường đi điếm về một cách cụ thể, không còn mơ hồ nữa. Đường đi của mình là niệm Phật. Điếm về của mình là Tây-Phương Cực-Lạc.

Cho nên, nói đi nói lại, nói lên nói xuống vẫn là 3 điếm này: Niềm tin phải vững, nguyện vãng sanh phải tha thiết, niệm câu A-Di-Đà Phật rõ ràng trong tâm. Đây là chánh niệm của người niệm Phật. Đường đi đã rõ, điếm về đã rõ, tâm có chủ định rõ ràng. Tin tưởng là có con thuyền, niệm Phật là có mái chèo, nguyện vãng sanh chính là có bánh lái. Nhất định phải đi đúng đường.

Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ chắc chắn sẽ được vãng sanh không? Chưa chắc!... Tại sao? Niệm Phật là sức chèo, có những lúc chính mình chèo không nổi. Cần có người chèo phụ. Sức Nguyện là bánh lái, có nhiều lúc mình mệt quá, lái không nổi, lái không thẳng. Cũng phải cần người lái phụ. Chắc chắn ta phải chịu trách nhiệm con thuyền của chính ta, nhưng không thể xa rời người trợ giúp.

Cho nên Tín-Hạnh-Nguyện chính ta phải có, còn người hộ niệm vô cùng cần thiết, họ sửa máy khi máy hư, họ nâng đỡ khi ta bị mệt, họ cứu giúp khi ta bị xui, v.v...

Tóm lại, Pháp Hộ-Niệm vẫn là đại cứu tinh giúp cho người lực còm sức yếu như chúng ta một đời này vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thành tựu đạo quả.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Động Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 163)***

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 65, câu số 2: ***Pháp Hộ Niệm quan trọng như thế nào?***

Trong thời gian qua, chúng ta đã thấy rõ tầm quan trọng của Pháp Hộ-Niệm. Bây giờ đây chúng ta còn nhấn mạnh thêm nữa là hộ niệm quan trọng đối với chính chúng ta như thế nào. Nghĩa là, quan trọng đối với chúng ta, chứ chưa chắc gì quan trọng đối với người khác. Nên nhớ, chỉ có những người tự nhận thức rõ ràng mình là hàng phàm phu tội chướng sâu nặng mới thấy Pháp Hộ-Niệm tối quan trọng. Còn đối với các vị căn cơ cao thượng thì nói đến hộ niệm làm chi, vừa không thích hợp, vừa bị các Ngài la rầy, vì các Ngài có thể đứng cò cò một chân vắng sanh, an nhiên tự tại. Chỉ vì hàng phàm phu chúng ta đứng vắng sanh không nổi, nên phải nằm. Nằm cũng không yên, nên rên rĩ. Rên rĩ cũng không nổi, nên đành phải ngâm đắng nuốt cay, chịu nhiều trạng huống quá ư đau khổ, làm cho tinh thần đảo điên, khi xả bỏ báo thân đành chấp nhận cho nghiệp chướng lôi huệ mạng vào chốn khổ nạn.

Một thực trạng rõ ràng rằng, nhiều người suốt cả một cuộc đời tu hành, đến lúc lâm chung không ứng dụng được gì cả, không biết đường nào để đi, không hưởng được một lợi lạc thực tiễn nào để làm niềm tin cho đại chúng. Vô tình một đời tu hành sau cùng chỉ còn là một chút hy vọng gì đó trộn lẫn trong cái khối nghiệp Phước-Tội vô lượng vô biên tạo ra từ trong vô lượng kiếp. Một khi đời này đã thọ nạn rồi, thì biết bao giờ mới trở lại làm người để có cơ duyên hưởng lấy cái phước tu tập được đây? Đau đớn thay! Thực sự không đơn giản như chúng ta nghĩ đâu. Mong chư vị chú ý.

(a): Thời mạt pháp, chúng sanh nghiệp chướng quá nặng, khi lâm chung bị nghiệp chướng làm chủ. Nếu không nhờ hộ niệm thì khó ai có thể vượt qua nghiệp chướng mà thoát ly sanh tử luân hồi.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Lúc lâm chung! Xin chú ý đến thời điểm lâm chung, nghiệp khổ hành hạ, chúng ta không làm chủ được. Bây giờ đây chúng ta có chút sáng suốt để suy luận. Nhưng đến lúc lâm chung, xin thưa với chư vị, nhiều khi khóc không nổi, nằm không yên, chính mình không biết mình là ai. Đây là điều rất thực tế. Bình thường gặp những cơn ác mộng, chúng ta hoảng hốt hét lên một tiếng thì tỉnh dậy, liền chấm dứt. Cơn ác mộng trải qua vài ba giây, ấy thế mà nhiều khi cái cảm giác hãi hùng hoảng sợ đến nỗi ngủ lại không được. Còn đến giai đoạn lâm chung, ác mộng không phải đơn giản chỉ một vài giây, mà từng cơn từng cơn tiếp nối nhau không ngừng. Lâm vào cảnh ấy, nếu không có người biết đạo ở bên cạnh dẫn dắt, khuyên can, gỡ rối, chỉ đạo thì chúng ta ai có thể tự chủ được? Ai có thể thanh tịnh được? Ai có thể an nhiên được đây?!... Chính vì cái trạng thái khủng bố tiếp tục kéo dài như vậy, làm cho tâm hồn người ra đi không u ám cũng u ám, không mệt mỏi cũng mệt mỏi, không mê mờ cũng mê mờ luôn. Ngoài ra, còn biết bao nhiêu cạm bẫy khác giăng giăng làm sao người phàm phu chúng ta tránh khỏi ách nạn.

Chính vì thế, trong kinh Đại-Tập Phật nói, ức triệu người tu hành khó tìm ra một người được thành tựu sự giải thoát. Một trong những lý do chính yếu là sơ ý không nhận thức đúng đắn rằng tình cảnh lúc lâm chung bị nghiệp chướng hoàn toàn làm chủ. Đã trở thành nô lệ của nghiệp chướng, nên ông chủ dẫn đi đâu, mình đi đó. Nghiệp chướng dẫn tới 3 đường ác thọ nạn nhiều quá mà không hay. Một người chết đi mà thân tướng cứng đờ, ác tướng hiển hiện, đừng hy vọng rằng người đó sẽ thoát vòng tam đồ ác đạo. Còn những người nhờ được hộ niệm mà ra đi thân tướng tốt đẹp, thì chỉ ít cũng vượt qua 3 đường ác, trở về các cảnh lành hưởng thọ phước báu. Nếu người đó thực sự đã được quang minh của A-Di-Đà Phật phổ chiếu. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật dạy, thân xác của người đó sẽ mềm mại tươi hồng, tâm hồn sẽ an tịnh và khởi lòng thiện lành, được sanh nước Cực-Lạc, nghe pháp của Phật, chắc chắn đắc thành Vô-Thượng Chánh-đẳng Chánh-Giác.

Chỉ cần sao lúc lâm chung người đó chí thành niệm được câu A-Di-Đà Phật, tha thiết cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì được vãng sanh. Diệu dụng của Pháp Hộ-Niệm chính là giúp cho người mạng chung làm được điều này. Không có hộ niệm, hàng phàm phu mấy ai mà có thể thoát ra được ách nạn của nghiệp chướng đây?

Xin thưa với chư vị, tu hành không dễ gì thoát qua nghiệp chướng đâu nhé. Nếu là người tu hành giỏi, có thể thoát được nghiệp ác, nhưng cũng vướng phải nghiệp thiện. Theo nghiệp thiện thì sinh lại trong 3 đường thiện vẫn còn trong 6 đường luân hồi, chứ không phải dễ dàng vượt qua được tam giới. Nếu nghe những câu chuyện của các Ngài Cao-Phong, Ngộ-Đạt, An-Sĩ-Cao, Giới-Diễn, Hư-Vân, v.v... toàn là những vị Thiên Sư nổi danh một thời, tu hành cao tột, nhưng sau

cùng các Ngài cũng sinh lại làm người, sinh lên một cảnh trời trong tam giới. Có nhiều vị còn phải trả nghiệp khá khó khăn khi ra đi. Thật sự muốn thoát ly sanh tử luân hồi quá khó quá khó!

(b): Thời mạt pháp, chúng sanh trí cạn, vọng tưởng quá nhiều, tu hành khó thể khai ngộ. Pháp Hộ-Niệm giúp người theo nguyện lực mà vãng sanh thành đạo.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Đây là một điểm quan trọng khác, người hộ niệm khuyến tấn, nâng đỡ, có thể giúp cho nguyện lực của chúng ta mạnh lên, nhờ nguyện lực mạnh mà theo được nguyện lực này để vãng sanh thành đạo. Nếu không được hộ niệm, phàm phu khó có thể giữ được Tín-Nguyện-Hạnh lúc lâm chung. Hàng thượng căn có thể niệm Phật đến “Nhất Tâm Bất Loạn”. Nếu thực sự đắc được “Nhất Tâm Bất Loạn”, thì lúc đó các Ngài có thể tự tại theo nguyện lực mà vãng sanh, chứ cần chi đến hộ niệm. Nhưng nếu không chứng đắc được tới cảnh giới đó, nhất định bị nghiệp làm chủ, không ác thì thiện. Còn hàng phàm phu thì oán thân trái chủ trùng trùng điệp điệp cài bẫy, nghiệp ác nặng như núi Tu-Di, khó có thoát khỏi nạn tam đồ vậy.

Thời mạt pháp này vấn đề vật chất quá mạnh, tâm linh cạn kiệt đi, con người khó ngộ ra chân lý giải thoát, cứ biết được chút chút về khoa học, chút chút về tư tưởng rồi cứ dựa vào đó mà lý hay luận điệu, tưởng vậy là mình đã có thông minh trí huệ. Còn người có được chút ít thiện căn, vừa tu được vài hôm thì tâm hồn vọng động thô tháo nổi lên, vội vã cho mình đã chứng đắc rồi, đi khoe ra khắp nơi. Phàm phu trí cạn, vọng tưởng nhiều. Vọng tưởng nhiều, với sơ phát tâm khá mạnh, nên mới tu một vài tuần có được chút an khang phiêu phỏng, liền tưởng rằng chứng đắc. Tâm thượng mạn khởi lên, thì liền bị Phật chê trách là đã vướng phải sự thất bại lớn nhất của đời người. Đường đời bị thất bại đã đành, còn đường tu hành cũng đâu thể thành công. Chư vị tìm hiểu xem, những người nào tự khoe chứng đắc, sau cùng có phải là chứng đắc thật hay không?

“Pháp Hộ-Niệm giúp cho người theo nguyện lực mà vãng sanh thành đạo”. Đây là điểm rất quan trọng chúng ta cần chú ý. Nguyện lực của người niệm Phật chính là nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu niệm Phật mà cầu “Nhất Tâm Bất Loạn”, Ngài Ấn-Quang không cho phép. Ngài Hạ-Liên-Cư nói, niệm Phật không cầu “Nhất Tâm Bất Loạn” mới có thể “Nhất Tâm Bất Loạn”. Người nào khoe mình “Nhất Tâm Bất Loạn” với Ngài Tịnh-Không, Ngài liền nói: “Tốt!... Tốt!...”, nhưng sau đó lại mời người đó ra khỏi đạo tràng tức khắc. Thực sự đã có trường hợp có người tới Tịnh-Tông Học-Hội tu học tự xưng đột phá cảnh giới Hoa-Nghiêm, Ngài liền mời ra khỏi đạo tràng. Người đó thiếu tiền, Ngài đề nghị bỏ thí tiền cho họ có phương tiện ra đi ngay.

Xin chư vị tu hành chớ nên để tâm ý vọng động mà rước lấy tai hại không tốt. Nguyện vãng sanh là cái điểm chính yếu của Pháp Môn Niệm Phật, xin đừng nguyện tâm được an tịnh, đừng cầu hết vọng tưởng, đừng nguyện khai mở trí huệ, đừng cầu thấy quang minh, đừng cầu thấy Phật, đừng cầu chứng đắc, đừng cầu nghe âm thanh, v.v... Còn cầu những thứ đó thì sai lầm cộng thêm sai lầm, vọng

tưởng càng chồng thêm vọng tưởng. Phàm phu thì vọng tưởng ê hề trước mặt, lầm lẫn thì trùng trùng ở phía sau. Phải nhớ cho kỹ điều này mà cố gắng lão thật niệm Phật, dù công phu có khá tới đâu cũng phải giữ lòng chí thành, phải giữ hạnh khiêm cung, phải thấy mình còn là phàm phu mới được an toàn. Đây là lời của chư Tổ luôn luôn dạy bảo chúng ta như vậy.

Cứ thành tâm, chí thành chí kính cầu nguyện khi hết báo thân được Phật lai nghinh tiếp dẫn. Nhận rõ mình còn nghiệp chướng quá nặng, không thể tự vượt qua, chỉ còn lấy lòng thành cầu Phật tiếp độ, 10 niệm tát sanh. Đó là sự cầu nguyện chính đáng nhất mà Phật cho phép, chư Tổ căn dặn chúng ta. Người nào tha thiết làm được chuyện này, thì sau cùng nghiệp lực vẫn còn đầy đủ, nhưng ta được theo nguyện lực mà vãng sanh, bỏ lại sau lưng một khối nghiệp chướng lớn như núi Tu-Di. Đây gọi là “Đối Nghiệp Vãng Sanh”. Mong chư vị nhớ cho kỹ để đời này vãng sanh thành đạo.

(c): Phật dạy vạn pháp duy tâm. Pháp Hộ-Niệm giúp người ra đi thực hiện cụ thể đạo lý này bằng cách niệm Phật cầu vãng sanh để được vãng sanh Tây-Phương thành đạo.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Vạn pháp duy tâm. Biết được đạo lý này, bây giờ đây ta niệm Phật, ta nguyện vãng sanh, thì lâm chung ta cũng sẽ niệm Phật cầu vãng sanh mà được vãng sanh dễ dàng thôi, có gì phải lo lắng? Lý luận này cũng đúng đấy, nếu ta niệm Phật đã được đến cảnh giới “Nhất Tâm Bất Loạn”, tức là Chơn-Tâm đã được khai mở. Chứ bây giờ ngồi đây miệng đang niệm Phật, mà tâm nghĩ làm sao cho ngày mai buôn bán được tốt hơn thì kẹt rồi! Đang nhức đầu xin Phật cho con hết nhức đầu thì kẹt rồi! Tại sao mình tu khá tốt mà cứ bị bệnh hoài vậy thì kẹt rồi! Nhiều nguyện khác đã chen vào. Chúng là vọng niệm, là tạp niệm. Có quá nhiều vọng tưởng, tạp niệm chen vào tâm, chứ không có “Nhất Tâm Bất Loạn” gì cả, thì lý luận này trở thành viển vông!

Hồi sáng nay, chúng ta nói rằng, nhiều khi cái nguyện vãng sanh chỉ có 1, mà những nguyện khác tới 100, khi nằm xuống rồi thì cái 100 đó sẽ đè cái 1 xẹp lép liền. Nhất là khi lâm chung, nghiệp chướng ứng hiện báo hại, bệnh khổ hành hạ, là lúc tứ đại phân ly đau đớn như rùa bị lột mai, thì còn lực nào có thể tự chủ được nữa đây?

Người tu hành khi có bệnh hoạn không chịu lo sám hối những tội lỗi mình đã làm ra, mà thường cứ than trời trách đất, đổ thừa cho pháp Phật không linh. Vọng niệm, tạp niệm, mê mờ quá nhiều kể mãi không hết, mà người phàm phu không chịu dùng tâm khiêm cung để hóa giải, lại cứ đứng đó lý luận trên mây xanh. Thật đáng buồn thay!...

Mong chư vị hiểu cho thấu và ứng dụng cho được cái đạo lý duy tâm. Khi sắp xả bỏ báo thân, nhiều cảnh khổ ập tới muốn giữ vững được ý nguyện vãng sanh, thì phải nhờ đến người hộ niệm bên cạnh nhắc nhở, khuyến tấn, chỉ điểm để ta đi thẳng về cõi Tây-Phương Cực-Lạc. Phải có người hộ niệm trợ duyên thì mới giữ niềm tin vững vàng và sức nguyện tha thiết. Hai điểm này vững vàng, thì dầu

tán tâm niệm Phật, loạn tâm niệm Phật cũng được vãng sanh. Đây là lời dạy của Ngài Ngẫu-Ích, Tổ thứ 9 Tịnh-Độ Tông Trung Hoa.

Hàng phàm phu chúng ta luôn luôn bị tán tâm, loạn tâm. Nếu không được hộ niệm thì phải đi theo cảnh tán tâm loạn tâm chịu nạn. Chư căn đã bị tán hoại rồi, thì tai chỉ nghe những âm thanh kinh hoàng của oán thân trái chủ, mắt chỉ thấy những cảnh hão huyền cam bẫy, tâm không còn biết đâu là thực đâu là giả... Tất cả đều xa lạ, lừa gạt người ra đi rơi tõm xuống hố thẳm vậy!...

Vậy thì nếu chư vị quyết lòng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì phải sớm nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm. Người hộ niệm luôn luôn nhắc nhở chúng ta trong những giờ phút cuối đó, tất cả mọi cảnh giới, tất cả mọi hình sắc, tất cả mọi âm thanh, tất cả những gì hiện hữu ra trước mặt... hãy xác định rõ ràng đó chỉ là giả huyền. Hãy nhớ cho kỹ điểm này. Đã biết rõ là huyền mộng rồi, thì không sợ, không vui, không buồn, không bám vào, không theo chúng. Phải vững tâm giữ chắc câu “A-Di-Đà Phật” mà niệm cho được. Chỉ chờ A-Di-Đà Phật hiện thân tiếp dẫn. Hễ A-Di-Đà Phật hiện thân thì theo Ngài vãng sanh. Ngoài ra, thấy tất cả mọi cảnh giới khác hãy cứ buông bỏ hết, không để tâm tới là được.

Vững vàng như vậy thì chúng ta phân định được 2 vế: Một là A-Di-Đà Phật hiện thân, ta theo A-Di-Đà Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Hai là tất cả những cảnh giới khác hiện ra, thì quyết đừng để ý tới. Xác định vững như vậy thì tự nhiên chúng ta có cái chỗ nương tựa vững vàng. Xin nhắc lại, muốn được như vậy, đồng tu hãy nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm liền đi để nắm vững quy luật Pháp Hộ-Niệm, để có lời khai thị thật sắc bén, thật vững chắc, hầu có thể vực tâm người bệnh dậy, thoát khỏi trạng thái sa lầy trong những cảnh giới lạ, không bị lôi cuốn đi vào nơi tối tăm chịu khổ đau vạn kiếp về sau.

Mong tất cả ai ai cũng vững tâm, vững trí vãng sanh thành đạo.

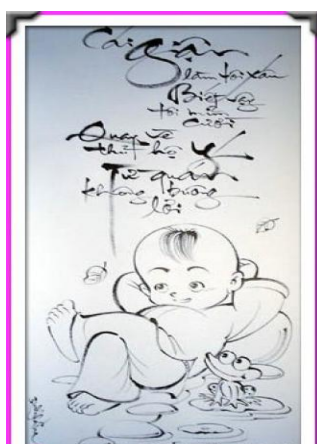
Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm

(Tọa đàm 164)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Trong thời gian qua Diệu Âm bệnh muốn queo râu! Bệnh là do nghiệp. Người nào bệnh nhiều tức là nghiệp nhiều. Như vậy Diệu Âm này là người nghiệp nhiều. Vì nghiệp nhiều nên mới thấy Pháp Hộ-Niệm là quan trọng. Chư vị có thấy Pháp Hộ-Niệm quan trọng không? Quan trọng!... Hôm nay chúng ta sẽ tiếp tục nói về sự quan trọng của Pháp Hộ-Niệm đây. Xin mở trang 66.

(d): Khi lâm chung có nhiều cạm bẫy hiểm nghèo, không hộ niệm khó ai có thể tự hóa giải được để thoát nạn.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Khó có ai có thể tự hóa giải những chướng nạn của chính mình, trong đó có những cái cạm bẫy mà chính mình gặp phải khi chuẩn bị xả bỏ báo thân. Vì có nhiều cạm bẫy, nên thường khi chân thì bị kẹt trong cái bẫy, tay bị thì trôi trong cái bẫy, cổ mình cũng bị còng trong cái bẫy... Tất cả đều mắc kẹt trong những cái bẫy mà bị lôi tuột vào con đường khổ nạn! Chính vì bị vướng vào những cái bẫy, tình vi có, thô thiển có... mà nhiều người tu hành nhưng sau cùng không thoát khỏi ách nạn. Hiểu rõ được vấn đề này mới thấy trân quý Pháp Hộ-Niệm. Nếu không được hộ niệm, những thứ cạm bẫy này tiếp tục mở ra, cài đại chúng tiếp tục mắc nạn. Những người biết hộ niệm, có thể biết trước những vấn đề này mà tìm cách dẫn dắt, hóa gỡ giúp cho người bị nạn được thoát nạn, người nào chưa vướng nạn phải biết lánh xa.

(e): khi lâm chung nhiều hành nghiệp trong đời này và nhiều đời kiếp trước ứng hiện về làm cho tâm hồn tán loạn. Không hộ niệm khó có ai tỉnh táo chọn được con đường sáng sửa cho tương lai.

Đúng không? – (Đúng). Câu trên nói về những ách nạn ép buộc mình đi vào con đường khổ nạn, câu này nói về tinh thần của mình bị mê muội, không biết chọn đường sáng suốt để đi, thành ra tự mình dẫn mình vào con đường khổ nạn. Câu trên nói về hoàn cảnh bên ngoài ép mình bị nạn, câu này nói về tâm mình không biết đường tu hành, tự làm lấy những việc sai lầm. Nhiều người tu hành, hình thức là Phật Giáo, nhưng thực tế vì không sáng suốt nhận thực đâu là chánh đâu là tà, nên cũng dễ dàng chạy theo những tập tục của ngoại đạo mà không hay. Hiện tượng này rất phổ thông trong thời mạt pháp này. Vì hành tà đạo nên kết cuộc thọ nạn rất nhiều. Phật dạy, thời mạt pháp ức triệu người tu hành khó tìm ra một người thành tựu. Bị thất bại có rất nhiều nguyên nhân, trong đó hành tà đạo đã tiếp sức khá mạnh đưa chúng sanh vào đường đọa lạc.

Biết được quá nhiều nguyên nhân sai lệch trong đường tu hành, chúng ta mới thấy sự hướng dẫn rành mạch, nhắc nhở cụ thể, chỉ điểm từng chi tiết nhỏ của Pháp Hộ-Niệm trở thành vô cùng cần thiết, rất quan trọng cho đại chúng trong thời này để thoát khỏi ách nạn. Nhất là hàng phàm phu trí cận, thường mắc phải quá nhiều sai lầm rất gần gũi mà không hay.

Nếu không có hộ niệm, người bệnh bị bên trong nội kích, bên ngoài ngoại công, làm cho họ điên điên đảo đảo. Lúc còn khỏe có thể lý luận từ trên cao đến dưới thấp, mặc sức mà suy diễn, nhưng đến lúc cuối đời thì hoàn toàn không thể tự chủ được, lạng lã chấp nhận số phần hẩm hiu!...

Càng nghiên cứu sâu vào Pháp Hộ-Niệm chúng ta mới thấy cái vi diệu của một phương pháp tu hành. Chứng kiến từng cuộc vãng sanh nối tiếp nhau xảy ra khắp nơi, chúng ta mới thấy sự lợi ích thực tế của pháp cứu độ chúng sanh. Trong gia đình có được một người vãng sanh rồi, chúng ta mới hưởng mùi vị của nguồn vui vô tận. Mong cho nhiều người ngộ ra cơ hội thành đạo này mà trân quý pháp đại cứu tinh. Thật sự gặp được Pháp Hộ-Niệm này mà hàng phàm phu chúng ta mới có cơ hội giải thoát cảnh đọa lạc, một đời này siêu sanh thành Phật.

Hãy tin tưởng, hãy trân quý, hãy bám chắc cơ hội ngàn vàng không mua được này, một duyên lành thành đạo hy hữu từ vô lượng kiếp chưa gặp qua, để một đời này vãng sanh thành tựu đạo quả. Còn sợ ý lo là, không chịu lo niệm Phật cầu vãng sanh, mà cứ đem cái vọng tâm ra để lý cao luận diệu, nói sai lời Phật dạy, thì một là chính mình không thoát khỏi sanh tử luân hồi; Hai là, đánh mất niềm tin của đại chúng. Quá nhiều người bị mất phần giải thoát, lại liên quan tới tội phỉ báng pháp Phật, chính mình gây đại tội để chính mình chịu đại nạn. Một đại nạn vô cùng kinh khủng! Vô cùng kinh khủng!

Chư vị nên nhớ cho, Pháp Niệm Phật là chánh pháp cứu độ chúng sanh trong thời mạt pháp này, nếu ta đoạn mất cơ hội được cứu độ của chúng sanh, tự ta phải ôm lấy những ách nạn của chúng sanh, và nếu nói sai lệch pháp Phật, làm mất niềm tin của đại chúng liên quan đến tội ngũ nghịch, hậu quả vô cùng đáng sợ!...

Riêng phận mình, xin chư vị phải y theo lời Phật dạy mà tu hành, quyết giữ vững lòng tin, đi cho trọn con đường siêu sanh Tịnh-Độ để một đời này thoát nạn luân hồi, vãng sanh thành Phật. Nếu không nhận thức rõ ràng đường vãng sanh này là cơ hội duy nhất trong thời mạt pháp, thì trong vòng 9.000 năm nữa, chúng sanh trong cõi Ta-Bà này không dễ gì tìm ra một người thoát nạn! Không dễ gì tìm ra một cơ hội khác để nghe được chánh pháp vãng sanh. Nếu luống qua cơ hội này đồng nghĩa với vô lượng kiếp chịu nạn. Mong chư vị chú ý cho.

(f): Tuyệt đại đa số con người trong thời mạt pháp thuộc hàng hạ căn, nhờ hộ niệm mà giúp họ có thể chủ động đi vãng sanh thành đạo, tránh cảnh đọa lạc khổ đau vạn kiếp.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Câu này nhấn mạnh vào điểm chủ động đi vãng sanh thành đạo, diễn tả lý đạo cao tột của Phật Pháp: “*Nhất thiết duy tâm*

tạo”. Tất cả đều do chính tâm của mỗi người tự thực hiện lấy cảnh giới tương lai. Đây là đạo lý duy tâm. Một người có tu hành, tạo nhiều phước lành, nhưng không biết chủ động đi vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, nếu cuối đời không có gì chướng ngại, thì họ sẽ được theo cái nghiệp thiện phước nào đó tu hành được để hưởng ở một cảnh giới lành nào trong tam giới, chứ không thể nào vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc được. Nếu cuối cùng chẳng may bị những chướng duyên bất ngờ, thì cũng phải đành theo nghiệp xấu ác thọ nạn, còn phước báu một đời tu tập âm thầm chìm vào trong tàng thức, chờ đợi cái duyên cho tương lai...

Người phàm phu, nghiệp nặng chướng nhiều, khó bề tránh khỏi chướng duyên, nên tu hành trong thời này rất khó tránh thoát cảnh đọa lạc là vì lý do này đây. Một người tu hành dẫu có ít đi chẳng nữa, nhưng nếu cơ duyên đến, họ gặp được thiện tri thức, những người biết con đường vãng sanh, ví dụ như ban hộ niệm chẳng hạn, nhắc nhở, chỉ điểm, khuyên bảo, mà người đó phát tâm tin tưởng làm theo. Họ thực hiện đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh, nghĩa là niềm tin vững vàng, ước nguyện vãng sanh tha thiết và kiên trì niệm câu A-Di-Đà Phật trong những giờ phút cuối cùng của cuộc đời, thì chính họ đã chủ động đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Như vậy, họ được vãng sanh bằng chính cái nghị lực và ước nguyện vãng sanh của họ ở thời điểm xả bỏ báo thân chuyển qua thế giới khác. Đây chính là đạo lý duy tâm.

Vì thế, mong chư vị phải nhớ là tu nhiều không phải là được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Mà phải tu cho đúng pháp vãng sanh. Phải tu cho thẳng đường vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Chúng ta có thể nói, chân chánh tu hành, tinh tấn công phu có thể chứng đắc một cảnh giới nào đó thì đúng. Sự chứng đắc, nếu có, sẽ tương ứng với sự công phu của mình. Ví dụ, đắc Sơ Thiền sanh về cõi trời Sơ Thiền Sắc Giới, đắc Nhị Thiền thì Nhị Thiền Sắc Giới trong tam giới, v.v... chứ không thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được.

Chúng ta phải biết rằng, cảnh giới trên vũ trụ này trùng trùng điệp điệp. Ví dụ, ngay như ở quả địa cầu này có nhiều quốc gia, mỗi quốc gia có nhiều địa phương, nơi nào cũng có người sinh sống. Cũng là người, nhưng có người sướng người khổ. Cũng là quốc gia, nhưng có nước giàu nước nghèo. Giàu nghèo sướng khổ gì cũng là cảnh vô thường, sống để chờ ngày chết vậy thôi.

Muốn di cư đến một quốc gia nào, cần phải tìm hiểu điều kiện nhập cư. Hợp với các điều kiện quy định tại đó, thì chúng ta sẽ được tới đó định cư. Như vậy, ai muốn đến nước Tây-Phương Cực-Lạc của Đức Phật A-Di-Đà thì phải thực hiện đúng quy định của Ngài. Điều kiện để trở về Tây-Phương Cực-Lạc chính là niềm tin phải vững vàng, phải tha thiết cầu xin về đó và chấp trì danh hiệu A-Di-Đà Phật của Ngài mà niệm. Đức Từ-Phụ muốn độ tận chúng sanh thoát khổ được vui, vĩnh viễn bất sanh bất tử, nên điều kiện của Phật quá dễ dàng, để giúp cho bất cứ chúng sanh nào cũng có thể thực hiện để một đời thành Phật. Chư vị muốn vãng sanh không? Nếu muốn phải nắm vững quy luật này. Pháp Niệm Phật Hộ Niệm Vãng Sanh là giúp cho người có duyên thực hiện quy luật này vậy.

Cho nên mong chư vị hiểu cho, vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là tự mình chủ động mà đi. Nhưng tuyệt đại đa số con người trong thời mạt pháp thuộc hàng hạ căn, tự mình không thể tự chủ được, cần nhờ hộ niệm mà giúp họ có thể chủ động đi vãng sanh thành đạo. Không được hộ niệm thì hàng triệu người khi lâm chung khó tìm được một người có thể tự chủ. Vì sao? Vì thân xác đau buốt. Vì hoàn cảnh lộn xộn. Vì cảnh giới hãi hùng. Vì thần trí mê man bất tỉnh, v.v... Bên trong thì đầu óc mê muội. Bên ngoài thì oán thân trái chủ cài bẫy. Rơi vào trạng huống này, hỏi rằng ai có thể tự chủ động đây! Không tự chủ được thì tự động trở thành nô lệ cho nghiệp chướng, cho các thế lực hung hiểm. Có người nào bị những chướng nạn này mà được đi những chỗ tốt đẹp!...

Chính vì thế, mong chư vị phải hiểu rõ cái giá trị quý hóa của sự hộ niệm. Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn cho mình đi trên nghiệp chướng mà vãng sanh, băng ngang qua nghiệp chướng mà vãng sanh, chứ không phải đấu tranh với nghiệp chướng, tiêu diệt nghiệp chướng mà thoát nạn. Đây là pháp “Đối Nghiệp Vãng Sanh”, một pháp đại cứu tinh cho hàng phàm phu, dù với thân phận trí cận nghiệp nặng, vẫn hy vọng tràn trề được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Chư vị hãy vững lòng tin tưởng chánh pháp của Phật để một đời thành tựu đạo quả. Nếu không tin thì đành ở đây mà tiếp tục chịu nạn, chứ chư Phật cường bức ai đâu. Tất cả đều do tâm lực của chính mình. Tất cả đều do chính tâm mình thực hiện lấy.

(g): Hộ niệm rất quan trọng vì có hộ niệm thì chắc chắn được vãng sanh.

Đúng hay không chư vị? – (Sai). Hộ Niệm chỉ là phương pháp trợ duyên, người hộ niệm hướng dẫn cho mình tu đúng pháp để vãng sanh. Trước sau gì mình cũng phải tu cho đúng đường vãng sanh mới được vãng sanh. Vậy thì làm gì có chuyện hộ niệm thì chắc chắn được vãng sanh. Ví dụ, một người sợ chết, người hộ niệm đến khuyên nhắc đừng sợ chết. Nếu chị còn sợ chết thì dù có hàng ngàn người hộ niệm, chị cũng không được vãng sanh. Như vậy, chị được vãng sanh là do chị chán chê cảnh đời khổ nạn vô thường này mà niệm Phật tha thiết cầu xin vãng sanh. Chính chị huân tu điều này, để khi lâm chung chị thực hiện được điều này thì mới được vãng sanh. Nghĩa là chính chị phải quyết định, chứ đâu phải người hộ niệm quyết định cho chị.

Người hộ niệm đến nhắc nhở cho mình bỏ những điều phải bỏ, phải làm cho kỳ được những điều thích hợp với đường vãng sanh để được vãng sanh. Nếu một người tự mình có thể làm được những điều này thì khỏi cần đến hộ niệm. Nhưng trên thực tế, một vạn người tu hành tìm không ra một người làm được đầy đủ tông chỉ của pháp môn. Miệng niệm Phật mà tâm nghĩ lung tung. Miệng niệm Phật tâm cầu trúng số, nguyện giàu có, nguyện xin con cái thi đậu, v.v... Cầu nguyện chuyện Ta-Bà thì nhiều đến hàng ngàn hàng vạn, còn cầu vãng sanh thì hững hờ chỉ có một vài lần. Hãy suy nghĩ thử, trong cái thùng A-lại-da thức chỉ có một vài hạt giống vãng sanh trộn chung với hàng vạn những hạt giống khác, làm sao có thể bốc được hạt giống vãng sanh để đi về Tây-Phương Cực-Lạc đây?

Cho nên niệm Phật phải nguyện vãng sanh ngay từ bây giờ, phải có ước muốn vãng sanh ngay từ bây giờ. Tín-Nguyên-Hạnh là tông chỉ của Pháp Niệm-Phật phải được thực hiện đầy đủ ngay từ bây giờ, thì sau cùng chư vị mới có thể làm tròn đề vãng sanh. Trong đó, cái hạt giống vãng sanh phải có hàng ngàn hàng vạn và thường xuyên chủ động linh hoạt, còn những hạt giống khác chỉ là những dư vang trong quá khứ, ta đang tìm cách cắt cái duyên chúng đi, để chúng thụ động nằm im, thì lúc cuối cùng của cuộc đời này ta mới chủ động chọn lấy con đường vãng sanh một cách thuận lợi.

Hộ Niệm là một pháp tu cụ thể, thiết thực, rõ ràng đã giúp ngay cả hàng phàm phu cũng được thành tựu đạo quả, vậy mà nhiều người vẫn chưa nhận thức ra điều quý báu này. Nay chúng ta đã thấy rõ rồi, thì hãy đi cho thẳng, tu cho chánh. Định lực phải vững thì mình vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc vậy. Cầu chúc cho chư vị một đời này đều được vãng sanh thành Phật.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 165)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 66, hôm nay chúng ta bàn về:

Hiện tượng thiếu niềm tin vào Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh.

Trong tất cả những điều quan trọng, thì niềm tin là quan trọng hàng đầu để hành giả được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Không có niềm tin, không thể vãng sanh. Niềm tin rất quan trọng, xin chư vị chú ý. Người nào tin yếu, hãy tin mạnh lên. Người nào tin ít, hãy tin nhiều lên. Nếu muốn một đời này được vãng sanh, nhất định phải củng cố niềm tin. Xin nhắc lại, niềm tin tối quan trọng. Đây là điều khó lắm đấy, không đơn giản đâu. Tại sao vậy?

(a): Phật dạy: “Nan tín chi pháp”, nghĩa là, Pháp này rất khó cho chúng sanh tin tưởng, nên có người không tin tưởng vào Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh là chuyện bình thường.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Đã là chuyện bình thường của chúng sanh, thì không nên lấy làm ngạc nhiên là tại sao nhiều người không tin vào Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh? Vì họ là những người không được vãng sanh. Người không được vãng sanh thì có vô lượng vô biên, còn người được vãng sanh thì quá ít, nên chúng ta gặp người không tin quá nhiều là chuyện đương nhiên.

Người ta không tin Phật Pháp thì trông họ có vẻ sượng quá. Ăn chơi thoải mái, nói năng thoải mái, xi-nê thoải mái... Còn chúng ta muốn vãng sanh nên hy sinh nhiều quá, ngày đêm lo niệm Phật có vẻ cực khổ quá! Chư vị có nghĩ như vậy không? Ôi! Muốn vãng sanh thành Phật thì phải chịu khó một chút nhé chư vị. Đừng rong chơi thoải mái một thời mà sau cùng chịu cảnh đọa lạc khổ đau ngàn đời vạn kiếp. Tội nghiệp cho chính mình lắm đấy.

Xin thưa với chư vị, thực sự trong đời này người nào có tin chút ít vào Pháp Niệm-Phật là có chút ít căn lành. Người nào tin nhiều thì căn lành lớn. Người nào tin vững vàng, thì thực sự căn lành của họ tu được trong nhiều đời kiếp đã quá lớn, đầy đủ cho họ một đời này vãng sanh Tịnh-Độ, viên mãn đạo quả. Như vậy chúng ta hy sinh những cuộc vui chơi của thế gian, tới đây niệm Phật không phải là điều thua lỗ đâu, mà do đại phước đức đại thiện căn kết tập được nên ta mới có cái hùng tâm buông cảnh vui giả tạm vô thường của thế gian ra, để thực hiện đường vãng sanh thành Phật đây. Còn những người không có căn lành, không đủ phước đức dẫu mình có réo gọi, cũng không dễ gì khiến cho họ tin tưởng, dẫu cho có nài nỉ cũng không dễ gì họ ngồi được trong Niệm Phật Đường 1 tiếng đồng hồ để niệm Phật đâu. Một giờ niệm Phật đối với họ là cả một cực hình. Nghiệp chướng quá nặng đang bắt vô lượng vô biên chúng sanh tương lai phải chịu đọa lạc khổ đau khó bề cứu được là vậy đấy.

Chư vị tin tưởng được là cả một niềm vinh hạnh vô biên, vì chính mình có thiện căn phước đức viên mãn. Mong cho chư vị phải giữ vững niềm tin này để một đời này vãng sanh viên mãn đạo giải thoát nhé.

(b): Hộ Niệm Vãng Sanh không đúng với khoa học.

Ý nghĩ này đúng hay sai? – (Sai). Khoa học thuộc về vật lý nghiệm chứng, còn Phật học thuộc về khoa học tâm linh, là siêu khoa học. Những nhà khoa học không cách nào có thể biết được thế giới Tây-Phương Cực-Lạc trong kinh Phật nói. Không dễ gì các vị khoa học gia tin hiểu được Pháp Niệm Phật Vãng Sanh về một cõi nước Tịnh-Độ cách đây hơn 10 vạn ức cõi Phật. Vì quá nặng về vật lý nghiệm chứng, nên chỉ thấy thế giới qua cuộc sống thực tại, vật chất hữu hình, rồi cho rằng chết đi là hết. Đúng lời Phật nói không sai, kiến giải thế gian là một trong 8 thứ đại nạn đối với sự giải thoát tâm linh.

Xin thưa với chư vị, đừng nên nghĩ rằng khoa học là tất cả nhé. Khó tìm ra một khoa học gia nào sau cùng được vãng sanh đây. Tại sao vậy? Vì suốt cả cuộc đời họ dành hết cả thì giờ và tâm trí vào vấn đề khoa học, tâm hồn đã nhiễm vào đó rồi, còn thứ gì có thể chen vào được nữa? Khoa học thực dụng, phát triển kinh tế, phục vụ quyền lợi vật chất là việc tốt cho cuộc sống. Nhưng vì đó là sự nghiệp lớn nhất của họ, thì nhất định cái nghiệp trọng này sẽ lôi cuốn họ đi. Chạy theo vật chất vô thường thì không thể nào giải thoát được.

Cho nên khi nói về Hộ Niệm Vãng Sanh ta phải nói về căn lành. Có căn lành mới có niềm tin. Có niềm tin vào Pháp Niệm-Phật mới được vãng sanh. Vãng sanh thoát vòng sanh tử luân hồi một đời thành đạo và phát triển vật chất phục vụ cho cuộc sống thường ngày là hai vấn đề khác nhau. Xin chư vị hiểu cho thấu vấn đề.

(c): Khoa học vật chất càng phát triển thì tâm linh càng lu mờ. Con người tham chấp vào kiến giải thế gian nên khó giác ngộ Phật Pháp.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Xin chư vị đừng tưởng rằng khoa học càng ngày càng tiến bộ, có thể đưa được phi thuyền lên cung trăng, lên sao Hỏa là khám phá ra được vũ trụ. Đúng ở chỗ này bấm nút đưa tên lửa đi nửa vòng trái đất, tiêu diệt hàng trăm ngàn người là tuyệt vời. Không đâu!... Chính đây là hiện tượng tâm linh đi xuống. Vật chất càng mạnh, tâm hồn càng cạn kiệt. Con người đấu tranh kiên cường, dùng óc thông minh phát minh ra những phương tiện giết người hàng loạt để tranh quyền đoạt lợi. Rõ ràng vì quá trọng về vật chất mà vũ khí của loài người ngày nay giết người nhẹ nhàng như giết một con kiến, trong khi Phật dạy không được giết đến một con kiến, con muỗi. Con người thời nay không còn biết đến luật nhân quả, không để ý đến kiếp nạn trong tương lai. Phật Pháp không còn được con người coi trọng, nên Phật gọi đây là thời mạt pháp vậy.

Nếu để ý một chút chúng ta thấy rõ ràng rằng, hễ khoa học càng phát triển mạnh mẽ chừng nào thì tâm hồn của con người càng ô trọc chừng đó, niềm tin về giải thoát càng lung lay, ý niệm Vãng Sanh Tây-Phương Cực-Lạc càng mờ nhạt. Chính vì vậy, khoa học càng lên thì tín ngưỡng càng ngày càng lu mờ đi, tôn giáo thường chỉ nặng về hình thức, còn nội dung bên trong đã bị biến màu rất nhiều!...

Đời này chúng ta gặp và tin được Pháp Niệm-Phật Vãng-Sanh là một cơ may hy hữu không gì quý bằng. Chúng ta đã thấy được người vãng sanh là mình chứng cho đường chúng ta đi rất đúng. Tâm của chúng sanh đang trên đà thoái hóa, thì chúng ta đang đi ngược lại, phải giác ngộ để giải thoát. Chúng ta đang chờ ngày vãng sanh thành Phật, chứ không chờ mua chiếc xe hơi thật tối tân, không chờ tới ngày được phi thuyền đưa lên không trung. Về Tây-Phương Cực-Lạc chúng ta không cần những thứ đó đâu, vì chúng ta đi bằng ý niệm, an nhiên, thoải mái, tự tại. Trong kinh Phật dạy, trong khoảnh khắc 1 niệm ta đi đến khắp 10 phương pháp giới, tốc độ nhanh đến hàng vạn tốc độ ánh sáng đây.

Từng chiếc lá là từng chiếc TV đa chiều đây. Mình muốn thấy một quốc gia nào thì tự nhiên chiếc lá đó nó ứng hiện ra rõ rệt. Mình muốn toàn thể quả địa cầu

như thế nào thì nó ứng hiện ra trước mặt. Chiếc TV ở đây làm sao sánh bằng. Chư vị ơi! Khoa học kỹ thuật phục vụ về vật chất của thế gian rất tốt, nhưng nó là thứ vô thường, và cũng là con dao hai lưỡi. Một quả bom có thể giết người, cũng có thể giết lấy ta. Kinh khủng lắm đấy. Cõi Tây-Phương Cực-Lạc có phước báu vô tận, nhưng chỉ phục phụ cho tình thương, cho lòng từ bi, ở đó không có tiếng khổ. Thật là một cõi nước quá tuyệt diệu.

“Con người tham chấp vào kiến giải thế gian nên khó giác ngộ Phật pháp”. Nhưng thực ra, ít người hiểu được rằng, chính Phật Pháp là siêu khoa học. Khoa học thế gian không thể nào đuổi kịp cái thế giới của Chơn-Tâm Tự-Tánh đâu. Chỉ vì con người chấp vào kiến giải hạn hẹp vô thường mà không tin Phật pháp, thành ra chịu nhiều thiệt hại đáng thương. Tuy nhiên, cũng có những người trình độ tiến sĩ, bác sĩ, khoa học gia mà đang học Phật, thì chúng ta càng quý trọng hơn, vì đây là những người quá đặc biệt, thật đáng kính phục vậy. Chứ thông thường, hễ nặng kiến giải thế gian, thì con đường giải thoát bị lâm vào 1 trong 8 thứ nạn khổ che mờ. Người chỉ thấy vật chất là nhất, thì sau cùng đành phải ngậm đắng nuốt cay, chịu cảnh trụi lủi trong tương lai vậy.

(d): Pháp Môn Niệm Phật Vãng Sanh mới xuất hiện sau này chứ trong kinh Phật không nói đến.

Đúng không chư vị? – (Sai). Có nhiều người hỏi rằng Pháp Môn Niệm Phật Vãng Sanh từ đâu ra? Kinh nào nói về niệm Phật vãng sanh? Nếu một người không tu học Phật Giáo hỏi vậy thì cũng thông cảm cho họ. Trong khi có người tu học Phật Giáo mà cũng không tin có cõi Tây-Phương Cực-Lạc, không biết có A-Di-Đà Phật. Thật thương hại thay!

Kinh A-Di-Đà, kinh Vô-Lượng-Thọ, kinh Quán-Vô-Lượng Thọ, kinh Phật Đảnh Thủ-Lăng-Nghiêm, kinh Hoa-nghiêm, v.v... Rất nhiều kinh điển Phật nói về Di-Đà Tịnh-Độ, vậy mà lại có người tu học Phật Giáo lại không biết gì về cõi Tây-Phương Cực-Lạc với vị Giáo Chủ A-Di-Đà Phật. Thật đáng buồn thay!

Trong kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ Phật nói, dẫn cho một người nghiệp chướng sâu nặng, một đời làm điều ác, nhưng đến cuối đời gặp được thiện tri thức khuyên giải, họ mới phát tâm sám hối tội chướng, thành tâm tin tưởng, quyết lòng niệm danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu nguyện vãng sanh, do lòng chí thành chí kính nên một câu niệm A-Di-Đà Phật của họ có thể phá tan nghiệp chướng trọng tội tạo ra trong 80 ức kiếp, và sau cùng được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Phật dạy, trước khi xả bỏ báo thân mà niệm được 10 câu danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh, mà người đó không được vãng sanh Phật sẽ không thành Phật.

Xin chư vị nghĩ thử, có phải những vị thiện tri thức là những người đi hộ niệm không? Những người khuyên chúng ta sám hối nghiệp chướng, niệm Phật cầu vãng sanh chính là thiện tri thức trong kinh Quán Vô-Lượng-Thọ. Trong kinh Địa-Tạng Bồ-Tát Bồ-Nguyên-Vương, Phật dạy rằng, một người mà trước khi xả bỏ báo thân, nghe được một danh hiệu Phật có thể siêu thoát tam giới. Tiếng “Nghe” này không phải là loang loáng nghe, mà phải lòng thành nghe, là đại diện

Văn-Tur-Tu đây. Hay nói rõ hơn, chính là người phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh đây. Nếu thực sự niệm Phật cầu vãng sanh thì 10 niệm 1 niệm được vãng sanh là vậy đó.

Đức Thế-Tôn 49 năm thuyết kinh giảng đạo để lại vô lượng pháp môn tu học. Trong những ngày cuối cùng của phụ vương, Ngài về hoàng cung khuyên vua Tịnh-Phạn niệm câu A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây chính là Đức Thế-Tôn đã hộ niệm cho phụ vương vậy. Trong kinh có rất nhiều huyền ký về Pháp Niệm Phật Hộ Niệm Vãng Sanh. Người học Phật phải có chánh kiến, theo đúng kinh pháp, không được sơ ý nghe theo lời ngoại đạo hoặc những sự bàn luận của người thiếu thiện căn mà chao đảo đường tu hành, để cuối cùng chính mình chịu nạn.

(e): Phật dạy, người thiếu thiện căn không thể tin được Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh.

Đúng không? – (Đúng). Vững tin lời Phật dạy mà tu hành mới được giải thoát. Vô lượng người tin tưởng lời Phật dạy đã niệm Phật cầu vãng sanh mà được vãng sanh thành tựu đạo nghiệp bất khả tư nghĩ. Nhìn đó mới thấy thật đáng thương hại cho những người không tin vào Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh.

Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật dạy, những người mà trong nhiều đời nhiều kiếp không tu tích đầy đủ Thiện-Căn Phước-Đức, thì đời này không thể nào có thể tin được Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh. Thiện-Căn là căn lành, thể hiện ở niềm tin. Phước-Đức là phước báu, thể hiện ở cuộc sống an vui phảng lạng. Lấy lời Phật ra ấn chứng, chúng ta có thể biết rõ một người đủ hoặc thiếu căn lành. Người có căn lành là người đã tu tập nhiều đời nhiều kiếp, tâm tánh hiền lành, tin Pháp Niệm-Phật. Nói rõ hơn, trong nhiều đời nhiều kiếp trước người này có niệm Phật rồi, nhưng vì một sơ suất nào đó mà họ đã để mất cơ hội vãng sanh. Mong sao đời này chúng ta đang niệm Phật đây, đừng sơ ý để bị lọt lại trong cảnh sanh tử khổ nạn như trước đây nữa nhé.

“Vạn tích nhược bất tu phước huệ, ư thử chánh pháp bất năng văn”. Rõ ràng, một người nào có thể tin vào Pháp Niệm-Phật Vãng-Sanh là người đó có đủ thiện căn phước đức. Nhất là niềm tin, có niềm tin là họ âm thầm có huệ. Nếu một người trong quá khứ chưa tu đủ huệ, thì dù ta có khuyên gì đi nữa người ta cũng khó mà tin tưởng. Vậy thì, gặp bất cứ một người nào mà họ không tin vào Pháp Niệm-Phật, xin chớ vị hãy thông cảm cho họ, hãy thương hại họ chứ không biết làm gì hơn đâu. Còn một người trông rất bình thường, đang đi dạo bán vé số ngoài đường, nhưng khi gặp được câu A-Di-Đà Phật họ tin vững vàng, thì chứng tỏ rằng căn lành của họ lớn lắm đấy, dù cái phước của họ có vẻ yếu kém.

Cho nên, niềm tin liên quan tới Thiện-Căn, giàu có liên quan đến Phước-Đức. Quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh là do Thiện-Căn. Có xe hơi nhà lầu là do Phước-Đức. So sánh ra, Thiện-Căn quý báu hơn vì giúp cho họ tin tưởng Pháp Niệm-Phật, nhờ đó có thể giúp họ liễu sanh thoát tử trong đời này. Giàu sang phú quý cũng quý đó, nhưng coi chừng bị nạn tam thế oán ở đời sau. Sướng quá sanh

tệ. Có tiền tài, danh vọng, quyền thế... cứ tưởng rằng đây là số 1, nhưng không biết tu coi chừng vui vẻ vài chục năm rồi sau đó trụi lủi trụi lui, còn chẳng chỉ là cảnh đọa lạc nhiều đời kiếp khổ đau mà không hay!...

Vậy thì, chúng ta cần phải chú ý để biết cái giá trị cao quý của người biết đường tu hành nhé.

- Chư vị có quyết lòng Niệm Phật để về Tây-Phương Cực-Lạc không vậy?
- Quyết lòng!...

Chúc cho tất cả chư vị thành tựu ước nguyện cao quý này.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 165)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 66, hôm nay chúng ta bàn về:

Hiện tượng thiếu niềm tin vào Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh.

Trong tất cả những điều quan trọng, thì niềm tin là quan trọng hàng đầu để hành giả được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Không có niềm tin, không thể vãng sanh. Niềm tin rất quan trọng, xin chư vị chú ý. Người nào tin yếu, hãy tin mạnh lên. Người nào tin ít, hãy tin nhiều lên. Nếu muốn một đời này được vãng sanh, nhất định phải củng cố niềm tin. Xin nhắc lại, niềm tin tối quan trọng. Đây là điều khó lắm đấy, không đơn giản đâu. Tại sao vậy?

(a): Phật dạy: “Nan tín chi pháp”, nghĩa là, Pháp này rất khó cho chúng sanh tin tưởng, nên có người không tin tưởng vào Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh là chuyện bình thường.

Đúng không chứ vị? – (Đúng). Đã là chuyện bình thường của chúng sanh, thì không nên lấy đó làm sự ngạc nhiên. Tại sao nhiều người không tin vào Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh? Vì họ là những người không được vãng sanh. Người không được vãng sanh thì có vô lượng vô biên, còn người được vãng sanh thì quá ít, nên chúng ta gặp người không tin quá nhiều là chuyện đương nhiên.

Người ta không tin Phật Pháp thì trông họ có vẻ sượng quá. Ăn chơi thoải mái, nói năng thoải mái, xi-nê thoải mái... Còn chúng ta muốn vãng sanh nên hy sinh nhiều quá, ngày đêm niệm Phật hoài có vẻ cực khổ quá! Chư vị có nghĩ như vậy không? Ôi! Muốn vãng sanh thành Phật thì phải chịu khó một chút nhé chư vị. Đừng rong chơi thoải mái một thời mà sau cùng chịu cảnh đọa lạc khổ đau ngàn đời vạn kiếp. Tội nghiệp cho chính mình lắm đấy.

Xin thưa với chư vị, thực sự trong đời này người nào có tin chút ít vào Pháp Niệm-Phật là có chút ít căn lành. Người nào tin nhiều thì căn lành lớn. Người nào tin vững vàng, thì thực sự căn lành của họ tu được trong nhiều đời kiếp đã quá lớn, đầy đủ cho họ một đời này vãng sanh Tịnh-Độ, viên mãn đạo quả. Như vậy chúng ta hy sinh những cuộc vui chơi của thế gian, tới đây niệm Phật không phải là điều thua lỗ đâu, mà do đại phước đức đại thiện căn kết tập được nên ta mới có cái hùng tâm buông cảnh vui giả tạm vô thường của thế gian ra, để thực hiện đường vãng sanh thành Phật đây. Còn những người không có căn lành, không đủ phước đức dẫu mình có réo gọi, cũng không dễ gì khiến cho họ tin tưởng, dẫu cho có nài nỉ cũng không dễ gì họ ngồi được trong Niệm Phật Đường 1 tiếng đồng hồ để niệm Phật đâu. Một giờ niệm Phật đối với họ là cả một cực hình. Nghiệp chướng quá nặng đang bắt buộc vô lượng vô biên chúng sanh tương lai phải chịu đọa lạc khổ đau khó bề cứu được là vậy đấy.

Chư vị tin tưởng được là cả một niềm vinh hạnh vô biên vì chính mình có thiện căn phước đức viên mãn. Mong cho chư vị phải giữ vững niềm tin này để một đời này vãng sanh viên mãn đạo giải thoát.

(b): Hộ Niệm Vãng Sanh không đúng với khoa học.

Ý nghĩ này đúng hay sai? – (Sai). Khoa học thuộc về vật lý nghiệm chứng, còn Phật học thuộc về khoa học tâm linh, là siêu khoa học. Những nhà khoa học không cách nào có thể biết được thế giới Tây-Phương Cực-Lạc trong kinh Phật nói. Không dễ gì các vị khoa học gia tin hiểu được Pháp Niệm Phật Vãng Sanh về một cõi nước Tịnh-Độ cách đây hơn 10 vạn ức cõi Phật. Vì quá nặng về vật lý nghiệm chứng, nên chỉ thấy thế giới qua cuộc sống thực tại, vật chất hữu hình, rồi cho rằng chết đi là hết. Đúng lời Phật nói không sai, kiến giải thế gian là một trong 8 thứ đại nạn đối với sự giải thoát tâm linh.

Xin thưa với chư vị, đừng nên nghĩ rằng khoa học là tất cả nhé. Khó tìm ra một khoa học gia nào sau cùng được vãng sanh đây. Tại sao vậy? Vì suốt cả cuộc đời họ dành hết cả thì giờ và tâm trí vào vấn đề khoa học, tâm hồn đã nhiễm vào đó rồi, còn thứ gì có thể chen vào được nữa? Khoa học thực dụng, phát triển kinh tế, phục vụ quyền lợi vật chất là việc tốt cho cuộc sống. Nhưng đó là sự nghiệp lớn nhất của họ, thì nhất định cái nghiệp trọng này sẽ lôi cuốn họ đi. Chạy theo vật chất vô thường thì không thể nào giải thoát được.

Cho nên khi nói về hộ niệm vãng sanh ta phải nói về căn lành. Có căn lành mới có niềm tin. Có niềm tin vào Pháp Niệm-Phật mới được vãng sanh. Vãng sanh thoát vòng sanh tử luân hồi một đời thành đạo và phát triển vật chất phục vụ cho cuộc sống thường ngày là hai vấn đề khác nhau. Xin chư vị hiểu cho thấu vấn đề.

(c): Khoa học vật chất càng phát triển thì tâm linh càng lu mờ. Con người tham chấp vào kiến giải thế gian nên khó giác ngộ Phật pháp.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Xin chư vị đừng tưởng rằng khoa học càng ngày càng tiến bộ, có thể đưa được phi thuyền lên cung trăng, lên sao Hỏa là khám phá ra được vũ trụ. Đứng ở chỗ này bấm nút đưa tên lửa đi nửa vòng trái đất, tiêu diệt hàng trăm ngàn người là tuyệt vời. Không đâu!... Chính đây là hiện tượng tâm linh đi xuống. Vật chất càng mạnh, tâm hồn càng cạn kiệt. Con người đấu tranh kiên cường, dùng óc thông minh phát minh ra những phương tiện giết người hàng loạt để tranh quyền đoạt lợi. Rõ ràng vì quá trọng về vật chất mà vũ khí của loài người ngày nay giết người nhẹ nhàng như giết một con kiến, trong khi Phật dạy không được giết đến một con kiến, con muỗi. Con người thời nay không còn biết đến luật nhân quả, không để ý đến kiếp nạn trong tương lai. Phật pháp không còn được con người coi trọng, nên Phật gọi đây là thời mạt pháp vậy.

Nếu để ý một chút chúng ta thấy rõ ràng rằng, hễ khoa học càng phát triển mạnh mẽ thì tâm hồn của con người càng ô trọc chùng đó, niềm tin về giải thoát càng lung lay, ý niệm Vãng Sanh Tây-Phương Cực-Lạc càng mờ nhạt. Chính vì vậy, khoa học càng lên thì tín ngưỡng càng ngày càng lu mờ đi, tôn giáo thường chỉ nặng về hình thức, còn nội dung bên trong đã bị biến màu rất nhiều!...

Đời này chúng ta gặp và tin được Pháp Niệm-Phật Vãng-Sanh là một cơ may hy hữu không gì quý bằng. Chúng ta đã thấy được người vãng sanh là mình chứng cho đường chúng ta đi rất đúng. Tâm của chúng sanh đang trên đà thoái hóa, thì chúng ta đang đi ngược lại, phải giác ngộ để giải thoát. Chúng ta đang chờ ngày vãng sanh thành Phật, chứ không chờ mua chiếc xe hơi thật tối tân, không chờ tới ngày được phi thuyền đưa lên không trung. Về Tây-Phương Cực-Lạc chúng ta không cần những thứ đó đâu, vì chúng ta đi bằng ý niệm, an nhiên, thoải mái, tự tại. Trong kinh Phật dạy trong khoảng khắc 1 niệm, ta đi đến khắp 10 phương pháp giới, tốc độ nhanh đến hàng vạn tốc độ ánh sáng đây.

Từng chiếc lá là từng chiếc TV đa chiều đây. Mình muốn thấy một quốc gia nào thì tự nhiên chiếc lá đó nó ứng hiện ra rõ rệt. Mình muốn toàn thể quả địa cầu

như thế nào thì nó ứng hiện ra trước mặt. Chiếc TV ở đây làm sao sánh bằng. Chư vị ơi! Khoa học kỹ thuật phục vụ về vật chất của thế gian rất tốt, nhưng nó là thứ vô thường, và cũng là con dao hai lưỡi. Một quả bom có thể giết người, cũng có thể giết lấy ta. Kinh khủng lắm đấy. Cõi Tây-Phương Cực-Lạc có phước báu vô tận, nhưng chỉ phục phụ cho tình thương, cho lòng từ bi, ở đó không có tiếng khổ. Thật là một cõi nước quá tuyệt diệu.

“Con người tham chấp vào kiến giải thế gian nên khó giác ngộ Phật pháp”. Nhưng thực ra, ít người hiểu được rằng, chính Phật pháp là siêu khoa học. Khoa học thế gian không thể nào đuổi kịp cái thế giới của Chơn-Tâm Tự-Tánh đâu. Chỉ vì con người chấp vào kiến giải hạn hẹp vô thường mà không tin Phật pháp, thành ra chịu nhiều thiệt hại đáng thương. Tuy nhiên, cũng có những người trình độ tiến sĩ, bác sĩ, khoa học gia mà đang học Phật, thì chúng ta càng quý trọng hơn, vì đây là những người quá đặc biệt, thật đáng kính phục vậy. Chứ thông thường, hễ nặng kiến giải thế gian, thì con đường giải thoát của Phật bị lâm vào 1 trong 8 thứ nạn khổ che mờ. Người chỉ thấy vật chất là nhứt, thì sau cùng đành phải ngậm đắng nuốt cay, chịu cảnh trụi lủi trong tương lai vậy.

(d): Pháp Môn Niệm Phật Vãng Sanh mới xuất hiện sau này chứ trong kinh Phật không nói đến.

Đúng không chư vị? – (Sai). Có nhiều người hỏi rằng Pháp Môn Niệm Phật Vãng Sanh từ đâu ra? Kinh nào nói về niệm Phật vãng sanh? Nếu một người không tu học Phật Giáo hỏi vậy thì cũng thông cảm cho họ. Trong khi có người tu học Phật Giáo mà cũng không tin có cõi Tây-Phương Cực-Lạc, không biết có A-Di-Đà Phật. Thật thương hại thay!...

Kinh A-Di-Đà, kinh Vô-Lượng-Thọ, kinh Quán-Vô-Lượng Thọ, kinh Phật Đảnh Thủ-Lăng-Nghiêm, kinh Hoa-nghiêm, v.v... Rất nhiều kinh điển Phật nói về Di-Đà Tịnh-Độ, vậy mà lại có người tu học Phật Giáo lại không biết gì về cõi Tây-Phương Cực-Lạc với vị Giáo Chủ A-Di-Đà Phật. Thật đáng buồn thay!...

Trong kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ Phật nói: dẫu cho một người nghiệp chướng sâu nặng, một đời làm điều ác, nhưng đến cuối đời gặp được thiện tri thức khuyên giải, họ mới phát tâm sám hối tội chướng, thành tâm tin tưởng, quyết lòng niệm danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu nguyện vãng sanh, do lòng chí thành chí kính nên một câu niệm A-Di-Đà Phật của họ có thể phá tan nghiệp chướng trọng tội tạo ra trong 80 ức kiếp, và sau cùng được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Phật dạy, trước khi xả bỏ báo thân mà niệm được 10 câu danh hiệu A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh, mà người đó không được vãng sanh Phật sẽ không thành Phật.

Xin chư vị nghĩ thử, có phải những vị thiện tri thức là những người đi hộ niệm không? Những người khuyên chúng ta sám hối nghiệp chướng, niệm Phật cầu vãng sanh chính là thiện tri thức trong kinh Quán Vô-Lượng-Thọ. Trong kinh Địa-Tạng Bồ-Tát Bồn-Đại-Nguyên-Vương, Phật dạy rằng, một người mà trước khi xả bỏ báo thân, nghe được một danh hiệu Phật có thể siêu thoát tam giới. Tiếng “Nghe” này không phải là loang loáng nghe, mà phải lòng thành nghe, là đại diện

Văn-Tur-Tu đây. Hay nói rõ hơn, chính là người phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh đây. Nếu thực sự niệm Phật cầu vãng sanh thì 10 niệm 1 niệm được vãng sanh là vậy đó.

Đức Thế-Tôn 49 năm thuyết kinh giản đạo để lại vô lượng pháp môn tu học. Trong những ngày cuối cùng của phụ vương, Ngài về hoàng cung khuyên vua Tịnh-Phạn niệm câu A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây chính là Đức Thế-Tôn đã hộ niệm cho phụ vương vậy. Trong kinh có rất nhiều huyền ký về Pháp Niệm Phật Hộ Niệm Vãng Sanh. Người học Phật phải có chánh kiến, theo đúng kinh pháp, không được sơ ý nghe theo lời ngoại đạo hoặc những sự bàn luận của người thiếu thiện căn mà chao đảo đường tu hành, để cuối cùng chính mình chịu nạn.

(e): Phật dạy, người thiếu thiện căn không thể tin được Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh.

Đúng không? – (Đúng). Vững tin lời Phật dạy mà tu hành mới được giải thoát. Vô lượng người tin tưởng lời Phật dạy đã niệm Phật cầu vãng sanh mà được vãng sanh thành tựu đạo nghiệp bất khả tư nghĩ. Nhìn đó mới thấy thật đáng thương hại cho những người không tin vào Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh.

Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật dạy, những người mà trong nhiều đời nhiều kiếp không tu tích đầy đủ Thiện-Căn Phước-Đức, thì đời này không thể nào có thể tin được Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh. Thiện-Căn là căn lành, thể hiện ở niềm tin. Phước-Đức là phước báu, thể hiện ở cuộc sống an vui phẳng lặng. Lấy lời Phật ra ấn chứng, chúng ta có thể biết rõ một người đủ hoặc thiếu căn lành. Người có căn lành là người đã tu tập nhiều đời nhiều kiếp, tâm tánh hiền lành, tin Pháp Niệm-Phật. Nói rõ hơn, trong nhiều đời nhiều kiếp trước người này có niệm Phật rồi, nhưng vì một sơ suất nào đó mà họ đã để mất cơ hội vãng sanh. Mong sao đời này chúng ta đang niệm Phật đây, đừng sơ ý để bị lọt lại trong cảnh sanh tử khổ nạn như trước đây nữa nhé.

“Vạn tích nhược bất tu phước huệ, ư thử chánh pháp bất năng văn”. Rõ ràng, một người nào có thể tin vào Pháp Niệm-Phật Vãng-Sanh là người đó có đủ thiện căn phước đức. Nhất là niềm tin, có niềm tin là họ âm thầm có huệ. Nếu một người trong quá khứ chưa tu đủ huệ, thì dù ta có khuyên gì đi nữa người ta cũng khó mà tin tưởng. Vậy thì, gặp bất cứ một người nào mà họ không tin vào Pháp Niệm-Phật, xin chư vị hãy thông cảm cho họ, hãy thương hại họ chứ không biết làm gì hơn đâu. Còn một người trông rất bình thường, đang đi dạo bán vé số ngoài đường, nhưng khi gặp được câu A-Di-Đà Phật họ tin vững vàng, thì chứng tỏ rằng căn lành của họ lớn lắm đấy, dù cái phước của họ có vẻ yếu kém.

Cho nên, niềm tin liên quan tới Thiện-Căn, giàu có liên quan đến Phước-Đức. Quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh là do Thiện-Căn. Có xe hơi nhà lầu là do Phước-Đức. So sánh ra, Thiện-Căn quý báu hơn vì giúp cho họ tin tưởng Pháp Niệm-Phật, nhờ đó có thể giúp họ liễu sanh thoát tử trong đời này. Giàu sang phú quý cũng quý đó, nhưng coi chừng bị nạn tam thế oán ở đời sau. Sướng quá sanh

tệ. Có tiền tài, danh vọng, quyền thế... cứ tưởng rằng đây là số 1, nhưng không biết tu coi chừng vui vẻ vài chục năm rồi sau đó trụi lủi trụi lui, còn chẳng chỉ là cảnh đọa lạc nhiều đời kiếp khổ đau mà không hay!...

Vậy thì, chúng ta cần phải chú ý để biết cái giá trị cao quý của người biết tu hành nhé.

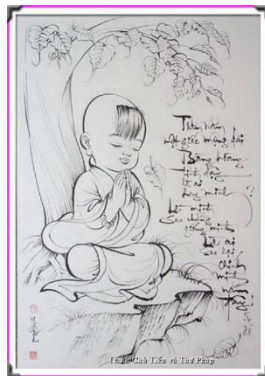
- Chư vị có quyết lòng Niệm Phật để về Tây-Phương Cực-Lạc không vậy?
- Quyết lòng!...

Chúc cho tất cả chư vị thành tựu ước nguyện cao quý này.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 166)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin tiếp tục nói đến những vấn đề của người yếu niềm tin về Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh.

Xin mở trang 67, câu (f): *Người chưa có cơ duyên gặp được hiện tượng vãng sanh nên còn hồ nghi Pháp Niệm Phật Vãng Sanh.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Có duyên thấy được hiện tượng vãng sanh có thể xóa đi mối nghi ngờ này. Nhiều người thiếu duyên không thấy được nên không tin sự vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Cầu mong duyên lành đến sớm với họ để sớm đoạn nghi sanh tín. Đáng nói hơn, nhiều người có tu hành Phật Giáo mà cũng không tin chuyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Ôi! Đây cũng là chuyện thường tình. Niềm tin liên quan đến thiện căn. Vì thiếu thiện-căn nên không thể tin được vào đại pháp cứu tinh của Phật. Phật dạy, đây là pháp rất khó tin cho

những ai chưa đủ căn lành. Thế mới biết, người tin tưởng Pháp Niệm-Phật thật là đáng quý.

Thông thường, một người khi gặp được một lần người niệm Phật ra đi thân tướng tốt đẹp, đều giật mình ngỡ ngàng. Nếu lại gặp thêm nhiều người khác niệm Phật được hộ niệm ra đi với thân tướng tốt đẹp, có người báo trước ngày giờ ra đi, vẫy tay chào cảm ơn mọi người rồi đi vắng sanh... thì đây đúng là những cơ duyên để tỉnh ngộ, phát khởi niềm tin quyết lòng niệm Phật cầu vắng sanh vậy.

Cho nên, khi chư vị hộ niệm cho một người vắng sanh tạo ra một công đức lớn lắm. Chính Diệu Âm này khi gặp được Pháp Hộ-Niệm, lúc đó thường đi hộ niệm với người Hoa mấy năm trường, nhưng không thấy được ai có hiện tượng tốt đẹp mới đâm ra hoang mang, có phần chán nản. Nhưng rồi tự hỏi, tại sao Pháp Niệm-Phật chư Tổ nói muôn người tu muôn người vắng sanh, có chi người niệm Phật lại còn được hộ niệm nữa mà không được vắng sanh? Từ nghi vấn này nên cố gắng nghiên cứu thêm, nghiên cứu thật kỹ mới phát hiện ra rằng, người tu hành có nhiều sơ suất. Người bệnh sơ suất vì tu hành không chuyên, không thẳng, quá xen tạp, lại có tâm tự mãn. Người hộ niệm sơ suất vì trợ duyên quá máy móc, thường xem nhẹ sự hộ niệm. Những cuộc hộ niệm nếu có cũng thường làm như một thông lệ, làm cho an lòng người sống, chứ chính người hộ niệm cũng không đủ niềm tin rằng người được hộ niệm sẽ được vắng sanh.

Có nhiều sơ suất lắm. Có cố công tìm hiểu kỹ mới thấy rõ nhận ra những điều sơ suất mà tìm cách khắc phục. Rồi sau đó, hộ niệm cẩn trọng hơn, hướng dẫn cụ thể hơn, điều giải thiết thực hơn... Ồ!... Một người đã niệm Phật vắng sanh ngay trước mặt mình. Lúc đó mới thật sự giật mình, thật sự tỉnh ngộ, thật sự ngỡ ngàng trước một cảnh vi diệu... Một cảm giác khó diễn tả thành lời.

Xin thưa với chư vị, cần phải có cơ duyên mới giác ngộ. Không có cơ duyên, để gì cho con người tin được Pháp Niệm-Phật Vãng Sanh này.

(g): Người không tu, hoặc tu theo ngoại đạo nên không hiểu pháp Phật, thường đánh giá sai lầm chánh pháp của Phật.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Đây là điều bình thường. Những người không biết tu hành không để gì thuyết phục cho họ tin vào Pháp Phật đâu. Những người tu theo ngoại đạo, vì không biết Phật Pháp thì làm sao tin Phật Pháp được. Thiếu căn lành thì khó lắm đấy. Ngược lại, những người có túc căn lớn do tu hành được trong nhiều đời kiếp trước, gặp được cơ duyên thì dễ dàng tỉnh ngộ.

Cũng xin chú ý điều này, từ “*Ngoại Đạo*” nói đây là chỉ cho người không tu theo Pháp của Phật Giáo, chứ đừng nên nghĩ họ là tà ma bất chánh nhé. Có rất nhiều tôn giáo chánh phái trên thế giới này, tâm hồn rất thiện lành, chúng ta phải tôn trọng, nhưng chỉ có đường đi và tôn chỉ khác nhau mà thôi. Giáo lý của họ không có niệm Phật cầu vắng sanh thì làm sao họ có ý niệm về Tây-Phương Cực-Lạc? Thông thường, các tôn giáo đều hướng về một đấng Thượng-Đế, cầu sanh lên một cảnh Trời, còn Phật Giáo chúng ta thì Phật dạy, vị cao cả nhất chính là

Chơn-Tâm Tự-Tánh. Như vậy, Thượng Đế của giáo lý nhà Phật chính là Chơn-Tâm này. Chơn-Tâm vốn giải thoát, bất sanh bất diệt, chứ không phải giới hạn trong tam giới còn sanh tử như các cảnh Trời.

Trở về Tây-Phương Cực-Lạc là cảnh giới của Pháp Tánh, nơi đó Chơn-Tâm Tự-Tánh sẽ khai mở, một đời thành bậc giác ngộ, thành Phật.

Cho nên người không tu hoặc không phải là tu học Phật Giáo nên không hiểu rõ giáo lý giải thoát của Phật mà thường đánh giá sai lầm. Vậy thì, khi nghe một người phê phán sai lầm, xin đừng trách cứ người ta, mà hãy thương xót họ, vì họ chưa hiểu. Chưa hiểu đồng nghĩa với chưa thoát nạn được.

Tương tự, đối với một tôn giáo khác, nếu mình chưa hiểu thấu giáo lý của họ, thì cũng đừng nên vội vàng đánh giá sai lầm. Mỗi tôn giáo có một lý tưởng riêng, một hướng đi riêng, tựu trung đều dẫn dắt chúng sanh đi về một cảnh lành là điều tốt. Xin chớ quá cố chấp.

(h): Nhiều người tu theo Phật Giáo nhưng vì không hành theo Pháp Môn Tịnh-Độ, cũng có thể không hiểu thấu Lý và Sự của Pháp Niệm Phật Vãng Sanh.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Bên trên là nói người không tu, hoặc tu theo ngoại đạo nên Lý Sự Niệm Phật Vãng Sanh không biết. Còn những người tu học theo Phật Giáo, nhưng không tu theo Pháp Môn Tịnh-Độ, thì cũng không dễ gì hiểu được Lý và Sự của Pháp Niệm-Phật Vãng-Sanh đâu. Xin nhớ cho, Phật Giáo không phải chỉ có một pháp môn, mà có tính đa nguyên văn hóa, là một hệ thống giáo dục sâu rộng của Phật nói ra, bao gồm tất cả những hướng giải thoát cho chúng sanh trong hư không pháp giới.

Phật để lại 84 ngàn pháp môn, nhiều đến vô lượng pháp môn không thể tính đếm được. Tất cả đều là pháp môn phương tiện, dẫn dắt chúng sanh tu tập hướng về sự giải thoát. Pháp môn phương tiện thì vô lượng vô biên, nhưng mục đích chính yếu cuối cùng là làm sao đưa chúng sanh đến chỗ khai ngộ chính cái Chơn-Tâm Tự-Tánh của mình để thành tựu đạo quả. Sự khai ngộ Chơn-Tâm Tự-Tánh là một, là nhất chứ không có khác nhau. “Đồng quy nhi thù đồ”, đồng về một chỗ, nhưng đường đi khác nhau. Có đường khó có đường dễ, có đường dài có đường ngắn. Thế thôi.

Chính vì thế, chúng ta không thể phân biệt chê bai bất cứ một giáo pháp nào của Phật. Mà chúng ta nói là phải chọn pháp môn nào thật sự hợp với lời Phật dạy, hợp với căn cơ của mình để một đời này có thể thực sự được thành tựu.

Phật dạy, thời mạt pháp này chúng sanh nên chọn Pháp Môn Niệm Phật. Ta y giáo phụng hành, chọn lấy Pháp Môn Niệm Phật, quyết lòng trì giữ tu hành, chứ không phải chọn Pháp Môn Niệm Phật mà bài bác hoặc chê bai những pháp môn khác. Chúng ta không chê bai, và không được quyền chê bai những pháp môn khác của Phật. Người nào cho rằng sự chuyên tu là chê bai hoặc khinh thường các pháp môn khác là sự đánh giá sai lệch, vì chính trong kinh Vô-Lượng-Thọ, Phật

dạy người niệm Phật cần phải một hướng niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Xin chư vị nhớ điều này để yên tâm niệm Phật.

Chúng ta phải hiểu rằng có những pháp môn rất khó tu tập, tại vì căn cơ để trì giữ những pháp môn đó đòi hỏi phải rất cao. Những người bình thường như chúng ta mà tu pháp môn đó, thường chỉ để kết chút duyên nào đó với Phật pháp trong vô lượng kiếp sau, chứ đời này phải chịu thua cuộc, không thể thành tựu.

Ngược lại, cũng có những pháp môn tu học rất gần gũi, rất dễ dàng, rất thực tế, nhưng lại không đi đến kết quả giải thoát nào. Có rất nhiều những pháp môn như vậy. Rất nhiều, rất nhiều... Phật gọi, tất cả những pháp môn đó thuộc về Bất-Liễu-Giáo. Ngược với Bất-Liễu-Giáo là pháp môn Liễu-Giáo. Trong 4 điều y cứ cho người tu hành cần phải theo để được thành tựu, Phật khuyên chúng ta nên chọn những pháp môn Liễu-Giáo. Liễu Giáo là giáo nghĩa trọn vẹn, viên mãn. Tu pháp Liễu-Giáo có thể được thành tựu đạo quả viên mãn trong một đời.

Đối với các vị thượng căn thượng trí, thì các Ngài khỏi cần chọn lựa, vì đối với các Ngài thực hành pháp môn nào cũng là Liễu-Giáo, đều có thể được vận dụng tới chỗ Lý-Sự viên dung cả. Còn đối với hàng phàm phu như chúng ta, nhất định có những pháp ta tu trì được, có những pháp ta tu trì không nổi. Hễ pháp môn nào ta tu trì hiệu quả, thì đó là Liễu-Giáo đối với ta. Còn những pháp môn, dù vẫn là chánh pháp, vẫn là pháp vi diệu, nhưng ta tu không được, trì không nổi, thì những pháp này biến thành là Bất-Liễu-Giáo.

Phật dạy rõ ràng như vậy, nhưng nhiều người vẫn còn mơ mơ màng màng, thường có quan niệm sai lầm rằng, hễ pháp của Phật thì pháp nào cũng tu tập được, nên lâm vào tình trạng tu theo Bất-Liễu-Giáo quá nhiều, tu hành khó khăn nhưng kết quả không thể thành tựu được gì cả. Tu hành theo pháp Phật mà rước lấy toàn là thất bại, làm cho Phật bị hàm oan là vậy đấy.

Nhiều người có quan niệm rằng, tu hành là làm thiện lành, tìm một chút phước báu nào đó rồi đời sau tu tiếp. Nhưng khổ nỗi, đến thời mạt pháp này, một khi mất thân người này thì dễ gì lấy lại được thân người ở đời sau. Một sự chứng minh hiển nhiên rằng, hàng vạn người ra đi đều để lại thân tướng xấu ác, chứng tỏ rằng trong đời kiếp tương lai họ gặp đại nạn. Đại nạn này chính là bị rơi vào trong tam đồ ác đạo. Đã rơi vào đó rồi, thì làm sao tu hành, làm sao có ngày thoát ra?!...

Hiểu thấu hiểm họa này, mới thấy Pháp Hộ-Niệm giúp người ra đi lưu lại tướng lành tốt đẹp thật quá tuyệt vời, một đại cứu tinh cứu người tránh khỏi tam ác đạo. Nếu người người đều trân quý làm đúng sự hướng dẫn của Pháp Hộ-Niệm thì người người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thành Phật. Một đại pháp cứu độ chúng sanh, giải quyết ách nạn sanh tử quá tuyệt diệu.

(i): Có người tu học Phật nhưng hành trì bất định, hướng giải thoát mông lung, cũng khó hiểu thấu Pháp Hộ-Niệm Vãng Sanh.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Đây là sự bổ túc thêm cho những điều mình vừa mới nói qua. Người học Phật nhưng hành trì bất định thì hướng giải thoát thật mờ lung. Tại sao hành trì bất định vậy? Vì tâm không có chủ định dứt khoát đường đi, nẻo về. Cứ thấy người khác tu sao mình tu vậy, chứ không có mục đích nào hẳn hoi. Hiện tượng tu hành theo kiểu nhắm mắt đưa chân rất phổ thông trong thời này. Có nhiều người nghĩ rằng, tu hành là làm chút thiện, tìm chút phước, làm người tốt là được... vô tình đồng hóa việc tu hành giải thoát trong giáo lý nhà Phật thành sự sinh hoạt của một hội đoàn từ thiện xã hội. Thực ra cũng tốt đấy, nhưng tốt tới đâu? Có thành đạo được chăng? Nạn sanh tử luân hồi có thoát được không? Và tu hành như vậy liệu thành quả có so sánh bằng những hội từ thiện của xã hội không? Ôi!... Thua kém nhiều quá đấy.

Tu hành mà định nghĩa quá thô thiển, vô tình đánh mất giá trị của sự tu hành. Vì nghĩ chưa thấu, nên mình cho là tốt mà Phật cho không tốt, chư Tổ cho không tốt. Vì sao vậy? Vì tu một đời vô cùng khổ cực mà không vượt khỏi ách nạn của nghiệp chướng, hậu quả không tốt, kết cuộc không thoát khỏi nạn tam đồ ác đạo, thì vẫn là không tốt. Phật nói, ức ức người tu hành, khó tìm ra một người được giải thoát, chỉ vì đường tu không thẳng, mờ lung vô định.

Phật dạy, thời mạt pháp cần phải nương theo Pháp Niệm-Phật mà thoát luân hồi. Ta phải tìm phương thoát sáu đường luân hồi ngay trong đời này, đừng lưỡng lự mà bị kẹt mãi trong vòng khổ nạn. Chúng ta chọn Pháp Môn Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh cho vững đường thành tựu, chứ không dám hành trì bất định vậy.

Nhiều người tu hành mà không chủ định ngay từ bây giờ, thấy điều gì hay hay cũng muốn tu thử. Đường tu đã bất định, thì khi đến giai đoạn cuối cùng thân tâm mê mẫn, nghiệp chướng báo hại, oán thân trái chủ cái bấy giảng giảng, lúc đó sẽ càng bất định hơn nữa. Rơi vào những cảnh giới mờ lung, hoang mang, chới vơi giữa vạn nẻo đường, làm sao có thể chọn được đường nào sáng để đi!... Tu hành vô định hướng bị thất bại là như vậy.

Chính vì thế, tu hành Liễu-Giáo và Bất-Liễu-Giáo cần xác định cho cẩn thận. Pháp môn của Phật để lại nhiều đến vô lượng vô biên, trong đó cách tu Tự-Lực và Nhị-Lực có sự khác nhau. Với pháp Tự-Lực chúng đắc, thì hàng phàm phu chúng ta tu không nổi, không thể vượt qua ách nạn của nghiệp chướng, thành ra biến thành Bất-Liễu-Giáo. Nương theo 48 đại nguyện của đức Phật A-Di-Đà thì người nào cũng có thể vãng sanh thành tựu Phật Đạo trong một đời này. Như vậy, rõ ràng Pháp Niệm-Phật là đại Liễu-Giáo trong Liễu-Giáo. Chúng ta tu vững vàng như vậy, thì đường thành đạo không còn mờ lung nữa. Hiểu thấu rồi thì tin sâu. Tin sâu thì Tín-Nguyện-Hạnh sẽ vững vàng. Tín-Nguyện-Hạnh đã vững mà còn được hộ niệm cẩn thận nữa, thì người nào cũng được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Còn người yếu niềm tin, cứ nghi ngờ tìm hiểu lý này lý nọ, tưởng vậy là hay, nhưng không ngờ rằng, tâm ý mê mờ mà ham lý cao luận diệu càng làm cho tâm hôn phân vân, do dự, càng mơ màng hơn, càng mất chủ định. Phật dạy: “*Bất*

định tụ bất năng liễu tri”, tâm hồn bất định thì không thể hiểu thấu đạo lý vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Hãy vững tâm vững chí, chuyên nhất niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, để một đời này vãng sanh thành đạo vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 167)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chương 3, **“Nhận Thức Về Hộ Niệm”**. Hôm nay chúng ta đi thẳng vào đề mục này. Xin chư vị mở trang 67, câu 4: **Nhận thức về Pháp Hộ-Niệm Vãng Sanh**.

(a): Hộ Niệm là một hình thức cầu siêu cho người chết.

Đúng hay sai? – (Sai). Chúng ta là người hộ niệm đã quá biết hộ niệm không phải là cầu siêu, nhưng thực tế thì có nhiều người lầm lẫn rằng hộ niệm là cầu siêu. Trong quá khứ dài lâu, chúng ta chỉ thấy người chết rồi mới được làm lễ siêu độ, nên khi nghe đến hộ niệm vãng sanh thì liền nghĩ rằng, phải đợi chết rồi mới được hộ niệm. Thậm chí có người còn nói rằng, làm lễ cầu siêu cho người chết tức là hộ niệm cho một người vãng sanh. Một sự sai lầm quá đáng tiếc!

Hộ niệm khác với cầu siêu. Hộ Niệm là giúp cho người tu hành chủ động chọn con đường niệm Phật cầu vãng sanh, đến ngày xả bỏ báo thân, họ chủ động thực hiện Tín-Hạnh-Nguyện để vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Còn cầu siêu là chờ người chết rồi làm lễ tụng kinh cầu nguyện cho hương linh được siêu độ.

Được siêu độ thì được vãng sanh, nếu không được siêu độ thì thần thức người chết đi theo một cảnh nào đó tùy theo nghiệp duyên của họ. Nghiệp duyên khác nhau thì cảnh giới khác nhau, khó biết được. Tuy nhiên Phật dạy “Nhơn thân nan đắc”. Một phàm phu tội chướng quá sâu nặng, tâm ý quá mê muội, không dễ gì chỉ qua một lễ đàn siêu độ ngắn ngủi mà có thể được siêu sanh Tịnh-Độ!...

Cho nên, vì chút tình nghĩ đến người chết, vì để an lòng phần nào cho người còn sống, nên câu siêu là việc chẳng đáng dừng. Nếu người Phật Tử tu hành mà cứ phó thác huệ mệnh của mình vào một buổi lễ cầu siêu thì quá sơ ý, thực tế hiệu quả không phải dễ dàng như nhiều người kỳ vọng.

Người giác ngộ Phật Pháp phải nhớ rằng tất cả đều do chính tâm mình quyết định. Phải lập chí niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, phải chuẩn bị mọi thuận duyên để thực hiện trọn vẹn Tín-Nguyện-Hạnh khi lâm chung mới được vãng sanh, chứ không thể chờ chết nhờ cầu siêu là được vãng sanh. Pháp Hộ-Niệm giúp cho mỗi người chúng ta từ nay cho đến ngày xả bỏ báo thân huân tu thuần thực đường vãng sanh. Chính cái tâm lực mạnh mẽ, có chủ định vững vàng giúp mình vững vàng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc vậy.

(b): Hộ Niệm là pháp hướng dẫn người sống cách tu hành để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng hay sai? – (Đúng). Đây là pháp hướng dẫn tu hành, đúng là pháp tu hành có sự hướng dẫn cụ thể. Tất cả mọi pháp tu đều là hướng dẫn cho người tu hành thực hiện mục đích của đường tu, thì Pháp Hộ-Niệm dẫn dắt người đang sống như chúng ta cách thức tu hành cụ thể, thiết thực để sau cùng được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Tất cả mọi pháp tu đều có giáo lý để nương theo tu tập, nhưng khi chúng ta nói đến hộ niệm là đặc biệt chú ý đến sự hướng dẫn cận kề những điều cần làm, những điều cần buông bỏ ngay từ bây giờ, chứ không thể tu hành theo kiểu mộng lung. Nhiều người tu hành nhưng quá mộng lung, không có một định hướng gì cả, cứ chờ chết rồi mới tính. Tính được gì khi đã chết rồi?

Sự hướng dẫn này thiết thực, tương ứng với từng người nên rất hợp với căn cơ mọi người, chứ không phải chỉ nói chung chung, vô thưởng vô phạt. Đã hướng dẫn cụ thể như vậy, nhưng đến lúc đau bệnh xuống, chuẩn bị xả thân, người hộ niệm vẫn tiếp tục nhắc nhở để người bệnh kịp thời tu sửa những điều sơ suất lệch lạc. Nhờ vậy mà Pháp Hộ-Niệm có hiệu ứng rất tốt, thực sự đã cứu vô lượng chúng sanh vãng sanh thành đạo.

Người phàm phu nghiệp nặng mà tu hành theo cách chung chung, không có sự hướng dẫn cụ thể, nhất là không được khai thị cẩn thận lúc lâm chung, thì khi xả bỏ thân mạng này họ phải rơi vào cảnh giới khốn khổ, khó thoát khỏi đọa lạc. Vì mê mờ, không biết đường thoát nạn, bị cam bẫy giảng giảng nên vạn ức người tu hành tìm đâu ra một người thoát cảnh khó khăn. Còn người được hộ niệm, nhờ

sự hướng dẫn cẩn thận, cụ thể giúp họ chủ động niệm Phật cầu vãng sanh mà được vãng sanh đây. Đây là điểm hết sức quan trọng, rất thiết thực, vô cùng thù thắng của Pháp Hộ-Niệm vậy.

(c): Người hạ căn phàm phu dẫu có niệm Phật cũng không thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng hay sai? – (Sai). Nhiều người có quan niệm rằng, phải là Bồ-Tát, thượng căn thượng trí mới được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là tự mình nghĩ vậy mà làm cho đường vãng sanh của mình bị bít lối, chứ Phật không dạy như vậy. Phật dạy rằng, bất cứ chúng sanh nào niệm Phật cầu vãng sanh thì có thể được vãng sanh. Xin thưa với chư vị, chư vị Bồ-Tát ở các quốc độ nếu không niệm Phật phát nguyện vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì Bồ-Tát cũng không được về Tây-Phương Cực-Lạc được đâu. Chính vì vậy mà chư vị Pháp-Thân Đại-Sĩ trên cõi Hoa-Nghiêm cũng nương theo 10 đại nguyện vương của Đức Phổ-Hiền mà cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc để một đời thành tựu viên mãn Phật quả. Xin chư vị nên nhớ cho điểm này.

Phàm phu mà quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh, thì dẫu cho niệm được 10 niệm trước lúc xả bỏ báo thân cũng được vãng sanh, nếu không được vãng sanh A-Di-Đà Phật thì không giữ ngôi Chánh Giác. Lời này là bảo chứng cho người niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, là sự giải tỏa mọi nghi vấn tại sao người niệm Phật được vãng sanh nhiều vô lượng, đếm không hết. Phàm phu tội chướng sâu nặng, mà quyết lòng tin tưởng lời Phật dạy, quyết lòng niệm A-Di-Đà Phật, quyết lòng cầu vãng sanh về Tây-Phương Tịnh-Độ, thì chư vị từng người từng người được vãng sanh. Còn nếu nghĩ rằng mình là phàm phu không đủ khả năng vãng sanh, chỉ muốn lưu lại đây trả cho hết nghiệp thì tùy chư vị. Xin thưa rằng, phàm phu tại cõi này trả không hết nghiệp đâu. Muốn trả hết nghiệp chỉ còn con đường chui xuống địa ngục, ở đó là nơi sẽ có đầy đủ duyên cho tất cả nghiệp tội ứng ra mà trả quả báo. Vô lượng kiếp đại nạn đây, chứ không phải ở đây làm chút phước thiện, rồi chịu vài căn bệnh là đủ để trả nghiệp đâu nhé.

Vậy thì, hãy biết vãng lời Phật dạy, y giáo phụng hành, lo ngày đêm niệm Phật cầu vãng sanh để băng ngang qua núi nghiệp mà vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành tựu đạo quả. 48 đại nguyện của A-Di-Đà Phật, nguyện nào cũng được thực hiện đầy đủ, nếu không thực hiện được, Phật thì không thành Phật. A-Di-Đà Phật đã thành Phật hơn 10 kiếp qua rồi, thì không có chi chúng ta phải nghi ngờ. Xin đừng nghe theo người quá thiếu căn lành, chưa hiểu thấu Lý-Sự vãng sanh mà tự đoạn mất cơ hội thành đạo của chính mình. Người nào không tin thì tùy theo duyên phận của họ, còn ta nhất định phải y cứ vào lời Phật dạy tu hành, Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng, quyết một đời nhất định vãng sanh thành Phật.

(d): Pháp Môn Niệm-Phật rộng độ ba căn, Phàm Thánh đều được vãng sanh thành đạo.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Pháp Môn Niệm Phật rộng độ ba căn. Trong 84.000 pháp môn của Phật để lại, chỉ có Pháp Niệm Phật mới nói được câu: “*Phàm Thánh tề thâm, tam căn phổ bị*”. Phổ là rộng, Bị là cứu độ. Phổ bị là rộng độ chúng sanh. Đặc biệt chỉ có Pháp Môn Niệm Phật rộng độ được chúng sanh, bình đẳng thâm nhiếp cả Phàm lẫn Thánh một đời vãng sanh thành Phật. Thánh Nhân niệm Phật vãng sanh dễ, phàm vị có thể Thượng Phẩm. Phàm phu niệm Phật vãng sanh có thể khó hơn người thượng căn vì nghiệp chướng nặng nề, tâm trí mê muội. Cùng một sức tu tập, giữa Phàm và Thánh chúng ta có thể nói khó hơn hay dễ hơn, chứ còn nói rằng người phàm không được vãng sanh thì không đúng với lời Phật dạy.

Hàng phàm phu trí cạn nghiệp lớn, thì phải dùng cái tâm chí thành chí kính làm sở trường để niệm Phật cầu Phật tiếp độ vãng sanh là chính xác. Còn cho rằng ta cũng sẽ chứng đắc dễ dàng, sẽ được “Nhất Tâm Bất Loạn” như hàng thượng căn thượng trí, sẽ đứng cò cò một chân, an nhiên tự tại vãng sanh là điều sơ suất lớn lao, vì đem cái sở đoản của mình mà thách thức cái sở trường của nghiệp chướng, đem một chút công phu còn quá hạn hẹp ra mà thách đố với oán thân trái chủ. Quả là điều vụng tính vậy!...

Trong kinh nghiệm, khi đi hộ niệm mà thấy một người bệnh chí thành chí kính niệm Phật, thiết tha cầu vãng sanh, mình mừng vô cùng vì họ vãng sanh dễ dàng lắm. Còn đi hộ niệm mà thấy người bệnh tự khoe ra rằng đã học được lý này đạo nọ, tự cho mình là cao thượng, thì người này thực sự đường vãng sanh vô cùng khó khăn, gặp phải chướng nạn trùng trùng. Cho nên, tâm tánh hiền lành, khiêm cung là điểm rất quan trọng, đây chính là cái sở trường quý giá nhất cho người hạ căn thực hiện để được vãng sanh.

Mong chư vị hiểu lấy cái thân phận của mình mà thực hiện cho đúng căn phận, đừng nên sơ suất khởi vọng tâm lên mà tự hại lấy mình. Khởi lên cái tâm thượng mạn, dù cho tu hành năm-bảy chục năm sau cùng cũng rất khó thoát khỏi ách nạn đấy.

(e): Hộ Niệm là pháp mong cầu cho người bệnh chết sớm.

Đúng không? – (Sai). Nêu ra điều này để có sự nhận thức đúng đắn về Pháp Hộ-Niệm. Rất nhiều người mơ hồ lầm lẫn giữa “*Vãng Sanh*” và “*Chết*”, nên nói cầu vãng sanh là cầu chết. Thực ra, vì muốn thoát khỏi cảnh sanh tử nên mới niệm Phật cầu vãng sanh. Chết là đại nạn của chúng sanh, còn vãng sanh là một lần sanh rồi vĩnh viễn không còn chết nữa. Mục đích của Phật đạo là cứu chúng sanh thoát cảnh sanh tử luân hồi, đạt đến cảnh vô sanh vô tử, chứ không có Phật nào lại dạy chúng sanh cầu chết sớm.

Thân này là thân nghiệp báo. Thân nghiệp báo thì theo nghiệp mà sinh ra để trả nghiệp. Thân nghiệp báo bị nghiệp lực làm chủ, chết hay sống tùy theo định số của nó. Còn cái Tâm của chúng ta không tùy thuộc vào định phận của nghiệp

lực, mà thuộc về giác ngộ hay mê muội. Hễ giác ngộ thì giải thoát, thành Phật, thành Bồ-Tát. Còn mê muội thì tiếp tục chịu chết đi rồi sanh lại, mỗi lần liệng cái thân này thì gá vào cái thân khác chịu sanh tử luân hồi khổ nạn. Thân sau không dễ gì còn được là thân người đâu nhé.

Vì thế, xin chư vị hiểu rằng, không có Pháp Hộ-Niệm nào làm cho người bệnh chết sớm, hoặc giúp cho người bệnh sống thọ thêm. Pháp Hộ-Niệm Vãng Sanh chỉ hướng dẫn một người khi thọ mạng đã hết, hãy quyết định chọn con đường vãng sanh thành đạo, thay vì bị chết chịu đọa lạc. Người thế gian chưa hiểu thấu đạo lý giải thoát, không biết rằng huệ mạng của chính ta không sanh không tử, vì chấp vào cuộc sống này là tất cả, nên cứ cầu sống lâu trường thọ, không dám nguyện cầu vãng sanh. Nhưng hỏi rằng có ai trường thọ khỏi chết không? Thật quá sai lầm!

Muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì mỗi người phải tự thực hiện lấy tông chỉ của Pháp Niệm-Phật. Người bệnh phải tha thiết nguyện vãng sanh thì mới được vãng sanh. Hàng phàm phu mà không niệm Phật tha thiết cầu nguyện vãng sanh thì phải theo con đường chết để chịu đọa lạc. Như vậy, người nào chí thành niệm Phật, thành thật muốn được sớm vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc là hợp với tông chỉ Tịnh-Độ, không phải sẽ được vãng sanh liền, mà sống an vui, chờ ngày xả bỏ báo thân mới vãng sanh thành tựu Phật đạo. Nhờ vậy, tự nhiên tinh thần sẽ ổn định, trước cái chết không sợ hãi, bệnh xuống không buồn phiền, gặp điều trở ngại không quá phiền não... Tâm đã có chỗ định nên cuộc sống an vui tự tại trước cảnh tử sanh. Tất cả đều do chính tâm mình tạo lấy cảnh giới cho chính mình.

Hiểu được đạo lý này, xin hãy phát tâm dũng mãnh, Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng, quyết một báo thân này vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Lúc còn khỏe, hãy kết nhóm với nhau tu hành. Lúc bệnh xuống hãy thành khẩn mời gọi những người còn khỏe tới hộ niệm cho mình. Những người khỏe sẵn sàng sốt sắng đi hộ niệm cho người bệnh. Công đức này lớn vô lượng vô biên. Đi hộ niệm sẽ được hộ niệm. Cứu người tức là cứu chính ta, nhân duyên quả báo tơ hào không sai.

Nhờ hộ niệm, hàng ngày chúng ta đều nghe tin có người vãng sanh khắp ba miền đất nước. Rõ ràng đã có sự chứng minh rằng, chúng ta đi con đường dễ hành, dễ độ. Hy vọng trần trụi chính ta cũng được vãng sanh một đời thành tựu đạo quả. Cầu chúc cho chư vị đều viên mãn đại nguyện.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM
(Tọa đàm 168)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta tiếp tục tìm hiểu về Pháp Hộ-Niệm.

Xin mở trang 68, câu (f): *Phàm phu thân mạng đã có định kỳ. Hộ niệm có thể giúp người lâm chung có cơ hội vượt qua sanh tử để vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Câu này nói, phàm phu thân mạng đã có định kỳ, là để trả lời cho vấn đề hôm qua, nhiều người cho rằng hộ niệm là một pháp mong cầu cho người ta chết sớm. Vì nghĩ như vậy nên đưa ra câu hỏi, tại sao lại đi hộ niệm để cầu cho người ta chết. Thì với câu này, phần đầu tiên là trả lời sự hiểu lầm đó. Hộ Niệm không phải cầu cho người bệnh chết sớm, mà Hộ Niệm là giúp cho người bệnh an định tâm hồn, trong một đời này khi đã đến cái định kỳ xả bỏ báo thân, thì người ta có thể vượt qua tất cả chương ngại của nghiệp chương, thoát qua cảnh chết, để vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là mục đích chính yếu của Pháp Hộ-Niệm. Mong chư vị nhớ kỹ điều này.

Hầu hết trước đây không ai biết đến Pháp Hộ-Niệm, nên đối trước một người bệnh nặng sắp chết, mọi người không biết làm gì hơn là cứ đợi cho người đó chết rồi, chạy nhờ đến việc cầu siêu giải nạn. Đã rất nhiều lần chúng ta có xác định qua rằng, cầu siêu và hộ niệm khác nhau.

Hộ Niệm là một pháp tu, hướng dẫn cho chính mỗi người phương cách tự chủ đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc, còn cầu siêu hoàn toàn không có gì gọi là tự chủ cả. Anh có tu cũng được, anh không tu cũng không sao, hễ khi chết rồi được mời thì các Thầy tới làm một buổi lễ cầu siêu độ cho anh. Nhưng linh hồn của anh có được siêu sanh hay không là một dấu hỏi rất lớn, không ai dám xác định.

Hộ Niệm không phải như vậy. Muốn được hộ niệm phải có điều kiện rõ ràng, ban hộ niệm đến nêu ra quy tắc và hướng dẫn cụ thể để anh thực hiện. Nếu anh

thực hiện đúng, trong cơ hội xả bỏ báo thân này anh có thể vượt qua cảnh sanh tử để vắng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu anh không chịu làm đúng theo sự hướng dẫn của ban hộ niệm, thì anh phải theo nghiệp báo thọ nạn, ban hộ niệm đành phải chịu thua và xin rút lui mà thôi. Còn muốn cầu siêu, thì anh tốt cũng được, anh xấu cũng được, anh tu hành cũng tốt, anh chống báng Phật pháp thì cũng không ai từ chối một buổi cầu siêu. Đó là một buổi lễ cầu nguyện, mong cho anh được siêu sanh, còn thực sự được siêu sanh hay không tùy anh có ngộ được hay không.

Phật dạy, trong thời mạt pháp này, ức triệu người tu hành khó tìm ra một người vượt thoát luân hồi. Nếu anh nghĩ đơn giản rằng chỉ cần qua một buổi lễ cầu siêu ngắn ngủi mà được siêu sanh, thì cứ chờ chết để nhờ đến cầu siêu vậy. Nhiều lúc chư vị Tăng Ni cũng thấy rõ điều này, cố gắng khuyên Phật Tử Đồng Tu tu hành đúng chánh pháp, nhưng chúng sanh thực sự không dễ gì chịu để tâm nghe theo, thành ra các Ngài cũng đành tùy duyên, chứ không biết làm gì hơn.

Cho nên, xin thưa thực với chư vị, chính Pháp Hộ-Niệm mới là pháp chính yếu của người biết tu hành để tự mình thoát qua con đường chết, đi về con đường sanh là sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Trong quá khứ dài lâu, người học Phật chúng ta đã sơ ý điểm này, đưa đến kết quả là người tu hành sau cùng thường bị vương nạn, mất cơ hội giải thoát.

Hộ Niệm là cả một phương pháp tu hành rất cụ thể, hướng dẫn chúng ta điều gì cần bỏ phải bỏ, điều gì nên giữ phải giữ, tu hành phải thiết thực, đường đi phải thẳng tắp, không thể tiếp tục đi lòng vòng nữa. Hộ Niệm dạy cho chúng ta phương cách tu hành thiết thực để giải thoát, tự mình phải biết chủ động đi vắng sanh về nước Cực-Lạc với đấng Từ-Phụ A-Di-Đà để thành tựu đạo quả, chứ không thể lặng lẽ gởi huệ mạng của mình cho các buổi lễ cầu an cầu siêu một cách tiêu cực như xưa nữa.

(g): Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn cách thực hiện cụ thể, chính xác Pháp Môn Tịnh-Độ. Đây là một đại chánh pháp của Phật để lại.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Chúng ta thấy rõ ràng rằng Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn cụ thể chính xác Pháp Môn Tịnh-Độ. Pháp Môn Tịnh-Độ chú trọng về niềm tin. Người niệm Phật phải có niềm tin vững vàng, thì người hộ niệm luôn luôn củng cố niềm tin cho người bệnh, dù bị đau đớn đến đâu cũng đừng thoái tâm. Đây thực sự là một phương cách tu hành, rèn tâm luyện trí. Pháp Môn Tịnh-Độ dạy cho người niệm Phật tha thiết cầu vắng sanh, thì người hộ niệm đến bên cạnh người bệnh nhắc nhở, hướng dẫn người bệnh phát nguyện vắng sanh, mà còn chỉ cho lời phát nguyện ngắn gọn, súc tích, dễ thích hợp với tình trạng yếu đuối của người bệnh. Nên nhớ cho, người bệnh không nên dùng những lời nguyện quá dài như chư Tổ phát nguyện, vì sức lực đã kiệt tận, tâm trí đã mê mết. Ví dụ, như lời phát nguyện: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật, cho con về Tây-Phương Cực-Lạc*”, ngắn gọn như vậy là đủ rồi. Lời nguyện này có chỗ hay. Một là nhắc nhở mình khi ra đi phải đợi A-Di-Đà Phật lại nghinh tiếp dẫn vắng sanh. Hai là luôn luôn

nhớ rằng, mình được vãng sanh là nương nhờ đại nguyện của A-Di-Đà Phật, được Phật lực tiếp dẫn, chứ không phải năng lực của chính mình. Tín Nguyễn đã xong, thì còn một điểm nữa là Niệm Phật. Người hộ niệm hướng dẫn nhắc nhở khoảng 5-10 phút rồi bắt đầu niệm A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật và niệm lớn tiếng để người bệnh nghe mà niệm theo. Tín-Nguyễn-Hạnh thực hiện được thì người ra đi được thành tựu. Nói chung, người niệm Phật phải tự nhắc nhở lấy mình, luôn luôn phải giữ tâm thành kính khiêm hạ và thực hiện đúng tông chỉ của pháp nhị lực mới được vãng sanh.

Rõ ràng đây là một pháp tu tập cụ thể, thiết thực, thực hiện rất chính xác Pháp Môn Tịnh-Độ, chứ không có gì xa vời cả. Như vậy, khi gặp có người hỏi, Pháp Hộ-Niệm Vãng Sanh là gì? Thực hiện như thế nào? Thì ta có thể trả lời, Pháp Hộ-Niệm Vãng Sanh là hướng dẫn cụ thể, thiết thực, để người người thực hiện chính xác Pháp Môn Niệm Phật. Còn gì nữa? Ngoài việc hướng dẫn chánh pháp ra, người hộ niệm còn cố gắng hóa giải những vướng mắc, những rối rắm cho người bệnh, nhờ vậy mà họ mới có thể giữ được chánh niệm trong giờ phút lâm chung. Nên nhớ cho, những người nhờ đến hộ niệm đều là phạm phu nghiệp chướng sâu nặng lắm. Nếu bình thời ta cứ nói: “Bác niệm Phật cầu vãng sanh nhé...”. Nhưng thực ra họ đang hải kinh, đang rối loạn, đang hoang mang... thì những lời hướng dẫn chung chung nhiều khi trở thành vô ích vậy.

Cho nên sự thiết thực của Pháp Hộ-Niệm là gỡ ra từng chút cho người đang vướng nạn, giúp họ an tâm niệm Phật để vãng sanh. Xin hãy gỡ cho đúng, gỡ cho thẳng, gỡ cho chánh, chứ không thể lý luận vòng vòng những đạo lý chung chung. Khai thị chung chung khó có thể hóa giải được ách nạn cho người bệnh vậy.

Ngược lại, cũng có người hộ niệm mà chủ trương không cần khai thị hướng dẫn gì cả. Ôi!... Hãy để ý mà xem, hình thức hộ niệm này cho hàng trăm người, chưa chắc giúp được 1 người thoát nạn. Hộ niệm quá sơ sài thì dù trải qua hàng ngàn người chưa chắc đếm được người vãng sanh đầy đủ trên đầu ngón tay. Xin hãy tham gia hộ niệm cho thật nhiều để gạt hái thêm kinh nghiệm thực tế, chứ không thể dựa vào lý thuyết là đủ đâu.

Trong khi người Việt Nam bây giờ hộ niệm hướng dẫn rất cẩn thận, nhắc nhở từng chút từng chút, đưa đến thành quả 100 người có thể cứu được 70-80 người ra đi lưu lại tướng lành bất khả tư nghì. Thật đáng tán thán.

Cho nên hộ niệm cần phải hướng dẫn cụ thể, giải quyết chính xác, gỡ rối thiết thực cho từng trường hợp mới có thể giúp cho người bệnh thoát khỏi ách nạn mà có cơ hội vãng sanh. Còn cứ nói chung chung thì vô cùng khó khăn để cứu được một người.

Xin thưa chư vị, phương thức khai thị hướng dẫn của Pháp Hộ-Niệm hay vô cùng. Khai thị cần nói mạnh, nói rõ, nói thẳng vào vấn đề của từng người đang vướng giúp cho tâm thức của họ giựt mình tỉnh ngộ. Nhiều người sau khi đã xả bỏ báo thân mà còn bị vướng kẹt đủ thứ, nhưng nhờ cách khai thị này mà có nhiều trường hợp các vị Hương Linh đã giác ngộ một cách rõ rệt, thể hiện qua sự chuyển

biến của thân xác, từ một sắc tướng âm đạm, khổ đau biến thành một thoại tướng an lành nhu nhuyển diễn ra trước mặt mọi người.

Vì vậy chúng ta cần thêm rất nhiều kinh nghiệm về hộ niệm mới tốt. Ở nước ngoài kinh nghiệm hộ niệm không tốt lắm. Sẵn đây xin nhiệt thành tán thán tình thần hộ niệm của các vị ở Âu Châu, có lần họ mua vé máy bay, hoặc lái xe trên 10 tiếng đồng hồ xuyên quốc gia để đi hộ niệm. Xin chư vị hãy mở tâm từ bi, sốt sắng phát tâm hộ niệm để cứu giúp nhau. Cứu người tức là cứu cho chính mình vậy.

(h): Nhờ được hộ niệm mà có nhiều hiện tượng vãng sanh xảy ra, tạo được ấn tượng rất tốt, chứng minh Phật Pháp nhiệm mầu.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Thực sự có nhiều hiện tượng người ra đi có tướng lành tốt đẹp vô cùng, tạo được một ấn tượng rất tuyệt vời về Pháp Hộ-Niệm. Ấy thế, vẫn có nhiều người thấy được hiện tượng cao quý này không chịu giật mình tỉnh ngộ ra sự nhiệm mầu của Phật Pháp, không chịu tiếp tay xiển dương để cho Pháp Hộ-Niệm được phát triển mạnh mẽ hơn, hầu cứu được nhiều người vãng sanh hơn, lại nêu ra nhiều điều nghi ngờ làm cho lòng người chao đảo, niềm tin của đại chúng tiêu mòn. Thật đáng tiếc lắm vậy!

Xin thưa chư vị, chúng ta đã nhiều lần xác định về hiện tượng lưu lại tướng lành tốt đẹp chưa chắc bảo đảm được vãng sanh. Nhưng chư vị có thể nghĩ rằng những người sau khi chết để lại thân xác quá xấu, sắc tướng kinh hoàng, nói chung thuộc về ác tướng lại được tốt đẹp sao?!... Hãy đặt lên câu hỏi và trả lời cho thỏa đáng đi. Phải chăng, một người sau khi xả bỏ báo thân mà lưu lại thân tướng mềm mại tươi tốt, giả như họ không được vãng sanh, thì ít ra họ cũng thoát được ách nạn đọa lạc trong tam đồ ác đạo, sinh lại trong ba đường lành. Một người công phu tu hành dẫu có hay đến đâu, nhưng khi chết để lại thân tướng quá xấu, gọi là ác tướng hiển hiện, thì lấy điều gì bảo đảm sự thoát khỏi cảnh tăm tối trong đời kiếp sau? Một điểm này thôi chúng ta cũng thấy được công đức của Pháp Hộ-Niệm thật quá tuyệt vời, quá cao quý rồi.

Trong kinh Phật dạy rằng, một người dẫu cho tạo tội chướng nặng nề, đến cuối đời nhờ gặp thiện tri thức khai thị hướng dẫn đường đạo, người đó tin tưởng, kiệt thành sám hối, thành ý niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, dẫu niệm được 10 niệm mà không được vãng sanh A-Di-Đà Phật thì không giữ ngôi Chánh-Giác. Lấy ngay lời kinh này ra ấn chứng, phải chăng những trường hợp có tướng lành này nhất định có nhiều người đã vãng sanh rồi vậy. Chúng ta là phàm phu, không có tha tâm đạo nhãn, nên phải nói hai chữ “có thể” cho trọn hạnh khiêm cung, chứ chư Tổ còn mạnh dạn nói rằng, *muôn người niệm Phật muôn người vãng sanh, vạn người niệm Phật vạn người đi về Tây-Phương Cực-Lạc* nữa cơ.

Một điều quan trọng là chính người ra đi đó có quyết lòng vãng sanh hay không. Nếu ta thấy một người niệm Phật cho đến hơi thở cuối cùng, họ tha thiết cầu vãng sanh, khi ra đi xong lưu lại thoại tướng tốt, xin thưa với chư vị, họ thực sự đã vãng sanh rồi. Thân xác của họ đã trở thành nhục thân của một vị Bồ-Tát để

lại đây. Nhục thân của một vị Bồ-Tát thì sao lại không tốt đẹp được. Có nhiều trường hợp thân xác đó được giữ lại niệm Phật mấy chục ngày vẫn tiếp tục tươi hồng. Nhiều vị Sư vãng sanh xong, nhục thân được nhập tháp, một năm sau mở tháp ra mà nhục thân vẫn còn tươi hồng như đang nằm ngủ, tóc râu vẫn tiếp tục mọc dài ra... Thật bất khả tư nghĩ!... Chư vị nào có cơ duyên thấy được những điều vi diệu này, không tin vãng sanh cũng phải tin vãng sanh là sự thật, không thấy Phật Pháp nhiệm mầu, thì cũng phải thấy đúng là đại nhiệm mầu.

Vậy thì, nếu đúng là nhiệm mầu thực sự, tại sao chúng ta không mau mau ứng dụng pháp đại nhiệm mầu, vô cùng cụ thể, vô cùng thiết thực này để cứu giúp lẫn nhau. Chư vị hãy suy nghĩ đi, bao nhiêu năm tháng qua, để gì chúng ta thấy được hiện tượng vi diệu này? Rõ ràng đây là một cơ duyên vô cùng quý báu và hy hữu trong vô lượng kiếp qua, thì chúng ta hãy quyết lòng tin tưởng. Tin rồi phải củng cố niềm tin cho mạnh lên để một đời này mình cũng được vãng sanh thành đạo. Đừng nên nghi ngờ nữa mà tự mình đoạn mất cơ duyên giải thoát. Thật đáng tiếc lắm vậy!...

Hãy tích cực giúp đỡ nhau, hộ niệm cho nhau, để cùng nhau vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu lơ là việc hộ niệm, thì tu có tu đó, công phu thì có khổ cực đó, nhưng thành tựu thì khó thấy lắm đó. Xin đừng sơ ý mà oan uổng cả một đời tu hành vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đứng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 169)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 68, câu (i): *Người được hộ niệm thì được sống lâu không bị chết sớm.*

Đúng không? – (Sai). Câu này ngược lại với câu trước. Câu trước nói người được hộ niệm thì bị chết sớm, nên có người không dám nhờ hộ niệm vì sợ bị chết sớm. Sai! Bây giờ câu này nói người được hộ niệm thì sống lâu, vậy thì người nào muốn được sống lâu thì mời ban hộ niệm tới hộ niệm. Cũng sai luôn! Những sự nhận thức này hoàn toàn sai lầm về Pháp Hộ-Niệm. Bị chết chịu đọa lạc hay được siêu sanh thành tựu đạo quả đều do chính mỗi người tự chọn lựa lấy. Phương Pháp Hộ-Niệm chỉ là sự hướng dẫn cách thức cho chính mỗi người tự thực hiện lấy con đường siêu sanh mà thôi. Nhiều người đã hiểu sai về Pháp Hộ-Niệm, nên có những mặc cảm sai lầm mà đánh mất cơ duyên được cứu độ từ pháp đại cứu tinh này.

Hộ Niệm thực sự là một đại pháp giúp cho người học Phật chúng ta có cái nhìn thực tế, có cách tu cụ thể, có sự chuẩn bị cẩn thận, có một tinh thần tự chủ vãng sanh thành đạo. Phật Giáo không có chuyện dị đoan mê tín, nhắm mắt tin vào những điều huyền hoặc hoang đường, tiêu cực đem huệ mạng của mình phó thác cho Thần Linh. Người tu học Phật Giáo không phải ngày ngày quỳ lạy cầu khẩn Bề-Trên ban bố phước lành. Tất cả những điều này Phật Giáo đều cho là mê tín. Phật Pháp là đường lối giáo dục của chư Phật, dạy cho chúng ta giác ngộ ra đạo lý duy tâm. Tất cả đều do tâm tạo. Chính mỗi người chúng ta phải tự quyết định và chịu trách nhiệm lấy tương lai của mình theo đúng định luật Nhân-Quả.

Ví dụ, như trước đây chúng ta chưa biết qua Pháp Hộ-Niệm, một người khi bị bệnh thì thường nhờ đến cầu an. Cầu an không xong, thì chờ chết rồi nhờ đến cầu siêu. Nhưng khi biết được Pháp Hộ-Niệm rồi ta mới hiểu được rằng, cầu an chính là hóa giải những vướng mắc giúp cho tinh thần của người đó được an tịnh. Cầu siêu chính là giúp cho người đó phát tâm tin tưởng niệm Phật tha thiết cầu vãng sanh Tịnh-Độ. Tất cả đã được Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn cụ thể. Như vậy vô hình chung, Pháp Hộ-Niệm không phải là cầu an mà trở thành đại cầu an, không phải là cầu siêu mà trở thành đại cầu siêu, đưa đến sự đại thành tựu, kết quả hiện tượng vãng sanh đã xảy ra nhiều vô số. Thật bất khả tư nghĩ!

Chính mình tự quyết định lấy tương lai của mình là sự thực. Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn vững vàng để cho mỗi người thực hiện được con đường vãng sanh cho chính mình. Hàng phàm phu mà không được hướng dẫn cụ thể thì đành chịu thất bại. Ví dụ, Người nào sợ chết thì tiêu rồi!... Do cái tâm sợ chết mà linh hồn cứ bám theo cái xác thịt để chịu đau khổ, bị đọa lạc, chứ không thể nói rằng hễ mãn báo thân thì bị đọa lạc. Chết là cái phần vô thường của xác thịt, nếu chính người đó không sợ chết, quyết lòng niệm Phật, lợi dụng cơ hội mãn báo thân này cầu vãng sanh, thì họ vãng sanh bất thoái thành Phật chứ không chết. Ví dụ khác,

người nào sợ bệnh thì tiêu luôn!... Một căn bệnh đến thì không thể an tâm được. Buồn lo, phiền não làm cho tâm bị loạn. Vì tâm loạn nên sau khi xả bỏ báo thân này phải theo cảnh loạn động đó mà chịu nạn. Như vậy, vì tâm vướng mắc vào căn bệnh nên bị nạn, chứ không phải căn bệnh làm cho mình bị nạn. Trong kinh Bảo Vương Tam Muội, Phật dạy: *“Lấy bệnh khổ làm thuốc thân...”*. Bệnh khổ là pháp được giúp ta hiểu đời là khổ, thì dứt lòng lo đường giải thoát, chứ sao lại sợ mà chịu nạn?

Phàm phu tu hành thường phạm phải rất nhiều điều sơ suất. Pháp Hộ-Niệm nêu ra những sơ suất đó để tránh, nhắc nhở những điều cần phải làm, hóa giải những chướng nạn để mình sáng suốt và tự chủ thực hiện trọn vẹn sự vãng sanh. Phải giác ngộ để đi thẳng con đường giải thoát, nếu còn mập mờ thì coi chừng tu hành cả một đời sau cùng cũng không thoát khỏi ách nạn. Pháp Hộ-Niệm vì điều lắm đó chứ.

(j): Người phạm phu thân mạng vô thường, thì khi mãn phần phải trả về cho vô thường. Người nắm vững Pháp Niệm Phật cầu vãng sanh thì được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không còn chết sống trong sáu đường luân hồi nữa.

Đúng không chứ? – (Đúng). Điều quan trọng là phải nắm cho vững cách tu của Pháp Niệm Phật Vãng Sanh thì mới được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Hai tiếng *“Nắm Vững”* này hàm ý gì đây? Nhiều người lý luận rằng, ta niệm Phật thì Phật niệm ta, sau cùng ta sẽ được vãng sanh thôi. Nói vậy, về Lý thì suông, còn về Sự thì không vững. Phàm phu mà ưa nói lý coi chừng bị sơ suất. Nói cụ thể hơn, bây giờ niệm Phật nhưng đến lúc bệnh hoạn, nghiệp khổ hành hạ, liệu mình có niệm Phật được hay không!...

“Nắm vững” là bây giờ đây mình niệm Phật, thì đến lúc lâm chung mình cũng phải niệm Phật. *“Nắm vững”* là phải làm sao ngay giờ phút lâm chung mình thực hiện cho được tất cả tông chỉ của Pháp Niệm Phật Vãng Sanh. Bây giờ tu cao tu thấp, tu rộng tu hẹp, lý luận đủ điều, nhưng đến khi lâm chung không thực hiện được đường tu đó, thì gọi là không vững.

Như vậy hàng ngày chúng ta niệm Phật cầu nguyện vãng sanh, phải bảo đảm khi xả bỏ báo thân cũng thực hiện cho được ý tưởng này, thì chứ vững vàng đi thẳng về cảnh Tây-Phương Cực-Lạc. Còn nếu bây giờ thì nói đi về Tây-Phương Cực-Lạc, mà lúc đó con cái làm cho mình bận bịu, chồng vợ làm cho mình bận bịu, hàng xóm làm cho mình bận bịu, tiền bạc làm cho mình bận bịu, v.v... Nói chung, miệng niệm Phật mà tâm bận bịu đủ thứ, thì dù niệm Phật đến bể hàu bể họng cũng phải theo những thứ bận bịu đó để thọ nạn trước, còn sự vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc sẽ chờ ở một kiếp nào sau này mới tính tới.

Hiểu được đạo lý này mới thấy Pháp Hộ-Niệm tuy đơn giản nhưng cao quý, nó chuẩn bị rất tích cực cho chúng ta chủ động đi về cảnh giới mà mình đang mong ước, ngay trong đời này chứ không phải hứa ở đời kiếp sau. Rõ ràng đây chính là cơ hội cho mình thoát vòng luân hồi sanh tử, vãng sanh thành Phật vậy.

(k): Người nào được hộ niệm thì thường tắt hơi sớm hơn bình thường.

Đúng hay sai? – (Sai). Câu trước nói rằng là hộ niệm thì được sống lâu, câu này thì nói hộ niệm thì tắt hơi sớm, tắt cả đều sai lầm. Hộ niệm không liên quan gì đến tắt hơi sớm hay tắt hơi muộn. Nếu chư vị là đại Bồ-Tát thì muốn đi lúc nào thì đi, muốn ở lại đến bao lâu cũng được. Còn ta là phàm phu thì cái thân nghiệp này nó có định số. Có nhiều người nằm liệt một chỗ, mê mê hồ hồ 10 năm, 20 năm, ngày ngày cầu xin chết sớm mà không chết được. Có nhiều người đang khỏe mạnh, sáng lái xe đi làm, chiều nghe tin đã chết rồi là chuyện thường tình. Như vậy rõ ràng đến kỳ hạn thì phải xả bỏ thân xác thôi. Định mệnh đã chi phối thân nghiệp sẵn rồi, chúng ta không nên lo sợ ngày nào chết làm chi. Nếu sợ, cứ lo nghĩ về ngày nào liệng bỏ báo thân, thì sẽ thành một thứ vướng mắc đánh mất cơ hội vãng sanh. Người sợ chết thì lúc ra đi phải theo cái thân xác vô thường mà chịu nạn vậy.

Vậy thì, xin chư vị hãy tập cái đức tính gọi là tự tại trước sống chết đi nhé. Đối với hàng phàm phu chúng ta, tự tại trước sống chết không có nghĩa là muốn đi thì đi, muốn ở thì ở, mà chính là không thêm sợ chết. Người không sợ chết là người tự tại trước sống chết. Người không sợ bệnh là người tự tại trước bệnh khổ. Bệnh xuống thang phải uống, đây là điều bình thường, nhưng không lo âu sầu muộn. Bệnh lâu thì trả nghiệp nhiều, bệnh nhẹ thì trả nghiệp ít. Ít nhiều gì đều do chính mình tạo. Còn vô lượng nghiệp nhân khác chưa hiện hành cũng mặc kệ chúng, ta hãy lo niệm Phật cầu vãng sanh đi. Người quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh thì được Phật lực gia trì, Bồ-Tát gia hộ, chư Thiên-Long Hộ-Pháp che chở. Hãy tin tưởng, đừng thấy người khác lo sợ mình cũng bắt chước lo sợ theo thì kẹt lắm đấy, chết queo luôn!...

Cho nên, nếu nói rằng, được hộ niệm thì tắt hơi sớm là điều sai lầm. Có nhiều người nói, một người bệnh khổ hành hạ quá đau đớn, cầu chết nhưng không thể chết được, khi tới tụng một bài Chú, đọc một bài Kinh thì người đó ra đi liền. Đây cũng chỉ là sự trùng hợp ngẫu nhiên. Đi hộ niệm đôi khi cũng có những trường hợp tương tự, vừa hồi hướng công đức xong, vừa khai thị xong, thì người bệnh nhắm mắt ra đi. Đó cũng là trùng hợp ngẫu nhiên, chứ không phải người hộ niệm có thần lực gì làm cho người ta tắt hơi sớm đâu. Nên nhớ, sống chết đều có định số, chúng ta nên có chánh kiến về vấn đề này, vì thực tế, cũng có nhiều trường hợp được đọc Chú, tụng Kinh, Niệm Phật cầu nguyện trải qua hàng năm, nhưng người bệnh vẫn còn chịu bệnh khổ hành hạ, không đi được. Đây chỉ vì định số, hạn kỳ của họ chưa tới vậy.

(l): Chỉ có tự tử mới bị chết sớm hơn bình thường, còn hộ niệm là giúp người bệnh đến kỳ mãn báo thân biết đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Tự tử nguy hiểm vô cùng!... Người học Phật biết đạo đừng bao giờ làm việc này. Chết không phải là hết, không được suy nghĩ sai lầm. Phần số chưa mãn, thì tự tử là tự mình sát hại cái thân xác của chính mình mà chịu đau đớn nặng nề hơn. Cái linh hồn của mình phải chịu cảnh lang thang

lạnh lẽo thảm thương trong cảnh giới trung âm, mà người thế gian gọi là “Ma”, là “Quỷ” đấy. Mĩa mai lắm!... Tủi thân lắm!... Trong kinh Phật Phật có nói đến cảnh giới thân trung-âm cứ theo chu kỳ 7 ngày thì phải chịu lại một lần tự tử khác, mỗi lần sau đau đớn hơn, kinh hoàng hơn lần trước gấp bội. Tội nghiệp cho chính mình lắm đấy!...

Đời này gặp nhiều nỗi khổ đau do trong nhiều đời trước mình vụng tu, thiếu phước, tạo quá nhiều nghiệp xấu. Quả báo xấu hiện hành bắt mình trả nghiệp sớm một chút. Xin hãy bình tĩnh đi, vui vẻ đi để cho nghiệp nhân tiêu bớt, để cho chúng lặng lẽ trôi theo dòng suối, nhường lại cho mình con suối tươi mát để gột rửa thân tâm mới hay. Đừng nên quá khổ đau, đừng nên than trời trách đất mà chúng không nở ra đi, lại lôi kéo thêm những nghiệp nhân khác làm cho mình phải chịu khổ đau hơn.

Vì thế, đừng bao giờ nghĩ rằng tự tử cho chết sớm là hết chuyện. Không đâu. Chết là cái thân xác này chịu nạn, nhưng cái thần thức của mình không bao giờ chết mà chịu cảnh lang thang đói rét, vô cùng cay nghiệt, càng ngày càng đau khổ hơn, trong thế giới mà người đời mĩa mai gọi là “Ma Quỷ”. Nhất định không tốt!...

“Hộ niệm là giúp cho người bệnh đến kỳ hạn mãn báo thân biết đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc”. Điều này quan trọng vô cùng. Phàm có sanh thì có tử. Người không biết đạo thì đến kỳ hạn mãn báo thân theo nghiệp chướng mà tử nạn, theo oán thân trái chủ cái bẫy mà bị lôi vào ba đường ác chịu đọa lạc. Hàng vô lượng vô biên con người cứ tiếp tục chịu nạn tai, trùng trùng điệp điệp chúng sanh đi vào cảnh khổ. Người không biết tu bị nạn đã đành, người có tu hành nhưng vẫn bị nạn tai vì không biết làm cách nào cho đúng chánh pháp trong lúc xả bỏ báo thân, cũng là chuyện thường tình.

Hộ Niệm rõ rệt là một pháp tu, dạy cho chúng ta niệm Phật và lúc lâm chung phải làm những điều cụ thể để vãng sanh. Chính mình làm được thì mình vãng sanh. Chính mình làm không được thì mình đành chịu nghiệp chướng chi phối, nghiệp lực nào đang ứng hiện sẽ làm chủ dẫn mình đi thọ báo. Công đức phước báu tu hành được trong đời này sẽ âm thầm lắng đọng thành một mớ chủng tử, trộn chung với vô lượng chủng tử khác trong A-lại-da thức, chờ đến một kiếp nào đó trong tương lai khi có duyên sẽ hưởng sau.

Pháp Hộ-Niệm dạy cho chúng ta từng chút từng chút rất chi tiết và thực tế đúng theo từng trường hợp của mỗi người. Một người lo sợ điều gì, nếu đến lúc lâm chung còn tiếp tục sợ như vậy, thì đó là cái duyên chẳng lành, dẫn dắt họ theo cảnh giới tương ứng để thọ nạn. Còn người không lo nghĩ gì khác, chỉ quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì tâm đã có chủ định sẵn. Nếu thấy bất cứ một cảnh giới lạ nào hiện ra cũng mặc kệ, không nhìn tới, không bàn tới, không lo sợ, không mừng vui, không chạy theo... Cứ bám chắc câu Phật hiệu mà niệm cầu vãng sanh, một lòng một dạ chờ A-Di-Đà Phật hiện thân tiếp dẫn theo Ngài về Tây-Phương Cực-Lạc, thì nhất định được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

An tâm hơn nữa, hạ căn phàm phu phải cần nương nhờ sự trợ duyên của ban hộ niệm. Khi thấy cảnh giới gì nên báo cho ban hộ niệm biết, hãy thành thực phân bày những gì mình vướng mắc. Ban hộ niệm sẵn sàng có những lời động viên tại chỗ, tích cực ủng hộ cho tinh thần mình vững lên. Tâm lực vững mạnh, thì nghiệp lực sẽ lui, tất cả những cảnh giới lạ sẽ tan biến, cảm ứng đạo giao, A-Di-Đà Phật sẽ hiện thân tiếp dẫn vãng sanh vậy.

Rõ ràng, Pháp Hộ-Niệm thực sự là đại cứu tinh của mọi người, bảo đảm con đường vãng sanh thành đạo cho chúng sanh trong thời mạt pháp này. Người niệm Phật phải tin tưởng vững vàng, tin sâu sắc, thực hiện cho đúng tông chỉ Pháp Niệm Phật mới được.

Mong chư vị phát tâm bồ-đề rộng lớn, từ bi hộ niệm cho nhau, cùng nhau vãng sanh thành đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 170)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 69. Chúng ta tiếp tục bàn về: **“Nhận thức về Pháp Hộ-Niệm Vãng Sanh”**.

(m): Người nào được hộ niệm, thì chắc chắn được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng hay sai? – (Sai). Sai lắm! Lời này nhắc nhở cho những người cứ nằm đó chờ cho đến lúc sắp chết rồi mới chạy mời ban hộ niệm, chẳng khác gì như người học Phật không lo tu hành, mà cứ chờ chết rồi mời quý Thầy tới cầu siêu thì được siêu sanh. Đến nay, nhờ áp dụng Pháp Hộ-Niệm mà chúng ta thấy có nhiều hiện tượng vãng sanh bất khả tư nghì. Đây là cơ duyên quý báu hy hữu cho

chúng ta thành tựu đạo nghiệp, nhưng xin chư vị đừng nhận thức quá sai lầm về hộ niệm mà kết quả sẽ không như mong muốn đâu.

Vì sao vậy? Vì Hộ Niệm là một pháp hướng dẫn cho chúng ta tu tập, chứ không phải là phương pháp cầu may. Muốn được vãng sanh thì chư vị hãy lo niệm Phật đi. Muốn được vãng sanh thì chuyên nhất niệm Phật, chí thành chí kính niệm Phật tha thiết cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc đi. Chư vị phải tự hứa với chính mình là trước giây phút xả bỏ báo thân phải niệm cho được câu “A-Di-Đà Phật” cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì mới được vãng sanh. Nếu tu hành dẫu có siêng năng đến đâu, mà không làm được điều này, thì không có ai có thể giúp cho mình vãng sanh được đâu.

Phật dạy tất cả đều do chính tâm mình thực hiện con đường tương lai. Từ trước tới nay chúng ta thấy hiện tượng vãng sanh quá ít, là tại vì người tu hành như chúng ta không thực hiện cụ thể được cái đạo lý nhất thiết duy tâm tạo của Phật dạy khi xả bỏ báo thân.

Cũng nên nhắc điều này, chư Phật Bồ-Tát Hóa-Thân có vô lượng vô biên, nhưng Báo-Thân và Pháp-Thân chỉ có một. Chúng ta phàm phu chưa có Hóa-Thân, nhưng cũng có một Báo-Thân và một Pháp-Thân. Pháp-Thân của chúng ta đang bị cảnh giới ô trọc cùng vọng tâm che lấp, thành ra chưa hiển lộ được. Báo-thân của chúng ta là thân báo đời, là thân nghiệp báo, thân sinh ra vì nghiệp và đang tạo nghiệp vài mươi năm trên thế gian này rồi sẽ mãn hạn. Cứ một lần xả bỏ thân xác này, sẽ thọ một cái thân xác khác trong cảnh sanh tử luân hồi tiếp tục chịu nạn.

Nên nhớ cho, thọ thân xác khác không dễ gì lấy lại được thân người, mà hầu hết thọ lấy cái thân của hàng bàng sanh súc vật ngu si, cái thân Ngạ Quỷ tham lam đói khát, cái thân Địa Ngục uất ức chịu lấy cực hình. Thực sự chúng sanh vì mê muội, tiếp tục xoay vần trong cảnh luân hồi đọa lạc khổ đau rất đáng thương!...

Hiểu thấu cảnh luân hồi đọa lạc quá khổ đau, nay nhờ Pháp Hộ-Niệm mà rất nhiều người đã được vãng sanh thoát vòng khổ lụy, thì xin chư vị hãy trân quý cơ hội quý báu trong vô lượng kiếp này. Phải cố gắng niệm Phật và hộ niệm trợ duyên cho nhau. Tự lực và tha lực cần kết hợp chặt chẽ mới nắm vững phần vãng sanh thành đạo, chứ không phải nằm đó chờ khi sắp chết mời ban hộ niệm tới niệm Phật thì chắc chắn vãng sanh đâu nhé. Điều chính yếu là chính mỗi người phải thực hiện con đường tương lai của mình, ban hộ niệm là tha lực cần thiết không thể thiếu để giúp ý nguyện vãng sanh thành hiện thực ngay trong một đời này vậy.

(n): Người được hộ niệm nhờ sự trợ duyên tốt giúp họ có thể giữ được chánh niệm mà được vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Đúng). Đây là điều khá rõ ràng. Sở dĩ người được hộ niệm được vãng sanh rất nhiều, lưu lại tướng lành vô cùng tốt đẹp chính là nhờ được sự trợ duyên tốt, giúp họ giữ được chánh niệm trong lúc xả bỏ báo thân. Thực ra nên nói rằng, người được hộ niệm mà giữ được chánh niệm trong lúc lâm chung

là cả một quá trình tu tập một cách cụ thể, thiết thực dựa theo quy luật của Pháp Hộ-Niệm mới được thành tựu đây.

Hôm nay chúng ta niệm Phật cầu vãng sanh, xin đừng nghĩ rằng khi nằm xuống mình dễ dàng giữ được chánh niệm. Phàm phu nghiệp chướng nặng nề cần phải hết sức cẩn thận nhé chư vị. Bệnh khổ hành hạ, coi chừng chính cái tâm thân này bất ngờ nó bắt mình chịu đau đớn quằn quại từng phút từng giây đấy. Bây giờ đây có vẻ sáng suốt, đừng nghĩ rằng mình vẫn còn sáng suốt khi lâm chung. Phàm phu tâm ý mê mờ, coi chừng lúc đó cái tâm vừa mê, vừa mệt, vừa loạn không còn biết gì nữa đó.

Như vậy, muốn giữ được chánh niệm thì trước hết chính người muốn vãng sanh phải gìn giữ niềm tin vững vàng không chao đảo, phải giữ sức nguyện vãng sanh càng ngày tha thiết hơn, và phải tranh thủ từng hơi thở để niệm Phật. Tín-Nguyện-Hạnh chính là chánh niệm của người niệm Phật. Có ý thức cố gắng công tu tập như vậy, nhưng đừng vội nghĩ rằng mình đủ sức vượt qua chướng nạn. Nên nhớ, chỉ cần một niệm tự mãn sẽ biến thành kẻ thất bại đón đau. Cho nên, tự lực huân tu và sự trợ giúp của người hộ niệm, cả hai đều vô cùng quan trọng, không thể thiếu thì mới có thể vãng sanh. Người phàm phu hạ căn muốn được vãng sanh không thể ý lại vậy.

(o): Được vãng sanh là do chính người bệnh thực hiện đúng Pháp Hộ-Niệm Phật, còn người hộ niệm chỉ hướng dẫn trợ duyên mà thôi.

Đúng hay sai? – (Đúng). Rõ ràng người hộ niệm chỉ giúp đỡ, trợ duyên, hướng dẫn cho mình đi. Còn người bệnh đó, là chính chúng ta đó, có vãng sanh được hay không đều do chính mình phải tự thực hiện lấy. Câu trước nói rằng, nếu không có sự trợ duyên tốt thì ta giữ chánh niệm không được, nên thất bại đường vãng sanh. Còn ở đây, câu này có nghĩa là, chính mình đã có ý thức về chánh niệm rồi, nhưng phàm phu nghiệp nặng trí mê chắc chắn vẫn còn những vướng mắc, cảnh khổ chi phối rất dễ làm cho thoái tâm hay lạc đường. Người hộ niệm thấy mình vướng chỗ nào thì tìm cách khai giải, khuyên can, chỉ điểm cho mình để hóa giải chỗ đó, nhưng chính mình có hóa gỡ được những vướng mắc đó không là vấn đề khác.

Tóm lại, muốn được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc cuối cùng vẫn là chính người bệnh phải thực hiện cho đúng với Pháp Hộ-Niệm. Phương Pháp Hộ-Niệm là gì? Nếu chư vị còn sợ nghiệp chướng thì lúc đó phải bỏ ra, nếu không bỏ thì niệm Phật có 50 năm đi nữa sau cùng cũng đi theo nghiệp chướng mà chịu nạn. Phật dạy phải nhớ Phật, tưởng Phật, niệm Phật cầu vãng sanh mới trở về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ Phật không dạy nhớ nghiệp, tưởng nghiệp, phá nghiệp để được vãng sanh. Ta sơ ý đi lệch tông chỉ của pháp môn nên bị thất bại. Nhiều người quá lo sợ về nghiệp chướng, nên phát tâm niệm Phật để phá cho hết nghiệp trước rồi vãng sanh sau, vô tình dùng câu Phật hiệu như một câu thoại đầu của pháp tọa Thiền, hoặc như một phương tiện để tu phước, phá nghiệp, làm lạc mất tông chỉ nhị lực nên mất vãng sanh.

Pháp Niệm Phật không phải phá nghiệp chướng đắc mà “Đối Nghiệp Vãng Sanh”. “Đối Nghiệp Vãng Sanh” là còn nghiệp mà băng qua nghiệp, cỡi lên nghiệp đi vãng sanh. Người niệm Phật không nhớ tới nghiệp, không sợ tới nghiệp, không tạo duyên cho nghiệp phát sinh ra. Khi có nghiệp báo hiện hành hãy chấp nhận một cách tự nhiên. Điều quan trọng là quyết lòng bám chặt câu niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ là được.

Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ vãng sanh Tịnh-Độ. Niềm tin vững vàng là đầu mối cho sự thành tựu. Có tin vững thì nguyện vãng sanh mới tha thiết. Tổ Ngẫu-Ích dạy, tin sâu, Nguyện thiết dẫu cho tán tâm, loạn tâm cũng được vãng sanh Tịnh-Độ. Sự thành tựu này chính là nhờ người hộ niệm đang ở sát bên cạnh tích cực hóa giải, hướng dẫn, nhắc nhở mà được. Thật sự Pháp Hộ-Niệm vi diệu bất khả tư nghì!...

Cho nên, phải có niềm tin sâu sắc mới hóa gỡ được ách nạn của nghiệp chướng, không có niềm tin thì nghiệp chướng trùng trùng bao vây không ai có thể cứu vãn được. Người không có niềm tin thì niệm Phật nhưng không được cảm ứng đạo giao, không được sự gia hộ của 25 vị Bồ-Tát, không được chư Thiên Thân Hộ Pháp bảo vệ. Xin chư vị tin tưởng vững vàng để chính mình cũng được vãng sanh như bao nhiêu người đã được vãng sanh rồi vậy.

Làm đúng theo Pháp Hộ-Niệm, ai ai cũng được hưởng đầy đủ sự gia trì của tha lực, lợi lạc vô biên. Làm sai Pháp Hộ-Niệm Vãng Sanh là đồng nghĩa với sai lệch tông chỉ Pháp Niệm Phật, thì không thể nào được cảm ứng với đại nguyện của đức Phật A-Di-Đà, tự mình tự lực đối đầu với nghiệp chướng. Thắng nghiệp thì thành công, thua nghiệp thì chịu đại nạn. Phàm phu đại nạn bao trùm, không tìm ra đường giải thoát đâu.

Vậy thì, xin chư vị hãy tự hỏi lại chính mình có niềm tin vững vàng hay không? Niềm tin vững chững tỏ thiện căn sâu dày. Nhờ thiện căn đó mà trong đời này gặp được cơ duyên thành Phật thành thực. Chính cơ duyên thành Phật thành thực mà số người Việt Nam chúng ta đã vãng sanh không còn đếm được nữa. Thật quá vui mừng vậy.

Tin tưởng vào Pháp Niệm Phật là do thiện căn. Những người không tin vào Pháp Niệm Phật Vãng Sanh là vì thiện căn không có hoặc còn quá yếu. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ Phật dạy, người chưa đủ thiện căn, rất khó tin được chánh pháp này. Chúng ta phải thông cảm chờ đợi họ tiếp tục tu hành để bồi thiện căn cho viên mãn rồi tin sau vậy thôi.

(p): Người nào được hộ niệm nếu không được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì ít ra cũng sinh lên một cảnh trời.

Đúng hay sai? – (Sai). Nên nói rằng, một người được hộ niệm mà sau khi ra đi để lại thân tướng tốt đẹp, nếu không được vãng sanh, thì ít ra họ cũng sinh vào những cảnh giới lành trong tam thiện đạo, tam thiện đạo có các cảnh giới trời, chứ còn nói rằng, được hộ niệm nếu không vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì cũng

được sanh vào các cảnh trời thì không đúng. Khác nhau ở chỗ có thoại tướng lành hay không. Chính vì vậy, hộ niệm cho một người lưu lại tướng lành là cả một niềm vui lớn lao, vì ít ra cũng giúp cho người đó sinh vào những cảnh lành. Hiện tượng này trước đây không dễ gì tìm thấy.

Tất cả đều ở tại tâm chí thành của người niệm Phật. Nếu có một sự nào ỷ lại hoặc thượng mạn thì mất tâm chí thành. Tâm chí thành không có thì niệm Phật nhiều khi chỉ là hình thức, còn thực chất thì đã rời mất cái pháp gọi là tối diệu của Phật để lại rồi.

Pháp Niệm Phật trọng về tâm chí thành chí kính để được cảm ứng với 48 đại nguyện của đức Từ Phụ A-Di-Đà tiếp dẫn vãng sanh. Người niệm Phật phải giữ tâm hạnh khiêm cung, luôn luôn nương nhờ Phật lực gia trì để thành tựu, chứ không phải là tự lực chứng đắc siêu sanh Tịnh-Độ.

Hiểu được đạo lý này, thì được vãng sanh hay không là do chính mình chứ không phải hề được hộ niệm là được vãng sanh. Không phải được hộ niệm thì chí ít cũng được sanh lên trời. Cảnh giới tương lai phải do chính mỗi người tự lo liệu lấy. Sanh lên trời cũng do mình, trở lại làm người cũng do mình, đi vào tam đồ ác đạo cũng do chính mình.

Hãy nhớ cho, phàm phu tâm mê nghiệp nặng. Trong tàng thức của chúng ta có vô lượng những chủng tử địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh đã nằm sẵn trong đó rồi. Ngay lúc xả bỏ báo thân, chỉ cần một niệm sân giận nổi lên liền chiêu cảm đến nhân chủng địa ngục, theo đó đi vào địa ngục chịu hành hình vạn kiếp. Một niệm tham lam nổi lên, theo đó mà sanh vào loài ngạ quỷ, chịu cảnh chịu đói khát hàng ngàn-vạn năm. Ngu si đại đột, thương nhà tiếc cửa, luyến ái con cháu... vật vờ không nở lìa xa liền chui vào hàng bàng sanh làm loài gà, vịt, chó, mèo... Tam đồ ác đạo ở ngay tại tâm này. Vì mê muội mà con người chết đi không mấy ai lấy lại được thân người là vậy đó.

Vậy thì, muốn được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, chúng ta phải giữ vững niềm tin vào Pháp Niệm Phật, phải giữ câu A-Di-Đà Phật mà niệm, phải giữ vững ý nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc tha thiết, thì chúng ta thực hiện được con đường vãng sanh. Niệm Phật thành Phật. Nhân Niệm Phật đã hợp với Duyên cầu Vãng Sanh, nhất định sẽ có Quả Báo về Tây-Phương Cực-Lạc thành Phật.

Muốn gìn giữ vững vàng cơ hội vãng sanh này, Pháp Hộ-Niệm trở thành vô cùng quan trọng, sẽ chuẩn bị mọi thuận lợi, hướng dẫn, củng cố cho chư vị thực hiện đường thành Phật trong đời này vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM
(Tọa đàm 171)***

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 69, tiếp tục nói về: **“Nhận Thức Về Pháp Hộ-Niệm”**.

Câu (q): *Người được hộ niệm ra đi lưu lại tướng lành tốt đẹp, nếu không được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì ít ra cũng sanh về cảnh giới lành.*

Đúng hay sai? – (Đúng). Câu này đính chính cho câu trước đây. Câu trước nói rằng, là người nào được hộ niệm, nếu không được vãng sanh, thì ít ra cũng sanh về cảnh giới trời. Nghĩ vậy là sai rồi. Câu này nói rõ ràng cụ thể hơn: *“Người nào được hộ niệm, ra đi lưu lại tướng lành tốt đẹp, nếu không được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì ít ra cũng được sanh về một cảnh giới lành”*. Điểm khác nhau là có hay không có tướng lành. Một người dù được hộ niệm mà ra đi thân tướng không đẹp, tức là tướng xấu hiển hiện, thì họ mất vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc đã đành, mà không ai dám bảo đảm họ tránh khỏi những đường xấu ác, vì một khi được sanh về các cảnh giới lành thì thân tướng không thể xấu như vậy đâu.

Lấy điều này ra để phán đoán, một người sau khi ra đi để lại sắc tướng không đẹp, là điều báo cho chúng ta biết rằng đời sau của họ bị khổ nạn. Hiện tượng này quá phổ thông, nhiều người có tu hành nhưng cũng không dễ dàng tránh khỏi ách nạn. Như vậy, phải chăng có điều sơ suất nào đó trên đường tu hành mà ít người phát hiện ra.

Đại Lão Hòa Thượng Trí-Tịnh nói rằng, chư vị muốn tu pháp môn nào cũng được, nhưng điều quan trọng là phải thực hiện cho chính xác đường tu đó trong lúc lâm chung thì mới có thể thành tựu. Nếu một đời tu hành, hứa hẹn đủ cách, nhưng đến lúc ra đi hoàn toàn tâm ý mê mờ, chư căn tán loạn, không thực hiện được gì cả, thì sẽ bị thất bại. Điều chủ yếu là làm được lúc xả bỏ báo thân, chứ không phải bây giờ.

Pháp Hộ-Niệm đã giúp cho nhiều người ra đi lưu lại tướng lành bất khả tư nghì, rõ ràng đây là điều chứng minh cho một sự thành tựu. Có thành tựu thì thực sự là một lợi lạc to lớn. Ở đây chúng ta nói, một người được hộ niệm ra đi để lại thân tướng tốt đẹp, dù gì đi nữa đời sau của họ cũng sanh về một cảnh lành, không bị đọa lạc như những người thiếu may mắn. Pháp Hộ-Niệm thật quả quý báu, hóa giải chướng nạn cho người bệnh một cách cụ thể, điều giải oan giá trái chủ hữu hiệu, giúp họ ra khỏi những trạng thái hãi hùng bất an của cảnh lâm chung, an nhiên vui vẻ sanh về các cảnh giới thiện lành. Quý hơn nữa, giúp cho họ giữ được chánh niệm, Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ họ sẽ được vãng sanh. Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì hội tụ với chư Thượng Thiên Nhân, thành Bồ-Tát bất thoái chuyển, một đời viên mãn thành Phật. Có sự lợi lạc nào sánh bằng sự vãng sanh?

Rõ ràng, cũng là một cái tâm này, nếu mê mờ tham chấp cảnh ô trọc, thì đời đời kiếp kiếp vẫn là phàm phu đọa lạc trong sanh tử khổ nạn. Nếu có một niệm giác ngộ ngay lúc xả bỏ báo thân, niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì tức khắc trở về cõi Tịnh-Độ viên thành đạo quả.

Như vậy điều sơ suất lớn nhất của người tu học Phật đưa đến bị thất bại quá nhiều có lẽ chính là thiếu sự hộ niệm đúng mức cho người ra đi thực hiện được chánh niệm khi xả bỏ báo thân.

Thấy rõ điều sơ suất này, thì từ đây chúng ta nhất định không được bất cẩn nữa. Phải tích cực bảo vệ cho nhau, hướng dẫn nhau, hộ niệm như lý như pháp cho nhau để cùng nhau vãng sanh thành đạo ngay trong một đời này. Hàng phàm phu đừng tu hành theo kiểu mơ mơ hồ hồ, tâm ý mông lung mà tiếp tục chịu nạn, oan uổng một đời tu hành vậy.

(r): Người được hộ niệm nếu tự mình không đủ Tín-Nguyện-Hạnh thì không được vãng sanh, nhưng có thể kết được duyên lành với Phật Pháp.

Đúng hay sai? – (Đúng). Người được hộ niệm nhưng kết quả bị thất bại, không lưu lại tướng lành, nói tổng quát là vì chính người này không đủ Tín-Nguyện-Hạnh. Hay nói rõ hơn, những người không chịu lo tu hành, đến khi bệnh nặng chạy mời ban hộ niệm đến hộ niệm. Nhiều khi người hộ niệm chỉ vì tình cảm quen biết mà tới trợ duyên, chứ thực ra hộ niệm những trường hợp này rất khó thành công. Người bệnh không tin, người bệnh không nguyện, người bệnh không niệm, thì chư Phật cũng đành chịu thua, chứ đừng nói chi người hộ niệm.

Vì thế, chính mỗi người phải chịu trách nhiệm về huệ mạng của mình. Hộ niệm cho một người mà bị thất bại, thì tự người bệnh chịu nạn. Còn nói về chuyện gieo duyên thì cũng an ủi được phần nào, chẳng khác gì những người có tu hành nhưng vô định hướng, sau cùng đường tu thất bại, thì hy vọng rằng vẫn được lợi lạc gì đó trong đời kiếp sau. Có đấy chứ, có tu hành thì có phước, nhưng duyên phước này sẽ chui vào trong tàng thức A-lại-da, trộn lẫn với vô lượng chủng tử khác, còn hiện thời không thể nào thoát được vòng sanh tử!...

Cho nên nói đi nói lại, nói có nhiều đi nữa cũng chỉ để nhắc nhở rằng, chính mỗi người chúng ta phải chịu trách nhiệm lấy đời kiếp tương lai của mình. Một đời tu hành mơ mộng đủ thứ, tự xưng chứng này chứng nọ, phô diễn phép lạ, trở tài thần thông, v.v... nhưng đến lúc nằm xuống thì lộ diện là phạm phu mê mờ, nghiệp chướng nặng nề, thì nhất định khó tránh khỏi nạn tai. Bên cạnh đó, chúng ta phải nhận thức rằng, trong nhiều đời nhiều kiếp qua chúng ta tạo nhân lành thì ít, mà tạo nhân ác với chúng sanh thì quá nhiều. Tạo nghiệp ác thì nạn oán thân trái chủ rất tệ hại, gây oán hận với chư quý thần trong pháp giới rất lớn. Các Ngài sẵn sàng bao vây cái bẫy mình, tạo ra những cảnh giới vô cùng hư huyền, đưa mình lún sâu vào sự mê lầm để thọ nạn mà không hay.

Chúng ta cũng nên biết rằng, người có tu hành thì thường bị những cam bẫy tế vi hơn người không tu. Đối với người không tu, oán thân trái chủ khỏi cần phải khó khăn chuẩn bị biện pháp xử trị, nhưng đối với người có tu hành, các vị đó không thể lỡ mãng làm điều thô thiển để chúng ta có cơ hội đề phòng đâu. Phương thức thông thường nhất là trước tiên họ tìm cách phục vụ cho chúng ta. Ai muốn nghe âm thanh họ tạo cho mình nghe âm thanh, muốn thấy ánh sáng họ tạo cho mình thấy ánh sáng, muốn có chứng đắc họ tạo cho mình cảnh chứng đắc, v.v... Người hiếu kỳ thượng mạn, vội vã tự xây lâu trên cát rồi chờ ngày sụp đổ, chịu kẹt dưới đồng gạch đá đổ nát vậy.

Hộ-Niệm vừa là một pháp tu hành vững vàng, vừa hợp căn cơ của đại chúng trong thời mạt pháp, vừa cảnh cáo chúng ta tránh trước những cam bẫy hiểm nghèo, vừa hướng dẫn cho chúng ta bước ra ngoài những lầm lẫn tai hại. Đó chính là phải biết rằng mình còn phạm phu, phải có tâm khiêm cung từ ái, phải biết từ bỏ tánh hiếu kỳ thượng mạn, phải biết sám hối tội chướng, phải lấy tâm thành kính làm đầu, phải kết nhóm nương tựa lẫn nhau, nhắc nhở nhau trong sự tu tập... Đây chính là chìa khóa quý như vàng để hóa giải ách nạn mà Pháp Hộ-Niệm trao lại cho chúng ta. Pháp Hộ-Niệm thật quá vi diệu vậy.

(s): Người không tin tưởng Phật Pháp, không làm theo sự hướng dẫn của ban hộ niệm, nhưng nhờ hộ niệm vẫn có thể vãng sanh như thường.

Đúng hay sai? – (Sai). Điều sai chính là không làm theo sự hướng dẫn của ban hộ niệm. Hộ niệm là phương pháp hướng dẫn đường tu cho mỗi người tự thực hiện lấy để được vãng sanh. Nếu một người không chịu nghe theo lời hướng dẫn của ban hộ niệm, thì làm sao hộ niệm cho họ được.

Còn vấn đề chưa tin tưởng Phật Pháp cũng là một sự chướng ngại, nhưng chưa phải là chính yếu. Vì chưa tin có thể là do chưa gặp duyên. Nay gặp ban hộ niệm đến khuyên giải hướng dẫn mà họ phát tâm tin tưởng và nghe theo, thì đây là một đại duyên lành có thể giúp cho họ vãng sanh Tịnh-Độ. Những trường hợp này vẫn thường thấy qua, vì dù đời này họ chưa có duyên tu hành niệm Phật, nhưng nhiều đời kiếp trước họ đã tu tập tốt, đã niệm Phật nhiều rồi, nhờ thiện căn phước đức đó mà nay gặp nhân duyên họ liền khởi phát lòng tin, thực hiện được đạo lý 10 niệm tắt sanh vậy.

Vậy thì, xin chớ vì đừng bao giờ nghĩ lầm rằng, hễ được hộ niệm là được vãng sanh. Có nhiều người còn nghĩ rằng, phải cần một ban hộ niệm giỏi tới hộ niệm thì mình mới được vãng sanh. Không đúng lắm đâu. Giỏi hay dở là phần hướng dẫn của ban hộ niệm, còn làm theo hay không là trách nhiệm của chính mình. Người thiếu tín tâm, không nghe theo lời ban hộ niệm hướng dẫn, thì dù ban hộ niệm có giỏi tới đâu, cũng không thể hộ niệm cho mình vãng sanh được.

Chúng ta để ý một chút thì thấy ngay vấn đề này, một người không tin tưởng vào Pháp Hộ-Niệm, thì cuối đời thường bị ách nạn trùng trùng và sau khi xả bỏ thân xác khó tìm ra một trường hợp lưu lại tướng lành. Nhất là người hạ căn phạm phu, tội chướng thì quá nặng, tâm trí thì thiếu sáng suốt, tu hành thì sơ suất đủ điều, nếu không tin tưởng vào Pháp Hộ-Niệm, không nhờ người trợ duyên thì tự mình cô lập lấy mình trong những tình huống vô cùng khó khăn, cạm bẫy giăng giăng, bị bao vây bởi những cảnh giới vô cùng kinh loạn, làm sao có thể thoát nạn được.

(t): Chính người bệnh không tin tưởng, không tự thực hiện đúng quy luật vãng sanh, thì dù được hộ niệm cũng không thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được.

Đúng hay sai? – (Đúng). Câu này trả lời cho câu trên, câu trên là tiền đề cho câu này. Chính người bệnh không tin tưởng, không chịu thực hiện đúng quy luật vãng sanh, thì dầu có được hộ niệm cũng không thể được vãng sanh. Đây là điều đã được xác định rõ ràng.

Quy luật vãng sanh là gì? Thời gian hạn hẹp của một buổi tọa đàm này không cho phép chúng ta kể ra tất cả những quy luật đó. Nhưng chúng ta nên biết rằng, trước khi một ban hộ niệm tới hộ niệm cho một người nào, luôn luôn đưa ra quy định dành cho gia đình, quy định dành cho người được hộ niệm đó. Gia đình và người bệnh cần phải tôn trọng và nghiêm chỉnh thực hiện mới được hộ niệm. Đây là một trong những điểm khác nhau giữa hộ niệm, cầu siêu, cầu an. Cầu siêu, cầu an thường không có quy luật gì rõ rệt chi phối, nhưng hộ niệm có quy luật rõ rệt. Những quy luật này thường được giảng giải cẩn thận, rõ ràng và chi tiết trước khi khởi sự hộ niệm.

Một ví dụ, muốn được hộ niệm thì những thứ ngũ tân không được dùng, không được chất chứa trong nhà. Ngũ tân là hành, tỏi, hẹ, nén, kiệu hay những thứ thuộc giòng họ của nó. Gia đình và người bệnh phải chấp nhận quy định này, nếu không thì ban hộ niệm không dám nhận hộ niệm. Ban hộ niệm có thể vì tình cảm và sự quan hoài nhau, nhận tên người bệnh về đạo tràng để công phu hồi hướng công đức cầu an, cầu tiêu tai giải nạn. Được an vui giải nạn hay không, ban hộ niệm hoàn toàn không dám hứa, nhưng trước mắt sự hộ niệm đã bắt thành vì quy luật không được tôn trọng.

Xin chớ vì nhớ cho, đây không phải là sự hẹp hòi cố chấp, nhưng vì sự quyết tâm giúp người vượt qua ách nạn để vãng sanh. Cứu một người phạm phu tội chướng đã quá nặng, quả báo toàn là tam đồ ác đạo mà được thoát nạn để vãng

sanh một đời thành tựu đạo nghiệp không phải là điều đơn giản. Anh là người phàm phu vốn mê mờ tạo nhiều ác nghiệp, oán thân trái chủ quá nhiều, cạm bẫy giảng giảng, rất cần chư Thiên Long Hộ Pháp bảo vệ, chư Phật Bồ-Tát gia trì thì mới được phước phần vãng sanh. Trong kinh Lăng-Nghiêm, kinh Địa-Tạng, kinh Phạm-Võng, v.v... đều cấm dùng ngũ tân để người phàm phu này được chiếu xúc quang minh gia trì của các Ngài. Anh dùng ngũ tân thì phạm đến sự cấm kỵ này, đồng nghĩa với không có lòng chí thành cung kính chư Phật Bồ-Tát, không cần đến sự bảo vệ của chư Hộ-Pháp. Không được sự gia trì của các Ngài, thì ban hộ niệm có khả năng gì mà có thể giúp anh được vãng sanh?... Còn nhiều quy luật khác, người bệnh và gia đình cần phải biết qua để thực hiện. Khi đến phần quy luật hộ niệm chúng ta sẽ phân tích rõ hơn.

Hộ niệm là một pháp tu, có quy luật rõ ràng. Quy luật tức là giới luật. Một người muốn được hộ niệm phải chấp nhận giới luật này mới có hy vọng thành tựu. Đôi khi cũng có trường hợp vì cảm tình mà hộ niệm, thì cuộc hộ niệm đó cũng chỉ là sự miễn cưỡng. Nếu miễn cưỡng hộ niệm thì thành công sẽ hiếm hoi, thất bại thì dễ dàng, tạo nhiều sự thị phi, làm suy giảm uy tín của Pháp Hộ-Niệm, lợi bất cập hại. Xin chư vị chú ý điểm này.

Hộ niệm là một pháp tu. Người hộ niệm có nhiệm vụ hướng dẫn nhắc nhở cho người bệnh thực hiện pháp tu này. Với pháp tu này, người hộ niệm chỉ dẫn chi tiết, cụ thể từng điểm một, sửa sai từng sơ suất một, cộng tác với người bệnh hóa gỡ từng vướng mắc riêng, giúp cho người bệnh có khả năng thực hiện đúng pháp niệm Phật vãng sanh mà được thành tựu. Đây là điểm đặc biệt của Pháp Hộ-Niệm. Nếu người bệnh không tin tưởng, không chịu thực hiện đúng theo quy luật Pháp Hộ-Niệm, thì họ từ chối sự trợ duyên này. Tức là chính họ Tự-Lực tìm kiếm con đường giải thoát lấy, còn đường Nhị-Lực hộ niệm cứu giúp nhau đã thất bại rồi.

Phàm phu sinh ra trong thời mạt pháp này hãy nương theo đại nguyện của đức A-Di-Đà Phật mới thoát vòng sanh tử luân hồi. Nhờ pháp Nhị-Lực hộ niệm cho nhau mà một đời này có cơ duyên vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, viên mãn đạo quả vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 172)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở Trang 69, Câu (u): *Người nào được hộ niệm thì hết bệnh.*

Đúng hay sai? – (Sai). Sai rõ ràng rồi!... Người hộ niệm không phải là bác sĩ. Người nào muốn hết bệnh thì hãy tìm bác sĩ khám bệnh lấy toa mua thuốc uống, đừng nên mời ban hộ niệm đến cầu cho hết bệnh mà đưa đến tình trạng bệnh không hết mà hộ niệm cũng không thành công luôn. Vấn đề này chúng ta đã nói qua quá nhiều rồi, hôm nay không cần phải bàn thêm nữa.

(v): *Người nào được hộ niệm, nếu phần số chưa mãn, nhưng nhờ có Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng mà bệnh khổ dễ bình phục.*

Đúng hay sai? – (Đúng). Câu này đúng đấy. Người được hộ niệm, nếu phần số chưa mãn nhưng nhờ có Tín-Nguyện-Hạnh vững vàng mà bệnh khổ dễ bình phục. Câu này là của chư Tổ để lại. Trong kinh Thập-Vãng-Sanh, Phật dạy, một người có đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh, thì có 25 vị Bồ-Tát gia trì cho người đó. Chư vị nghĩ coi, nếu mình được 1 vị Bồ-Tát gia trì là cả một đại phước báu quá lớn rồi, huống chi được 25 vị Bồ-Tát cùng gia hộ. Được 25 vị Bồ-Tát gia hộ thì tự nhiên tật bệnh tiêu trừ, tiêu tai giải nạn. Nhưng hãy nên nhớ, nhờ Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ mà được cảm ứng tự nhiên, chứ không phải cầu hết bệnh mà được cảm ứng nhé.

“*Tín*” là niềm tin sâu sắc vào Pháp Niệm Phật. “*Nguyện*” là lòng tha thiết cầu nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc chứ không phải tha thiết cầu xin hết bệnh. “*Hạnh*” là chí thành chí thiết niệm câu A-Di-Đà Phật một cách chuyên nhất, chứ không phải thực hành những phương pháp nào khác. Tất cả hoàn toàn nhắm vào chủ đích vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, một đời thành Phật. Nhờ Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ mà được tương ứng với đại nguyện của Phật A-Di-Đà. Được tương ứng thì tự nhiên được gia trì vậy.

Hồi sáng nay chúng ta có nói đến vấn đề những người muốn được hộ niệm, nhưng ban hộ niệm hướng dẫn không chịu nghe theo, thì ban hộ niệm đành phải xin rút lui, vì dù có cố gắng hộ niệm cũng không thể thành tựu. Ví dụ cụ thể, ban hộ niệm dặn, chị tha thiết cầu xin vãng sanh, không được cầu hết bệnh nhé, nhưng chị vẫn âm thầm cầu xin cho được hết bệnh, thì thôi đành chịu thua!... Bác đừng sợ chết nhé, vãng sanh là vượt qua sanh tử luân hồi trở về nước Cực-Lạc thành

đạo, nhưng Bác vẫn còn sợ chết, không muốn xả bỏ thân xác này, thì thôi đành chịu thua!... Anh phải kiên cố hành tởi nh , nhưng anh vẫn cứ d ng hành t i v  ngon qu , thơm qu , thì thôi đành chịu thua!... Ban hộ niệm c  thương anh đến đ u cũng đành chịu thua, kh  giúp  ch đ c g .

Xin thưa ch  v , nếu thực sự mu n v ng sanh Tây-Ph ng C c-L c, thì đừng n n nghĩ rằng d ng thứ ng  t n n y l  chuy n nh . Ch  v  B -T t, ch  H -Ph p r t kỵ c i mùi v    tr c của c c thứ ng  t n. Ph n ph m phu ch ng ta r t cần sự gia tr  của qu  Ng i. Trước đ y v  kh ng bi t n n ch ng ta d ng, đ  l  l i l m ch  chưa ph i l  t i. Nay bi t điều n y m  ta vẫn ti p tục d ng thì trở th nh t i kh nh mạn, b t kính ch  kh ng c n l  l i nữa. M t ph n cung kính l  m t ph n lợi  ch, hai ph n cung kính l  hai ph n lợi  ch. T m b t kính thì ch i to n ph n thi t hại. Ch nh c i t m kh nh mạn b t kính n y đ  ng n che sự gia tr  b o v  của c c Ng i. Kh ng đ c sự gia hộ của c c Ng i, thì l m sao tự m nh c  khả năng vượt tho t  ch nạn của nghiệp ch ng để v ng sanh đ y?

C  lẽ ch nh v  vậy m   n Tổ dạy rằng, ch i th nh ch i kính l  c i đ o nhiệm m u giúp cho ch ng ta th nh tựu đ o nghiệp. Mu n tho t nạn, m nh r t cần sự b o v  của ch  Thiện Th n H -Ph p nh  ch  v . H y lấy l ng ch i th nh ch i kính m  tu h nh nh  ch  v . H y tự nh n m nh l  hạ căn ph m phu lu n lu n nương nhờ sự gia tr  của ch  Ph t B -T t để v ng sanh nh  ch  v . Từ l ng ch i th nh ch i kính n y m  đ c lợi lạc v  bi n, v  l ng nghiệp ch ng tự nhi n tan bi n, nếu b o th n chưa m n thì b nh kh  tự nhi n ti u ch  kh ng ph i niệm Ph t cầu h t b nh m  đ c. Cầu h t b nh l  bị lạc m t đ ng v ng sanh rồi đ .

(w): Người đ c hộ niệm, nếu th nh t m cầu h t b nh thì mới đ c h t b nh.

Đ ng hay sai? – (Sai). Ph t dạy, t t c  đều do t m tạo, tại sao m nh th nh t m cầu h t b nh m  lại sai? Xin thưa, sai l  sai đ ng v ng sanh Tây-Ph ng C c-L c, sai v i đ nh luật nh n-qu . Sai v i đ ng v ng sanh v  kh ng nguyện v ng sanh n n kh ng thể v ng sanh. Sai v i nh n-qu  v  b nh ho n, nạn tai l  nghiệp b o từ c i nh n nghiệp ch ng sanh ra. Th nh t m cầu h t b nh l  t m   tham ti c cuộc sống n y, mu n giữ m i c i cảnh ph m tục n y ch  kh ng mu n trở về Tây-Ph ng C c-L c. Ch nh m nh kh ng tha thi t v ng sanh Tây-Ph ng C c-L c n n kh ng thể trở về c i C c-L c đ c, đ y mới đ ng nghĩa đ o lý t t c  do t m tạo.

C  nhi u người tu học Ph t Gi o, cũng mu n v ng sanh, nhưng nghĩ rằng ph i tìm c ch ph  trừ nghiệp ch ng trước rồi mới đ c v ng sanh. Đ y l    niệm sai l m. Xin ch  v  đừng nghĩ rằng ph  trừ nghiệp ch ng l  chuy n đ n giản dễ d ng. Đừng nghĩ tụng Kinh, niệm Ch , l m Ph c m t v i n m thì sẽ ti u sạch nghiệp ch ng. H y nhớ rằng, nghiệp ch ng của m nh l n như n i Tu-D i, ph c thiện công đức tu h nh trong m t đời n y nh  n n như hạt c t. Lấy lực của hạt c t m  ph  v  đ c n i Tu-D i sao? Vậy thì đừng mơ m ng h o huyền rằng tu tập v i ba n m sẽ ti u h t nghiệp ch ng. Ph m phu m  v ng t nh thì coi chừng tr i

vô lượng kiếp nữa, núi nghiệp càng ngày càng lớn, đời đời kiếp kiếp phải chịu theo nghiệp thọ nạn, sanh tử luân hồi đọa lạc mãi mãi không có ngày thoát ly.

Chư Phật quán xét rõ ràng chương nạn này chúng sanh không thể vượt thoát, nên cùng gia trì pháp phương tiện tối diệu “Đối Nghiệp Vãng Sanh” của đức Phật A-Di-Đà. Pháp Niệm Phật với 48 đại nguyện của đức Từ Phụ thực sự là đại cứu tinh cho tất cả chúng sanh từ Phàm đến Thánh, ba căn được bình đẳng cứu độ.

Có nhiều người hoài nghi đạo lý “Đối Nghiệp Vãng Sanh”, hỏi rằng mình đã tạo ra nghiệp chướng, nay bỏ nghiệp chướng trốn đi thì vấn đề nhân-quả giải thích sao đây? Xin thưa với chư vị, đừng nên lầm lẫn giữa cái Thể của Tự-Tánh và cái Dụng của Tự-Tánh, hai điều này khác nhau. Cái Thể của Tự-Tánh không hề ô nhiễm, nhưng cái Dụng thì đa dạng, có thể tốt, có thể xấu. Ví dụ như giữa vàng và vật dụng làm bằng vàng có điểm khác nhau. Chất Vàng thì vẫn là vàng quý giá như nhau, nhưng chén vàng thì dùng để ăn cơm, kiếm vàng thì có thể dùng làm vũ khí, tác dụng của nó khác nhau.

Tâm có mê có ngộ. Khi mê tạo ra nghiệp chướng, khi ngộ trở về bản thể của tâm. Chén vàng hay kiếm vàng thì vẫn là chất vàng không bao giờ ô nhiễm. Một viên ngọc thanh châu bị vùi dưới bùn đen ngàn đời vạn kiếp vẫn là viên thanh châu không hề bị nhiễm bẩn, chỉ cần lấy ra khỏi bùn thì liền phát quang. Bị chìm dưới bùn như là tượng trưng cho mê chấp, viên ngọc bị vùi lấp không thể phát quang. Lấy ra khỏi bùn đen tượng trưng cho giác ngộ, liền trở về với bản thể của viên ngọc, trước sau vẫn quý giá, không hề đổi sắc.

Có nhiều người nói tạo nghiệp rồi thì phải trả cho hết nghiệp. Nghĩ vậy thì cứ theo nghiệp mà trả đi, cũng chẳng khác gì bảo rằng, viên ngọc ở dưới bùn đen, thì phải chờ ngày tát cạn khỏi bùn đen rồi mới lên. Còn một cách khác là hãy vớt viên ngọc lên, lau sạch bùn đi thì viên ngọc sẽ trở về nguyên vẹn là hạt thanh châu quý báu, quang minh long lánh, còn bùn như vẫn còn là ao bùn như, có ảnh hưởng gì đến viên ngọc đâu?

Pháp Niệm Phật là băng ngang qua nghiệp chướng, hay gọi là “Đối Nghiệp Vãng Sanh”. Trở về Tây-Phương Cực-Lạc là Chơn Tâm của chúng ta được A-Di-Đà Phật tiếp dẫn về Tây-Phương Cực-Lạc. Bản thể của Chơn-Tâm như viên ngọc thanh châu, không bao giờ bị ô nhiễm, đưa về Tây-Phương Cực-Lạc là trở về cõi thanh tịnh, không còn bùn như bao phủ, Chơn Tâm tức khắc khởi tác dụng.

Hiểu được đạo lý này, hãy mau mau niệm Phật vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc cho Chơn Tâm hiển lộ trước, rồi dùng cái bản thể vạn đức vạn năng của Chơn Tâm đi khắp mười phương pháp giới cứu độ chúng sanh. Đây là cách trả nghiệp viên mãn nhất. Chư Phật luôn luôn vì khổ nạn của chúng sanh mà hành đạo, tận sức cứu khổ cứu nạn chúng sanh. Ta phải nghe lời Phật dạy đi làm Phật để chúng sanh được cứu nạn, chứ đừng nên chui vào tam đồ ác đạo chịu nạn để trả nghiệp. Vô lượng vô biên chúng sanh vì lầm lẫn đường giải thoát, nên cảnh khổ ngập tràn cả bầu trời làm sao cứu nổi.

Vậy thì, Tín-Nguyên-Hạnh phải đầy đủ là đường viên thành Phật đạo. Nguyên vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc mới hợp với tông chỉ Pháp Niệm Phật, mới hợp với đạo lý duy tâm, mới được theo nguyên vãng sanh về đất Phật để thành Phật. Còn thành tâm niệm Phật cầu hết bệnh, là chuyển đổi Pháp Niệm Phật Vãng Sanh Thành Phật thành một liều thuốc trị bệnh. Tâm ý bám lấy xác thịt vô thường khổ nạn này, thì nhất định phải chịu nghiệp chướng làm chủ, nhất định phải tiếp tục chịu cảnh sanh tử luân hồi khổ đau, đời đời kiếp kiếp không có ngày thoát nạn.

(x): Người được hộ niệm nếu cầu xin hết bệnh, thì bệnh không hết mà phải mất vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Đúng). Rõ ràng từng câu từng câu trả lời cho nhau. Người được hộ niệm cầu xin hết bệnh, đưa đến hai vấn đề, một là bệnh không hết, hai là mất phần vãng sanh. Chúng ta cần rõ vấn đề này để tránh sai lầm, sơ suất..

Nói chung, bệnh khổ đều do nghiệp chướng mà ra. Thân này là thân nghiệp báo, theo nghiệp thọ sanh thì phải chịu nghiệp chướng chi phối theo định luật vô thường sanh-trưởng-dị-diệt. Còn cái Tâm của chúng ta không theo dòng sanh-trưởng-dị-diệt đó, mà chỉ có Mê hay Ngộ. Hễ mê muội thì bỏ mất “*Tự-Tánh*”, chấp nhận làm nô lệ cho xác thân mà chịu khổ nạn trong sanh tử luân hồi. Nếu cái Tâm này giác ngộ thì lấy lại “*Tự-Tánh*”. “*Tự-Tánh*” đồng nghĩa với tự chủ định đoạt cảnh giới tương lai, không theo dòng sanh tử vô thường của xác thân nữa.

Trong lúc tu hành này, đôi lúc chúng ta cũng có “Ngộ” đó, nhưng chỉ ngộ nhất thời, sau đó liền “Mê” trở lại. Mê-Ngộ, Ngộ-Mê quá bất thường, nên trong pháp “*Tứ Niệm Xứ*”, Phật dạy “*Quán Tâm Vô Thường*” là chỉ cho hàng phàm phu đầy. Tâm hôn chấp chờn không định hướng. Chấp chờn bây giờ thì còn có thời gian điều chỉnh lại, nhưng nếu chấp chờn trong lúc sắp xả bỏ báo thân, thì không còn có cơ hội điều chỉnh nữa đâu, mà liền chui vào một loại báo thân nào đó, có thể có bốn cảnh của loài bàng sanh súc vật. Cũng là một Tâm đấy, cũng có tánh Phật đấy, nhưng tự mình đánh mất “*Tự-Tánh*” rồi mê trong bốn cảnh đó, thôi đành chịu thua!... Đời đời kiếp kiếp sau này biết đến khi nào mới có ngày thoát khỏi cảnh tam ác đạo này.

Vậy thì bây giờ mình có hai chân đây, nhưng đừng mê trong hai chân này nữa, mà hãy trở về Tây-Phương Cực-Lạc, nhận lấy cái báo thân của một vị Bồ-Tát bất thoái chờ ngày thành Phật thì hay hơn. Xin chư vị nhớ cho, mỗi người chúng ta trong một thời kỳ chỉ có một báo thân mà thôi. Báo thân hiện giờ của chúng ta là hình hài con người. Khi báo thân này mãn, ta sẽ chuyển qua một báo thân khác. Người ngộ đạo sáng suốt hãy bỏ báo thân sanh tử khổ nạn này vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc nhận lấy báo thân của Phật Bồ-Tát. Người mê muội thì dễ dàng nhận lấy cái báo thân của loài heo ừn-ừn trong chuồng, đời này ngu si, vạn kiếp vẫn chịu ngu si, có hay ho gì đâu mà tham với tiếc.

Sanh tử luân hồi xả thân thọ thân trong sáu đường dị loại đều do tâm tưởng sai biệt, tạo tác nghiệp chướng khác nhau của chính mình mà có. Hiểu được đạo

lý này, chúng ta mới thấy rằng, người được hộ niệm nếu cầu xin hết bệnh là tâm tưởng đang chấp chặt vào thân bệnh, đem cái Chơn-Tâm vốn dĩ giải thoát vùi dập vào cái thân nghiệp báo hư hại này, thì bắt buộc phải tiếp tục xả thân thọ thân trong sáu đường dị loại, chứ không thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được. Phật dạy thân người khó được, ba đường thiện không dễ gì mơ tới, ba đường ác nhất định dễ vào. Đây là do chính mình cầu nguyện sai lầm mà mất phần giải thoát, chịu cảnh đọa lạc vậy.

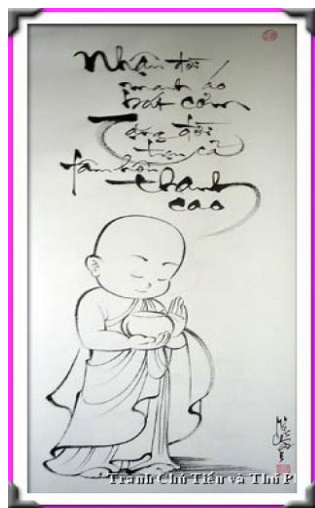
Mong chư vị vững tâm vững chí niệm Phật cầu vãng sanh. Tâm lực mạnh, thì vượt qua nghiệp lực, theo nguyện vãng sanh mà được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành đạo. Cầu nguyện cho chư vị ai ai cũng được vãng sanh cao phẩm cả.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 173)***

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 70, câu (y): *Người trong gia đình cầu xin cho người bệnh hết bệnh, thì người bệnh sẽ mất vãng sanh.*

Đúng hay Sai? – (Sai). Câu này không đúng. Người trong gia đình người ta cầu sao cầu, nhưng người bệnh quyết lòng cầu vãng sanh thì cũng được vãng sanh. Được vãng sanh hay không đều do chính người bệnh chứ không phải do người trong gia đình. Ngược lại, người trong gia đình thành tâm cầu nguyện cho người bệnh vãng sanh, nhưng người bệnh cứ thăm cầu cho hết bệnh, thì người bệnh chắc chắn mất vãng sanh. Đây là điều vô cùng quan trọng, xin nhớ kỹ.

Cho nên, chính mỗi cá nhân phải tự thực hiện con đường tương lai của mình. Như hôm trước chúng ta có nói, người thương con nhớ cháu, cứ quyến luyến không rời thì mất vãng sanh, chứ không phải tình thương này làm mất vãng sanh. Ai mà không có con cháu, ai mà không thương con cháu, nhưng chính vì người bệnh cứ mãi quyến luyến con cháu không muốn rời đi mà đành chịu mất vãng sanh, chứ không phải người gia đình, con cháu thương yêu mình thì mình mất vãng sanh.

Tương tự, người hộ niệm tới khuyên người bệnh cầu nguyện vãng sanh, nhưng người bệnh không cầu vãng sanh, thì người bệnh mất phần vãng sanh. Ngược lại, người hộ niệm dẫn vãng về, khai thị yếu, nhưng người bệnh vẫn quyết lòng cầu vãng sanh, thì người bệnh cũng được vãng sanh.

Trong một gia đình mà con cháu không hỗ trợ, còn tìm cách cản trở con đường vãng sanh, có thể gây khó khăn rất lớn cho người bệnh, nếu người bệnh theo cái đà đó mà buồn phiền, xuôi tay luôn, thì đành chịu mất vãng sanh. Nhưng nếu người bệnh quyết lòng đi vãng sanh, kiên cường niệm Phật cầu Phật gia trì tiếp độ, lên tiếng khuyên người trong gia đình đừng cản trở tâm nguyện của mình, thì người bệnh sẽ được vãng sanh. Chư vị thấy rõ ràng điều này chưa?

Cho nên câu (y) này giảng rõ ra thì sai, chứ không đúng lắm. Người trong gia đình cứ lo cầu xin cho người bệnh hết bệnh, là tạo ra nghịch duyên, có thể cản trở làm cho sự vãng sanh của người bệnh khó khăn hơn, chứ không phải gia đình quyết định con đường vãng sanh cho người bệnh. Nói đi nói lại, chính người bệnh phải tự quyết định lấy tương lai của mình.

(z): Người trong gia đình cầu xin cho người bệnh hết bệnh, sự cầu nguyện này dễ làm cho người bệnh thoái tâm mà mất vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Đúng). Do người trong gia đình không hiểu đạo, không thành tâm cầu Phật lực gia trì tiếp độ vãng sanh, cứ muốn chạy chữa theo kiểu còn nước còn tát. Nếu người bệnh tâm đạo không vững vàng, thì trước sự quyến

luyện của gia đình để làm cho mình thoát tâm. Chính vì sự thoát tâm này mà mất vắng sanh.

Cho nên cần chú ý rằng, khi tới thời kỳ sắp phải ra đi, nếu con cái khóc than, kêu gào: “Mẹ ơi!... Đừng bỏ con ra đi!...”, mà mình thoát tâm, quyến luyến thì mất vắng sanh. Nếu lúc đó tâm nguyện vắng sanh vững vàng, tâm sự với con cái rằng, mẹ một đời tu hành để vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì giờ này cơ hội đã đến, mong các con vì hiếu thảo mà cố gắng hỗ trợ cho mẹ tròn ước nguyện, đừng nên ngăn cản.

Hãy nên làm di chúc đàng hoàng, mời ban hộ niệm tới, nhờ ban hộ niệm khuyên giải con cái làm theo lời ước nguyện của mẹ. Hãy quyết tâm bảo vệ đường vắng sanh thành đạo cho mình, có thể dẫn con cháu đưa tới Niệm-Phật-Đường, Chùa, Nhà Vãng-Sanh... nơi có chư đồng tu liên hữu túc trợ hộ niệm cho được vững tâm hơn. Hãy cố gắng hết sức để cơ hội quý báu này được vắng sanh, đừng để luống qua, tương lai khó có cơ hội nào khác để gặp lại đâu.

(aa): Một người phải có năng lực đặc biệt mới có khả năng hộ niệm cho người khác vắng sanh.

Đúng hay sai? – (Sai). Có nhiều người đã hỏi Diệu Âm rằng, anh có năng lực gì mà có thể hộ niệm người khác vắng sanh thành Phật? Một người phàm phu làm sao có thể đưa người khác vắng sanh thành Phật? Người ta nghĩ rằng, muốn hộ niệm cho người khác vắng sanh, bắt buộc người hộ niệm phải có một năng lực đặc biệt mới được. Chính vì ý nghĩ này mà nhiều người tìm cách tu luyện lấy một cái năng lực đặc biệt nào đó rồi đem ra ứng dụng để hộ niệm. Đây là do tự cá nhân đó làm lấy chứ không đúng với Pháp Hộ-Niệm. Chư vị chú ý sẽ thấy, những người dùng cái năng lực gì đó để hộ niệm cho người bệnh, kết quả không thể nào được thành tựu đâu.

Một người khi xả bỏ báo thân được vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, một là do tự lực của chính người đó, hai là nhờ tha lực tiếp dẫn của đức Phật A-Di-Đà, hai lực này kết hợp lại mà người đó được vắng sanh. Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ trước lúc xả bỏ báo thân chính là tự lực của người đó. Nhờ Tín-Nguyện-Hạnh này mà cảm ứng đến đại nguyện của Phật mà được Phật lực tiếp độ về miền Cực-Lạc là tha lực.

Nếu niềm tin anh yếu đuối, ban hộ niệm đến khuyên anh phải tin vững lên. Lời khuyên này không phải là năng lực của người hộ niệm, mà chỉ là lòng thành

khuyên giải. Nếu người bệnh không muốn vãng sanh, hoặc không tha thiết được vãng sanh, thì người hộ niệm có vững hay giỏi cũng không giải quyết được gì cả. Người hộ niệm chỉ giải thích thêm rằng, ở đây một đời sẽ khổ một đời, không phải là nơi tốt. Nương theo cơ hội xả bỏ báo thân này, nếu anh niệm Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc thì anh sẽ được vãng sanh. Vãng sanh xong thì anh sẽ hưởng an vui hạnh phúc vô biên, đó là nơi không có tiếng khổ, tâm mình muốn cái gì đều được đáp ứng, gọi là “Tùy tâm sở dục”.

Cho nên, người hộ niệm trước sau gì cũng chỉ khai thị, hướng dẫn khuyên anh hãy phát khởi tín tâm, chí thành niệm Phật, tha thiết cầu vãng sanh để được vãng sanh. Lời khuyên này hoàn toàn không có năng lực gì cả, mà họ chỉ vì biết Pháp Hộ-Niệm, cộng thêm với lòng thành tâm muốn giúp anh thoát nạn sanh tử luân hồi, vãng sanh thành đạo mà hết lòng khuyến tấn đó thôi.

Còn như cho rằng người hộ niệm phải có năng lực thì chẳng lẽ người hộ niệm có thể tiếp độ người bệnh vãng sanh sao? Chẳng lẽ người hộ niệm có thần lực mạnh hơn chư Bồ-Tát, mạnh hơn A-Di-Đà Phật, mạnh hơn chư Phật trên 10 phương pháp giới sao? Vì một người không muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì A-Di-Đà Phật không tiếp độ được, chư Phật trên 10 phương cũng không tiếp độ được, vậy mà người hộ niệm dám nói đến năng lực của mình sao? Chính vì thế, cho rằng người hộ niệm phải có năng lực đặc biệt gì đó là đại vọng ngữ, tư tưởng vô cùng sai lầm!...

Cần hiểu thấu đạo lý duy tâm. Phật dạy tất cả đều do tâm tạo. Được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc đều phải do chính cái tâm nguyện của người bệnh. Khi ra đi, người bệnh có Tín-Nguyện-Hạnh đầy đủ mới được vãng sanh, chứ không có năng lực gia trì nào từ người hộ niệm cả. Chỉ có người bệnh thực hiện đúng tông chỉ của Pháp Niệm Phật, được cảm ứng với 48 đại nguyện của Đức Từ Phụ mà được Phật tiếp độ vãng sanh, chứ không có một năng lực nào khác. Mong những người đi hộ niệm cần giữ đúng chánh tri, chánh kiến, phải hiểu thấu hành đúng Pháp Hộ-Niệm, luôn luôn thực hành đúng chánh pháp mới tốt vậy.

(bb): Người hộ niệm không cần một năng lực đặc biệt nào cả, chỉ cần có tín tâm, lòng thành kính và vững quy luật hộ niệm để hướng dẫn đúng pháp giúp người bệnh tự thực hành lấy để được vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Đúng). Rõ ràng tập sách nhỏ này đưa ra từng điểm, điểm nào đúng, điểm nào sai một cách quá rõ ràng. Tự mỗi câu là một lời giải thích cụ thể.

Người hộ niệm không cần một năng lực đặc biệt nào cả, mà chỉ cần nắm vững quy luật hộ niệm để hướng dẫn cho đúng pháp. Người bệnh phải lắng nghe và thực hành đúng theo sự hướng dẫn đó thì được vãng sanh. Nếu người bệnh không thực hiện theo thì đành chịu thất bại. Rõ ràng Hộ Niệm là một pháp tu tập. Đã là một pháp tu thì khi phát tâm đi hộ niệm cho người ta, xin chư vị phải nghiên cứu thật cẩn thận, phải nắm thật vững quy tắc hộ niệm và khi đứng trước người bệnh phải hướng dẫn cho đúng theo qui luật đó, không được hướng dẫn sai. Hướng dẫn sai hậu quả vô cùng tai hại, tội nghiệp cho người ra đi lỡ mất cơ hội vãng sanh.

Có nhiều vấn đề sai rất tế vi, ở đây chúng ta sẽ tìm cách khai thác được tới đâu hay tới đó, chứ không đủ sức kể hết ra được. Chư vị muốn tìm hiểu thấu đáo thì tự mình phải cố gắng nghiên cứu thêm, trong đó kinh nghiệm hộ niệm vô cùng quý báu. Mong rằng, khi có cuộc hộ niệm, xin chư vị cố gắng tham gia, hãy dành nhiều thì giờ ngồi trước người bệnh niệm Phật hộ niệm. Chính những sự trải nghiệm là khả năng thiết thực của chính mình, còn nghe qua mà thiếu phần thực hành, thì chẳng khác gì như gió thoảng qua tai.

Nhiều người nghĩ rằng, Pháp Hộ Niệm quá đơn giản, cần gì phải học tập, cần gì phải nghiên cứu. Ý niệm thật quá bất cẩn, thiếu phần thành kính, ít hạnh khiêm cung. Nếu vướng phải lỗi này, dù có đi hộ niệm cũng khó tạo được lợi lạc. Vì quá khinh thường Pháp Hộ-Niệm, nên khi gặp việc rồi thì quỳnh quáng lên, lời nói cử chỉ thường phạm phải nhiều sai lầm, làm cho không khí hộ niệm thêm nặng nề, u ám hơn. Cho nên, tự thân mình cần tham gia hộ niệm, mỗi lần hộ niệm cần chú tâm học hỏi. Kinh nghiệm luôn luôn quan trọng. Tâm học hỏi luôn luôn quý báu.

(cc): Một người tu hành đã chứng đạo mới có tư cách hộ niệm cho người khác vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Sai). Thật ra, nếu một người chân tu có chứng đạo đi hộ niệm thì rất tốt, sức ảnh hưởng của họ rất cao, sự điều giải oán thân trái chủ của họ cũng có kết quả tốt hơn. Chính cái uy đức của những vị chân chánh tu hành đem đến sự lợi lạc cho chúng sanh vô cùng to lớn. Điều này không ai dám phủ nhận.

Nhưng nói rằng chỉ có những người đã chứng đạo mới có tư cách hộ niệm thì sai. Hỏi rằng, trong thời mạt pháp trên thế gian này dễ gì tìm ra một người chứng đạo. Tìm người chứng đạo không ra thì làm sao có thể hộ niệm cho người

vãng sanh được. Như vậy vô tình Pháp Hộ-Niệm cũng chỉ là hữu danh vô thực, có tiếng “Hộ Niệm” mà không bao giờ “Hộ Niệm” được cho ai.

Tuy nhiên, chúng ta cũng phải nhớ rằng, những người chân chánh tu hành, tâm địa hiền lương, tánh tình khiêm hạ, niệm Phật có đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh tham gia hộ niệm tạo nên thành quả tốt hơn những người không tu hành. Đây là điều hiển nhiên, vì tâm địa của họ thành kính, đức độ của họ cao dày, lòng từ bi của họ rộng lớn. Một người có đức hạnh cao luôn luôn tạo được cảm tình lớn lao đối với đại chúng cũng như pháp giới chúng sanh. Nhờ sức ảnh hưởng đó mà sự khai thị hướng dẫn của họ có tác động mạnh hơn, điều giải với pháp giới chúng sanh cũng có sự cảm ứng tốt hơn. Đây gọi là tâm tâm tương ứng, làm cho cuộc hộ niệm dễ thành công hơn.

Cho nên, trong nội quy dành cho thành viên ban hộ niệm, có điều lệ là, thành viên ban hộ niệm phải là người tự nguyện, không nên tham gia với lòng hiếu kỳ, không có niềm tin. Quy luật này để tránh tình trạng soi mói, chê bai, trách móc, thiếu sự thành kính. Người không nhiệt thành tham gia hộ niệm dễ gây nên sự rối loạn từ trường, động tâm người khác, gây ảnh hưởng không tốt cho sự hộ niệm.

Tóm lại, những người có tâm thành, có tu chứng tham gia hộ niệm thường có những kết quả tốt đẹp là hoàn toàn đúng. Còn cho rằng chỉ có người đã tu chứng rồi mới có tư cách đi hộ niệm, thì vô tình Pháp Hộ-Niệm này không còn thực hiện được nữa, và có thể trở thành môi trường thuận lợi cho sự dị đoan mê tín, những người vọng tưởng, thượng mạn khởi tâm tà vạy lạm dụng làm điều bất chánh. Mong chư vị hiểu thấu, để thấy rõ ràng điều nào đúng điều nào sai một cách cụ thể hơn vậy.

(dd): Một người chân chánh tu hành khi đi hộ niệm có ảnh hưởng rất tốt tới người bệnh.

Đúng hay sai? – (Đúng). Lòng chí thành chí kính là đạo nhiệm mầu để thành tựu. Người chân chánh tu hành thì từng lời nói, từng cử chỉ của họ đều làm cho người bệnh cảm động. Người chân chánh tu hành đi hộ niệm thể hiện được trọn vẹn cái lòng chí thành chí kính, nên sự hướng dẫn dễ dàng cảm ứng đến người bệnh, giúp họ dễ phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh. Người bệnh có lòng chí thành chí kính thì dễ dàng nghe lời hướng dẫn, phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh, nên dễ được cảm ứng đạo giao mà được Phật lực tiếp độ. Chính vì thế, sự chân chánh tu hành của người hộ niệm rất quan trọng, sẽ có ảnh hưởng rất lớn

tới người bệnh. Cho nên, người hộ niệm phải đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh mới hộ niệm tốt.

Hộ Niệm là một pháp tu. Hộ niệm cho người chính là tu cho chính mình, tất cả đều để cùng nhau vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đứng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 174)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin tiếp tục nói về **“Nhận thức về Pháp Hộ-Niệm”**.

Xin chư vị mở trang 70, câu (ee): *Lòng chí thành và tin tưởng của người hộ niệm sẽ ảnh hưởng rất tốt cho người bệnh.*

Đúng hay sai? – (Đúng). Hôm qua chúng ta có nhắc nhở rằng, hộ niệm cần lấy lòng thành để trợ duyên cho nhau, đừng nên lấy tâm hiếu kỳ tham gia để dò xét, soi mói. Nếu đem lòng nghi ngờ, soi mói, đến nhìn qua nhìn lại sẽ ảnh hưởng không tốt cho từ trường nơi hộ niệm. Người chân chánh tu hành, có niệm Phật, có niềm tin chân thực thì hộ niệm sẽ có ảnh hưởng rất tốt. Nếu cuộc hộ niệm có được nhiều người chí thành tham dự, thì sự thành tựu có xác suất rất cao. Ngược lại nếu có nhiều người không tin, soi mói, hiếu kỳ tham gia sẽ có ảnh hưởng ngược lại, thường gây chướng ngại cho sự vãng sanh của người bệnh.

Vậy thì, mong các ban hộ niệm chú ý, không nên mời những người xa lạ tham gia hộ niệm. Nếu một người chưa quen biết lắm muốn tham gia, mình nên chú ý đến yếu tố chân thành của họ có hay không. Nếu có thì hoan nghênh, thêm một lòng chân thành, thêm một phần cảm ứng, và đây cũng là dịp gieo duyên Pháp

Hộ-Niệm đến với đại chúng. Nếu chỉ vì hiếu kỳ, dò xét, nghi ngờ... thì không nên mời gọi, vì chưa chắc gì gieo được duyên lành cho họ, mà trước mắt thường chướng ngại cho cuộc hộ niệm.

Một điều nữa nên nhớ, Pháp Hộ-Niệm cấm người hộ niệm dùng các chất ngũ tân, vì mùi vị ô trọc của các thứ hành, tỏi, kiệu, nén, ba-rô... ảnh hưởng khá xấu đến sự hộ niệm. Những người chưa biết tu hành, chưa tin tưởng hộ niệm chắc chắn họ thường xuyên dùng những loại này, nên sự tham gia của họ có thể gây bất lợi cho cuộc hộ niệm. Xin các ban hộ niệm chú ý vấn đề này để giảm thiểu chướng ngại cho sự vắng sanh của người bệnh vậy.

(ff): Người hộ niệm cần nên tham gia đồng bóng, vì Pháp Đồng-Bóng biết rõ người chết sẽ đi về đâu.

Đúng hay sai? – (Sai). Nhiều người tu theo đạo đồng bóng thường gọi hồn để hỏi người chết đang ở đâu. Xin thưa chư vị, những lời báo cáo của Pháp Đồng-Bóng chưa chắc gì là đúng đâu. Chúng ta học Phật hãy làm theo lời Phật dạy, cố gắng khai thị hướng dẫn cho thần thức người chết giác ngộ niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ để được siêu sanh thoát vòng sanh tử, hay hơn là hiếu kỳ muốn tìm biết cái vong hồn người chết đang ở đâu. Giả sử như chuyện đồng bóng đó là thực, có cho mình biết được cảnh giới của vong linh, thì đọa lạc cũng hoàn đọa lạc, không giải quyết được gì, huống chi hầu hết đó chỉ là sự huyền hoặc, hư dối. Thế giới mộng huân, có nhiều điều thấy như thật nhưng lại giả, hư hư huyền huyền, vô cùng hão huyền, khó bề tin tưởng.

Nhiều người thấy chuyện hầu đồng thuật lại nhiều việc đã xảy ra trong quá khứ một cách khá chính xác, thì tưởng rằng họ nói chuyện tương lai không sai, họ đoán được chuyện vô hình chính xác. Thưa không phải vậy đâu.

Chúng ta nên biết rằng, trong pháp giới có những vị có thể biết được những gì mình đang suy nghĩ trong tâm, hễ mình biết điều gì thì họ biết được điều đó, còn những gì mình không biết thì họ cũng mù mịt. Ví dụ như người nhập xác về báo cha anh tên gì, bao nhiêu tuổi, thường thích gì, tính tình như thế nào, trong gia đình xảy ra chuyện gì, có nói với anh điều gì, v.v... họ có thể nói ra khá chính xác, vì những điều này trong gia đình không người này thì cũng có người khác đã biết rõ.

Những điều đã biết rồi mà khoe ra làm chi vậy? Đây chính là tầm bình phong đánh lạc hướng, làm hoa mắt mọi người, để tin tưởng những gì họ nói tiếp theo. Người thiếu chánh tri chánh kiến dễ dàng tin rằng, đây chính là linh hồn người thân của mình về nói chuyện thực rồi, không nghi ngờ gì nữa!...

Hơn nữa, trong thế gian này có rất nhiều trường hợp lợi dụng lòng mê tín của con người mà tung lên đủ chuyện huyền hoặc hoang đường, tạo dựng những phương cách buôn Thần bán Thánh, ứng dụng tâm lý nhìn mặt đoán lòng, v.v... để lường gạt chúng sanh. Chúng ta học Phật chân chánh phải nên cẩn thận, đừng nên sơ ý tiếp tay tạo nghiệp, quả báo khó có thể tốt đẹp vậy.

(gg): Có thể dùng Pháp Đồng-Bóng để hỗ trợ cho Pháp Hộ-Niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Hoàn toàn sai. Pháp Hộ-Niệm là của Phật dạy, giúp cho người khi xả bỏ báo thân niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, không liên quan gì đến pháp đồng bóng cả. Vì thế, chúng ta không thể vay mượn đồng bóng để hỗ trợ cho Pháp Hộ-Niệm. Người hộ niệm nhất định phải làm đúng theo chánh pháp, không được làm lẫn giữa chánh pháp của Phật và các pháp của thế gian. Người theo đạo đồng bóng thường xuyên tiếp xúc với thế giới vô hình, chư vị vong linh, chư vị Quỷ Thần... Đây là đường hướng tu luyện riêng trong đạo của họ, không hợp với sự tu hành của Phật Giáo, chúng ta không được áp dụng vào Pháp Hộ-Niệm vậy.

(hh): Pháp Hộ-Niệm hoàn toàn không liên hệ gì đến các Pháp Đồng-Bóng.

Đúng không? – (Đúng). Câu này trực tiếp trả lời cho câu trên. Nói chung, tập sách này giải quyết vấn đề nào đúng, vấn đề nào sai một cách rõ rệt, không úp mở gì cả. Mọi vấn đề đã được minh bạch, không cần giảng giải gì thêm nữa chúng ta cũng hiểu rõ ràng phần căn bản rồi.

Xin nhắc lại rằng, Pháp Hộ-Niệm hoàn toàn không liên hệ gì đến các pháp đồng bóng của thế gian. Vậy thì, khi người thân ra đi, người học Phật không nên nhờ vào những pháp đó để tìm hiểu linh hồn người chết đang ở đâu. Những chuyện gọi hồn nhập xác, bán hồn vào các đình miếu, lư hương chủ mạng, v.v... đều là pháp của các đạo Quỷ-Thần trong thế gian, trong kinh Phật không có nói đến. Mong chư vị cẩn thận làm đúng theo chánh pháp của Phật mới tốt.

(ii): Cần lập đàn cúng thí thực cho vong hồn để hỗ trợ Pháp Hộ-Niệm vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Sai). Có ban hộ niệm mỗi lần đi hộ niệm đều lập bàn thờ cúng thí thực, điều này do chính ban hộ niệm đó thêm vào, chứ chư Tổ Tịnh-Độ Tông không có dạy như vậy. Nếu chư Tổ không dạy thì tốt nhất chúng ta không nên làm để tránh thành quy lệ khiến cho thế hệ sau này làm lẫn. Xin chư vị cố gắng y theo lời Tổ dạy mà phụng hành, đừng nên tự ý thêm bớt. Mình thấy điều gì hay thêm vào, thì người khác thấy điều khác hay cũng đưa vào, đến một lúc nào đó chúng sanh không biết đâu là chánh pháp, đâu là sự thêm bớt của người thế gian, Pháp Hộ-Niệm sẽ biến thành rườm rà, mất căn bản, hiệu nghiệm kém đi và nhanh chóng trở thành mạt pháp, hoặc sai lệch với chánh pháp, không còn ai tin tưởng nữa.

Tuy nhiên, đôi khi gặp những gia đình vì một sự khẩn nguyện đặc biệt nào đó, họ tha thiết việc cúng thí thực, thì ban hộ niệm cũng có thể uyển chuyển làm một lần, và cần giải thích rõ ràng rằng, đây là sự uyển chuyển cho gia đình yên tâm, chứ không phải là quy luật của Pháp Hộ-Niệm. Thời buổi này dễ dàng lưu lại những clip video, cần phải chú thích rõ ràng hầu tránh sự lẫn lộn cho thế hệ sau.

Một điều cũng cần nhắc nhở, nếu có lập đàn cúng thí thực cho chúng đẳng vong linh, thì xin chư vị phải thành khẩn trang nghiêm, đem lòng từ bi thương xót, khẩn nguyện chư vị trong pháp giới hãy phát tâm niệm Phật cầu vãng sanh để giải thoát cảnh khổ sở hiện tại, đừng nên bắt cần làm điều thất lễ có thể gây buồn lòng các vị đó mà nhiều khi bị họ quấy phá đấy. Chúng ta nên nhớ rằng, chư vị vong linh, cô-hồn các loại là những người mê lầm bị lạc vào cảnh giới khổ đau, chứ họ không phải là Thần Thánh gì đâu nhé.

Vì thế, tốt nhất vấn đề cúng thí thực nên dành cho các đạo tràng, tự viện, chùa chiền thì an ổn hơn. Còn hộ niệm chỉ nên thành tâm điều giải chướng nạn từ oán thân trái chủ, thành tâm khuyên chư vị trong pháp giới nương theo cơ hội này hãy buông xả vạn duyên, niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ thì đúng. Điều này chính xác và rất quan trọng, chư Tổ đều có dạy. Hàng phàm phu mê muội tạo nhiều nghiệp tội, không ai tránh khỏi ách nạn này.

Nói chung, điều gì chư Tổ dạy thì chúng ta làm, điều gì không dạy ta không nên thêm vào mà làm cho Pháp Hộ-Niệm bị xen tạp, rối rắm không hay.

(jj): Người hộ niệm có thể cầu xin chư Thần-Linh nhập thân để hộ niệm.

Đúng không? – (Sai). Có nhiều người hỏi rằng, bạn đã có năng lực gì chưa mà có thể hộ niệm cho người khác vãng sanh? Họ nghĩ rằng, muốn cứu được một người vãng sanh thành đạo, phải có một năng lực đặc biệt trước. Vì muốn tu luyện để được một năng lực đặc biệt nên đi lệch với chánh pháp. Mong cầu những điều hão huyền, tăng trưởng vọng tưởng, thượng mạn khởi phát... đây là cơ hội vô cùng thuận lợi cho chư vị pháp giới, oán thân trái chủ nương theo đó mà dựa thân, lâm vào tình trạng gọi là: “Tẩu hỏa nhập ma”, tự mình gây hại cho mình một cách đáng tiếc lắm vậy.

Vậy thì, người hộ niệm không được cầu xin Quý Thần nhập thân hỗ trợ, không nên nhờ vào sự nhập xác chỉ điểm mà hành đạo. Một người đi hộ niệm bị nhập thân, nguyên nhân đều do chính mình sơ ý mời gọi họ đến, tạo duyên cho họ nhập thân chi phối lấy tinh thần và hành động của mình. Người hộ niệm làm đúng chánh pháp, y giáo lời Phật lời Tổ tu hành, thì được chư Hộ-Pháp bảo vệ, không bị sự cố này đâu.

Cho nên đi hộ niệm mà vướng phải những chướng nạn này, hãy mau mau thức tỉnh tự xét lấy điều sai trái của mình, mau mau kiết thành sám hối, chấm dứt ngay những hoang tưởng sai lầm, chấm dứt ngay tâm hiếu kỳ thô tháo, giữ hạnh khiêm cung, không được thượng mạn nữa thì sẽ thoát nạn. Ví dụ cụ thể, tu hành không được cầu cảm ứng này cảm ứng nọ, đừng hiếu kỳ chạy theo những hiện tượng lạ thường, đừng hâm mộ những sự biểu diễn khoe trương thần thông phép lạ, đừng cho mình đã chứng đắc, đã có những công năng đặc dị phi thường, v.v... Nếu vướng phải những điều này là tự mình mở cửa mời gọi pháp giới chúng sanh nhập thân chi phối làm mất cuộc sống tự nhiên của mình đấy.

Người niệm Phật mà không tha thiết cầu vãng sanh, mà cứ mong cầu được thấy quang minh ánh sáng, thấy Phật, thấy người âm, thấy chư Thần Linh, muốn được nghe âm thanh này âm thanh nọ, v.v... coi chừng tự mình rước họa vào thân.

Chư vị nên nhớ điều này, chư vị oán thân trái chủ muốn hại người tu hành, họ thường dùng đến những phương thức vô cùng tế vi. Mình muốn có năng lực đặc biệt gì đó họ sẵn sàng góp sức giúp mình có năng lực đó. Mình muốn trở thành “Thần Y”, họ cho mình cái năng lực trị bệnh phi thường. Mình muốn thấy quá khứ vị lai, họ có thể cho mình cái cảm giác đó, v.v... Họ cho được thì rút lại được, khi rút lại thì mình đã bị hỏng chân rơi tòm xuống hố thăm rồi. Cho nên, đối với Quỷ Thần, chúng ta nên lấy châm ngôn “Kính Nhi Viễn Chi”, cung kính họ nhưng không nên tiếp cận, không lợi dụng họ thì đúng vậy.

Nói chung, Hộ Niệm là pháp của Phật để lại, người hộ niệm luôn luôn lấy lòng chân thành, chí thành chí kính, thương yêu người bệnh như thương người thân yêu của mình mà làm đạo. Biết người bệnh đang chịu khổ nạn, chúng ta tận sức giúp đỡ, trợ duyên. Biết người bệnh có sơ suất, vướng mắc nhiều điều lầm lỗi như: tham chấp tiền tài, luyến lưu con cháu, sợ chết, thương người này, ghét người nọ, v.v... mình tìm cách khuyên nhủ họ buông ra. Biết người bệnh trước sau gì cũng bị nạn oán thân trái chủ, mình đến khuyên người bệnh thành tâm sám hối lỗi lầm, vững vàng niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc để sớm thành đạo, sớm có đủ khả năng cứu độ nhau cùng giải thoát, cùng hưởng lợi lạc. Nếu người bệnh nghe theo, làm đúng, thì được Phật từ gia bị, nhờ tâm lực vững vàng mà họ vượt qua tất cả ách nạn của nghiệp chướng, của oán thân trái chủ chướng, an toàn vãng sanh Tịnh-Độ.

Tất cả đều nhờ ở lòng chí thành chí kính. Lòng thành của người bệnh, cộng với lòng thành của người hộ niệm làm cho cuộc điều giải dễ thành công. Nếu người bệnh thành tâm, người hộ niệm thành tâm, người thân trong gia đình đều thành tâm thì liền có chư vị Thiện-Thần Hộ-Pháp bảo vệ giúp đỡ, có quang minh của Phật Bồ-Tát bao trùm gia hộ... Nhờ vậy mà người bệnh phạm phu tội chướng sâu nặng này mới thoát mọi ách nạn, và được tiếp độ vãng sanh thành tựu vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đề Hiếu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 175)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 71, câu (kk): *Người Phật Tử chân chính không nên ứng dụng các pháp của ngoại đạo.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Câu này để trả lời câu trên. Câu trên nói rằng, người hộ niệm có thể cầu xin chư Thần-Linh nhập thân để hộ niệm. Cầu xin điều này là sai! Người Phật Tử chân chính không nên ứng dụng các pháp ngoại đạo để làm đạo. Tình thực đến thời mạt pháp này, nếu không cẩn thận, rất dễ lâm vào tình trạng mê mờ không biết đâu là chánh, đâu là tà. Ví dụ, có những chùa miếu thường xuyên tổ chức pháp đồng bóng. Xin thưa với chư vị, trong Phật Pháp không có chủ trương điều này. Trong kinh Lăng-Nghiêm Phật đã nói rất rõ về 7 đạo luân hồi, trong đó có đạo Quỷ-Thần. Những đạo này không phải là cứu cánh cho người học Phật. Quỷ-Thần Đạo là những đạo chuyên dùng pháp thuật Thần Tiên, những phương cách lên đồng nhập xác. Những đạo pháp này không đáp ứng đúng theo con đường giải thoát của Phật đưa ra. Chúng ta không dám chê bai một đạo nào, nhưng rõ ràng mục đích của họ không phải là thoát ly sanh tử luân hồi. Thờ Quỷ-Thần thì phải theo cảnh giới Quỷ-Thần. Quỷ Thần vẫn còn trong tam giới, chưa giải thoát được. Chính vì vậy mà người Phật Tử chân chính muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, vượt qua tam giới, thì không nên chạy theo đạo Quỷ-Thần hay ứng dụng các pháp của họ mà hành đạo. Mong chư vị chú ý.

(ll): *Người hộ niệm mà tự xưng mình là Phật, Bồ-Tát tái thế cứu độ chúng sanh thì đúng hay sai?*

Sai!... Sở dĩ đưa ra những vấn đề này vì có nhiều ban hộ niệm sơ suất, khi nghe rằng cứu được 1 người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì công đức vô lượng vô biên, cứu được 10 trở lên thì thành Bồ-Tát rồi, trong khi chính mình hộ niệm có được vài chục người, có ban hộ niệm tiền đưa cả hàng trăm người ra đi có hiện tượng vãng sanh tốt đẹp, nên mạnh dạn tự xưng mình là Bồ-Tát. Ôi!... Cũng là một điều đáng tiếc bắt nguồn bởi tánh tình nông nổi, bất cẩn. Vì sao vậy? Vì thực sự là Bồ-Tát rồi thì các Ngài không bao giờ lộ danh phận trong thời này,

vậy mà mình dám lộ danh phận ra chứng tỏ rằng đây là Bồ-Tát giả!... Giả như, những người được chư vị hộ niệm đã thực sự vãng sanh, nhưng khi tự vỗ ngực xưng danh mình là Phật, là Bồ-Tát thì tâm thượng mạn tham danh đã hiển hiện, nhất định đây là cái duyên nghịch với con đường vãng sanh Tịnh-Độ. Nghịch đường vãng sanh thì không được vãng sanh. Không được vãng sanh thì vẫn còn là phàm phu. Nên nhớ cho, chúng ta đang thực hành hạnh Bồ-Tát, chứ chưa phải Bồ-Tát thật đâu. Hãy chờ thực sự vãng sanh rồi lúc đó mới là Bồ-Tát thật.

Thôi thì, xin hãy sám hối liền đi, nếu còn sợ hãi coi chừng sau cùng đường về Tây-Phương Cực-Lạc chính mình tự bít lối đó. Tất cả đều phải ứng hợp với đạo lý Nhân-Duyên-Quả Báo, tự mình thượng mạn thì tự mình cắt mất cái duyên vãng sanh. Có Nhân mà thiếu Duyên nên Quả-Báo Vãng Sanh không thể thành tựu được vậy.

Hiểu được vậy, xin chư vị luôn luôn lập hạnh khiêm cung, luôn luôn thấy mình còn là phàm phu, chí thành niệm Phật nương theo đại nguyện của Phật A-Di-Đà mà được vãng sanh, chứ thực tế mình chưa phải là Phật Bồ-Tát đâu. Còn nếu tiếp tục cho mình là Phật Bồ-Tát thì chư vị hãy tự hiểu lấy vậy! Ôi thương thay!... Còn quên lên quên xuống, còn sơ suất đủ điều mà dám xưng này xưng nọ, coi chừng từ cái tâm ngã mạn này mà con đường giải thoát bị đóng kín, tự mình làm cho mình đọa lạc, còn bao nhiêu công đức hộ niệm sẽ âm thầm chui vào tiềm thức, ẩn kín chỗ nào đó, chứ đời này không hưởng được lợi lạc đâu. Xin hãy cẩn thận. Một khi mất vãng sanh rồi thì không dễ gì lấy lại được thân người đó nhé.

Cho nên, nhân duyên phải hợp mới sanh quả báo. Ngạo mạn nhất định không phải là duyên để vãng sanh vậy.

(mm): Thời này có Phật Bồ-Tát xuống thế cứu độ chúng sanh, nhưng các Ngài tuyệt đối không bao giờ tỏ lộ danh tánh, nếu bị lộ thì các Ngài tịch ngay.

Đúng hay sai? – (Đúng). Câu trả lời này nhằm nhắc nhở cho những người tự xưng là Phật Bồ-Tát nhớ rằng, hiện tại vẫn còn trong thời độ sanh của Đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật, dầu là Phật đã thị hiện nhập diệt lâu rồi. Thời hạn độ sanh của Đức Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật tại quả địa cầu này là 12.000 năm, nghĩa là còn hơn 9.000 năm nữa mới hết. Trong khoảng thời gian này không có Phật Bồ-Tát nào thị hiện xuống thế gian mà lộ ra danh tánh. Xin chư vị nhớ kỹ quy tắc của chư Phật.

Người thế gian vì không hiểu đạo lý này, thường mạnh miệng tự xưng đủ dạng, đăng báo, quảng cáo rùm lên để thu nạp tín đồ, kêu gọi đại chúng đến để được cứu độ, v.v... Nhất định những hiện tượng này không thể nào là chánh pháp được. Trong kinh Phật đã xác định rõ ràng điều này. Mong người học Phật phải có chánh tri chánh kiến, phải có nhận thức đúng đắn, không thể mềm lòng nhẹ dạ chạy theo ngoại đạo tà giáo mà tốt đâu nhé.

Hôm trước chúng ta đã nói qua, tu hành trong thời mạt pháp này tuyệt đối không được hiếu kỳ, nếu hiếu kỳ cứ thấy điều gì hay hay lạ lạ liền chạy theo, thì

coi chừng vướng nạn. Phật Giáo của chúng ta có cái kính chiếu yêu, đó là kinh Lăng-Nghiêm. Hãy lấy kính chiếu yêu này chiếu vào thì biết ngay đường chánh nẻo tà. Biết rõ rồi thì tự mình phải lo giữ lấy thân mình vậy.

Tại sao Phật Bồ-Tát xuống thế gian cứu độ chúng sanh mà các Ngài không chịu thọ lộ danh tánh? Hơn nữa, nếu lỡ bị lộ diện thì các Ngài thị tịch ngay? Chư vị có ai trả lời được không? Vì thời này đã rơi vào mạt pháp rồi, nghĩa là pháp nhược ma cường. Chánh pháp suy yếu, tà pháp thịnh hành, chúng sanh vì mê mờ tham chấp, không phân biệt nổi nên thường bị mắc bẫy tà nhiều lắm. Phật Bồ-Tát có xuống thế gian cũng chỉ nói lên chánh pháp, chỉ bày ra những cạm bẫy để cho những ai thực sự chân chánh tu hành phải lo giữ mình, tránh cạm bẫy, tu hành đúng chánh pháp để giải thoát. Chúng ta phải nghe lời Phật dạy, phải làm đúng theo pháp Phật thì mới có duyên với Phật, nhờ thế mới được cứu độ. Nếu không nghe lời Phật dạy thì làm kẻ vô duyên. Phật không cứu được kẻ vô duyên.

Trong thời vàng thau lẫn lộn này, nếu một vị Phật hoặc Bồ-Tát tự xưng danh tánh, thì hàng ngoại đạo cũng ủa nhau tự xưng là Phật Bồ-Tát. Vị Bồ-Tát thật này sẽ trộn lộn trong vô số những Bồ-Tát giả kia, một vị Phật này sẽ lẫn lộn với nhiều Phật giả khác. Xin hỏi rằng, chúng sanh làm sao có thể phân biệt ai thật ai giả đây? Chẳng lẽ chư Phật Bồ-Tát phải xăn tay đấu tranh với chúng sanh để giành phần đúng sao? Chư Phật Bồ-Tát không đấu tranh với chúng sanh đâu nhé chư vị.

“Nhất Phật xuất thế, thiên Phật hộ trì”, nhưng các Ngài chỉ âm thầm hộ trì cho Đức Thế-Tôn giảng nói chánh pháp, chứ không bao giờ lộ diện. Đây là nguyên tắc của chư Phật. Cho nên, chư Phật Bồ-Tát luôn luôn tịch tịnh, không bao giờ loạn động như ngoại đạo mà khoe khoang ra đâu. Nếu một biến cố bất ngờ làm lộ ra danh tánh, thì các Ngài thị tịch liền để bảo vệ nguyên tắc một cách nghiêm chỉnh. Kẻ nào tự xưng danh là tự vạch trần sự thật. Kẻ nào lộ ra danh tánh mà không tịch, thì người chân chánh tu hành biết rõ chân tướng mà đề phòng vậy.

(nn): Người tự xưng đắc đạo, phô diễn thần thông là đúng hay sai?

Sai!... Sai đây là sai với chánh pháp, đúng là đúng theo ngoại đạo. Sai là sai với Phật Pháp, đúng là đúng với người không biết Phật Pháp. Thực tế thời nào cũng có chư Phật Bồ-Tát xuống thế cứu độ chúng sanh. Các Ngài có thần thông không? Có. Nhưng không bao giờ phô diễn để lèo thiên hạ, không bao giờ tự xưng này nọ trong thời kỳ độ sanh của đức Thích-Ca Mâu-Ni Phật. Ví dụ như, chư vị niệm Phật cầu vãng sanh, khi vãng sanh xong thì liền có thần thông. Tương lai chư vị có thể tái lai xuống phàm cứu độ chúng sanh, nhưng đã là Bồ-Tát rồi thì không được quyền sử dụng thần thông chiêu nạp tín đồ trong thời độ sanh của Đức Thế-Tôn. Vì sao vậy? Thời mạt pháp thì chánh pháp yếu, tà pháp mạnh. Nếu Bồ-Tát sử dụng thần thông, thì hàng ngoại đạo sẽ thi nhau tung thần thông ra, khiến cho xã hội sống trong hỏa mù của pháp thuật. Chánh pháp thì cứu chúng sanh giải thoát, tà pháp thì dẫn chúng sanh đi đọa lạc. Phật Pháp cứu chúng sanh vượt qua tam giới, thoát ly sanh tử luân hồi, chứ không đem những thứ thần thông phép lạ làm mê trối chân chúng sanh trong cảnh đọa lạc. Nếu chư vị sơ ý làm sai

chánh pháp khiến cho Phật Pháp suy đồi, nhân tâm điên đảo, xã hội hỗn loạn, chúng sanh bị khổ nạn, thì vấn đề nhân quả tự mình phải chịu lấy.

Như vậy, một người bày trò phô diễn thần thông gì đó, thì hãy tự sám hối sửa chữa để cải tà quy chánh, còn chúng ta là người học Phật chân chính phải nắm vững nguyên tắc “*Kính nhi viễn chi*”. Tôi vẫn kính anh, nhưng không dám gần anh. Kính trọng anh vì anh cũng có Phật tánh, nhưng xa lánh anh vì anh đã hành tà đạo, dùng những miếng mồi hão huyền để đạt mục đích gì đó phía sau, lôi kéo chúng sanh vào vòng sai lạc khổ nạn. Đời này không có duyên với nhau thì đường ai nấy đi, nghiệp ai nấy trả, nhân quả ai nấy lo chứ biết làm gì hơn? Chư vị ơi!... Đường chúng ta là niệm Phật vắng sanh, cứ thẳng đường Tây-Phương Cực-Lạc mà đi, có chi phải xen vào chuyện thế gian mà chuốc lấy phiền não!...

(oo): *Người chân chánh tu hành không bao giờ tự khoe chứng đắc, hoặc phô diễn thần thông để chiêu nạp tín đồ.*

Đúng hay sai? – (Đúng). Người chân chánh tu hành không bao giờ tự khoe chứng đắc. Như vậy, một người tự khoe khoang sự chứng đắc ra thì không thể là người chân chánh tu hành. Đôi lúc cũng vì sự nhiệt thành, siêng năng tu tập, nhưng lý đạo chưa thông cũng dễ làm lẫn giữa cảnh hư huyền và chân thật. Ví dụ như người niệm Phật có đôi lúc nhiếp tâm, được chút ít an tịnh nào đó, thì liền mừng vui khắp khểnh và tưởng là chứng đắc. Thật ra chỉ vì tâm chưa tịnh, lại sợ ý hay mơ cầu thô tháo mà tạo duyên cho cảnh huyền hóa khởi ra. Điều này cũng thường đến với những người công phu siêng năng, nhưng lý đạo chưa vững mà làm lẫn giữa hư và thật vậy!...

Nếu là người thật sự chân chánh tu hành, nhưng sợ ý phạm lỗi, khi được người chỉ điểm liền ăn năn sám hối, không dám khoe khoang nữa thì may mắn lắm. Đây chỉ vì không biết mà phạm lỗi, chứ chưa kết thành tội trọng. Còn những người ngang ngạnh cố chấp, cứ tiếp tục khoe trương thì sẽ kết thành tội đại vọng ngữ. “*Tội tự khoe chứng đắc là đại vọng ngữ, nặng hơn tội sát, đạo, dâm... tới trăm lần, ngàn lần vì có thể phá tan Phật pháp*”. Đây là lời của Ấn Tổ dạy.

Nói tóm lại, người chân chánh tu hành, nếu thực sự có chứng đắc cũng không bao giờ khoe khoang ra. Người chân chánh tu hành không bao giờ lại phô diễn thần thông phép lạ để cầu lấy tiếng khen. Người chân chánh niệm Phật phải lấy lòng khiêm cung làm chuẩn, không được hiếu kỳ, không mong cầu thấy ánh sáng, không mong cầu nghe âm thanh, không mong cầu thấy cảnh giới tốt, không mong cầu thấy Phật hàng ngày, v.v... Nếu thô tháo mong cầu như vậy thì toàn là vọng cầu, coi chừng vọng cảnh ứng hiện.

Chư vị nên nhớ, cảnh tùy tâm sinh. Tâm tịnh ứng cảnh tịnh, tâm vọng ứng cảnh vọng. Người tu hành mà có tâm hiếu kỳ, ham thích cảnh giới lạ chính là tâm vọng động. Tâm vọng động thì thấy toàn là vọng cảnh. Phật dạy “*Quán tâm vô thường*”, nghĩa là cái tâm của hàng phàm phu mê loạn, thay đổi bất thường, lúc động lúc tịnh, biến chuyển trong từng sát-na, thì cảnh giới mong cầu mà thấy được đó đều là huyền vọng mà thôi!

Hiếu được đạo lý này, xin chư vị cố gắng giữ tâm bình thường, an tịnh mà niệm Phật. Đừng ham thích những điều bất thường, đừng mừng vui khắp khênh khi gặp vài điều hay hay, đừng khoe này khoe nọ, đừng thấy mình hộ niệm được một số trường hợp tốt đẹp liền nghĩ mình là Bồ-Tát rồi, có năng lực đặc biệt. Nếu sơ ý phạm phải những điều tối kỵ của pháp giải thoát, thì thuận duyên với đường đọa lạc. Vô hình chung, một đời tu hành sau cùng bị nạn một cách quá oan uổng!...

Mong cho chư vị tất cả đều lấy lòng chí thành chí kính niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Tín-Nguyên-Hạnh vững vàng để khi xả bỏ thân xác phàm phu này, được A-Di-Đà Phật lai nghinh tiếp độ về nước Cực-Lạc một đời thành tựu đạo quả.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đứng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 176)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 71, câu (pp): *Người nào tự xưng là Minh Sư, tự cho mình đã đắc đạo thì người đó đang hành tà đạo.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Câu trả lời này giải thích cho câu (oo) phía trước. Câu (oo) nói rằng: *“Người chân chánh tu hành không bao giờ tự khoe chứng đắc, hoặc phô diễn thần thông để thâu nạp tín đồ”*. Hai câu kết hợp lại minh định rõ ràng rằng, người nào tự cho mình đã đắc đạo rồi, đã thành Phật rồi, đã thành Minh Sư rồi, còn phô diễn những thứ thần thông gì đó để thâu nạp tín đồ, thì nhất định không thể gọi là chánh đạo được. Trong kinh Lăng-Nghiêm Phật

xác định rất rõ điều này. Chư vị Tổ Sư, chư vị Cao Tăng chân chánh tu hành cũng thường xuyên nhắc nhở điều này.

Người thế gian không biết quy tắc trong Phật môn, nên thường sùng bái những người có năng lực lạ, khoe khoang chứng đắc này nọ. Người tu hành chưa thấu suốt lời Phật dạy nên phạm quy giới. Hoặc giả có người quá nhiệt tâm, hoặc quá mong cầu chứng đắc nhanh chóng, cũng dễ nảy sinh ra vọng tưởng. Vọng tưởng thì chiêu cảm đến vọng cảnh. Vọng cảnh mà lầm là chơn cảnh, nên mạnh dạn khoe rằng mình đã chứng đắc... Phật dạy, *“Thời mạt pháp ức triệu người tu hành khó tìm ra một người chứng đắc...”*. Vậy thì làm gì có chuyện hàng phàm phu hạ căn trong thời mạt pháp này lại có sự chứng đắc dễ dàng vậy?!...

Người thế gian vọng động, hiếu kỳ, làm điều sai lầm là chuyện thường tình. Còn chư vị chân chánh tu hành, thấu rõ lời Phật dạy, chắc chắn không bao giờ phạm đến quy tắc của Phật môn đâu.

(qq): Nên tụng nhiều Kinh, Chú để hỗ trợ thì Pháp Hộ-Niệm mới có thể mạnh được.

Đúng hay sai ? – (Sai). Tụng nhiều Kinh Chú để hỗ trợ vào Pháp Hộ-Niệm vô tình làm cho Pháp Môn Niệm Phật không còn chuyên nhất. Pháp Niệm-Phật rất cần chuyên tinh, rất kỵ xen tạp. Niệm Phật là pháp "Nhất Tâm Bất Loạn", không được "Nhất Tâm Bất Loạn" thì cố gắng chuyên lòng niệm Phật cho thành thực, trong tâm chỉ còn câu Phật hiệu, thì đường vãng sanh mới vững vàng. Muốn được vậy, người niệm Phật phải chuyên nhất, một câu A-Di-Đà Phật niệm tới cùng để cầu nguyện vãng sanh là đúng. Tổ Triệt-Ngộ dạy: *“Nhất cú Di-Đà, nhất đại tạng kinh...”*, một câu A-Di-Đà Phật bao hàm cả một đại tạng kinh. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ, Phật dạy *“Nhất hướng chuyên niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc”*. Vậy thì người niệm Phật muốn tụng kinh điển hãy tụng một kinh A-Di-Đà, hoặc một kinh Vô-Lượng-Thọ đại diện tất cả kinh là đủ rồi, không cần thêm nữa. Nếu thêm nhiều quá thì bị xen tạp. Xen tạp khó đạt được niệm Phật thành thực, nên đường vãng sanh không vững.

Những cụ già cả hãy quyết lòng tin tưởng, cứ ngày ngày cầm chuỗi niệm Phật, niệm tới cùng cầu vãng sanh thì đường vãng sanh rất vững chắc. Khi đi hộ niệm, gặp được người suốt ngày cứ niệm *“A-Di-Đà Phật.. A-Di-Đà Phật...”* cầu vãng sanh, thì người hộ niệm mừng vui vô cùng vì đây là người sẽ được vãng sanh. Tiếng niệm Phật đã nhập tâm, đến lúc bệnh nặng xuống, họ chỉ còn nhớ một câu *“A-Di-Đà Phật”* với lời nguyện vãng sanh, họ sẽ vãng sanh dễ dàng. Những người tu hành tụng nhiều Kinh, niệm nhiều Chú, chứng tỏ niềm tin vào Pháp Niệm-Phật quá yếu. Cách tu này đường tạo phước có thể đạt được, còn đường vãng sanh thì khá khó khăn vậy.

Cho nên, thực sự chư vị muốn vãng sanh thì pháp nào khó vãng sanh không nên ứng dụng, pháp nào dễ vãng sanh hãy chú tâm giữ chặt. Được vãng sanh vững vàng do chính mình vững vàng đường tu, chứ đừng nghĩ rằng hễ được hộ niệm thì được vãng sanh. Hộ niệm là sự trợ duyên cần thiết, nhưng thành tựu vẫn là

trách nhiệm của chính mình. Trong nhiều đời nhiều kiếp, vì mê muội mình đã tạo nên nghiệp chướng quá nặng rồi, đường giải thoát bị ngăn kín. Đời này may mắn gặp được Pháp Niệm-Phật chỉ thẳng con đường một đời vãng sanh thành đạo mà mình còn mơ mơ màng màng nữa, thì sau cùng như đứng giữa vạn nẻo đường, mộng lung vô định, bị oán thân trái chủ và nghiệp chướng bao vây, có cơ hội nào cho mình thoát nạn?

Vậy thì, xin hãy thương lấy thân phận của mình, mong chur vị cứ một câu A-Di-Đà Phật mà niệm tới cùng để cầu sanh Tịnh-Độ. Những cụ già tuổi đời sắp mãn rồi, còn chờ đợi gì nữa đây quý cụ ơi!... Hãy mau mau niệm Phật cầu vãng sanh để cứu lấy mình. Niệm càng nhiều càng tốt, có thể lấy số lượng mà niệm đi, cứ lấy lòng thành mà niệm là được, đừng lý luận nhiều quá vô ích. Khi nằm chờ ngủ, hãy dựa theo hơi thở mà niệm Phật. Nằm trên giường cầm chuỗi sợ rớt lên rớt xuống, hãy dùng hơi thở thay cho chuỗi thì tự tại hơn. Hít vào: “A-Di-Đà Phật”, thở ra “A-Di-Đà Phật”, đây là pháp “Tùy tức niệm Phật” của Ngài Phi-Tích dạy đó.

Gặp cơ duyên này quý lắm. Nhiều người đã được vãng sanh rồi, họ chỉ niệm một câu A-Di-Đà Phật mà thành tựu. Hãy đi thẳng một mạch về tới Tây-Phương Cực-Lạc thành Phật. Đừng đi lang thang nữa, nạn tai chập chùng đang chờ đấy.

(rr): Hộ niệm chỉ nên niệm câu Phật hiệu “A-Di-Đà Phật” để giữ chánh niệm cho người bệnh là tốt nhất.

Đúng không chur vị? – (Đúng). Mình niệm: “A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật...” rồi khai thị: “Bác Sáu ơi!... Niệm A-Di-Đà Phật cầu về Tây-Phương Cực-Lạc nhé”. Nếu bác Sáu quyết lòng giữ chặt câu “A-Di-Đà Phật” mà niệm cầu xin vãng sanh, thì bác Sáu có hy vọng vãng sanh tràn trề, lưu lại tướng lành bất khả tư nghì.

Ban hộ niệm đã khuyên như vậy, người bệnh đã làm như vậy mà được vãng sanh quá nhiều, thì chúng ta cũng cứ một câu “A-Di-Đà Phật” niệm tới cùng. Người nào muốn phá nghiệp thì cứ một câu “A-Di-Đà Phật” thành tâm niệm cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc đi, thì từng câu niệm Phật phá tan nghiệp chướng trọng tội trong 80 ức kiếp. Trong kinh có nói, thành tâm chí thành mà niệm “A-Di-Đà Phật” thì quang minh bủa ra chu vi 40 dặm, chúng sanh vô hình hữu hình đều chung hưởng lợi lạc, công đức vô lượng vô biên.

Niệm một câu Phật hiệu này là pháp tu phước huệ viên mãn. Điều chính yếu là niềm tin phải vững. Người có niềm tin vững thì chí thành niệm Phật một đời này vãng sanh thành tựu đạo quả. Không tin thì đành chịu trầm luân trong bể khổ, chưa biết ngày nào mới thoát nạn. Cho nên, chúng ta không sợ lắm người lỡ lầm làm sai trong quá khứ, mà sợ người gặp Pháp Niệm-Phật không chịu tin, vì chính có niềm tin mới thể hiện cho căn lành tu tích được trong nhiều đời kiếp đã viên mãn. Còn người không tin tại vì thiện căn chưa có, nên khó khăn thoát nạn vậy thôi.

Niệm Phật một câu phước sanh vô lượng.

Lễ Phật một lễ tội diệt hằng sa.

Cho nên, một người đã thành tâm niệm Phật, thì chúng ta đâu dám khinh thường. Đời này trông họ có vẻ hiền lành mộc mạc, nhưng đâu ngờ chẳng mấy chốc phước huệ của họ sẽ bao trùm pháp giới. Một bà Cụ bán bánh ú, cuộc sống nghèo khó, tâm địa hiền lương, cứ niệm “*A-Di-Đà Phật, A-Di-Đà Phật...*” suốt ngày, mà sau cùng vẫy tay chào mọi người rồi đi vắng sanh làm Bồ-Tát. Còn những người thích nói cao, ưa nói thượng, lý luận đủ điều để làm chi, mà sau cùng lại nằm chèo queo, thờ phỉ phèo chờ lãnh nạn. Đâu là hay đâu là dở đây?

Gặp được cơ duyên vắng sanh thành đạo, chư vị phải cố gắng lên nhé, dù có ban hộ niệm cũng không được ỷ lại. Tu hành cần kết nhóm để nương dựa nhau, dìu dắt nhau trong suốt hành trình tu tập, nhất là lúc đau bệnh, lâm chung có người hộ niệm. Khi gặp cuộc hộ niệm, hãy cố gắng tham gia. Nhân nào quả đó, tham gia hộ niệm cho người chính là để hộ niệm cho mình. Một lần hộ niệm là thêm một bài học quý báu. Ưu khuyết điểm mình biết nhiều, kiến thức mình càng vững, kinh nghiệm mình càng giàu... đây là cái vốn quý vô giá để cứu người, cứu ta. Còn người không có kinh nghiệm hộ niệm, khi đối với thực tế thì rối bưng ben, hướng dẫn không tròn, điều giải không xong, đưa đến tình trạng căng thẳng, phiền não, chán nản, thoái tâm...

Cho nên kinh nghiệm quan trọng vô cùng, thân chứng là điều quý báu, xin chớ xem nhẹ điều này. Có một số người hộ niệm nhưng thiếu chú tâm học hỏi kinh nghiệm, hộ niệm thì nhiệt tâm, tinh thần thì tốt thật, nhưng hiệu quả thì không tốt như ý muốn, rồi đâm ra thoái tâm chán nản. Nhưng sau khi được nhắc nhở về quy luật, chú ý về kinh nghiệm. Khi đã vững quy luật rồi, học hỏi kinh nghiệm, thân chứng qua những cuộc hộ niệm tốt, thì xác suất thành công của hộ niệm tăng lên. Rõ ràng, kinh nghiệm và quy luật vô cùng quan trọng. Một pháp tuy đơn giản, nhưng có thể cứu một phạm phu tội nặng thoát qua lục đạo luân hồi, vượt qua mười đạo giới, vắng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc một đời thành Phật chắc chắn phải có đạo lý nhiệm mầu ẩn chứa bên trong. Xin hãy chú tâm nghiên cứu cẩn thận, học tập nghiêm chỉnh, chớ nên sơ ý xem thường.

(s): Pháp Niệm Phật Vãng Sanh càng chuyên càng mạnh, càng xen tạp càng yếu.

Đúng không? – (Đúng). Càng chuyên nhất càng mạnh, càng xen tạp càng yếu. Chuyên lòng niệm Phật chứng tỏ niềm tin mạnh, vay mượn các pháp vì niềm tin yếu. Niềm tin yếu thì khó được vắng sanh. Cứ một câu A-Di-Đà Phật niệm tới cùng để cầu về Tây-Phương Cực-Lạc thì đường vắng sanh vững vàng.

Tha thiết phát nguyện vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là phát tâm Viên Mãn Vô-Thượng Bồ-Đề, đây là lời dạy của ngài Ngẫu-Ích Đại Sư, Tổ thứ 9 Tịnh-Độ Tông Trung Hoa. Nhiều người phát bồ-đề tâm làm thiện, làm phước, tụng Kinh, Chú, Sám... để tiêu trừ nghiệp chướng đều tốt cả. Những bồ-đề tâm này có đại có

tiểu, có trục có nguy, có mẫn có bán, có viên có thiên... Còn Vô-Thượng Bồ-Đề tâm thì vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc mới được viên mãn. Cho nên người quyết lòng niệm Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì một đời này vãng sanh bất thoái thành Phật, trong kinh gọi là “*Nhất Sanh Bồ Sứ*”. Thật vi diệu bất khả tư nghì!...

Chính vì vậy, muốn đường vãng sanh vững vàng thì xin hãy giữ lấy niềm tin, càng ngày càng tin vững hơn. Xin hỏi, vững tin rồi có được chắc chắn vãng sanh không? Chưa chắc. Phàm phu nghiệp nặng trí mê, đường tu hành còn nhiều sơ suất. Hãy kết hợp lại để trợ giúp, chỉ dẫn cho nhau mới tốt hơn. Nhiều người cứ muốn tách rời đại chúng, tu tập riêng lẻ cho thanh tịnh, coi chừng cuối cùng phát hiện ra đó chỉ là thanh tịnh giả thì cũng đã quá muộn màng!... Lúc đó tâm trí rối bời, thân xác kiệt tụy, nhiều cảnh khổ ập đến... đành chấp nhận thọ nạn một cách oan uổng mà thôi.

Do đó, tuổi đời càng lớn càng gần ngày ra đi, thì sự kết hợp với đồng tu càng thiết yếu. Đừng sợ ý tự thấy mình có đủ năng lực vượt qua tất cả chương nạn mà vương phải tâm thượng mạn, một thứ đại phiền não đưa mình đến chỗ thất bại đó.

Pháp Hộ-Niệm là đại cứu tinh có thể cứu ta, cứu cha mẹ, người thân, cứu người có duyên thành đạo. Xin đừng sơ suất mà khinh thường nhé chư vị. Những người khó khổ, hiền lành, có tâm thành tín biết lắng nghe nên ít sơ suất mà dễ vãng sanh. Những người có chút ít thông minh mà thiếu niềm tin, thì đường tu hành thành tựu vô cùng gian nan. Cổ nhân dạy, “*Hữu trí vô tín tăng ngã mạn*”. Người thông minh mà thiếu niềm tin dễ tăng trưởng tâm ngã mạn. Người ngã mạn thích nghiên cứu đủ điều, ưa lý luận hay ho... Vô tình làm cho đường tu hành quá xen tạp, tâm trí rối mù, sau cùng thường chịu thất bại đắng cay!...

(tt): Xen tạp ngay lúc lâm chung là một sự tối kỵ cho vấn đề vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Đúng). Pháp Niệm-Phật tối kỵ vấn đề xen tạp. Vì thế, niệm Phật cần chuyên nhất mới tốt. Ba điểm: xen tạp, gián đoạn, hồ nghi là điều tối kỵ của Pháp Môn Niệm Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Vậy thì, mong chư vị chú ý đừng nên xen tạp. Bây giờ mình xen tạp thì còn có thời gian để tu chỉnh lại. Nhờ người này khuyên, người kia giúp mình có cơ hội giặt mình tỉnh ngộ mà quay đầu. Còn khi lâm chung mà xen tạp nữa thì còn cơ hội nào để sửa sai đây?

Tổ Mộng-Đông dạy, tất cả đều do tại niềm tin vào Pháp Niệm-Phật yếu đuối, nên tu hành không định được hướng đi rõ rệt mà thành ra xen tạp. Có người không tin tưởng A-Di-Đà Phật sẽ tiếp độ mình vãng sanh nên xen tạp. Tệ hơn nữa, có người không tin có A-Di-Đà Phật, không tin có cõi Tây-Phương Cực-Lạc, nên tu hành cứ chơi vơi, mông lung, vô định mà thành ra xen tạp... Tất cả mọi sự xen tạp trở thành đại kỵ của Pháp Niệm-Phật làm mất phần vãng sanh vậy.

Hiểu được đạo lý này, mong chư vị cố gắng niệm Phật chuyên nhất, đừng nên xen tạp nữa. Niệm Phật đừng nên phân vân nghi ngờ. Niệm Phật nên nhiếp sáu căn tịnh niệm liên tục. Đừng nghe lời thiên hạ bàn ra tán vào mà chao đảo. Đừng nhìn thấy thiên hạ tu nhiều pháp cao siêu mà hiếu kỳ. Xin hãy lo tinh tấn

niệm Phật, đừng nên bàn thảo làm chi cho loạn tâm. Nếu được vậy, mà còn cần thận hộ niệm nữa, thì chúng ta đang thực hành một pháp tu thành tựu chắc trong chắc. Chư Tổ nói: “*Vạn nhân tu vạn nhân khứ*”, muôn người niệm Phật muôn người vãng sanh là vậy đây.

Cầu mong chư vị quyết chí chuyên nhất một câu A-Di-Đà Phật niệm tới cùng để một đời này vãng sanh thành đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 177)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Chúng ta tiếp tục nói về: **Nhận thức về Pháp Hộ-Niệm.**

Xin mở trang 71, câu (uu): *Phải niệm Nam Mô A-Di-Đà Phật, không được niệm A-Di-Đà Phật.*

Đúng hay sai? – (Sai). Trong lúc đi đây đi đó, có người nói lại với Diệu Âm rằng, có nhiều người cho niệm A-Di-Đà Phật là bất kính, là không đúng. Phải niệm Nam Mô A-Di-Đà Phật mới được. Hôm nay đưa ra vấn đề này để bàn luận cho rõ ràng minh bạch. Thừa chư vị, từ thời nhà Minh, có người hỏi Ngài Liên-Trì Đại

Sư, Tổ thứ 8 của Tịnh-Độ Tông Trung Hoa, chúng con niệm 4 chữ hay 6 chữ. Ngài nói: “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*”. Rồi người ấy lại hỏi còn Ngài niệm như thế nào? Ngài nói: “*A-Di-Đà Phật*”. Lại hỏi, tại sao Ngài bảo chúng con niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*”, còn Ngài thì niệm “*A-Di-Đà Phật*” vậy? Ngài trả lời, tại vì chư vị còn khách sáo, chấp trước, nghi ngại nặng quá, cứ nghĩ rằng phải niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*” mới đúng. Thôi thì chư vị cứ niệm vậy đi, còn ta thì không còn khách sáo nữa nên niệm thẳng chính danh hiệu là “*A-Di-Đà Phật*” luôn.

Như vậy Ngài Liên-Trì xác định niệm 6 chữ hay 4 chữ đều được, nhưng chính Ngài thì quyết niệm “*A-Di-Đà Phật*”. Niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*”, tuy có vẻ cung kính, nhưng vẫn còn khách sáo, có năng có sở, giữa ta và Phật còn có khoảng cách. Còn Ngài niệm “*A-Di-Đà Phật*” là để thể nhập vào Tự Tánh Di-Đà, vì niệm “*A-Di-Đà Phật*” thì vừa niệm Đức A-Di-Đà Phật vị Hóa Chủ cõi Tây-Phương Cực-Lạc, vừa niệm thẳng Chơn-Tâm Tự-Tánh của chính mình luôn. Hiểu rõ đạo lý này, nên khi ngộ ra đạo pháp, suốt đời Ngài chỉ niệm 4 chữ “*A-Di-Đà Phật*”, đời này Ngài thành Tổ, đời sau Ngài thành Phật. Quả thật tuyệt vời. Có nhiều chuyện tích kể lại rằng, Ngài ngồi trong phòng niệm Phật mà cảm ứng đến nỗi có nhiều viên xá-lợi từ chiếc chiếu nổi lên. Thật công phu niệm Phật của chư Tổ Sư vô cùng tuyệt vời!

Ngài Tịnh-Không cũng chủ trương niệm 4 chữ “*A-Di-Đà Phật*”. Ngài nói, niệm 4 chữ là cách niệm chuẩn, mạnh hơn, vững hơn, còn niệm 6 chữ thì yếu hơn, chưa dứt khoát muốn vãng sanh. Như vậy giữa hai cách niệm có khác nhau là mạnh hơn hay yếu hơn, chứ không phải là đúng hay sai. Trong pháp cộng tu niệm Phật của Tịnh-Tông Học-Hội, có lúc đi kinh hành niệm 6 chữ, nhưng khi ngồi xuống thì chuyển qua niệm 4 chữ. Thời gian niệm 4 chữ lâu hơn, tịnh hơn, chính hơn.

Niệm 4 chữ có ý nghĩa là niệm thẳng Chơn-Tâm Tự-Tánh, thể nhập thẳng vào Chơn-Tâm Tự-Tánh khiến cho Chơn-Tâm Tự-Tánh ứng hiện ra. Khi thành Phật rồi chúng ta sẽ thấy rõ ràng rằng, Chơn-Tâm Tự-Tánh vẫn là một, giữa ta và chư Phật không khác nhau. Như vậy danh tự “*A-Di-Đà Phật*” vừa là Đức Hóa Chủ cõi Tây-Phương Cực-Lạc, vừa cũng chính là Chơn-Tâm Tự-Tánh của chúng ta. “*A*” là Vô; “*Di-Đà*” là Lượng; “*Phật*” là Giác. “*A-Di-Đà Phật*” là Vô Lượng Giác. Phật Phật đều có Vô Lượng Giác, nghĩa là đầy đủ vô lượng tính đức giác ngộ viên mãn. Hay nói rõ hơn, đây chính là danh tự chỉ cho Chơn-Tâm Tự-Tánh, là danh tự chung của ba đời mười phương tất cả chư Phật.

Một điểm nữa, danh tự của Đức Hóa Chủ Tây-Phương Cực-Lạc chỉ có 4 chữ là “A-Di-Đà Phật”, còn chữ “*Nam Mô*” là hàm nghĩa cung kính, đảnh lễ, quy mạng, chứ chữ “*Nam Mô*” không phải là danh tự của Phật. Cho nên niệm “A-Di-Đà Phật” là hoàn toàn đúng pháp.

Niệm “A-Di-Đà Phật” còn một điểm mạnh khác nữa, là khi một người đến giai đoạn lâm chung, sức khỏe yếu đuối, thân thể suy kiệt, rất nhiều người niệm 6 chữ không nổi. Có hộ niệm rồi chúng ta mới thấy ra được vấn đề này, và đồng ý rằng, niệm “A-Di-Đà Phật” có nhiều ưu điểm hơn niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*”.

Lại có vài người dùng cả câu: “*Nam Mô Tây-Phương Cực-Lạc thế giới đại từ đại bi tiếp dẫn Đạo Sư A-Di-Đà Phật*” để hộ niệm. Ôi quá dài!... Nói Sai thì không phải là sai, nhưng thành công thì nhất định rất yếu. Chúng sanh nghiệp nặng, chướng sâu mà dùng pháp yếu thì khó cứu được một người vậy.

Xin thưa chư vị, đến lúc cuối đời sức kiệt, niệm dài thêm 1 chữ là cả một điều khó khăn, chứ không phải đơn giản như lúc đang khỏe này đâu. Vậy nếu dùng đến 20 chữ thì khó có ai nhớ được trọn vẹn. Nhớ chữ trước quên chữ sau, nhớ chữ sau quên chữ trước, nhất định rất dễ bị rối loạn!...

Cho nên niệm “A-Di-Đà Phật” vừa ngắn gọn, vừa đầy đủ ý nghĩa của danh hiệu, vừa hợp với sức của người sắp xả bỏ báo thân, giúp họ dễ được vãng sanh hơn. Xin chư vị hãy yên chí nhiếp tâm niệm 4 chữ Hồng Danh. Thực tế hầu hết những ban hộ niệm đều dùng câu “A-Di-Đà Phật” để hộ niệm, đưa đến sự thành tựu vãng sanh vô cùng viên mãn, bất khả tư nghị, đã chứng minh cụ thể sự ưu việt này.

(vv): Niệm “A-Di-Đà Phật” hoặc niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*” đều được, tùy theo ý muốn của người bệnh.

Đúng hay sai? – (Đúng). Hòa Thượng Tịnh-Không khuyên nên niệm 4 chữ tốt hơn. Nhiều người nghe vậy ứng dụng lời khuyên này có phần máy móc, nghĩa là bắt buộc người bệnh phải niệm 4 chữ. Đây là điều cứng rắn không cần thiết, có tính cưỡng bức thái quá! Nhiều người suốt đời thường niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*”, họ công phu như vậy đã thành thói quen rồi, đã nhiếp tâm vào đó rồi, mà giờ đây bắt buộc họ phải bỏ chữ Nam-Mô, nhiều khi họ không đành lòng bỏ, hoặc bỏ không được. Trong những trường hợp cấp bách, nên nương theo cách niệm của người bệnh là tốt, chứ không còn thời gian giải thích nữa đâu. Chúng

sanh có tình chấp, họ chấp ta cũng chấp, hai cái chấp đối nghịch nhau cũng khó thành tựu. Thực tế, người nào đã nhiếp tâm vào 6 chữ “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*” lâu rồi, quen rồi, thì muốn bỏ cũng khó bỏ được, muốn đổi cũng rất khó khăn. Khi gặp bệnh, thân thể yếu đuối, tinh thần mệt mỏi, khó tự chủ được nữa, thì từ quán tính họ cũng tự động trở về với 6 chữ “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*” thôi.

Nói chung, thông thường để vì lòng cung kính, đánh lễ, quy mạng chư Phật Bồ-Tát nên chúng ta thường niệm có chữ “*Nam Mô*” phía trước. Nam Bốn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật, Nam Mô A-Di-Đà Phật, Nam Mô Quán-Thế-Âm Bồ-Tát... điều này hoàn toàn chính xác. Nhưng khi niệm câu Phật hiệu “*A-Di-Đà Phật*” còn một hàm nghĩa khác nữa là niệm thẳng Chơn-Tâm Tự-Tánh của chính chúng ta, nên ta có thể niệm thẳng 4 chữ để đánh thức thẳng vào Chơn-Tâm làm cho Tự-Tánh Phật sống dậy. Đây là cách giải thích của Ngài Liên-Trì Đại Sư, vị Tổ thứ 8 của Tịnh-Độ Tông Trung Hoa. Hơn nữa ứng dụng 4 chữ đặc biệt rất hợp cho Pháp Hộ-Niệm cứu người vãng sanh. Như vậy 6 chữ hoặc 4 chữ đều đúng pháp, nhưng niệm 4 chữ có ưu điểm hơn, nên những trường hợp hộ niệm vãng sanh hầu hết đều ứng dụng 4 chữ đưa đến thành tựu bất khả tư nghì.

(ww): Niệm 4 chữ “A-Di-Đà Phật” thì mạnh hơn, dễ hơn cho người lâm chung vì lúc này họ rất yếu, nhiều người không niệm nổi 6 chữ.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Khi đi hộ niệm chúng ta thấy được rõ ràng vấn đề rất đúng, rất thực tế. Nếu gặp một người thường niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*”, vì e ngại lúc lâm chung họ gặp khó khăn, chúng ta có thể gợi ý, khuyên họ nên chuyển qua niệm 4 chữ. Mình niệm 4 chữ và mời họ niệm theo thử có thích hợp không. Nếu được, chúng ta niệm vài hôm và để ý, nếu họ cảm thấy thoải mái thì rất tốt, hãy ứng dụng 4 chữ để hộ niệm luôn. Được vậy là điều rất may mắn cho họ, giải quyết khá nhiều khó khăn khi lâm chung, vì đến lúc này khó có ai đủ lực niệm lên tiếng, niệm dài được. Ngược lại, nếu người bệnh có phần phiền não, không thích thú, thì xin chư vị hãy nương theo sở thích của người bệnh là hay nhất vậy.

(xx): Niệm 4 chữ “A-Di-Đà Phật” nặng về lý Tự-Tánh, không còn năng sở, nghĩa là không còn phân biệt người niệm và Phật được niệm, nên dễ được cảm ứng đạo giao.

Đúng hay sai? – (Đúng). Hòa Thượng Tịnh-Không nói rằng, niệm “*A-Di-Đà Phật*” mạnh hơn. Ngài Liên-Trì Tổ Sư nói rằng, niệm “*A-Di-Đà Phật*” là niệm thẳng Tự-Tánh của mình. Cho nên, câu “*A-Di-Đà Phật*” vừa là đức Từ Phụ A-Di-Đà Phật

ở cõi Tây-Phương Cực-Lạc, vừa là Tự-Tánh của mỗi chúng ta. Tự-Tánh của chính ta là Phật. Phật Phật đạo đồng, nên niệm Tự-Tánh là niệm luôn tất cả ba đời mười phương pháp giới chư Phật vậy.

Như vậy, niệm “A-Di-Đà Phật” có ý nghĩa vô cùng thâm diệu, đạo lý cao siêu. Một niệm này tượng trưng cho Pháp Giới Tạng Thân, vừa niệm Đức Hóa Chủ Tây-Phương Tịnh-Độ, vừa niệm tất cả chư Phật trong hư không pháp giới, vừa niệm Chơn-Tâm Tự-Tánh của chính ta. Niệm Đức Hóa Chủ Tây-Phương Cực-Lạc nơi ta sẽ về. Niệm tất cả chư Phật, nhờ duyên này nên khi vãng sanh xong ta có năng lực đi đến tận mười phương khắp pháp giới cúng dường chư Phật. Niệm thẳng Chơn-Tâm, nhắc nhở ta biết rằng chính Chơn-Tâm của ta là một đức Như Lai, luôn luôn hiện hữu bên cạnh ta, chỉ vì chúng ta quá mê muội mà quên mất, cứ bám theo vọng tâm sinh diệt mà chịu làm phàm phu mãi mãi từ vô lượng vô biên kiếp qua, mà đành tiếp tục sống trong cảnh vô thường khổ nạn. Bây giờ niệm “A-Di-Đà Phật” thì hãy ngộ ra, mau mau chán chê cõi ô trược này, sớm trở về cõi Phật để thành Phật. Lý đạo này vô cùng cao diệu.

Niệm thẳng Chơn Tâm của ta thì ta đâu cần lễ mễ với chính ta, ý niệm Năng và Sở đã mất, thể nhập vào Tự-Tánh Di-Đà, Duy Tâm Tịnh-Độ. Ý nghĩa là như vậy, chứ không phải niệm 4 chữ là bất kính như có người đã nghĩ. Như vậy, niệm 4 chữ là cách niệm chuẩn trong Pháp Niệm-Phật và là cách niệm mạnh nhất trong Pháp Hộ-Niệm, xin chư vị an tâm. Hãy niệm Phật vãng sanh thành Phật rồi chúng ta sẽ thể nhập trọn vẹn lý đạo này vậy.

Xin nói thêm về ý nghĩa hai chữ “Năng” và “Sở” một chút. “Năng” là người niệm, “Sở” là đối tượng niệm tới. “Năng” là chính ta, “Sở” là chư Phật. Niệm A-Di-Đà Phật thì “Năng” và “Sở” đã mất, Tự Tánh của chính ta hòa nhập với chư Phật thành một, không còn phân biệt nữa. Hiểu được đạo lý này mới biết rằng chính Chơn-Tâm Tự-Tánh của chúng ta cũng là A-Di-Đà Phật. A-Di-Đà Phật là Tự Tánh của chúng ta. Vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc ta cũng sẽ thành Phật như A-Di-Đà Phật. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ, Phật dạy tất cả chúng sanh trên 10 phương pháp giới vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc sẽ thành Diệu-Âm Như Lai. Các Đức Như Lai từ âm thanh vi diệu mà thành Phật. Âm thanh vi diệu chính là câu A-Di-Đà Phật vậy.

Có một lần người ta hỏi Ngài Tịnh-Không:

- Chúng sanh niệm A-Di-Đà Phật để thành Phật, còn A-Di-Đà Phật niệm ai để thành Phật?

- *A-Di-Đà Phật cũng niệm “A-Di-Đà Phật” để thành Phật.* Ngài trả lời.

Câu trả lời này hàm nghĩa rằng, niệm Phật là niệm Tâm, niệm Tâm là niệm Phật. Chư Phật đều phải niệm Phật để thành Phật. Nói rõ hơn, người không niệm Phật thì không thể thành Phật vậy.

Hiểu được đạo lý này, nếu gặp người chê trách rằng, chỉ niệm “*A-Di-Đà Phật*”, không có chữ “*Nam Mô*” là bất kính, thì chúng ta hãy lấy lời chư Tổ để chứng minh rằng đây là cách niệm để khôi phục lại Tự-Tánh, chứ hoàn toàn không phải là sự bất kính. Tổ Ngẫu-Ích nói, “*Cảnh duyên không tốt xấu, tốt xấu tại nơi tâm*”. Bất kính hay thành kính do chính tâm của người niệm. Niệm Phật mà thượng mạn là tâm bất kính. Niệm Phật với lòng chân thành là tâm thành kính. Ngay trong kinh Vô-Lượng-Thọ, là một bộ kinh quan trọng nhất, nói ý nghĩa đầy đủ nhất về cảnh giới Tây-Phương Cực-Lạc và cách tu hành để vãng sanh, Phật dạy: “*Nhất hướng chuyên niệm **A-Di-Đà Phật** cầu sanh bỉ quốc*”, chứ Phật không dạy nhất hướng chuyên niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*” cầu sanh bỉ quốc. Rõ ràng Phật dạy chúng ta niệm 4 chữ “*A-Di-Đà Phật*” để cầu vãng sanh. Chúng ta đã ứng dụng đúng lời Phật, lời Tổ dạy, không cần ái ngại nữa. Rất nhiều, rất nhiều người niệm “**A-Di-Đà Phật**” đã được vãng sanh bất khả tư nghị, điều này chứng minh cụ thể rằng, niệm 4 chữ hoàn toàn đúng pháp và ưu việt rõ rệt.

Tuy nhiên, trong các cuộc hộ niệm, nếu người bệnh nào quyết chấp vào 6 chữ, chúng ta cũng nên hoan hỷ niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*” giúp họ hoan hỷ, chứ không nên bắt buộc phải chuyển đổi mà có thể tạo ra phiền não cho họ, không tốt.

Hiểu thấu đạo lý rồi, mong chư vị an tâm làm đạo, phát tâm mạnh mẽ hộ niệm giúp người hữu duyên vãng sanh Tịnh-Độ. Công đức vô lượng.

A-Di-Đà Phật.

Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 178)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 72, câu (yy): *Niệm sáu chữ “Nam Mô A-Di-Đà Phật” nặng về sự cung kính, còn có năng sở nhưng vẫn niệm được, tùy theo sở thích của người bệnh.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Có người cho rằng phải niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*” mới đúng, còn niệm “*A-Di-Đà Phật*” không đúng. Thì hôm nay chúng ta hãy lấy lời chư Tổ trong Tịnh-Độ Tông để làm gương noi theo cho vững tâm. Ngài Ấn Quang Đại Sư thường niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*”, Ngài Tịnh-Không thì thường niệm “*A-Di-Đà Phật*”, Ngài Ngẫu-Ích Đại Sư thì niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*”, Ngài Liên-Trì Đại Sư thì niệm “*A-Di-Đà Phật*”... Rõ ràng ta thấy các vị Tổ Sư, Cao Tăng có vị niệm 4 chữ, có vị niệm 6 chữ. Nghĩa là hai cách niệm đều đúng, chỉ tùy theo sự nhiếp tâm riêng của mỗi người mà ứng dụng lấy thôi. Riêng Ngài Tịnh-Không khuyên rằng nên niệm “*A-Di-Đà Phật*” và Ngài gọi đây là cách niệm chuẩn. Chúng ta cũng thấy rõ điều này đúng, vì hiện nay hầu hết những người niệm “*A-Di-Đà Phật*” đã được vãng sanh rất nhiều, nhất là khi đi hộ niệm chúng ta mới phát hiện ra cách niệm 4 chữ thật sự ưu việt hơn.

Như vậy, niệm 6 chữ “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*” đúng pháp, nặng về sự cung kính, nhưng cách niệm này còn có năng có sở, nghĩa là ta đang ở đây tưởng niệm đến vị Phật A-Di-Đà ở cõi Tây-Phương Cực-Lạc. Niệm 4 chữ “*A-Di-Đà Phật*” cũng đúng pháp, nhưng còn hàm nghĩa niệm luôn Tự-Tánh, giữa Chơn-Tâm và Phật thể nhập vào nhau làm một. Ta niệm Phật, Phật niệm Ta. Phật niệm Ta thì đưa ta trở về Chơn-Tâm Tự-Tánh. Trở về được với Chơn-Tâm Tự-Tánh thì ta cũng thành một vị Phật. Lý đạo này rất sâu.

Trong Thiền Môn, có câu nói: “*Trực chỉ Chơn Tâm, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật*”. Đi thẳng vào Chơn Tâm, sáng Tâm thì thấy Tánh, thấy Tánh thì thành Phật. Niệm 4 chữ “*A-Di-Đà Phật*” là cách đi về Chơn Tâm thẳng nhất, nhanh nhất, giữa ta và Phật chỉ có một niệm. Cho nên Pháp Niệm-Phật là pháp Nhân-Quả đồng thời, lấy Quả Phật làm Nhân Phật, lấy Nhân Phật làm Quả

Phật, Nhân-Quả, Quả-Nhân đồng hiện. Đây là một pháp môn lấy Nhân Phật để thành Quả Phật, thuộc Phật Thừa. Một pháp đặc biệt, được gọi là “Môn Dư Đại Đạo”, nằm ngoài tất cả những lý luận bình thường. Niệm Phật là Nhân, thành Phật là Quả, niệm Phật thành Phật. Lý đạo này cao lắm, chỉ khi nào thành Phật rồi mới hiểu thấu. Bây giờ chúng ta còn là phàm phu, thì phải lấy niềm tin mà đi chứ lý giải không nổi đâu.

(zz): Có thể niệm “Mô Phật”, “Nam Mô Phật” cho gọn khi hộ niệm cũng được.

Đúng hay sai? – (Sai). Xin thưa thật, nếu một người đã khai ngộ rồi, thì chỉ cần một tiếng “Phật” thôi cũng đủ cho họ giác ngộ thành Phật, còn người phàm phu chúng ta thì phải niệm cho đủ danh tự của Phật một cách chí thành chí kính. Danh tự của Đức Hóa Chủ cõi Tây-Phương Cực-Lạc là A-Di-Đà Phật, chúng ta phải niệm đàng hoàng với lòng chân thực, kính cẩn, chứ không thể niệm dối, niệm khinh mạn, niệm bất tín mà được. Một người nếu biết rõ rằng mình chỉ là hàng phàm phu tội chướng sâu nặng, đang chờ ngày xuống tam ác đạo địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh để thọ nạn, nay gặp được Pháp Niệm-Phật một đời vãng sanh thành đạo, thì không thể niệm tắt, niệm lấy lệ mà có thể thành tựu được đâu.

Hai chữ “Mô Phật” có lẽ rằng: “Mô” là đại diện cho chữ “Nam Mô”, nên còn niệm là: “Nam Mô Phật”. “Nam Mô” là quy mạng, “Phật” là Đấng Giác Ngộ, “Nam Mô Phật” nghĩa là quy mạng lễ một Đấng Giác Ngộ, nhưng không xác định là Đấng Giác Ngộ nào. Chữ “Phật” cũng có nghĩa là chư Phật trên mười phương pháp giới. Trên mười phương pháp giới có vô lượng vô biên hằng sa chư Phật, rộng thì có rộng bao la đây, nhưng theo đường bao la thì mong lung vô định hướng, không xác định được quốc độ nào để trở về. Đi không có đường, về không có đích, thì sau cùng dễ bị hoang mang như đứng giữa vạn nẻo đường, thôi đành phải theo nghiệp thọ nạn vậy.

Niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì một đời bất thoái thành Phật, ta cũng sẽ là một vị Phật trong vô lượng vô biên chư Phật trên pháp giới. Pháp tu này thẳng tắp, đường tu vững vàng, điểm về đã định, được chư Phật đồng gia trì, A-Di-Đà Phật tiếp độ. Trong kinh Vô-Lượng-Thọ, Phật nói chúng sanh ở mười phương pháp giới vãng sanh về đó thành bậc bất thoái chuyển nhiều đến nỗi không còn cách nào đếm hết được. Như vậy, từ trong vô lượng kiếp quá khứ đã có những chúng sanh biết cách tu hành trở về được với Chơn-Tâm Tự-Tánh thành Phật rồi, các Ngài vừa sống trong cảnh thanh tịnh tịch tĩnh, vừa ứng hóa thân đến khắp mười phương để cứu độ chúng sanh.

Chơn-Tâm Tự-Tánh của chính ta cũng là một vị Phật, nhưng vô lượng kiếp qua đến nay vẫn trầm luân trong bể sanh tử luân hồi chịu đọa lạc khổ đau. Tại sao vậy? Chỉ vì mê mà thành ra như vậy. Giờ đây hãy mau mau giác ngộ niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh để một báo thân này trở về Tây-Phương Cực-Lạc, gia nhập trong vô lượng vô biên những vị Giác-Ngộ. Phật đã chỉ bày cho chúng sanh một phương tiện rất dễ để viên thành Phật đạo, vậy mà chúng sanh không chịu đi làm

Phật, lại cứ tiếp tục lăn lộn với vô lượng vô biên chúng sanh chịu khổ nạn tràn ngập ở khắp mọi phương. Thật đáng thương thay!

Cho nên giác ngộ thì chúng ta sẽ thành đạo. Không giác ngộ thì chúng sanh mãi mãi vẫn là chúng sanh đọa lạc khổ đau. Tất cả đều do cái tâm này giác hay mê mà thôi. Giác ngộ thì mau mau thực hiện con đường giải thoát. Phật dạy đường giải thoát duy nhất trong thời mạt pháp này là niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Tịnh-Độ. Ai tin thì lo đi vãng sanh làm Phật. Ai không tin thì cứ ở lại đây tự lo giải quyết lấy vấn đề sanh tử luân hồi khổ nạn vậy.

Phật chỉ hướng dẫn đường đi thành đạo, chúng sanh phải tự đi lấy. Cũng như chúng ta đang nói về Pháp Hộ-Niệm là đang dẫn đường, chỉ lối cho những người phạm phu cần kết hợp lại, trợ duyên cụ thể cho nhau để thực hành vững vàng Pháp Niệm-Phật để được vãng sanh. Nhưng liệu có người nghe theo hay không? Có người tin tưởng hay không? Người tin tưởng làm theo thì sự vãng sanh có thừa, vì hàng ngày chúng ta đều thấy có người vãng sanh. Còn những người không tin, họ quyết lòng ở lại trong cõi Ta-Bà này, chấp nhận gia nhập vào trùng trùng vô lượng vô biên chúng sanh tiếp tục đọa lạc trong sinh tử luân hồi. Thôi thì đành vậy chứ biết làm sao hơn?

Tất cả đều do căn lành của chúng sanh. Khi chư vị nói về Pháp Niệm-Phật Hộ-Niệm Vãng-Sanh mà gặp phải những người không tin bài bác, xin chư vị hãy mở lòng từ bi thương hại họ, hy vọng một kiếp nào đó căn lành của họ được trưởng dưỡng đầy đủ để họ tin mà được phần lợi lạc, chứ hiện thời chúng ta đành chịu thua rồi. Chư Phật cũng không cứu được người vô duyên, thì chúng ta có cách nào khác hơn.

Vậy thì, tự chúng ta phải vững đường đi, đừng nên thấy khó khăn, hay gặp nhiều người không tin mà mình xuống tinh thần nhé. Xuống tinh thần là tự mình hại lấy chính mình, thật không tốt vậy. Nên nhớ, giác ngộ chỉ có cá nhân giác ngộ, chứ không có quyền gì ép buộc người khác phải giác ngộ đâu.

(aaa): Có thể dùng câu “Nam Mô Tây-Phương Cực-Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A-Di-Đà Phật” để hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Quá dài!... Chúng ta nên dùng câu này trong các khóa cộng tu thì có thể được, chứ áp dụng câu này để hộ niệm thì không người bệnh nào có thể niệm nổi, nhất là lúc sắp buông báo thân ra đi. Có người hỏi, nếu ta niệm ngắn lại một chút: “*Nam Mô Tiếp Dẫn Đạo Sư A-Di-Đà Phật*” được không?Ồ!... Không ai cấm, nhưng vẫn còn quá dài. “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*”, 6 chữ thôi mà chư Tổ còn nói hơi dài đối với người bệnh, nên khuyên chỉ niệm 4 chữ “*A-Di-Đà Phật*” là tốt nhất, để cho người bệnh nào cũng niệm được. Vậy thì chúng ta lại còn thêm chi nữa? Thêm vào cho dài, hình thức thì có vẻ trang trọng, nhưng khi hộ niệm kết quả thường thất bại nhiều hơn.

Trải qua kinh nghiệm hộ niệm rồi chúng ta mới thấy rằng, người bệnh cất lời niệm được trọn vẹn một câu “*A-Di-Đà Phật*” không đơn giản. Nhiều người quen

niệm 6 chữ, đến lúc sắp ra đi, muốn niệm trọn được 6 chữ phải chia làm 2-3 lần mới niệm được. Hơi của họ đã hụt rồi, không còn dễ dàng như lúc còn khỏe đầu. Bị một cơn cảm sốt bình thường thôi mà cảm thấy mệt lả người, đầu thì nhức như búa bổ, mắt hoa lên, chóng mặt mở mắt không ra, hướng chỉ là lúc tứ đại phân ly, kéo hơi thở không nổi đến nổi phải tắt hơi ra đi. Hiểu được tình cảnh này mới thấy niệm 4 chữ “*A-Di-Đà Phật*” là tối ưu, không nên thêm dài nữa.

Cho nên, đứng trước vấn đề trọng đại cứu huệ mạng của một người thoát qua sinh tử luân hồi vãng sanh thành đạo, chúng ta cần phải học hỏi nghiêm chỉnh, nghiên cứu cẩn thận. Mỗi cuộc hộ niệm có mỗi diễn biến khác nhau, rất tế vi, không phải đơn giản. Người phát tâm hộ niệm không thể hững hờ, đừng nên cho rằng mình đã đủ khả năng khi vừa mới trải qua một vài trường hợp thô thiển. Làm đạo phải có tâm đạo chân chánh thiện lương mới được.

Còn có nơi người ta niệm “*Mô Chi Phật*”, “*Mô Phật*”. Cách niệm này chư Tổ Sư trong Tịnh-Độ Tông không cho phép. Ngài Tịnh-Không rất cứng rắn nghiêm cấm cách niệm này. Ngài khuyên niệm 4 chữ “*A-Di-Đà Phật*”, là cách niệm chuẩn, mạnh nhất. Chúng ta nên niệm “*A-Di-Đà Phật*” là tốt nhất.

Một điểm nữa cũng cần nhắc nhở, là pháp niệm Phật trong Tịnh-Độ Tông rất chú trọng về lòng cung kính, hình tượng Phật để thờ phụng, hoặc trang trí luôn luôn phải đầy đủ toàn thân. Chúng ta cần phải ý giáo phụng hành cho đúng với pháp môn. Còn các pháp môn tự lực, thường nặng về thiền quán, nên hình tượng thờ phụng và cách trang trí thường có sự uyển chuyển, phong phú, đa dạng hơn.

Còn về phần kinh Phật cũng phải được tôn trọng đúng mức. Khi cầm một quyển kinh Phật lên chúng ta phải tỏ lòng cung kính, không được để một đồ vật gì khác lên trên quyển kinh. Một phần cung kính một phần lợi ích, hai phần cung kính hai phần lợi ích. Chúng ta phải có lòng cung kính như vậy mới được.

Tóm lại, về niệm Phật chúng ta có thể niệm “*Nam Mô A-Di-Đà Phật*” hoặc “*A-Di-Đà Phật*” một cách chí thành chí kính là tốt. Không nên niệm ngắn hơn hoặc dài hơn, để đường vãng sanh được vững vàng vậy.

(bbb): Người hộ niệm thường dễ bị ma nhập.

Đúng không? – (Sai). Có nhiều người nói rằng, người đi hộ niệm thì có ngày bị oán thân trái chủ của người bệnh nhập thân, nghĩa là bị ma nhập. Xin thưa với chư vị, hãy nghiên cứu cẩn thận đi thì rõ. Người không tu và người có tu, ai bị nhập nhiều hơn? Người không biết hộ niệm và người biết hộ niệm, ai thường bị ma nhập hơn? Rõ ràng rất nhiều người không biết tu hành, không biết về hộ niệm cả, bị ma nhập rất nhiều đấy.

Như vậy tại sao bị ma nhập? Ở đây xin nói sơ qua thôi, khi bàn đến phần “*Khế Lý-Khế cơ*” thì chúng ta sẽ giải thích rõ ràng cặn kẽ hơn.

Người bị ma nhập, hay còn gọi vong dựa, xác dựa, v.v... là do chính người đó tạo ra. Người tu hành cũng có thể bị dựa, người không biết tu càng bị dựa nhiều hơn. Người tu hành mà khởi tâm thương mạn, hiếu kỳ, muốn có thần thông, ưa

phép lạ rất dễ bị ma dựa. Tu hành mà tự khoe mình chứng đắc này nọ, người đi hộ niệm mà thiếu lòng thành kính, thượng mạn tự xưng mình là Bồ-Tát gì đó, coi chừng bị ma dựa. Những người lợi dụng các vị vô hình để làm kế sinh nhai thì bị dựa thường xuyên... Nói chung, người không tu hành hoặc tu hành không chơn chánh, là đối tượng dễ bị dựa vậy.

Như vậy, nguyên nhân đầu tiên bị dựa là do bởi tâm thượng mạn, cống cao, do lòng hiếu kỳ ham thích thần thông đặc dị gì đó, thiếu tính khiêm cung thành kính, thì chư Thiên-Long Hộ-Pháp không còn gia trì bảo vệ nữa, tạo điều kiện thuận lợi cho các vị oán thán trái chủ, các vị ác thần dễ dàng dựa thân phá hoại, trả thù, đòi nợ.

Một điều nữa cần chú ý là, người phát tâm đi hộ niệm cứu người, và người muốn được hộ niệm đều phải kiêng cử các chất ngũ-tân: tỏi, hành, hẹ, kiệu, nén, và những loại thuộc gia đình của chúng như ba-rô, hành tây, v.v... Đây là những loại rau tanh mà chư vị Thiện-Thần, chư Hộ-Pháp, chư Thiên-Nhơn xa lánh. Hàng phàm phu tội chướng như chúng ta rất cần sự gia trì, giúp đỡ của các Ngài. Vấn đề kiêng cử ngũ tân trong kinh Lăng-Nghiêm, kinh Địa-Tạng, kinh Phạm-Võng Phật có dạy rõ. Xin chư vị chú ý đừng nên vi phạm. Những người tu chân chánh, giữ đúng giới luật thì có chư Hộ-Pháp bảo vệ, không thể nào bị chư vị trong pháp giới tự do dựa nhập vậy.

Tóm lại, bị ma nhập đều do chính mình sơ suất làm sai. Mong chư vị yên tâm tu hành theo chánh pháp, quyết lòng quyết dạ niệm Phật, hộ niệm cho nhau, cùng nhau vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đứng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 179)***

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 72, câu (ccc): *Người tâm tánh hiếu kỳ, thượng mạn, thích điều cảm ứng, ưa thần thông, tự cho mình đã chứng đắc hoặc có năng lực gì đặc biệt, thì rất dễ bị ma nhập.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Câu này rõ ràng là để trả lời cho câu mà hôm qua chúng ta đã bàn qua. Nhiều người nói rằng đi hộ niệm thường dễ bị ma nhập. Thì bây giờ chính câu này nói rõ nguyên nhân bị ma nhập vậy. Thực ra bị ma nhập, hiện tượng thần kinh bị phân liệt, đường đạo bị trở ngại... không phải là do tham gia hộ niệm hay ảnh hưởng của các pháp tu hành, mà chính là do tâm tánh hiếu kỳ, thượng mạn, thích điều cảm ứng, ưa thần thông, tự cho mình đã chứng đắc hoặc có năng lực gì đặc biệt.

Trên đường đời chúng ta vẫn thường thấy những người không biết hộ niệm, không biết tu hành, chưa bao tới chùa lễ Phật, đã bị trở ngại về thần kinh rất nhiều.

Như vậy, nguyên nhân ở tại những điểm sau đây:

- *Người tâm tánh hiếu kỳ!* Tất cả chư vị Tổ Sư, chư vị Cao Tăng chân chánh tu hành đều nhắc nhở chúng ta không được hiếu kỳ. Đừng bao giờ thấy điều gì hay hay lạ lạ liền chạy theo làm thử. Hành động này giống như con cá, đã biết đó là miếng mồi câu mà cũng nếm thử. Hiếu kỳ nếm thử thì kẹt lắm đấy!...

- *Thượng mạn!* Thượng mạn là mở cái cửa ngõ rất thích hợp cho chư vị oán thân trái chủ xâm nhập vào thân tâm mà hãm hại mình. Những người tu hành mà khởi tâm thượng mạn thì chư Hộ-Pháp lìa xa, tạo cơ hội dễ dàng cho chư ác thần, chư oán thân trái chủ tiếp cận khống chế, kéo ta vào đường thất bại, tuyệt vọng.

- *Thích cảm ứng!* Xin thưa với chư vị, chúng ta niệm Phật rất cần được cảm ứng đạo giao với 48 đại nguyện của Đức A-Di-Đà Phật mới được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nhưng ngược lại, một người thích cảm ứng, cầu cảm ứng lại rất dễ bị ma nạn. Hai điều này hoàn toàn khác nhau, chúng ta cần phân biệt rõ ràng. Người chân thật tu hành, chí thành chí kính niệm Phật rất dễ được cảm ứng với

đại nguyện của Đức A-Di-Đà, đây là sự cảm ứng tự nhiên. Còn người ưa thích cảm ứng phát xuất từ sự vọng động, tánh hiếu kỳ thô tháo, chứ không phải từ lòng chân thật tu hành. Chư vị oán thân trái chủ sẽ lợi dụng cái tâm hiếu kỳ thô tháo này mà gạt vào những cái bẫy để bị vướng nạn. Chính vì vậy, người tu hành mà hiếu kỳ, thương mạn, thích cảm ứng, ưa thần thông rất dễ bị hại.

Xin hết sức cẩn thận nhé, bị nạn nhiều lắm đấy. Trong ách nạn này, có người hóa giải được, có người không hóa giải được vì càng ngày càng lún sâu vào. Ách nạn sắp đến trước mắt mà cứ chấp rằng mình chứng đắc thực, vẫn tiếp tục khoe khoang những điều viển vông, để rồi một vài năm sau nghe tin đã bị khổ nạn rồi.

Thời này Phật Giáo đã lún sâu vào mạt pháp gần cả ngàn năm rồi, chánh pháp càng ngày càng yếu, tà pháp ngoại đạo càng ngày càng cường thịnh. Chư Tổ luôn luôn nhắc nhở chúng ta hãy lấy lòng chí thành khiêm cung mà tu hành, tuyệt đối đừng khởi tâm thương mạn mới an toàn. Lời khai thị của Ấn Tổ là thước ngọc cho chúng ta nương tựa đấy. Ngài nói, dẫu tu hành tốt cho mấy đi nữa cũng đừng bao giờ tự nghĩ mình đã chứng đắc, đã siêu phàm, mà phải luôn luôn tự cho mình nghiệp chướng còn nặng, oán thân trái chủ còn nhiều, tâm trí chưa khai, và mình còn là phàm phu. Nhờ tâm thành kính khiêm cung này mà được chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ, Phật lực gia trì. Nếu sơ ý khởi lên cái tâm thương mạn, cho mình là giỏi, là đắc thì chư Hộ-Pháp rời xa.

Trong pháp giới có nhiều vị Bồ-Tát, Thiện-Thần phát tâm bảo vệ cho người tu hành, nhưng không một vị nào phát tâm bảo vệ người thương mạn bất kính. Sự thương mạn bất kính thể hiện qua lời nói việc làm, một ví dụ nhỏ như trong kinh Phật nói rằng, các mùi ngũ tân các Ngài kiêng kỵ, biết vậy mà ta vẫn cứ dùng thì chứng tỏ tâm thị mạn bất kính, tự mình xa rời lực che chở của các Ngài. Xa rời chư Thiện-Thần Hộ-Pháp thì tạo cơ hội thuận tiện cho tà lực tiếp cận, họ lôi lái mình đi vào ách nạn vậy thôi.

Chư vị phải nhớ rằng, Phật đã nói thời mạt pháp này ức triệu người tu hành, khó tìm ra một người chứng đắc. Ấy thế mà đi đâu cũng gặp những người tự xưng đã chứng đắc thành Phật, thành Bồ-Tát nhan nhản. Xin hỏi chư vị, chúng ta nên tin lời Phật dạy, hay tin người thế gian đây? Diệu Âm đã từng gặp có người tự khoe sự chứng đắc của mình ra, cho mình đã đắc thiên nhĩ thông rồi, nghe hiểu tiếng cây cỏ nói chuyện, nghe hiểu tiếng mèo, chó, heo, gà nói chuyện với nhau. Tiên đoán được những hiện tượng gì sắp xảy ra. Ngồi niệm Phật được Phật

phóng quang soi sáng. Hàng ngày đều thấy Phật hiện thân để trò chuyện với mình, v.v...

Ồi!... Vọng tưởng mạnh quá, vọng cảnh ứng hiện mà họ cứ cho là chân thật. Không chịu hồi đầu sám hối, thì tự mình tạo khó cho mình vậy thôi!

Có những người khoe ra năng lực trị bệnh như một phép màu, rờ tới thì hết bệnh, rồi tự xưng mình là Bồ-Tát gì đó tái thể để cứu độ chúng sanh. Xin chư vị nhớ cho, Phật Bồ-Tát không bao giờ để lộ thân phận, khoe trương cái năng lực của mình ra để cho thiên hạ tới lễ bái khen tặng đâu. Nếu cứ tự mạn khoe cái vọng tâm quá thô tháo ra, chúng sanh trong pháp giới thấy vậy lợi dụng cơ hội dựa thân trợ sức, khiến cho tâm thương mạn cất cao chót vót, chờ một ngày nào đó thuận tiện, họ rút lại thì trở tay không kịp, chới với từ trên đài cao rơi xuống thì huệ mạng còn gì nữa đây!...

(ddd): Người thành tâm niệm Phật, hộ niệm, giúp người vãng sanh được chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ không thể bị ma nhập được.

Đúng hay sai? – (Đúng). Đây là câu trả lời rõ ràng về ý nghĩ người hộ niệm thường bị ma nhập là sai. Nhưng thực tế, người hộ niệm có thể bị nhập không? Thưa chư vị, có đấy. Tại sao vậy? Tại vì người hộ niệm cũng là người phàm phu, nghiệp chướng vẫn nặng nề, nếu khởi tâm thương mạn, bất chánh thì dễ dàng bị nhập. Nghĩa là, bị nhập là do tâm thương mạn chứ không phải do hộ niệm. Thế thôi...

Cho nên, xin luôn luôn nhắc nhở rằng, người hộ niệm có nhiệm vụ hướng dẫn trợ duyên giúp cho người bệnh thực hiện đầy đủ tông chỉ của pháp môn niệm Phật. Chỉ khi nào người bệnh thực hiện đầy đủ tông chỉ, thì người đó sẽ được cảm ứng với 48 đại nguyện của A-Di-Đà Phật và được Đức Từ Phụ tiếp dẫn về Tây-Phương Cực-Lạc, chứ không phải người bệnh được vãng sanh là do năng lực của người hộ niệm.

Người hộ niệm mà tự xưng rằng mình có năng lực tiếp dẫn người bệnh, thì nhất định có tâm thương mạn. Người đi hộ niệm mà tuyên bố rằng có khả năng cứu người này người kia vãng sanh, thì nhất định người này đã sai rồi. Một khi tự thấy mình có năng lực gì đó, thì người hộ niệm đã gạt bỏ sự gia trì của chư Bồ-Tát, gạt bỏ sự bảo vệ của chư Thiên-Long Hộ-Pháp. Xin hỏi, người hộ niệm có dám qua mặt các Ngài Hộ-Pháp không? Xin nhớ cho kỹ. Tâm địa đã sai lầm thì dù

có tu hành Pháp Phật cũng trở thành tà đạo. Hành tà đạo thì chờ ngày bị nạn vậy thôi.

Vậy thì, người chân thật niệm Phật hộ niệm giúp người vãng sanh không bao giờ được quyền tự xưng là có năng lực này nọ. Người đi hộ niệm mà thành tâm chí kính niệm câu A-Di-Đà Phật, phát cái tâm chân chính ra trợ duyên cho người vãng sanh thì chư Thiên-Long Hộ-Pháp bảo vệ, gia trì cho người đó. Xin chư vị phát tâm đi hộ niệm nên nhớ cho kỹ điều này. Có lòng thành tâm chí kính thì nhiều khi ngồi trước người bệnh nói những câu hết sức bình thường, nhưng lại giúp cho người bệnh giải tỏa được nhiều ách nạn, đây là do lòng thành mà được gia trì đó thôi, chứ không phải là do năng lực của người hộ niệm đâu. Còn khởi tâm thượng mạn lên, thì các Ngài không gia trì bảo vệ nữa, mà chư ác thần tiếp cận nhiễu loạn, tự mình hại mình, hại luôn người bệnh.

Hiểu được đạo lý này, mong chư vị luôn luôn giữ lấy tâm hạnh khiêm cung, thành kính, đừng bao giờ tự cho mình đã chứng đắc, đã đủ khả năng cứu người để được sự gia trì bảo vệ tốt mà hành đạo. Một câu A-Di-Đà Phật thành tâm niệm lên giải được vô lượng vô biên ách nạn cho ta cho người vậy.

(eee): Pháp Hộ-Niệm giúp nhiều người ra đi an lành, có hiện tượng vãng sanh vô cùng quý hóa, làm cho nhiều người giác ngộ đường tu hành, công đức vô lượng vô biên.

Đúng hay sai? – (Đúng). Đây là câu cuối cùng kết thúc chương **“Nhận Thức Về Hộ Niệm”**. *“Pháp hộ niệm giúp được nhiều người ra đi an lành, có hiện tượng vãng sanh vô cùng quý hóa...”*. Xin thưa với chư vị, ngày hôm nay mình nói được lời này, là nhờ các ban hộ niệm ở Việt Nam đã tạo được sự thành tựu rất tốt, từng ngày đều có tin vãng sanh. Đây là sự minh chứng rõ ràng cho Pháp Hộ-Niệm quá vi diệu, bất khả tư nghì! Thấy được sự quý hóa này, nhiều người đã tự nguyện tìm mọi cách phổ biến Pháp Hộ-Niệm rộng khắp. Sự phát tâm này cao quý vô cùng, xin thành tâm tán thán. Cầu mong Pháp Hộ-Niệm càng phát triển mạnh hơn, lan tỏa khắp nơi tiếp tục cứu người vãng sanh càng ngày càng nhiều hơn. Công đức vô lượng.

Pháp Hộ-Niệm vãng sanh đã giúp rất nhiều người xả bỏ báo thân lưu lại tướng lành thật đáng được tôn quý. Sắc tướng vô cùng tươi hồng, thoai tướng mềm mại tốt đẹp, ra đi rồi mà nét mặt vui vẻ mỉm cười... Có nhiều trường hợp ra đi xong mấy chục ngày sau thân tướng càng ngày càng đẹp, có nhiều khi còn tỏa ra mùi hương thanh khiết, v.v... Trước đây, khi chưa biết qua Pháp Hộ-Niệm,

con người chết đi chỉ thấy toàn là ác tướng hiển hiện, dấu hiệu của sự đọa lạc trong đời kiếp tương lai. Hàng vạn người ra đi tìm không ra được một người có thoai tướng tốt đẹp, thì rõ ràng hàng vạn người, hàng triệu người sống thì đấu tranh, giành giết nhau đủ mọi hình thức... nhưng đến cuối cùng tất cả đều phải nhận lấy sự thất bại chua cay, vô cùng thảm thương!...

Thế mới biết, sau cùng được tướng lành tốt đẹp quý hóa lắm. Dẫu cho những người này có điều gì sơ suất không được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì ít gì đi nữa họ cũng vượt qua những cảnh giới xấu ác, sanh trở lại trong những cảnh giới thiện lành để hưởng phước lạc rồi. Mình lấy điều này ra ấn chứng thì thấy ngay con người trước nay bị chết đọa xuống ba đường ác Địa-Ngục, Ngạ-Quỷ, Bàng-Sanh quá nhiều, một sự thực quá kinh hoàng mà ít ai nhận thức ra.

Trong quá khứ, hàng vạn hàng triệu người may ra mới thoang thoáng nghe qua có một người ra đi được an lành, nhưng nhiều lúc tìm hiểu kỹ mới ngỡ ngàng ra một sự thực, là họ im lìm ra đi trong cảnh mê man bất tỉnh, bị chất morphine làm tê liệt thần kinh trước lúc tắt hơi, thân xác trông như an lành, còn thần thức đã bị đại nạn mà không ai để ý đến!...

Thấy vậy mới biết được Pháp Hộ-Niệm thật sự là đại cứu tinh cho chúng sanh trong thời này. Quá tuyệt vời!... Quý hóa thay!...

Khi qua chương 4, nói về **“Gia đình người bệnh”**, chúng ta sẽ bàn thảo rõ ràng và cụ thể hơn về những gì người thân trong gia đình cần chú ý. Những quy định dành cho gia đình người bệnh khá quan trọng trong việc thành tựu của ca hộ niệm. Nhiều ban hộ niệm đã sơ suất về vấn đề này trước khi khởi sự hộ niệm, từ đó thường đưa đến tình trạng luống cuống giữa chừng. Chính người trong gia đình, hoàn cảnh gia đình bất đồng, người nhà không tin tưởng, chưa biết về Pháp Hộ-Niệm, v.v... thường tạo ra sự trắc trở cho người hộ niệm, gây chướng ngại cho việc vãng sanh của người bệnh. Nếu giảng giải rõ cho gia đình hiểu được càng sâu sắc về Pháp Hộ-Niệm chừng nào thì sẽ có sự hỗ trợ càng tốt, thành tựu vãng sanh có xác suất càng lớn. Mong các ban hộ niệm cần chú ý vấn đề này.

“Làm cho nhiều người giác ngộ đường tu hành...”. Đúng như vậy đấy. Người tu hành ai cũng mong muốn sau cùng sẽ được một sự thành tựu gì, ra đi sanh về cảnh giới tốt lành, nhưng thực sự chưa chắc sẽ được như vậy. Mơ tưởng thì có, còn thực tế thì không. Bằng chứng cụ thể là hàng triệu người ra đi, không dễ gì tìm thấy được một người nào lưu lại thân tướng tốt đẹp. Tại sao vậy? Vì lạc vào tam ác đạo nhiều quá, lấy lại thân người quá khó. Giáo lý của Phật Giáo là pháp

cứu chúng sanh ly khổ đặc lạc, nghĩa là thoát cái khổ sanh tử luân hồi, hưởng cảnh an lạc giải thoát. Vậy mà người tu hành không thực hiện được vì phàm phu mà sơ suất thiếu việc hộ niệm đây. Tu tập không được hướng dẫn kỹ, không được trợ duyên đúng mức, cứ hy vọng khi chết rồi được làm lễ cầu siêu là xong. Phật dạy, tất cả đều do tâm của mỗi người định lấy tương lai, chứ Phật đâu có dạy tất cả đều nhờ lễ cầu siêu. Nếu chỉ cần có làm lễ cầu siêu là được siêu sanh Tịnh-Độ, thì Phật đâu thể nói lời: “*Ước triệu người tu hành, khó tìm ra được một người đắc độ*”.

Chính Pháp Hộ-Niệm làm cho chúng ta giác ngộ đường tu. Hướng dẫn, gỡ rối, chỉ điểm, khuyến tấn, điều giải, tất cả đều là pháp thực hành cụ thể song song suốt cả đường tu. Người hộ niệm và người bệnh cùng tu với nhau qua Pháp Hộ-Niệm. Người Việt Nam chúng ta thực sự đã làm được những công đức đáng tán thán khen ngợi. Hàng vạn người đã được hộ niệm vãng sanh thật bất khả tư nghì.

Pháp Hộ-Niệm đơn giản, gần gũi, nhưng vi diệu tuyệt vời. Mong chư vị phát tâm vững vàng để cùng hộ niệm cho nhau vãng sanh Tịnh-Độ, thành đạo Vô-Thượng.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 180)***

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phậ!

Hôm nay chúng ta bắt đầu qua chương 4, trang 73, nói về: **“Gia đình Người Bệnh”**. Đây là một chương vô cùng quan trọng. Trong chương này, chúng ta sẽ nói rõ về những quy định đối với gia đình của người bệnh. Hầu hết trong những cuộc hộ niệm, vấn đề gia đình có ảnh hưởng rất lớn. Nhiều ban hộ niệm khi nhận ca hộ niệm mà không có đưa ra quy định rõ ràng với gia đình, đưa đến hậu quả:

Một là cuộc hộ niệm bị thất bại. Vì không làm việc kỹ với gia đình, thì hầu hết người trong gia đình đều mập mờ về quy luật cũng như mục đích của hộ niệm, nên họ thường vi phạm quá nhiều những điều cấm kỵ, tạo ra ảnh hưởng tai hại làm người bệnh mất phần vãng sanh.

Hai là, khi cuộc hộ niệm thất bại, cộng với sự mơ hồ về Pháp Phậ, chính gia đình người bệnh thường tung ra những thông tin tiêu cực về Pháp Hộ-Niệm, nói điều không hay về người hộ niệm.

Ba là, vì hộ niệm thường bị thất bại làm cho chính niềm tin của người hộ niệm bị thoái chuyển.

Cho nên vấn đề gia đình chúng ta sẽ bàn rất kỹ, xin chư vị cố gắng chú ý đừng nên xem thường mà đưa đến tình trạng không tốt xảy ra.

Đầu tiên xét về tâm từ bi. Nhiều người quan niệm rằng quy luật nghiêm minh làm cho gia đình bị khó khăn là thiếu lòng từ bi. Nhưng thực ra, nếu không có quy luật rõ ràng thì cuộc hộ niệm thường xuyên bị thất bại, người bệnh không hưởng được lợi lạc gì, gia đình thì không còn tin vào pháp Phậ nữa và chính người hộ niệm cũng chán nản, không giữ vững được tinh thần mạnh mẽ như lúc sơ phát tâm. Nói chung, người hộ niệm thoái tâm, đại chúng không còn tin tưởng, Pháp Hộ-Niệm bị ảnh hưởng nặng nề, dễ dàng đưa đến tình trạng không còn ai cần đến Pháp Hộ-Niệm nữa. Vô tình vướng phải nạn: *“Từ bi đa họa hại!”*, dùng

tâm từ bi mà thiếu trí huệ, đưa đến hậu quả bi thương! Mong chư vị phải chú ý vấn đề khá tệ hại này nhé.

Xin xem vào sách. *“Gia đình giữ vai trò rất quan trọng trong việc hộ niệm cho người thân của họ”*. Đúng vậy. Một gia đình tin tưởng, tích cực hỗ trợ, cộng tác chặt chẽ với ban hộ niệm sẽ giúp đỡ rất lớn cho cuộc hộ niệm thành công, giúp cho người bệnh dễ dàng siêu sanh Tịnh-Độ.

“Nếu gia đình biết rõ quy luật hộ niệm và thực hành đúng theo lời hướng dẫn của ban hộ niệm thì cuộc hộ niệm rất dễ thành công”. Đúng thật sự đấy. Nếu một gia đình không tuân theo quy luật hộ niệm, xin thưa với chư vị, cuộc hộ niệm rất khó được thành công. Một tuần, đôi khi một tháng, ban hộ niệm mới đến thăm hỏi, hướng dẫn cho người bệnh một vài giờ đồng hồ, còn phần lớn thời gian gia đình chi phối hầu như trọn vẹn đến tâm trí người bệnh, chính vì vậy mà sự ảnh hưởng của gia đình rất lớn. Cho nên, xin các ban hộ niệm chú ý phải làm việc cẩn thận, nhất định phải làm việc thật cẩn thận với gia đình. Không được sơ suất.

“Nhờ cơ hội này mà giúp cho người thân của họ được vãng sanh, một nhân duyên quý hóa mà trong vô lượng kiếp qua chưa bao giờ được gặp”. Hãy nêu lên những lợi lạc vô cùng quý báu và quan trọng này cho gia đình biết. Những gia đình mà không tin tưởng, không làm đúng theo quy luật, dù cho ban hộ niệm có cố gắng cũng khó được thành công. Phải có sự hỗ trợ tốt và đúng pháp mới cứu được một phàm phu vãng sanh. Mọi sự sơ ý, xem thường quy luật hầu hết đều dẫn đến hậu quả tệ hại!

Trên thế gian này cũng có nhiều thông tin khá lạ lùng, có người đã áp dụng một phương pháp hộ niệm nào đó mà không cần một quy luật nào cả. Ví dụ, có người đã chết 3-4 ngày, 5-6 ngày rồi, nếu mời họ tới hộ niệm cũng được vãng sanh một cách dễ dàng. Chính Diệu Âm này cũng đã từng gặp qua có người tự xưng đã hộ niệm qua cả mấy ngàn người rồi, người nào cũng vãng sanh hết. Nhưng khi hỏi rõ ra thì mới biết rằng, đó chỉ là những cuộc tụng đám, cầu siêu, hậu sự cho những người chết. Thật sự, họ đã hiểu lầm giữa *“Hộ-Niệm”* và *“Hậu-Sự”*, giữa *“Vãng-Sanh”* và *“Chết”*!

Cho nên điều quan trọng là quy luật hộ niệm phải vững vàng. Nếu quy luật không được tôn trọng, không chú tâm thực hiện thì cuộc hộ niệm sẽ rất dễ bị thất bại. 100 phần thì thất bại 90 phần rồi, 10 phần còn lại sẽ tính chuyện may rủi với nghiệp chướng. Nghiệp nặng như núi Tu-Di, oán thân trái chủ trùng trùng,

còn cơ hội nào để thoát nạn. Đây là những điểm cần đặc biệt chú ý trong chương này.

Mong rằng tất cả các ban hộ niệm đều coi trọng quy tắc hộ niệm. Hãy cùng nhau gìn giữ Pháp Hộ-Niệm lưu trụ dài lâu để cứu độ chúng sanh, đừng nên lạm dụng lòng từ bi mà phạm đến giới luật pháp môn. Nếu sơ ý hành xử thiếu cân nhắc, vô tình làm cho Pháp Hộ-Niệm sớm nở tối tàn, làm cho chúng sanh bị đoạn mất cơ duyên vãng sanh thành đạo một cách oan uổng!

Vấn đề thứ nhất: **Những người nào sẽ được hộ niệm?**

(a): Thành viên sinh hoạt trong ban hộ niệm, hoặc đồng tu trong Niệm Phật Đường và người thân thuộc của đồng tu.

Đúng hay sai? – (Đúng). Thành viên trong ban hộ niệm, đồng tu trong Niệm Phật Đường, người thân thuộc của đồng tu chắc chắn chúng ta phải cố gắng hộ niệm cho nhau, ngoại trừ trường hợp người đó từ chối. Ví dụ như một cá nhân trong gia đình của thành viên nhưng không tin, không chấp nhận hộ niệm, thì ban hộ niệm cũng không nên phan duyên.

Bây giờ có một câu hỏi rằng, đồng tu trong Niệm Phật Đường như chúng ta đây, hàng ngày có cộng tu, cùng nhau niệm Phật, cuối cùng được hộ niệm, có chắc chắn được vãng sanh không? Chưa chắc! Đúng đấy. Xin nói thẳng thắn rằng, chưa chắc đâu.

Người đồng tu trong ban hộ niệm cũng là phàm phu, cũng có nghiệp chướng sâu nặng như tất cả mọi người, thì chướng ngại vẫn phải có. Như vậy, thành viên cũng phải cố gắng niệm Phật tu hành, phải gìn giữ quy luật hộ niệm, cũng cần đến gia đình hiểu biết quy luật hộ niệm và nhiệt thành ủng hộ thì đường vãng sanh mới vững vàng hơn. Có những đồng tu mà gia đình không đồng thuận, ví dụ vợ tu chồng không tu, cha mẹ tu con cái không tu, hoặc ngược lại, thì người đồng tu đó phải lo sắp xếp chuyện gia đình, làm di chúc cẩn thận, chuẩn bị nơi chốn để có sự hộ niệm tốt mới được.

Xin nhắc lại điều này, Hộ Niệm chỉ là sự hướng dẫn, sự chỉ điểm cụ thể cho người bệnh tự thực hiện lấy. Nếu người bệnh không tin, không làm theo sự hướng dẫn của ban hộ niệm thì đành phải chịu thua. Một người niệm Phật lâu năm mà sau cùng không được vãng sanh là vì công phu chưa đủ, lại không chịu nương dựa vào ban hộ niệm, không chuẩn bị hộ niệm vững vàng, thì đường vãng sanh vẫn mờ mờ mịt mịt. Đừng sơ ý cho rằng được hộ niệm là được vãng sanh,

mà nên hiểu rằng, hộ niệm là một sự trợ duyên vô cùng cần thiết. Thân phận phàm phu mà không được hộ niệm thì khó thành tựu vậy.

Câu hỏi khác, thành viên sinh hoạt trong ban hộ niệm, là người chính thức gia nhập trong ban hộ niệm, cuối cùng được hộ niệm có chắc chắn sẽ vãng sanh hay không? Chưa chắc! Đúng đấy. Xin thưa với chư vị, cũng chưa chắc đâu. Vì sao vậy? Xin nhớ cho, tất cả đều ở chính người bệnh quyết định lấy vận mệnh tương lai của chính mình. Là thành viên ban hộ niệm cũng phải nắm vững quy luật hộ niệm, phải đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh, phải giữ vững chánh niệm khi lâm chung mới được vãng sanh.

Tín-Nguyện-Hạnh là tông chỉ. Quy luật Pháp Hộ-Niệm còn bao gồm những điều rất căn bản, trong đó có vấn đề về gia đình. Nhiều người biết qua Pháp Hộ-Niệm, nhưng người trong gia đình chống đối là chuyện rất bình thường. Chúng ta đều là hạ căn phàm phu, nghiệp chướng quá nặng, nghịch duyên quá nhiều, nếu không lo liệu thì phiền não chập chùng, nhiều lúc cũng đành chịu thua cuộc. Trong chương này, vấn đề liên lạc với gia đình chúng ta sẽ cố gắng bàn luận kỹ cho nhau hiểu vậy.

(b): Chỉ có người tu theo Phật-Giáo, nhất là tu theo Pháp Môn Niệm Phật mới được hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Bất cứ một người nào, hễ đủ duyên thì chúng ta hộ niệm cho họ. Người theo Thiên-Chúa Giáo, có duyên ta vẫn hộ niệm. Người theo đạo Cao-Đài Giáo, có duyên ta vẫn hộ niệm. Một người hồi giờ không tu ta vẫn hộ niệm nếu họ có duyên. Cái duyên này chính là người bệnh tin tưởng, gia đình tin tưởng, quyết làm đúng theo sự hướng dẫn của ban hộ niệm.

Ngược lại, một người thuần thành tu theo Phật-Giáo, hiền lành, ăn chay, giới hạnh tốt... Nếu đã được hộ niệm, nhưng phát hiện ra họ phạm đến quy luật hộ niệm, chúng ta đã giải thích nhiều lần mà họ không chịu sửa chữa, thì cuộc hộ niệm nên đình chỉ là tốt nhất. Nếu ban hộ niệm không vững vàng vấn đề này, thì Pháp Hộ-Niệm sẽ sớm nở tối tàn, sẽ dễ dàng bị đồng hóa với các pháp gọi là cầu an, cầu siêu, hậu sự... không còn hiệu quả độ người vãng sanh nữa.

Như vậy, cái duyên để được hộ niệm chính là người bệnh tin tưởng, gia đình tin tưởng và ủng hộ. Trước khi nhận một ca hộ niệm, nhất định ban hộ niệm phải trình bày rõ ràng với gia đình về quy luật hộ niệm, chứ không phải chỉ gửi bảng quy luật hộ niệm cho gia đình đọc là đủ. Ngày đầu tiên cần mời toàn thể gia đình,

càng đông đủ càng tốt tụ họp lại, ban hộ niệm đọc và giảng giải từng điểm từng điểm một cách rõ ràng, và yêu cầu gia đình hoan hỷ tuân theo. Họ phải chấp nhận thì ban hộ niệm mới hộ niệm được. Chấp nhận rồi, nhưng trong quá trình hướng dẫn trợ duyên, ban hộ niệm vẫn phải chú ý, nếu có điều gì sơ suất, phải tiếp tục nhắc nhở để sửa chữa. Có vững quy luật như vậy, chúng ta mới có cơ hội tiễn đưa một người vãng sanh.

Mong chư vị nhớ cho, chuyển cảnh giới của một phàm phu chuẩn bị rơi vào tam ác đạo chịu đọa lạc mà vượt về tới Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo không phải là chuyện đơn giản. Cho nên, nếu quy luật không được coi trọng, coi như không có duyên vậy.

(c): Chỉ dành riêng cho người có đạo đức, không gây nhiều tội ác.

Đúng hay sai? – (Sai). Nếu hộ niệm “*Chỉ dành riêng cho người có đạo đức...*”, xin hỏi rằng, trên thế gian này lấy tiêu chuẩn nào đánh giá đúng mức về đạo đức của một người đây? Có nhiều người lúc mê mờ mà làm ác, khi gặp người nhắc nhở họ giật mình tỉnh ngộ, quyết lòng sám hối, gia đình yểm trợ tích cực, thành khẩn mời ban hộ niệm, chúng ta vẫn hộ niệm tốt. Và, coi chừng những người này được vãng sanh bất khả tư nghì. Họ sớm thành đạo Vô Thượng rồi. Đạo đức của họ ai sánh kịp.

Điều đáng sợ không phải chỗ làm sai, mà chính là không chịu sửa. Điều đáng quý không chỉ có tâm thiện lành mà chính là sự giác ngộ đường giải thoát. Một người đại ác như ông “Vô Nãi”, giết 999 người không gớm tay, chỉ cần một niệm hồi đầu đã sớm chứng Thánh Quả. Cho nên, quý ở chỗ biết kiết thành sám hối, 10 niệm A-Di-Đà Phật vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc ở ngay tại thời điểm lâm chung. Ngay chính cái tâm của người ra đi thực hiện đạo lý “*Vạn Pháp Duy Tâm Tào*”, họ quyết định ngay trong thời điểm liệng một báo thân thọ một báo thân. Họ đã chủ động đi về Tây-Phương Cực-Lạc thọ lấy thân Thanh-Hư Vô-Cực.

Nghiệp chướng không có hình tướng. Chưa chắc những người làm ác trong đời này mà nghiệp thiện trong những kiếp trước của họ nhỏ hơn những người làm thiện trong đời này đâu nhé. Căn lành lớn hay nhỏ hãy nhìn thẳng vào niềm tin ở Pháp Niệm Phật của họ. Người có lòng tin vững vàng là người đã có căn lành viên mãn vậy.

(d): Tất cả mọi người không phân biệt tôn giáo, văn hóa, trình độ, sắc tộc... nếu có đủ duyên đều có thể được hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Đúng). Người hộ niệm nhất định không được có tâm phân biệt về đảng phái, tôn giáo, văn hóa, trình độ, sắc tộc... gì cả. Người làm đạo không được phân biệt hình thức của thế gian, tuyệt đối chỉ có bạn, không có thù. Bất cứ một người nào, dù trong đời họ tạo tội chướng như thế nào, nhưng đến cuối cùng họ thành khẩn sám hối, mời mình hộ niệm, mình phải làm tròn công việc của người hộ niệm. Điều kiện đúng nhất là họ quyết lòng tin tưởng, họ vâng lời từng điểm từng điểm của ban hộ niệm đưa ra, họ quyết lòng vãng sanh. Đó là những người đủ duyên, chúng ta nên nhiệt thành hộ niệm trợ duyên cho họ.

Mong chư vị hiểu được những điều này mà vững lòng vững dạ để đi hộ niệm cho nhau. Khi mà chư vị quyết lòng, người bệnh quyết lòng, chư vị sẽ thấy hiện tượng vãng sanh xảy ra ngay trước mắt. Thực sự Phật Pháp vi diệu bất khả tư nghì! Pháp Hộ-Niệm thành tựu cho người vãng sanh thành đạo tối thắng, vi diệu bất khả tư nghì!

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 181)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Gia đình của người bệnh là một yếu tố quan trọng, ảnh hưởng rất lớn đến người bệnh. Cuộc hộ niệm thành công tốt đẹp phần lớn là nhờ ở gia đình hỗ trợ. Nếu gia đình hiểu thấu Pháp Hộ-Niệm và thi hành đúng theo Pháp Hộ-Niệm thì người bệnh rất thuận duyên trên đường vãng sanh, xác suất thành công rất cao.

Người người đều biết Pháp Hộ-Niệm, nhà nhà đều biết Pháp Hộ-Niệm thì cơ duyên vãng sanh của chúng sanh càng lớn. Chính vì thế mọi sự phát tâm phổ biến Pháp Hộ-Niệm xin được thành tâm tán thán. Mọi hình thức lưu thông Pháp Hộ-Niệm đến đại chúng đều có công đức rất lớn, hàm đủ ý nghĩa cứu độ chúng sanh.

Thưa chư vị, chúng ta ở đây mỗi ngày đều nghe nói về Hộ Niệm. Chư vị nghe nhiều có thối không, hay nghe mãi rồi thì cảm thấy chán, rồi cho rằng đây cũng chỉ là một phương pháp tầm thường? Nếu người đã thối sâu được cái lý đạo vi diệu, thì mỗi lần nghe một tin vãng sanh sẽ làm cho tín tâm, đạo tâm vững vàng hơn. Còn người cho rằng chỉ là một pháp tầm thường, thì trước một tin vãng sanh họ có thể nói: *"Ồ!... Bóp nắn cho mềm rồi tung tin thoai tướng vãng sanh!..."*. Quý hóa ở tâm thành kính. Tệ hại ở tâm bài xích. Cực lạc hay đọa lạc ở một ý niệm vậy.

Phải có tâm thành kính mới được lợi lạc nhé chư vị. Biết được pháp cứu tinh này thực sự quý lắm. Đại chúng khắp nơi không dễ gì có được cơ duyên gặp được đâu. Nhưng một người gặp được, thì có hàng vạn người không biết tới. Một ngàn người biết được, thì có hàng triệu người chưa bao giờ nghe qua. Vì thế, mọi sự vận động rộng rãi cho đại chúng biết về Pháp Hộ-Niệm thực sự vô cùng quý hóa, vô cùng trang trọng.

Mới vừa đây, Diệu Âm nghe được một tin rằng, có những vị đã phát tâm rất mạnh, đang họp nhau phổ biến tài liệu về Pháp Hộ Niệm rộng rãi khắp nơi. Xin thành tâm tán thán công đức. Pháp Hộ-Niệm loan rộng tới đâu sẽ có người vãng sanh tới đó. Xin thành tâm tán thán tất cả chư vị, tán thán tất cả mọi phương tiện truyền bá pháp đại cứu tinh này. Thành tựu từ Pháp Hộ-Niệm thực sự đã quá hiển nhiên. Nhưng vẫn còn rất nhiều người chưa gặp được duyên lành, nhiều người vẫn còn mơ hồ chuyện hộ niệm, nhiều người vẫn lầm lẫn rằng Pháp Hộ-Niệm chỉ là một sự giúp đỡ tầm thường cho người lâm chung mà thôi!... Ôi!... làm cách nào để có thể cảnh tỉnh đại chúng đây?

Trước đây Diệu Âm có gặp qua một vị tâm đạo hiền lương, vừa nghe đến hộ niệm liền phát tâm rất mạnh đi hộ niệm suốt 5-6 năm trường. Vị này hy sinh

cả vừa tiền bạc, vừa công sức, vừa chịu khó chịu khổ, hoàn toàn thiện nguyện phục vụ cho người ra đi và tung ra nhiều thông tin rằng, hộ niệm ca nào cũng được vãng sanh hết. Nhưng thực ra, vị này phát tâm hể nghe có một người Việt Nam nào trong vùng chết thì tới tắm rửa, thay y phục, tắm liệm, liên lạc nhà quàng, rồi tụng Kinh Chú cầu nguyện. Vì phát tâm quá tốt và nhiệt thành nên được nhiều người khen ngợi, ủng hộ. Đến khi nghe được cuộc tọa đàm “*Hộ Niệm Là Một Pháp Tu*”, thì vị này giật mình, ngỡ ngàng ra là suốt trong thời gian qua mình đã đi làm việc hậu sự cho người chết, mà cứ tưởng là đi hộ niệm vãng sanh. Vị đó liên lạc với Diệu Âm và tỏ lòng sám hối, và nói rằng vì hiểu lầm đã lỡ làm sai pháp trong suốt mấy năm trường như vậy, nên cảm thấy vô cùng tội lỗi!... Diệu Âm trả lời rằng, làm như vậy có phước chứ không có tội, vì đã chân chánh phát tâm làm việc nghĩa giúp người. Nhưng chỉ vì không biết nên vô tình làm không đúng với Pháp Hộ-Niệm mà thôi. Nếu mình không giúp thì những người chết đó sẽ bị những người khác làm còn tệ hại hơn. Nay biết rõ rồi, hãy kiết thành sám hối và làm lại cho đúng pháp, thì tất cả đều trở thành công đức. Còn nếu thấy lỗi mà không chịu sửa, lại cứ tiếp tục làm sai nữa, thì lỗi này biến thành đại tội.

Câu chuyện này có ý nghĩa như một lời khai thị khá sắc bén, nhắc nhở chư vị phát tâm hộ niệm cần nên nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm thật cẩn thận, để hiểu thấu hành đúng hầu tiễn người vãng sanh, hộ trì Phật Pháp. Công đức vô lượng.

Xin chư vị mở trang 73, vấn đề 2: **Điều kiện để người bệnh được hộ niệm.**

Đây là những mục đơn giản cụ thể liên quan tới gia đình. Trong tiết mục này chúng ta sẽ đem 15 mục nội quy của hộ niệm ra giảng giải căn kẽ để cùng nhau nắm vững rồi bắt đầu làm đạo.

(a): Người đại diện gia đình của người bệnh đã liên lạc mời ban hộ niệm, và gia đình của người bệnh chấp thuận những quy định của ban hộ niệm dành cho gia đình người bệnh thì mới được hộ niệm.

Đúng hay không chư vị? – (Đúng). Hôm nay xin nói về tổng quát, ngày mai chúng ta bắt đầu mở bảng quy định của ban hộ niệm ra và giảng giải rõ ràng hơn về quy tắc hộ niệm, tránh tình trạng mơ hồ.

Người đại diện gia đình liên lạc với ban hộ niệm. Nghĩa là, nếu nhờ một người bạn, một người quen liên lạc với ban hộ niệm, thì trên nguyên tắc cũng không thể gọi là đúng pháp. Nhờ một người bạn giới thiệu để gia đình biết được

đến ban hộ niệm thì được, còn trên nguyên tắc thì người bệnh hoặc người đại diện trong gia đình chính thức liên lạc mới hợp lý. Nguyên tắc này hợp với luật lệ xã hội, vừa thể hiện lòng tha thiết muốn hộ niệm của người bệnh và gia đình.

Hộ niệm chỉ dựa vào cảm tình mà lơ là nguyên tắc sẽ dễ đưa đến tình trạng khó khăn về sau. Nhiều người nghĩ rằng vì lòng từ bi cứu độ chúng sanh, nên hễ nghe có người đau bệnh thì đến hộ niệm, trong khi cả gia đình và người bệnh chưa đồng ý, vì họ hoàn toàn không biết gì về hộ niệm, hoàn toàn chưa biết gì về vãng sanh cả. Chư vị nghĩ xem, kết quả sẽ ra sao? Phải chăng là thất bại. Sau đó thường sanh ra thị phi, phỉ báng, phiền não... làm cho tinh thần người hộ niệm sa sút, Pháp Hộ-Niệm chẳng mấy chốc không còn ai tin tưởng nữa. Chính vì vậy, nếu sử dụng lòng từ bi không đúng chỗ sẽ đưa đến họa hại, có thể phá tan luôn một pháp cứu tinh của chúng sanh mà không hay.

Xin thưa với chư vị, người hộ niệm không có thần thông đạo lực gì mà cứ tới hộ niệm thì người ta được vãng sanh. Người hộ niệm đến chỉ hướng dẫn cho người bệnh tu hành. Người hộ niệm đến dẫn dắt từng điểm từng điểm, điểm nào cần xả, điểm nào cần chấp, điểm nào cần giữ, điểm nào cần buông để người bệnh vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc. Rõ ràng thực sự đây là một pháp tu, thực hành đúng chánh pháp của Pháp Môn Tịnh-Độ niệm Phật cầu vãng sanh chứ không có gì khác cả. Nếu không có Pháp Hộ-Niệm thì người niệm Phật phải niệm đến cảnh giới “Nhất Tâm Bất Loạn” mới được vãng sanh. Điều này thực sự quá khó! Đối với người phạm phu hạ căn, trí cạn, nghiệp nặng, chướng sâu dễ có mấy ai làm được!

Cho nên Pháp Hộ-Niệm đúng là cả một pháp tu. Chư vị muốn vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thì mỗi người phải lo tự niệm Phật tu hành. Nhưng niệm Phật mà không được hướng dẫn cụ thể thì cuối cùng không dễ gì niệm được câu Phật hiệu để được vãng sanh đâu nhé. Đây là một sự thực. Bây giờ thì lý luận quá hay, nhưng cuối cùng thì bị kẹt quá nhiều. Bây giờ thì nói “Nhất Tâm Bất Loạn”, nhưng lúc lâm chung thì nói nhức đầu tán loạn. Phiền não, nghiệp chướng quá lớn nên vướng nạn quá nhiều. Chính Pháp Hộ-Niệm hóa gỡ chướng nạn cho người phạm phu đấy. Chính Pháp Hộ-Niệm hóa gỡ từng chút, chỉ điểm từng điều cụ thể cho người đang thọ nạn vượt qua chướng nạn mà đi vãng sanh đấy. Nếu không nhận thức rõ rệt điều này, hàng phạm phu mà cứ tự cho mình là thượng căn thượng trí, thì tự gạt lấy mình đi vào cảnh khổ vậy!

Cho nên, người đại diện của gia đình người bệnh phải liên lạc mời ban hộ niệm, để chứng tỏ có niềm tin, có trách nhiệm về việc hộ niệm. Liên lạc rồi có chắc chắn được nhận hộ niệm chưa? Chưa đâu. Gia đình còn phải chấp thuận những quy định của ban hộ niệm dành cho gia đình mới được. Ngày đầu tiên yêu cầu gia đình họp đông đủ lại để ban hộ niệm trình bày về mục đích, phương thức hộ niệm, nhất là thông qua những quy định dành cho gia đình. Gia đình phải chấp nhận quy định đó mới có thể hộ niệm được.

Xin đừng nghĩ đây là quy luật khó khăn, mà thực tế nhờ quy luật vững mới tạo được nhiều cơ duyên cho người bệnh có phước phần vãng sanh. Nên nhớ cho, một vị Bồ-Tát thì muốn vãng sanh lúc nào tùy ý, nhưng đối với một phàm phu nghiệp nặng thì không đơn giản để được cứu thoát đâu nhé. Nếu quy tắc không được áp dụng tốt, thì không cách nào cứu người được.

Trước đây có mấy ban hộ niệm báo rằng hộ niệm suốt 4-5 năm trường mà tìm không ra một người có hiện tượng vãng sanh. Ngay Diệu Âm này đã đi hộ niệm với người Hoa suốt mấy năm trường, cũng không thấy một người nào ra đi lưu lại tướng lành để tạo chút niềm tin, có ít phần an ủi!... Từ những thất bại ê chề này đã thôi thúc Diệu Âm quyết lòng nghiên cứu. Chư Tổ nói, với Pháp Niệm Phật, vạn người tu vạn người đắc, muôn người niệm Phật muôn người vãng sanh. Vậy tại sao người niệm Phật lại được thêm sự hộ niệm trợ duyên mà không có hiện tượng vãng sanh? Nghiên cứu tường tận mới phát hiện ra câu trả lời thích đáng. Đó là:

1- Căn tánh đại chúng trong thời mạt pháp này không cao.

2- Sự hộ niệm quá ư lộn lộn!... Căn cơ hạ liệt nên khó có ai đạt được cảnh “Nhất Tâm Bất Loạn”. Hộ niệm quá lộn lộn nên không giúp ích một cách tích cực cho một người đang nằm thở phì phèo đó giữ được chánh niệm lúc xả bỏ báo thân.

Căn cơ hạ liệt muốn nâng lên thượng căn thì vô phương giải quyết, nhưng nếu biết ứng dụng Pháp Hộ-Niệm một cách nghiêm túc, thì có thể giúp cho người ra đi giữ được chánh niệm mà an toàn vãng sanh. Đúng như vậy, cần phải ứng dụng nghiêm túc Pháp Hộ-Niệm, xin đừng hộ niệm quá lộn lộn nữa. Hãy hướng dẫn cụ thể, hãy hóa gỡ từng chút trở ngại, hãy chỉnh sửa từng điều sơ suất, hãy ủng hộ tinh thần trong từng giai đoạn khó khăn... thì chư vị sẽ thấy hiện tượng người vãng sanh hiển hiện trước mắt. Bất ngờ vô cùng! Cảm động vô biên! Pháp

Hộ-Niệm thật sự là đại cứu tinh cho hàng phàm phu trong thời mạt pháp này vậy.

Như vậy rõ ràng hộ niệm không phải đơn giản chỉ tới niệm Phật là được. Không thể lý luận suông mà được vãng sanh. Người phàm phu như chúng ta, phân biệt chấp trước đã dính chặt vào tâm, phiền não đã biến thành tập khí, nhân chủng sanh tử đọa lạc đã kết tập từ nhiều đời nhiều kiếp rồi không dễ gì hóa gỡ ra đâu. Pháp Hộ-Niệm dạy chúng ta phải kiên trì, phải nhạy bén nhận ra vấn đề, phải tâm lý tìm cách hóa giải. Ban hộ niệm hướng dẫn, gia đình cùng nhau hỗ trợ, người bệnh phải chí thành niệm Phật cầu vãng sanh. Phải kết hợp cộng tác chặt chẽ với nhau thì mới cứu được một phàm phu tội chướng này vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu sơ ý lý luận chung chung, nhiều lắm cũng chỉ kết được chút duyên với Phật Pháp, chứ còn một đời này vãng sanh thành đạo thì xa vời quá!

Xin thưa với chư vị! Chương này là chương của gia đình, rất quan trọng, rất quan trọng. Gia đình đóng góp một công sức rất lớn để giúp cho người bệnh trong gia đình họ được vãng sanh, mà chính gia đình cũng gây một chướng ngại rất lớn kéo người thân của họ vào trong ba đường ác. Đây là sự thực rất rõ ràng, cần phải biết.

Cho nên, khi nghe tin có nhiều vị phát tâm đi khắp nơi để truyền bá Pháp Hộ-Niệm, Diệu Âm hoan nghênh vô cùng, nhất định sẽ tán thán tối đa, nhất định sẽ nhiệt thành khuyến tấn. Một đại sự phải cần sự hợp tác của nhiều người, một người khó làm nên đại cuộc. Nhà nhà cần biết cần đến nhà nhà lan tỏa. Người người cần biết cần đến người người xiển dương, thì may ra pháp đại cứu tinh này mới được phổ biến sâu rộng, cứu được nhiều chúng sanh. Công đức vô lượng.

Thấy được sự lợi lạc vô cùng lớn của Pháp Hộ-Niệm, xin động viên chư vị hãy nhiệt thành tìm mọi cách giao lưu rộng rãi. Hãy cùng phát tâm đem pháp đại cứu tinh này đến cho từng người hữu duyên, để người được vãng sanh thành đạo càng ngày càng nhiều. Cứu một người vãng sanh công đức vô lượng. Nếu sự phát tâm của chư vị mà cứu được rất nhiều người thành Phật thì công đức lớn đến cỡ nào, đem công đức này hồi hướng về miền Cực-Lạc, niệm Phật cầu vãng sanh nhất định đạo nghiệp của chư vị sẽ thành tựu.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



(b): Chính người bệnh phải đến thỉnh mời ban hộ niệm thì mới được hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Sao sai kỳ vậy? Vì nhiều khi người bệnh đi không nổi mà bắt người ta phải đi thỉnh mời thì sai rồi. Cho nên, người gia đình tới thỉnh mời là đúng. Nói thỉnh mời thì hơi quá đáng, nhưng chính gia đình mời mới đúng cách, chứ ban hộ niệm không thể nghe một người không có trách nhiệm gì trong gia đình mời, mà mình có thể tự nhiên vào nhà người bệnh nói chuyện hộ niệm được. Người gia đình mời và chấp nhận quy tắc hộ niệm, thì ban hộ niệm mới có thể giúp cho người bệnh có hy vọng được phước phần vãng sanh. Còn gia đình không mời nghĩa là họ không đồng ý, không chấp nhận quy luật hộ niệm, hoặc không có lòng tin, thì thôi chịu thua, không cách nào giúp đỡ được.

(c): Chờ khi nào bệnh nặng mới được hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Đây là một điều tệ hại lớn, vô cùng sai lầm! Xin nhắc nhở cho những ai muốn được hộ niệm để vãng sanh đừng nên mắc phải sai lầm này. Chờ cho đến bệnh nặng, sức quá yếu rồi mới mời ban hộ niệm, thì ban hộ niệm có làm đúng chánh pháp đi nữa hầu hết cũng đành chịu thua, rất ít có cơ hội thành tựu. Hôm nay có một cụ già được vị đồng tu năn nỉ tới Niệm Phật Đường niệm Phật lần đầu tiên, cụ tới niệm Phật mà ngủ gà ngủ gật, ngồi không nổi. Tuổi già yếu đuối, còn sức đâu nữa để công phu! Nếu lại tiếp tục buông trôi theo hướng này, cứ chờ đến bệnh nặng, mê man bất tỉnh rồi mới mời hộ niệm, thì làm sao hộ niệm được nữa?!...

Cho nên câu này nói cho các cụ nghe thì hay quá. Xin chư vị đừng chờ đến khi già cả, lú lẫn rồi mới tính nhé, khó lắm đấy. Đừng chờ cho đến khi bệnh nặng mới lo hộ niệm, lúc đó đâu có hộ niệm cũng không dễ gì cứu mình thoát nạn đâu. Hãy cố gắng lên đi. Hãy để tâm đến Pháp Hộ-Niệm liền đi. Hãy nhẫn nại với gia đình lo hộ niệm liền đi. Sớm một ngày hay một ngày, đừng để quá trễ. Hộ Niệm là một pháp tu. Trước nay các cụ vẫn có tu đó chứ, nhưng đường đi mờ lung, điểm về không có, tu hành không được hướng dẫn kỹ nên có trăm điều chấp, có vạn điều vướng. Vướng chấp đang bao phủ các cụ, vậy mà không lo hộ niệm để hóa gỡ, lại cứ chờ đến lúc cuối thì quá trễ tràng, làm sao hóa giải được? Lúc đó nghiệp chướng ứng hiện, oán thân trái chủ cài bẫy chập chùng, thôi đành phải đắng cay chịu nạn, không còn đường giải thoát nữa đâu.

Trong đời này chúng ta gặp được Pháp Hộ-Niệm là cả một cơ duyên tối thắng hy hữu trong vô lượng kiếp. Nhưng gặp rồi không biết chư vị có thực sự trân quý cơ duyên này hay không? Có giác ngộ ra rằng đây là một pháp đại cứu tinh cứu mình thoát tất cả mọi ách nạn, một đời vãng sanh thành đạo không?

Chính mình hãy trả lời câu hỏi này một cách nghiêm túc, chứ không phải thỉnh thoảng tới đây niệm Phật là yên tâm cuối cùng sẽ được vãng sanh đâu nhé. Nếu chư vị nào có đầy đủ phước báu và trí huệ, không còn vướng chấp điều gì, từ sáng đến chiều, từ chiều đến sáng chỉ có niệm Phật, niệm cho đến cảnh giới “Nhất Tâm Bất Loạn”, thì khỏi cần lo lắng gì đâu. Nhưng Phật đã dạy rằng, thời mạt pháp này ức triệu người tu hành tìm đâu ra một người chứng đạo, thì trên đời này dễ gì gặp được một người thực sự chứng đắc. Có chăng chỉ là những thứ vọng tưởng thô tháo, ham thích những điều hảo huyền mà khoe ra đó thôi. *“Người có tâm thô tháo, dẫu có thắng cảnh hiện tiền cũng nhanh chóng biến thành ma sự, hà huống chưa chắc đó là thắng cảnh”*. Lời Ấn Tổ dạy.

Cho nên, mong chư vị hãy giữ cái tâm khiêm cung niệm Phật, phải biết đoàn kết hỗ trợ cho nhau, phải biết hộ niệm giúp đỡ nhau là điều vô cùng thiết yếu. Muốn được hộ niệm thì xin chư vị hãy tích cực phổ biến Pháp Hộ-Niệm này rộng ra, nhờ thế mới cứu được người. Chứ chờ cho đến khi bệnh nặng rồi mới hộ niệm thì quá sai lầm! Chờ đến già yếu lú lẫn rồi mới hộ niệm thì quá trễ tràng! Chờ đến lúc nằm thở phì phèo chờ đứt hơi ra đi thì quá muộn màng!... Hộ Niệm là giúp mình biết cách tránh khỏi những cảnh này để vãng sanh, chứ hộ niệm có dạy mình nằm chờ đại nạn đến để hóa gở đâu?

Nhìn lại suốt một thời gian dài trong quá khứ, nhiều người tu hành mà sơ ý không lo bề hộ niệm, đưa đến lúc cuối cùng bị bỏ rơi trong trạng thái đau thương vô hạn, khó tìm ra được một người có cơ duyên thoát nạn. Chính Pháp Hộ-Niệm đã giúp cho những người phàm phu chúng ta không bị cô đơn, không bị tứ bề lường địch, không bị trói chân trói cổ bởi những cạm bẫy hiểm nghèo. Pháp Hộ-Niệm dạy chúng ta cách vượt qua những ách nạn đó để được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, hiện tượng vãng sanh đã quá rõ ràng. Quý lắm chư vị ơi! Cố gắng lên nhé.

(d): Người bệnh đến lúc mê man bất tỉnh hay đang hấp hối mới được hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Càng sai hơn nữa. Trong quá khứ, khi chưa biết qua Pháp Hộ-Niệm, có phải mọi người đều chờ đến mê man bất tỉnh rồi chết không? Khi bị mê man bất tỉnh mà chưa chết, nhiều khi cũng chưa có ai đến giải cứu ách nạn, mà có người đến giải cứu thì cũng chỉ giải quyết vấn đề của thân xác sắp mãn hạn này mà thôi. Phải chờ thực sự chết rồi để cầu siêu, chết rồi để làm đám tang, chết rồi để lo chuyện hậu sự... Rõ ràng, người thế gian lo lắng về xác thịt

nặng quá, dù cho có làm lễ lộc linh đình tới đâu thì xác thịt cũng trở về với cát bụi, còn linh hồn của người đó vẫn còn sống nhưng đi về đâu, hưởng được gì, bị khổ nạn như thế nào... ít ai lo nghĩ tới!...

Một người chết đi lưu lại thân xác không tốt là dấu hiệu báo trước sự đọa lạc ở đời kiếp sau. Hiện tượng này quá nhiều, chứng tỏ con người bị đại nạn quá nhiều. Rõ ràng trùng trùng vô lượng vô biên con người bị đại nạn mà ít ai chú ý tới. Khi biết được Pháp Hộ-Niệm mới thấy được người thoát nạn, mới thấy Pháp Hộ-Niệm quý hóa vô ngần. Một pháp đơn giản, thiết thực, cụ thể mà ai ai cũng có thể thực hiện được. Không biết các Cụ có thấy rõ cơ duyên thoát nạn này không? Nếu thấy rõ thì nhất định đừng bao giờ để quá trễ rồi mới mời ban hộ niệm nhé chư vị. Quen biết nhau, có tình cảm với nhau, chỉ giúp nhau bằng lời khuyên chân thành, hãy mau mau niệm Phật cầu vãng sanh, hãy mau mau kết hợp với đại chúng để nương dựa nhau, hộ niệm cho nhau, dẫn đường vãng sanh Tịnh-Độ, chứ đừng tu hành theo kiểu chờ chết đi đọa lạc nhé chư vị.

Phật Pháp là pháp cứu độ chúng sanh vượt thoát sanh tử luân hồi, vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo Vô-Thượng. Nhưng thời gian qua người học Phật ít ai làm được điều này, phải chăng chỉ vì sơ ý lãng quên 48 đại nguyện của Đức A-Di-Đà Phật trên độ đến Đẳng Giác Bồ-Tát, dưới cứu đến hàng phàm phu tội chướng sâu nặng với 10 niệm tất sanh, một pháp phương tiện tối thắng vi diệu độ tận quần sanh mà chư Tổ dám nói rằng, vạn nhân tu vạn nhân đắc, muôn người niệm Phật muôn người vãng sanh. Vậy mà bao nhiêu thế hệ qua, người tu học Phật không để ý tới pháp phương tiện tối thắng này, cứ mơ cầu những điều chứng đắc gì đó, mà quên lời Phật đã cảnh cáo: *“Thời mạt pháp ức triệu người tu hành khó tìm ra một người chứng đắc”*. Người tu hành đã sơ ý tu tập theo những pháp không hợp với căn cơ, thành ra sự thành tựu quá khó khăn, để sau cùng hầu hết đều bị chôn vùi vào những cảnh khổ nhiều quá nhiều quá, không tính đếm hết. Đến khi ứng dụng được Pháp Hộ-Niệm, chúng ta mới ngỡ ngàng mà tỉnh ngộ ra vì thấy được từng người từng người vãng sanh trước mắt. Vậy thì chư vị còn nữa hững hờ với pháp đại cứu tinh này nữa chăng?

Hãy quyết lòng hộ niệm cho nhau vãng sanh thành đạo. Chiếc phao cứu độ cuối cùng trong thời mạt tận này chính là Pháp Hộ-Niệm đây. Hãy tận tình xiển dương Pháp Hộ-Niệm, hãy trân quý từng trường hợp vãng sanh. Khi chứng kiến chính người thân của mình được hộ niệm vãng sanh, lúc đó mới có được sự cảm động dâng tràn cuồn cuộn, mới có được cảm giác vui mừng đến rơi nước mắt,

mới có được lòng tri ân vô hạn đối với Phật Pháp, đối với những người đồng tu đến hộ niệm cho cha mẹ mình, hộ niệm cho người thân yêu của mình vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc vậy.

Kính thưa chư vị, giảng xong tập sách này, thì từng chi tiết nhỏ về Pháp Hộ-Niệm đã được trình bày đầy đủ, những gì cần nói về Pháp Hộ-Niệm Diệu Âm đã nói hết rồi. Khả năng của Diệu Âm dù sao cũng còn quá hạn chế, cố gắng lắm rồi cũng chỉ làm được tới đây, phần còn lại xin dành cho chư vị có tâm huyết về đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu trong gia đình của mình có người đã được hộ niệm vãng sanh, thì ân đức này lớn lắm, xin chư vị hãy phát tâm báo ân đi, bằng cách dốc lòng phổ biến Pháp Hộ-Niệm này rộng ra. Phổ biến được 100 người may ra mới cứu được 1 người đấy nhé chư vị. Dù thành tựu có khiêm nhường tới đâu, thì 100 triệu người Việt Nam, nhờ pháp này cũng cứu được cả triệu người vãng sanh rồi. Quý hóa lắm! Quý hóa lắm!...

Các Cụ ơi!... Tuổi già như trái chín cây, ngày mãn phần đến nhanh lắm đấy. Các Cụ có quyết lòng vãng sanh để thoát cảnh tử nạn không vậy? Đến tuổi này rồi mà chưa thấy rõ cảnh đời này chỉ là vô thường khổ nạn hay sao? Tất cả sau cùng đều là số 0, vậy thì sao không chịu lo niệm Phật để cứu lấy huệ mạng của mình, mà cứ ngồi đó lo gói bánh chưng, đi bán dạo kiếm từng đồng để làm chi vậy? Vào Niệm Phật Đường thì ngủ gà ngủ gật, muốn lạy Phật thì lạy không nổi, muốn quỳ thì quỳ không được... vậy mà lại có thể ngồi trọn đêm đun nồi bánh tét để bán kiếm tiền. Thương hại thay!...

Đã trễ rồi, xin đừng để quá trễ nữa nhé. Ách nạn trùng trùng, cạm bẫy chập chùng đang chờ phía trước. Chẳng lẽ các Cụ không sợ sự đọa lạc khổ đau sao vậy?...

(e): Người bệnh vẫn còn tỉnh táo mới có thể hộ niệm được.

Đúng hay sai? – (Đúng). Hộ niệm là hộ niệm ngay từ bây giờ. Hộ Niệm là cách hướng dẫn cho chúng ta biết cách tu hành, biết bỏ điều sai, biết giữ điều đúng, phải tu ngay từ bây giờ cho đến lúc tắt hơi xả bỏ thân xác, để lúc đó mình biết cách giữ được chánh niệm mà đi vãng sanh. Hàng ngày chúng ta tọa đàm nói về Pháp Hộ-Niệm tức là chúng ta đang hộ niệm cho nhau. Rõ ràng hộ niệm là sự dẫn dắt, chỉ vẽ cho nhau từng bước từng bước đi thẳng con đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Tỉnh táo mới nghe, mới hiểu để làm theo sự hướng dẫn, chứ mê man rồi thì làm sao hiểu mà thực hành?

Rõ ràng Hộ Niệm là một pháp tu, dạy cho chúng ta tu như thế nào để đi vãng sanh. Đã dạy thì làm sao có thể dạy cho người mê man bất tỉnh? Đã là một pháp tu, mà cứ đợi cho đến lúc bệnh nặng, tâm hồn tán loạn không còn biết gì nữa mới mời ban hộ niệm, thì ban hộ niệm đến sẽ làm được gì đây?

Chư vị ơi!... Đừng nghĩ rằng nghiệp chướng của mình nhỏ nhé, đừng nghĩ rằng phước báu của mình lớn nhé, đừng nghĩ rằng mình thông minh trí huệ nhé, đừng nghĩ mình sẽ đắc đạo dễ dàng nhé... Coi chừng tất cả chỉ là vọng tưởng hão huyền giống như mơ cầu hoa đóm nở giữa hư không! Khi duyên đến nghiệp chướng ứng hiện lên rồi mới thấy thế nào là phàm phu chính hiệu!...

Như vậy, xin hãy lo liệu trước đi. Lo gì đây? Muốn tránh mê man bất tỉnh thì phải lo tạo phước, chứ đừng tạo tội nữa. Tạo phước không phải chỉ lấy tiền bỏ ra bố thí cúng dường mới được. Có nhiều cách tạo phước lắm, ví dụ như: tinh thần thoải mái, sống vui vẻ hiền lành, không thị phi ganh tỵ, không đem cái lỗi của người để vào lòng, v.v... tất cả đều là tạo phước.

Còn gì nữa? Còn chứ. Điều chính yếu là lão thật niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ.

Niệm Phật một câu phước sanh vô lượng,

Lẽ Phật một lẽ tội diệt hằng sa.

Niệm Phật đầy đủ Tín-Nguyện-Hạnh, quyết lòng vãng sanh thành Phật cứu độ chúng sanh là đại tu phước thiện, là bố thí ba-la-mật, là phát tâm viên mãn vô thượng bồ-đề. Người quyết lòng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc không thể tu vô định hướng nữa, không được đi lang thang nữa. Tu lang thang là tâm bất định, lang thang là tâm chưa vững, tu như vậy dấu cho tu hành cả một cuộc đời sau cùng cũng khó thoát qua sáu đường sanh tử khổ nạn vậy.

Cho nên một người muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc phải chuẩn bị hộ niệm ngay từ bây giờ, chứ không phải đợi đến ngày cuối cùng. Trước đây ta tới chùa lo làm công quả để kiếm phước, thì bắt đầu từ nay ta tới chùa niệm Phật cầu vãng sanh là chính. Trước nay ta sợ chết thì nay không thêm sợ chết nữa, ngày ra đi là ngày ta chấm dứt cảnh khổ đau, chuyển về Tây-Phương hưởng cảnh an vui cực lạc. Trước nay ta than phiền về bệnh hoạn, từ nay ta lấy bệnh hoạn làm thuốc thần, cứu cái tâm của ta thoát khỏi cảnh giới ngũ trược ác thế của cõi Ta-Bà này.

Các Cụ ơi!... Mạng sống mong manh, quá vô thường, nhanh chóng như bóng câu qua cửa sổ. Hãy mau mau quyết định thực hiện đường giải thoát, không chờ không đợi, không thể sống mơ hồ mà chờ ngày nhận đại nạn nhé các Cụ.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Động Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 183)***

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Cố gắng Niệm Phật nhiếp tâm cho tiếng niệm Phật nhập vào tâm của mình, để sau cùng quên hết tất cả, chỉ còn nhớ câu A-Di-Đà Phật mà niệm và cầu nguyện vãng sanh, thì chư vị sẽ được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Điều quan trọng là lúc lâm chung mình niệm cho được câu Phật hiệu cầu vãng sanh. Tất cả sự thành tựu chính là đây. Bình thường chúng ta niệm Phật như thế này, nhưng khi lâm chung mình quên hết, nghiệp khổ ứng hiện báo đời, oán thân trái chủ giằng giằng chận nẻo, tâm hồn mình mê man bất tỉnh, thôi chịu thua. Hàng phàm phu khó bề tự chủ ở cuối đời, chính vì vậy mà muốn niệm Phật cầu vãng sanh được trong lúc lâm chung, thì sự hộ niệm vô cùng cần thiết, vô cùng quan trọng.

Một đời mình tu hành, công phu khá khó khăn, nhưng sau cùng mê mê mết mết, tâm hồn tán loạn, không biết đường nào mà đi, thì coi như công phu một đời tu hành trở thành uổng phí, trước mắt đành theo nghiệp thọ nạn rồi. Phật dạy: “Nhơn thân nan đắc”, đời sau lấy lại thân người không dễ. Lấy thân con gà, con heo, con bò... để ngu muội đời đời kiếp kiếp thì dễ. Không lấy thân súc sanh thì gia nhập vào hàng ngạ quỷ, chịu lang thang đói khát lạnh lẽo thê lương thì dễ. Hiện tượng này nhiều vô cùng, mà người thế gian thường nói sống làm người, chết làm ma, thật đúng như vậy đấy. Còn rơi vào địa ngục thì có tiếng khổ nào diễn tả cho đủ đây!...

Chính vì thế, xin thưa với chư vị rằng, hộ niệm quan trọng, tối quan trọng. Phải lo liệu nhé.

Xin chư vị mở trang 74, chúng ta tiếp tục nói về:

“Điều kiện nào để được hộ niệm”.

Ngày hôm qua chúng ta nói về người bệnh còn tỉnh táo thì mới hộ niệm được. Nếu đã mê man bất tỉnh thì vô cùng khó khăn để giải cứu, 100 phần thì thất bại đến 99 phần rồi. Một đời tu hành sau cùng bị nạn này cũng đành xuôi tay thọ nạn.

Hôm nay chúng ta nói đến câu:

(f): Tất cả người bệnh nào đã liên lạc với ban hộ niệm thì đều được hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Chúng ta đã từng nói về quy tắc hộ niệm rõ ràng lắm rồi. Gia đình liên lạc với ban hộ niệm và phải chấp nhận những quy định của Pháp Hộ-Niệm đề ra, hứa sẽ thực hiện đúng những quy định đó thì ban hộ niệm mới có thể hộ niệm được. Câu này nhắc lại để thêm một lần nữa chúng ta cần xác định rằng, quy luật hộ niệm cần phải được tôn trọng, chứ không phải chỉ liên lạc với ban hộ niệm là được hộ niệm. Đây là một trong những điểm khác biệt giữa cầu siêu và hộ niệm vậy.

Người được hộ niệm muốn được vãng sanh thì cần nghe lời hướng dẫn của ban hộ niệm. Ban hộ niệm nhắc nhở điều gì mình cố gắng làm điều đó, họ dặn dò lời nào mình phải lắng nghe và cố gắng làm theo. Nếu được vậy thì người bệnh sẽ hưởng được lợi lạc lớn lao, và hẳn nhiên sự lợi lạc lớn nhất chính là vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, một cơ hội này thành tựu đạo quả. Ngược lại, nếu người bệnh không chịu nghe theo lời hướng dẫn của ban hộ niệm, gia đình không tôn trọng quy tắc hộ niệm thì mọi việc coi như thất bại, người hộ niệm đành chấp

tay niệm “A-Di-Đà Phật” rồi xin rút lui. Không tôn trọng sự hộ niệm, thì người bệnh tự rước lấy sự cô đơn trên đường thoát nạn, tự giải quyết lấy những chướng nạn của nghiệp báo hiện hành, tự đối đầu lấy vấn đề oán thân trái chủ đang bao vây hãm hại.

Phật dạy, ức triệu người tu hành khó tìm đâu ra một người thành tựu trong thời mạt pháp này. Sở dĩ bị thất bại nặng nề như vậy là vì quên yếu tố hộ niệm, sự hỗ trợ vô cùng quan trọng, sự hướng dẫn tối cần thiết của những người biết đạo để giúp cho người ra đi thoát khỏi những cạm bẫy hiểm nghèo trong lúc lâm chung để được vãng sanh.

Trong bảng quy định cho gia đình, mục thứ hai, đã dặn dò người trong gia đình cần nhất mực tin tưởng và phải đồng ý thực hiện theo đúng sự hướng dẫn của ban hộ niệm. Một người muốn vãng sanh, nhưng đang sống trong một gia đình không biết hộ niệm, thì xin hãy làm tờ di chúc rõ ràng, cố gắng sắp xếp gia sự, ví dụ như dặn dò gia đình tới vãng sanh đường, tới chùa, hay tới Niệm Phật Đường, v.v... để thuận tiện cho việc hộ niệm vãng sanh. Những điều này cần nên lo liệu trước, đừng nên sơ ý. Thời mạt pháp này, hàng phàm phu mà không được hộ niệm, dầu có tu hành đi nữa, thì hàng triệu người tìm đâu ra được một người thoát nạn!

Thân phận phàm phu nghiệp nặng phải biết rõ sự khó khăn của mình, phải biết tu theo đường cụ thể, thực tế. Làm tờ di chúc, phân chia tài sản, ăn ở hiền lành, tập hạnh khiêm cung, cố gắng niệm Phật, cẩn thận chuẩn bị việc hộ niệm để được vãng sanh, đừng nên quá mơ mộng cầu chứng cầu đắc những cảnh hảo huyền mà uống một đời tu hành. Phật dạy, “Nhơn thân nan đắc”, chết rồi lấy lại thân người không được, thì giờ đây ham chi những lý luận trên mây mà quên rằng tương lai chính mình bị đọa lạc.

Nhiều cuộc hộ niệm thực sự đã thành công tiễn người vãng sanh Tịnh-Độ, lưu lại tướng lành quá tuyệt vời. Rõ ràng đây một pháp tu thực tế cụ thể giúp người vượt qua những ách khổ của lục đạo luân hồi, trở về Tây-Phương Cực-Lạc thành đạo. Chính những quy luật của Pháp Hộ-Niệm rất gần gũi, thực tế, cụ thể và mọi gia đình đều có thể làm được. Vậy thì, đây là những quy luật dễ thực hiện chứ không phải là những gì khó khăn. Có khó là tại ở lòng người không tin tưởng, không muốn vãng sanh. Nếu là người thực sự muốn vãng sanh thì những quy luật này hoàn toàn thoải mái như cách sinh hoạt bình thường hàng ngày. Còn đối

với những người không tin, không muốn vãng sanh, thì dù ban hộ niệm có cố gắng đi nữa, cũng chỉ làm việc như đã trảng xe cát mà thôi.

Hiểu được vậy, mong những ban hộ niệm nào hồi giờ lơ là về quy tắc trợ niệm, thì bắt đầu từ nay xin chư vị hãy ổn định lại giới luật của pháp môn để tăng thêm xác suất vãng sanh cho người hữu duyên. Trước khi nhận ca hộ niệm, cần dẫn dò từng điều một, giảng giải cẩn thận, phân tích rõ ràng cho gia đình và người bệnh hiểu thấu, không nên làm theo kiểu lấy lệ như đưa bản quy định cho người ta tự đọc lấy là đủ.

Nếu trong lúc trình bày quy tắc hộ niệm mà người ta không thực hiện được thì coi như không có duyên. Ngược lại, nếu gia đình và người bệnh vui vẻ chấp nhận, thì ban hộ niệm cũng nên khai giới, nghĩa là hỏi thêm họ rằng, những quy luật này có khó khăn lắm không? Có mục nào, theo như chư vị thấy, vì hoàn cảnh khó khăn của gia đình mà không cách nào làm được, hãy thành thực cho biết để ban hộ niệm tìm cách uyển chuyển và tùy duyên trợ giúp thêm cho họ về sau. Nhất định phải vững về quy luật thì công việc hộ niệm mới có thành tựu tốt đẹp hơn vậy.

(g): Người chưa bị bệnh nặng nên cần chuẩn bị trước, vì hộ niệm là pháp hướng dẫn cho người bệnh tự thực hiện để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Người chưa bệnh phải chuẩn bị lo sự hộ niệm, chứ không phải đợi đến bệnh rồi mới mời ban hộ niệm. Xin nhớ cho, Hộ Niệm là một pháp tu. Tu là sửa, sửa thì phải cần đến thời gian và tinh thần còn tỉnh táo mới sửa được, chứ hoàn toàn không thể chờ chết rồi mới mời ban hộ niệm, không phải đợi đến bệnh nặng mê man bất tỉnh rồi mới mời ban hộ niệm. Không có pháp tu nào dành cho người chết. Không có pháp tu nào dành cho người mê man bất tỉnh. Chúng ta không có năng lực giảng nói cho người chết, không có khả năng hướng dẫn cho người mê man bất tỉnh.

Hôm nay chúng ta đang ngồi giảng giải với nhau là đang hộ niệm cho nhau đây. Rõ ràng chúng ta đang nói với những người còn tỉnh táo, chứ đâu có thể giảng cho một người nằm mà nằm không xong, thở mà thở không được. Đợi đến lúc mê man bất tỉnh rồi còn gì nữa để bàn bạc với nhau, còn thời gian đâu để dẫn dò con cháu, còn lời nào nữa để nhắn nhủ lại với gia đình? Đến lúc đã hấp hối rồi thì ban hộ niệm làm sao có thể hướng dẫn người sắp chết phải làm như thế này, phải làm như thế nọ được đây?

Cho nên hộ niệm phải lo trước, lo từ lúc mình biết tu hành. Tu hành là niệm Phật. Niệm Phật là để vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, điều này mình nắm vững chưa? Nếu cho rằng đã vững rồi, thì tại sao tới chùa tu hành suốt cả một đời mà không biết nguyên vãng sanh vậy? Pháp Phật cứu độ chúng sanh ly khổ đắc lạc, thoát ly khổ nạn của sanh tử luân hồi, đắc được cảnh Cực-Lạc vô sanh vô tử, vậy mà trong một quá khứ dài vắng vặc, có được bao nhiêu người thành tựu mộng ước này đây? Ông cũng chết, Bà cũng chết, Cha cũng chết, Mẹ cũng chết, Anh cũng chết, Chị cũng chết... Tất cả đều bị chết rơi vào ba đường ác chịu đọa lạc một cách quá rõ ràng mà chúng ta không hay sao!

Đến khi ứng dụng Pháp Hộ-Niệm, ta mới phát hiện ra có người vãng sanh. Hiện tượng vãng sanh tiếp tục hiển hiện càng ngày càng bất khả tư nghì. Đây là một duyên lành to lớn. Xin chư vị hãy giác ngộ một pháp tu giải thoát. Nếu tu học Phật Giáo mà không ai hưởng được sự xuất ly sanh tử luân hồi, thì thật là oan cho chư Phật vậy.

“Chưa bị bệnh nặng nên cần chuẩn bị trước”. Chuẩn bị cái gì đây? Chúng ta thường nhắc nhở đến: Làm di chúc chưa? Đã tin tưởng niệm Phật chưa? Có tha thiết vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc chưa? Có hết sợ chết chưa? Có bỏ cái tật sợ bệnh chưa? Có buông xuống tham chấp thế gian chưa? Có dám bỏ đi những lý luận hão huyền chưa? Có chấm dứt chuyện đấu tranh, tỵ hiềm chưa? Có bỏ được lòng tham tiền tài, danh vọng chưa? v.v... Tu là sửa, phải lo tu sửa lần đi, chứ chờ đến lúc sau cùng làm sao sửa kịp đây? Thọ mạng đong đưa trong từng hơi thở, một sát-na có thể đi qua thế giới khác rồi. Mê mờ đi vào tam ác đạo thọ nạn thì làm sao tu hành nữa đây?

Hộ Niệm là một pháp tu rất cụ thể, hướng dẫn những điều rất thực tế cho người bệnh tự thực hiện lấy. Không tu theo Pháp Hộ-Niệm thì tu theo cách chung chung, sai thì không hẳn là sai, nhưng sửa thì không biết điều sai gì cụ thể để sửa, thành ra sau cùng thường bị rối bưng beng, không biết cách nào hóa giải để thoát nạn.

Hộ Niệm là pháp hướng dẫn từng điều sai sót cho mỗi người phải sửa. Ví dụ, Bác cầu xin chết đi theo ông bà thì sai rồi, phải bỏ đi nhé. Nằm ngủ mơ màng thấy ông bà cha mẹ hiện ra vỗ về, đừng để ý tới nhé... Bác nghe theo quyết bỏ thì Bác tự thoát cạm bẫy hiểm nghèo, Bác không chịu bỏ thì Bác phải chịu nạn. Bác nằm thấy một vị Bồ-Tát nào đó hiện ra, đừng mừng vui nữa nhé, phải nhiếp tâm niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh, không theo Bồ-Tát nào hết. Nếu Bác không

chịu nghe theo lời ban hộ niệm, cứ cho đó là một vị Bồ-Tát đến cứu mình, thì Bác bị sụp bẫy oán thân trái chủ rồi. Ngay cả một vị giống như Phật, ứng hiện ra tự xưng là Phật, Bác đừng theo nhé. Nếu Bác không chịu nghe lời thì bị vướng nạn. Chính Đức Bổn Sư Thích-Ca Mâu-Ni Phật dạy người niệm Phật khi lâm chung thì A-Di-Đà Phật và chư thánh chúng hiện thân ra trước mặt tiếp dẫn về Tây-Phương Cực-Lạc. Mình học đạo không cẩn thận, vừa thấy một vị đỏ đỏ xanh xanh nào đó hiện ra tự xưng là Phật, vội vã đi theo, thành ra bị vướng nạn vậy!... Những lý đạo này cần phải hiểu cho thấu nhé. Hiểu thấu thì tu đúng chánh pháp. Hiểu chưa thấu mà lại âm thầm tự quyết theo ý nghĩ của mình, thì dù có tu học Phật cũng chỉ là đang hành theo tà đạo mà không hay.

Hiểu thấu Pháp Hộ-Niệm là hiểu đạo lý duy tâm. Hành đúng Pháp Hộ-Niệm là hướng dẫn đúng pháp, từng điểm rõ ràng, không thể sai lầm. Tất cả đều tự mình đi lấy. Đi sai Phật cũng cứu mình không được vậy.

(h): Tình cảm tốt giữa gia đình và ban hộ niệm là điều kiện quan trọng để được hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Tất cả đều xuất phát từ lòng từ bi mà tìm cách cứu người có duyên. Một người xa lạ hoàn toàn, hồi giờ không biết mặt, nhưng người ta quyết lòng tin tưởng, quyết lòng nghe lời ban hộ niệm, gia đình khẩn thiết mời, tất cả những quy định của Pháp Hộ-Niệm đều được thực hiện đầy đủ, thì ban hộ niệm phải tận sức hộ niệm cho họ, cố gắng giúp cho họ được vãng sanh. Ngược lại, một người quen thân, nhưng không tin tưởng, không nghe theo, nói đâu cãi đó, thôi cũng đành chào thua. Dù có được tình cảm tốt với nhau, cũng đành lặng lẽ lấy công đức trong các buổi công phu niệm Phật mà hồi hướng thôi, chứ không biết làm gì hơn vậy. Cho nên tất cả đều do duyên. Người nào tin tưởng, người đó có duyên. Người nào không tin, người đó thiếu duyên. Duyên của thế gian khác với duyên của Phật Pháp.

Hiểu được đạo lý này, mong cho tất cả giác ngộ sớm để kịp thời tự cứu lấy mình. Nếu không chịu ngộ, thì đành phải tự đi theo duyên phần riêng của mỗi người vậy thôi. Hàng ngày, hàng giờ, hàng phút, hàng giây trong pháp giới có hàng triệu người, vô số chúng sanh đi vào tam ác đạo. Xin đừng nhập bè với những người đi đọa lạc chịu khổ nạn nhé chư vị. Hãy mau mau giác ngộ, niệm A-Di-Đà Phật cầu sanh Tây-Phương Cực-Lạc, một đời thành tựu đạo quả. Tất cả tự mình quyết định lấy vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

**Đề Hiểu Thấu Hành Động Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 184)**

**Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)**



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở sách trang 74, câu số 3:

Gia đình người bệnh cần chú ý.

Chúng ta đang nói về quy định cho gia đình người bệnh, thì hôm nay chúng ta bắt đầu đi thẳng vào đề tài này. Đây là điểm vô cùng quan trọng, xin chư vị chú ý.

Đầu tiên xin hỏi rằng, người bệnh là ai vậy? Xin thưa, tất cả chúng ta là người bệnh, đã bệnh, đang bệnh và sẽ bệnh, đúng không chư vị? Bệnh rồi, còn đi một bước nữa là gì? Là tử đấy. Sanh-Lão-Bệnh-Tử, thế gian này không ai có thể thoát được 4 bước này. Cho nên, nếu thực sự tu học Phật, quyết lòng một đời này vượt qua sáu đường luân hồi siêu sanh Tịnh-Độ, thì mong chư vị phải chú ý tu sửa từng điểm cụ thể. Nhất định phải tu sửa cụ thể, không nên mập mờ, không nên ồm ờ, không nên mơ mộng hão huyền. Trong quá khứ, những người học Phật chúng ta đã quá mơ mộng, cứ nghĩ rằng tu học Phật thì được thành tựu. Không phải vậy đâu. Có nhiều người nghĩ rằng lâu lâu tới chùa niệm Phật, lạy Phật vài ba lạy, ăn một bữa cơm chay, cúng dường, bố thí là đủ. Hoàn toàn không phải vậy đâu. Xin đừng định nghĩa tu hành quá đơn giản mà uổng phí một đời có duyên gặp Phật Pháp.

Làm thiện, bố thí, giúp người là tạo phước. Tạo phước là điều tốt, chứ không phải là pháp tu viên mãn thành tựu đạo quả. Tạo phước thì được phước, nếu đời

sau may mắn trở lại làm người thì chư vị có thể sẽ là người giàu có, có tiền có bạc được người ủng hộ, phục tùng. Nếu làm phước mà ngu si có thể rơi vào hàng bàng sanh súc vật để hưởng phước, ví dụ thành con chó của một nhà tỷ phú, được cưng chiều, suốt đời ăn uống no nê, không bao giờ bị đói khát. Nhưng thân phận con chó vẫn ngu như loài chó, đi lảng quảng để giữ nhà, rồi chờ ngày chết đi làm chó tiếp. Đáng thương vô cùng!...

(a): Gia đình tin tưởng Phật Pháp, thực hiện những quy định của ban hộ niệm và thật lòng muốn ban hộ niệm trợ duyên cho người thân của mình vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Gia đình cần chú ý những điểm này để được hộ niệm. Đáng tiếc rằng, trên thế gian này 100 gia đình nhiều khi tìm chưa ra được một vài gia đình tin tưởng, thì làm sao Phật cứu độ được đây? Thiện căn của con người quá yếu kém, thì dễ gì cho người ta tin.

Chúng ta là những người học Phật, đã biết Pháp Hộ-Niệm, đã tận mắt thấy hiện tượng vãng sanh vi diệu bất khả tư nghì. Người Việt Nam chúng ta trong những năm gần đây đã được hộ niệm vãng sanh nhiều đến nỗi đếm không hết. Thật là một pháp tu quá thù thắng. Chúng ta đã có duyên lành gặp được cơ hội thành tựu đạo quả hy hữu, mà có thể trong vô lượng kiếp chưa từng gặp. Vậy thì xin chư vị hãy giác ngộ rốt ráo, hãy tự kiểm lấy mình, quyết lòng một đời này phải vãng sanh cho kỳ được. Muốn được vậy, xin hãy cố gắng lo liệu trước, tìm cách giải quyết những chướng nạn riêng. Gia đình mình có tin hay không? Nếu không tin thì một là khuyến tấn con cháu tin đi, hai là viết lời di chúc dặn dò trước. Xin hãy chuẩn bị trước, đừng để quá trễ. Đời vô thường, thọ mạng quá chóng vánh, sanh tử là việc lớn, chớ nên lơ là mà không kịp trở tay.

Tu hành cần cụ thể và thiết thực. Xin đừng nghĩ rằng, mỗi năm mình tới chùa vài ba lần vào những ngày lễ lạy Phật, thăm hỏi, chúc tụng thì đủ cho đời sau được làm người đâu nhé. Không dễ như vậy đâu!... Không dễ như vậy đâu!... Một vạn người chưa chắc tìm được một người trở lại làm người đấy, đừng nên sơ ý. Trước đây, chư vị có thấy được người nào ra đi lưu lại một tướng lành chưa? Không lưu lại tướng lành thì không lấy lại được thân người đấy. Xin đừng khinh thường mà đua nhau thọ nạn. Vậy thì phải tu hành cẩn thận, phải chuẩn bị con đường cho tương lai, đừng để phải lâm vào nạn tam ác đạo nhé.

Phải cẩn thận chuẩn bị gì đây? Hộ niệm! Chính Pháp Hộ-Niệm là chỗ cho chúng ta nương tựa. Pháp Hộ-Niệm đã giúp cho người phạm phu tội chướng sâu nặng vượt qua ách nạn của nghiệp khổ, vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Chính người hộ niệm sẽ giúp đỡ, hướng dẫn chư vị thoát qua những cạm bẫy hiểm nghèo, vượt qua nghiệp chướng khi xả bỏ báo thân mà được vãng sanh đấy. Là phạm phu hạ căn tự mình không thể vượt thoát ách nạn được đâu. Đừng nghĩ rằng thỉnh thoảng tới chùa lạy Phật, cúng dường, làm công quả là vượt khỏi ách nạn đâu nhé.

Vấn đề thoát vòng sanh tử luân hồi không phải dễ đâu, nhiều khi tinh tấn tu nhiều đời nhiều kiếp vẫn không thể giải quyết được. Ấy thế mà Pháp Hộ-Niệm đã

dẫn dắt, giúp đỡ, rồi tiễn đưa người vãng sanh thật rõ rệt. Thấy được hiện tượng vãng sanh lưu lại tướng lành bất khả tư nghì, xin hãy tin tưởng và trân quý pháp đại cứu tinh này.

Người không tin chỉ vì thiếu thiện căn. Thật đáng thương! Người tin được do đã có căn lành. Quý hóa thay! Người có tin nhưng còn e ngại căn lành chưa đủ, thì xin nhớ câu: *“Tín năng trưởng dưỡng chư thiện căn”*. Hãy củng cố niềm tin vững vàng thì thiện căn sẽ trưởng dưỡng vô bờ bến. Niềm tin là cục nam châm, thu hút thiện căn từ nhiều đời kiếp hội tụ về đây cho chư vị thành tựu trong đời này.

Vậy thì, phải tin cho vững đi, đừng tin sơ sơ nhé. Tin rồi phải chí thành niệm Phật tha thiết nguyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc thì đời này cơ hội vãng sanh thành đạo có trong tầm tay. Còn tu mà không niệm Phật, không cầu vãng sanh thì hàng phàm phu này dẫu cho cả đời tu hành khổ cực cũng khó thoát khỏi ách nạn sanh tử luân hồi. Ở khắp nơi trên thế giới, có những con chó được tung tiu trong giới nhà giàu, nó có bác sĩ chăm sóc riêng, có luật sư riêng, có tài sản riêng... Nhiều người giàu có trên đời, cuộc sống cũng sung sướng đầy, nhưng chưa chắc gì đã hưởng được sự sung sướng, an lành, thanh thoi như những con chó cưng. Do đâu mà chúng chó đó được như vậy? Vì trong đời trước chúng là những người có tu hành tạo phước lớn lắm, nhưng tu mà không biết đường giải thoát, lại ngu si lú vào đường bàng sanh súc vật để hưởng phước. Nhân nào quả đó. Nhân tu phước thì quả báo hưởng phước. Nhân ngu si thì quả báo bàng sanh. Tu hành thì có phước, nhưng ý niệm ngu si thì biến thành súc vật mà hưởng phước. Thương cảm thay!...

Xin hãy giác ngộ mà tránh xa cảnh giới tam đồ ác đạo. Tu hành cần phải thiết thực và sáng suốt, không thể mập mờ mông lung nữa. Nhiều người định nghĩa tu hành là làm thiện làm lành là được. Đây là cách định nghĩa khá mập mờ, khá nông cạn. Xin hỏi, tiêu chuẩn nào là thiện lành đúng đắn? Đâu là tốt, đâu là xấu đây? Trên YouTube chúng ta thường xem những clip video có những con mèo, con chó biết lạy Phật, chúng thích thú tham gia cộng tu với đại chúng. Chứng kiến những cảnh đó nhiều người tán thán, tuyên dương... Nhưng đâu ngờ rằng, có thể con vật này đời trước là một người có tu hành, nhưng đại khờ vô minh, khi chết lại biến thành súc vật. Con súc vật có căn lành nên thích thú với không khí tu hành. Chúng biết tu đấy, nhưng liệu có thoát khỏi kiếp ngu si của loài súc sanh hay không?... Phật dạy: *“Nhơn thân nan đắc”*. Con người dù có tu hành, nhưng mông lung vụng dại, vẫn phải mất thân người, lỡ thành súc sanh rồi dễ gì lấy lại được thân người đây?!...

Cho nên, tu hành phải quyết lòng thành tựu đạo nghiệp, phải hiểu cho rõ đạo lý giải thoát. Giải thoát ở đâu? Với hàng phàm phu tội chướng sâu nặng, trí óc mê muội như chúng ta không phải làm chút thiện, tu chút phước là đủ đâu. Chính Pháp Hộ-Niệm là đại cứu tinh cho chúng ta đấy, vì nhờ hộ niệm mà vô số người hạ căn phàm phu đã được vãng sanh, một sự thực quý báu bất khả tư nghì.

Như vậy, chính nhờ hộ niệm mà chúng ta có cơ hội giải thoát đây. Nhưng hộ niệm tự mình phải nghiên cứu để biết đường lo liệu, chứ không phải chờ chết rồi mới ban hộ niệm tới là được nhé chư vị. Đừng nên làm lẫn giữa hộ niệm và cầu siêu. Cầu siêu là chết rồi được làm lễ siêu độ, nhiều người cho vậy là xong. Ôi! Xong là chết xong rồi cầu siêu độ, siêu độ có được siêu sanh hay không thì cũng xong thôi!... Còn Hộ Niệm là một pháp tu, người hộ niệm đến hướng dẫn những điều cần phải làm, để mình chủ động vượt qua cảnh chết hầu sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thành Phật. Nếu nói về siêu độ, thì đây mới thật sự đúng ý nghĩa của siêu độ. Như vậy cầu siêu đúng nghĩa là tự mình phải lo niệm Phật, phải tự cầu nguyện vãng sanh, phải tự chủ theo A-Di-Đà Phật sanh về nước Cực-Lạc, chứ đâu phải chờ chết rồi có lễ cầu siêu là được siêu sanh đâu.

Phật dạy, tất cả đều do tâm tạo. Tu hành là rèn luyện cái tâm lực của mình cho vững, nghĩ cho đúng, đi cho chánh, để hưởng lấy sự thành tựu đạo quả cho chính mình. Siêu sanh Tịnh-Độ là tự mình phải tu hành đúng theo pháp vãng sanh mới được siêu sanh, chứ không phải chết rồi nhờ một người làm lễ cầu siêu thì được siêu sanh. Nếu đơn giản như vậy, thì tu hành làm chi nữa? Phật dạy, ức triệu người tu hành khó tìm ra một người thoát nạn, thì làm gì có chuyện được siêu độ dễ dàng như vậy? Xin chư vị hiểu thấu vấn đề. Cầu cho nhà nhà cùng hiểu, người người cùng hiểu, cùng tin tưởng Pháp Hộ-Niệm để được hộ niệm mà vãng sanh vậy.

Có nhiều người muốn truyền bá Pháp Hộ-Niệm sâu rộng đến miền sâu miền xa. Xin tán thán sự phát tâm cao quý này. Hãy nghiên cứu thật kỹ Pháp Hộ-Niệm trước khi đi giao lưu nhé chư vị. Thế gian còn rất nhiều người chưa hiểu đạo, họ có thể gạn hỏi, phỉ báng, làm khó cho mình đấy. Chúng sanh càng cường nan điều nan phục, họ có thể đem những ca hộ niệm thất bại để gièm pha, chế diễu. Có chí khí mới luận được anh hùng, có kiên trì mới luận được thành công. Một khi phát tâm làm đạo thường có ma chướng phá hoại. Chí khí và sự kiên trì rất cần cho chư vị để hoàn thành viên mãn tâm bồ-đề cao quý. Xin đừng thấy khó mà nản lòng nhé.

Nói về quy luật hộ niệm, mong tất cả những ban hộ niệm đều nghiêm chỉnh gìn giữ quy luật này. Người nào tôn trọng quy luật hộ niệm là có duyên về hộ niệm. Có duyên mới giúp ích nhau được, không duyên không thể nào cứu người phạm phu chuẩn bị đọa tam đồ mà vãng sanh thành Phật được. Tôn trọng quy luật thì hộ niệm mới có thể được thành tựu. Giới luật còn Phật Pháp còn, quy luật còn Pháp Hộ-Niệm còn. Nếu không gìn giữ quy luật hộ niệm cẩn thận, thì Pháp Hộ-Niệm sẽ sớm tàn phai vì sự xen tạp đủ thứ, không còn đúng chánh pháp, xác suất thành tựu càng ngày càng giảm sút đi, sau một thời gian ngắn sẽ không còn ai tin vào Pháp Hộ-Niệm này nữa, cơ hội vãng sanh bị đoạn mất. Tội nghiệp cho chúng sanh lắm vậy.

Cho nên hộ niệm là dẫn dắt cho người tu hành biết chủ động đi về Tây-Phương Cực-Lạc. Xin chư vị hãy chủ động ngay từ bây giờ, để đến lúc cuối cùng tâm chúng ta có chủ định vững vàng, để đường vãng sanh thẳng về Tây-Phương

Cực-Lạc càng thêm vững. Phàm phu nghiệp nặng, nếu không nhờ Pháp Hộ-Niệm này, mấy ai có thể thoát khỏi cảnh đọa lạc trong tương lai?

(b): Gia đình cần tin tưởng rằng ban hộ niệm có thể giúp cho bệnh tình của người thân mau chóng bình phục trở lại.

Đúng hay sai? – (Sai). Nghĩ rằng ban hộ niệm có thể giúp cho người bệnh bình phục trở lại là điều sai lầm, vì ban hộ niệm không có khả năng làm việc này. Gia đình đã nghĩ vậy thì tâm ý hộ niệm vãng sanh không có hoặc chỉ là phần phụ, còn chính yếu là tham sống sợ chết, gây ảnh hưởng tệ hại, có thể làm cho người bệnh mất vãng sanh. Người tu hành trong thời này thường tới chùa lạy Phật, lạy Bồ-Tát cầu xin hết bệnh, hết nghiệp, hết khổ, hết nạn, v.v... Nhưng thực ra đây chính là vấn đề Nhân-Quả của mỗi chúng sanh, chứ Phật Bồ-Tát đâu có quyền ban phước kết tội chúng sanh.

Tất cả chư Bồ-Tát, chư Thánh Chúng trên cõi Tây-Phương Cực-Lạc đều có cái nguyện từng theo nguyện độ sanh của A-Di-Đà Phật mà tiếp độ chúng sanh vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, vậy mà chúng sanh không chịu nguyện vãng sanh, cứ bệnh thì cầu xin Phật Bồ-Tát cứu con hết bệnh, khổ thì cầu xin Phật Bồ-Tát cứu con hết khổ, nghèo thì cầu xin Phật Bồ-Tát cứu con hết nghèo, v.v... Nếu chư vị cứ cầu xin hết bệnh, hết khổ mà quên mất cầu nguyện vãng sanh, thì nhất định không thể vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc được, mà sau cùng đành phải theo nghiệp thọ báo.

Phật dạy, tất cả đều do chính cái tâm của mình tạo ra cảnh giới. Tâm của mình cứ chấp chặt vào cái túi thịt khổ nạn này, cứ tiếp tục theo cục thịt này mà hưởng, nghĩa là chúng ta cứ muốn giữ chặt cảnh giới này, không muốn đi về Tây-Phương Cực-Lạc, nên không thể vãng sanh. Túi thịt này dù chăm sóc cẩn thận tới đâu, thì một thời gian nó cũng bỏ chúng ta ra đi. Nó bị chôn xuống nắm mồ, ta tiếc thương nó thì đành chui theo xuống nắm mồ làm loài ma đói khát lạnh lẽo. Đây chỉ vì mê mờ mà đành chịu nạn vậy thôi.

Pháp Hộ-Niệm dạy chúng ta phải niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Phật dạy nên chán chê cái thế giới khổ nạn này mà về Tây-Phương Cực-Lạc hưởng đời an vui hạnh phúc, phải buông cái thân xác vô thường bệnh hoạn này để về Tây-Phương Cực-Lạc thọ lấy cái thân Thanh-Hư Vô-Cực vô tử vô sanh. Pháp Hộ-Niệm rõ ràng trước sau cũng hướng dẫn người hữu duyên thực hiện trọn vẹn tông chỉ Tín-Nguyện-Hạnh của Pháp Niệm-Phật một cách đầy đủ để vãng sanh thành Phật, một đại pháp cứu độ tất cả chúng sanh, trên từ Đẳng Giác Bồ-Tát, dưới đến phàm phu tội nặng trong tam ác đạo một đời trở về Chơn-Tâm Tự-Tánh thành Phật. Hiện tượng vãng sanh đã quá rõ ràng, vậy mà chúng sanh không biết, nhiều người không hay, đường tu hành vẫn cứ mập mờ trong cảnh tử sanh khổ nạn vạn kiếp không thoát được.

Mong chư vị giác ngộ cơ duyên vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, một đời thành đạo này. Hãy phát tâm dũng mãnh niệm A-Di-Đà Phật cầu vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì dầu nghiệp chướng có nặng tới đâu, nhưng quyết chí

vãng sanh vẫn được 48 đại nguyện của Phật gia trì, vẫn được quang minh A-Di-Đà Phật phổ chiếu tiếp dẫn.

Nên nhớ cho, lúc mê mờ tạo tội không quá đáng sợ, chỉ sợ người gặp Pháp Niệm-Phật mà không tin. Người làm việc đại ác không quá đáng sợ, chỉ sợ người làm việc đại ác đó không biết hồi đầu sám hối. Với đại nguyện của A-Di-Đà Phật, dẫu một chúng sanh tạo ra đại tội, nhưng chỉ biết thành tâm sám hối, niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ, nhứt đến 10 niệm nếu không được sanh, Phật thề không thành Phật. Vậy thì phải tin tưởng nhứt chơn, phải khẩn thiết sám hối và chí thành niệm Phật cầu vãng sanh nhứt. Xin nhắc lại, sám hối niệm Phật cầu vãng sanh, chứ không phải sám hối niệm Phật cầu hết nghiệp.

Phật dạy, nhớ Phật, niệm Phật, cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Người nào làm được như vậy trước giờ phút xả bỏ báo thân, thì nhất định được vãng sanh Tịnh Độ, một cơ duyên này thành tựu viên mãn đạo quả.

Mong tất cả mọi người một đời này đều được siêu sanh thành Phật.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Đứng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 185)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A- Di-Đà Phật.

Xin mở trang 74. Câu (c): Gia đình cần nói rõ ý định, hoặc muốn người thân sớm bình phục, hoặc muốn người thân sớm vãng sanh để ban hộ niệm làm đúng theo ý nguyện của gia đình.

Đúng hay sai? – (Sai). Sai quá chừng sai. Mục đích của hộ niệm là làm sao giúp cho người mãn báo thân đó được vãng sanh. Đây là mục đích duy nhất của ban hộ niệm. Nhưng xin thưa thực rằng, hiện giờ trên thế gian này tìm được một người muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc cũng khó lắm đấy. Vì sao vậy? Vì chỉ có những người biết niệm Phật, biết nghe pháp vãng sanh, và giác ngộ ra đường vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc là tối thắng, là mục đích chính của Phật Giáo thì mới có ý định sau khi mãn báo thân này vãng sanh về Tây phương Cực Lạc. Ngoài ra thì tìm đâu có người biết chuyện vãng sanh. Ví dụ cụ thể, có một bà cụ tới đây niệm Phật, nhưng khi nghe nói đến hộ niệm thì lại sợ quá, bỏ đi, không dám tới nữa!...

Hôm nay chúng ta ngồi đây bàn chuyện vãng sanh với nhau, là một cơ duyên hy hữu trong vô lượng kiếp, khó lắm đấy, không dễ đâu. Trên thế gian này tìm ra được một người tin chuyện vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc không dễ. Chúng ta có cơ duyên gặp được Pháp Hộ-Niệm, đi hộ niệm thấy được những người đi vãng sanh lưu lại tướng lành quá tốt đẹp, để 10 ngày, 20 ngày niệm Phật mà thân tướng càng ngày càng tốt đẹp hơn, làm cho chúng ta giật mình tỉnh ngộ. Giật mình vì phát hiện điều vi diệu, tỉnh ngộ ra một phương pháp tu hành một đời thành tựu của Đức Thế-Tôn trao lại cho chúng sanh mà từ lâu rồi chúng ta chưa có duyên biết tới.

Cho nên để cứu độ người hữu duyên vãng sanh, xin hãy đem cái duyên vãng sanh đến cho đại chúng. Mọi sự vận động, giao lưu rộng lớn Pháp Hộ-Niệm này sẽ là điều vô cùng lợi lạc, vô cùng quý hóa, vô cùng thiết yếu. Một người vận động không bằng hàng trăm người vận động, hàng trăm người vận động không bằng hàng ngàn người vận động. Xin chư vị hãy cùng nhau giao lưu Pháp Hộ-Niệm này để chúng ta nhận thêm được những thông tin vãng sanh quý báu. Nếu chư vị thấy được Pháp Hộ-Niệm này vô cùng lợi lạc cho chúng sanh, thì xin cùng nhau phát tâm phổ biến, hãy vì chúng sanh nói chung, vì người Việt Nam nói riêng, chúng ta cùng nhau làm đạo cứu đời. Hộ Niệm là pháp phương tiện rất thiết thực cho chúng ta thực hiện để phục vụ chúng sanh một cách hiệu quả.

Muốn hộ niệm có hiệu quả tốt, không phải chiều theo ý nguyện của gia đình, mà phải vận động gia đình và người bệnh phải làm đúng theo quy luật của Pháp Hộ-Niệm thì mới có thể được thành tựu. Vấn đề này cần nên giảng nói rõ ràng cho gia đình và người bệnh biết trước khi bắt tay hộ niệm vậy.

(d): Không nên chạy theo tập tục thế gian mà tạo thành chướng nạn làm mất cơ hội vãng sanh của người thân.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Tất cả những vấn đề này đưa ra phản ánh trung thực những hiện tượng của người hộ niệm ở khắp nơi. Rất nhiều người làm theo tập tục thế gian mà cứ tưởng rằng hành theo Phật Giáo. Ví dụ, khi người chết rồi, gia đình cạy miệng đổ vào chút nước, chút gạo, chút nếp, v.v... cho người chết khỏi bị đói khát, hoặc đặt vào tay người chết chút ít tiền, để xuông âm ty tiêu dùng... Người thế gian có rất nhiều tập tục lạ lùng quá! Mỗi dân tộc có những tập

tục riêng, có căn bản gì giá trị không? Ở Việt Nam chúng ta, trước đây bị đô hộ qua nhiều thế kỷ từ giặc ngoại xâm phương Bắc nên có nhiều tập tục bắt nguồn từ họ như: thờ Thần Tài, đốt giấy vàng mã, tiền âm phủ in theo hình đồng tiền xu của nhà Thanh, v.v... Quen theo lệ đó, ngày nay thấy thế lực đồng Dollar, Euro thịnh hành hơn nên lại in ra tiền âm phủ dưới dạng tờ giấy tiền Dollar, tiền Euro để đem cúng vong. Tất cả đều do người đời đặt ra, chứ người chết rồi mà còn dùng tiền nữa sao? Lại còn có khả năng dùng tiền giả nữa chứ?!...

Xin thưa chư vị, tập tục thế gian có tốt có xấu. Tốt thì gọi là thuần phong mỹ tục. Thuần phong mỹ tục là những sinh hoạt dựa trên vấn đề đạo đức tốt đẹp, chúng ta nên tôn trọng, gìn giữ. Cũng có nhiều tập tục không có cơ sở đạo đức, thường lợi dụng lòng tin của người dân mà tạo nên những hủ tục mê tín sai lầm. Ví dụ khai thác vấn đề huyền hoặc để lôi kéo tín đồ, đem những chuyện kinh hãi để hù dọa, dựng lên nhiều chuyện hoang đường gây điều sợ hãi cho gia đình để mưu lợi bất chánh, v.v... Thật sự có nhiều tập tục quá lạ lùng!... Trong thời mạt pháp này, trên thế gian nảy sinh ra rất nhiều vấn đề dị đoan mê tín, đánh vào tâm lý bất an của đại chúng để trục lợi bất chánh. Người học Phật chân chánh phải giữ vững chánh tri, chánh kiến, quyết y kinh y pháp tu hành mới an ổn vậy.

Cho nên, mong các ban hộ niệm cần nắm vững vàng quy luật hộ niệm. Khi đến với người bệnh trong một gia đình, cần nhạy bén nhận ra những chướng ngại để tìm cách hóa giải. Chướng ngại vì gia đình không hiểu đạo, chướng ngại vì thiếu niềm tin, chướng ngại vì chưa biết về hộ niệm, v.v... Chính những chướng ngại này làm cho cuộc hộ niệm bị thất bại. Chính vì thế, muốn cứu được một người, ban hộ niệm phải vững quy luật, cần giảng giải quy luật rõ ràng, cụ thể cho gia đình và người bệnh biết và làm theo cho đúng. Được vậy mới có thể cứu người vãng sanh vậy.

(e): Khuyến người bệnh phải kiêng cử ăn uống để sớm được vãng sanh.

Đúng hay sai? – (Sai). Xin hỏi chư vị nhé, việc này có xảy ra không? Có đấy. Chính Diệu Âm này đã từng gặp qua người hộ niệm khuyến người bệnh bỏ ăn uống để vãng sanh sớm. Không biết những người hộ niệm này học pháp ở đâu mà lại có những lời khuyên lạ lùng như vậy? Trong khi người bệnh mệt là người, mà người hộ niệm còn tới trách mắng: “Giờ đây mà còn đòi ăn, còn lo đến cái thân này nữa thì làm sao được vãng sanh?... Phải buông xả hết ra chứ...”. Họ khuyến người bệnh đừng ăn uống nữa... Ôi lạ lùng thay!... Mình còn khoẻ như thế này, sáng ăn một bữa, trưa ăn một bữa, chiều ăn một bữa, ngày 3 bữa ăn no nê rồi mà trong giỏ xách còn phòng hờ thêm vài trái chuối, ít cái bánh, vài hộp nước ngọt để lúc rảnh rồi làm thêm, vậy mà lại bắt người bệnh kiêng ăn cử uống thì người bệnh làm sao có sức để tỉnh táo mà niệm Phật. Lạ lùng thật!... Rõ ràng, những người hộ niệm này không nghiên cứu kỹ, tự nghĩ sao làm vậy, đưa đến chỗ cực đoan sai lầm!...

Chánh pháp của Phật không bao giờ đi ngược lại với đạo lý tự nhiên. Hộ niệm cũng không ngoài nguyên lý này. Nghĩa là sao? Ví dụ, người bệnh đang đói

thì cho họ ăn, đang khát thì cho họ uống. Đây là đạo lý tự nhiên. Người bệnh đang hoang mang lo sợ đến cảnh chết làm cho tâm hồn bấn loạn bất an, người hộ niệm tìm cách khuyên giải giúp cho họ trở về trạng thái an nhiên, không còn lo sợ nữa. Hãy giảng giải cho họ biết rõ rằng, thân xác vô thường ai cũng phải đến một ngày phải xả bỏ, nhưng chính mình không chết. Vậy hãy quyết dùng cơ hội mãn báo thân này để vãng sanh về nước Cực-Lạc để hưởng cảnh an vui hạnh phúc vô sanh vô tử, thành tựu đạo quả. Hãy ủng hộ tinh thần cho họ vươn lên, hướng dẫn đường vãng sanh cho họ thấy cơ hội thoát tử. Hãy giúp cho người bệnh ngộ ra chính Chơn-Tâm Tự-Tánh của họ là Phật, nên mau mau trở về đất Phật để siêu thoát, không chạy theo cục thịt vô thường này để chịu khổ đau nữa. Tất cả đều hợp với nguyên lý tự nhiên.

Nhiều người có tu hành, nhưng khi bệnh xuống thì giết gà giết vịt đến đền miếu cúng tế Thần Linh cầu xin hết bệnh. Việc làm này trái với lòng từ bi, trái với luật nhân quả, trái với đạo lý tự nhiên. Nhân dịp cha mẹ chết, con cái giết hại chúng sanh cúng tế, làm tiệc đãi đằng, tạo thêm nghiệp sát, làm cho tội chướng của cha mẹ càng nặng hơn là trái với đạo đức, trái với đạo lý tự nhiên. Tất cả những hành động trái với đạo lý tự nhiên thì không thể gọi là chánh pháp được.

Như vậy người đói đến mệt là mà không cho họ ăn là không đúng với đạo lý tự nhiên. Người khát nước muốn xui mà không cho họ uống là sai đạo lý tự nhiên. Pháp Hộ-Niệm hành đúng theo đạo lý tự nhiên, giúp cho người trở về trạng thái an nhiên tự tại. Người đói phải được cung cấp thức ăn. Người khát phải được tiếp nước. Người đang lo âu mà không giải tỏa sự lo âu, thì làm sao họ có thể có được trạng thái tự nhiên? Người đang sợ hãi mà không giúp họ xóa tan sự sợ hãi, thì làm sao họ có được sự tự tại?

Một người đang mê mờ chạy theo đường đọa lạc, hãy cứu họ thoát cảnh đọa lạc đó để trở về cảnh giới an nhiên cực lạc. Như vậy, an nhiên, cực lạc, hạnh phúc, giải thoát... là đạo lý tự nhiên. Pháp Hộ-Niệm hướng dẫn chúng ta vãng sanh tới cảnh giới an vui cực lạc, thì đây chính là đạo lý đại tự nhiên. Đúng không chư vị? Rất nhiều người, hàng vạn người nhờ hộ niệm mà đã được vãng sanh hưởng đời an vui cực lạc, thoát vòng sanh tử khổ nạn rồi. Thành quả này làm cho chúng ta giật mình tỉnh ngộ ra đường tu giải thoát. Xin hãy nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm cho vững để tự mình thành tựu đạo lý tự nhiên, an vui cực lạc và giúp người hữu duyên cùng thành tựu.

Một là tất cả, tất cả là một. Hãy hiểu thấu một Pháp Hộ-Niệm này, thì sẽ hiểu thấu vạn pháp trong vũ trụ nhân sinh. Phàm phu đừng sợ ý chạy tìm hiểu đến vạn pháp, trong khi một pháp đại cứu tinh gần gũi bên cạnh lại không vững, làm cho oan uổng một đời tu tập, để sau cùng đọa lạc vẫn hoàn đọa lạc vậy thôi.

(f): Cần cho người bệnh ăn uống đầy đủ hầu có sức khỏe, tinh thần tỉnh táo mới niệm Phật tốt được.

Đúng hay không? – (Đúng). Câu này trả lời cho câu trên. Vậy thì, những ai trước đây hộ niệm từng áp dụng những phương thức sai lầm, nghịch lại với đạo

lý tự nhiên, thì hôm nay nghe những lời này xin tỉnh giấc, mau mau sửa đổi. À!... Mình sơ ý không cho người bệnh ăn uống no đủ là sai lầm, bây giờ phải cẩn thận chăm sóc về ăn uống cho đầy đủ. Khi người bệnh còn ăn được, hãy chú trọng về phẩm chất thức ăn, pha loãng từng thìa sữa bổ dưỡng để gìn giữ sức khỏe cho họ là điều tốt. Khi nào người bệnh không còn khả năng tiếp nhận thức ăn nữa thì đành phải chấm dứt thôi. Không ăn được, nhưng tiếp nước cho họ vẫn cần thiết để kéo dài sự tỉnh táo cho người bệnh. Chăm sóc như vậy mới đúng Pháp Hộ-Niệm.

Lại có những người hộ niệm, khi thấy người bệnh không ăn được nữa, chỉ uống được chút nước thôi, nhưng cứ nằm hoài từ tuần này qua tuần khác mà vẫn không ra đi, làm cho gia đình và ban hộ niệm trải qua những ngày khá vất vả, nên đưa tới quyết định là không tiếp nước nữa để người bệnh được vãng sanh sớm. Đây là hành động sai lầm, đã cưỡng bức người bệnh một cách vô lương tâm, bắt họ phải chết khát, chứ không phải được vãng sanh sớm đâu.

Phải nhớ, mạng số một người đều có định hạn. Người hộ niệm nhất định phải thuận theo đạo lý tự nhiên, không được sơ ý làm những điều sai lầm.

(g): Cần thường xuyên thay đổi thế nằm, có thể xoa bóp giúp bệnh nhân thoải mái mà niệm Phật.

Đúng hay không chư vị? – (Đúng). Có một dịp về Việt Nam, Diệu Âm được mời tới thăm và khai thị cho một người bệnh đang được gia đình hộ niệm, nhưng đã ứng dụng quy luật hộ niệm khá sai lầm. Người bệnh nằm trong căn phòng khá nóng nực, chăn gối hình như không được giặt giũ thường xuyên... Diệu Âm hỏi:

- Chư vị có thường xuyên giúp đỡ mình cho bà Cụ không?

- Anh Diệu Âm có dặn rằng, khi hộ niệm không được đụng vào thân thể người bệnh, nên chúng tôi làm sao dám đụng tới!... Họ trả lời.

- Ủa!... Như vậy từ hồi giờ chư vị cứ để bà Cụ nằm im như vậy à? Bà Cụ bị đau mình nhức mỏi làm sao chịu nổi?... Diệu Âm ngạc nhiên hỏi lại như vậy.

Thật là một sự hiểu lầm quá lớn, vô cùng bất cẩn!... Diệu Âm mạnh tiếng đánh chính, chưa bao giờ Diệu Âm nói rằng, hộ niệm không được đụng chạm đến người bệnh, và hồi thúc gia đình mở chăn mền ra, xoa bóp, trấn trở, lau mình cho người bệnh. Khi nghiêng lưng bà Cụ lên, mọi người ai cũng giựt mình hoảng hốt vì phát hiện ra dưới lưng bà Cụ có một ổ kiến hôi, kiến bò đen kịt!...

Nghiên cứu hộ niệm không cẩn thận, ứng dụng sai lầm, biến cuộc hộ niệm thành một cuộc hành xác người bệnh mà không hay. Pháp Hộ-Niệm chỉ dạy rằng, một người bệnh khi tắt hơi rồi, thì trong vòng 8 giờ không nên đụng chạm vào thân xác của họ. Mình nghiên cứu không kỹ, bất cẩn biến thành quy luật: “Hộ niệm không được đụng đến thân thể người bệnh!...”.

(h): Gia đình tích cực cộng tác chặt chẽ với ban hộ niệm để hộ niệm cho người thân là điều rất quan trọng.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Điều này vô cùng quan trọng! Vô cùng quan trọng! Gia đình nào có con cháu biết hộ niệm là cả một đại phước báu. Gia đình nào mà con cháu không tin hộ niệm là một nghịch duyên lớn. Xin chư vị phải lo giải quyết vấn đề này, ví dụ làm di chúc gì, dặn dò con cháu, sắp xếp việc gia đình, v.v... để cho ngày cuối cùng của mình tránh sự trở ngại. Có nhiều gia đình con cháu không những không tin tưởng, mà còn chống đối việc hộ niệm là một đại chướng nạn cho mình. Hầu hết những cuộc hộ niệm bị đổ vỡ là do tình trạng này. Thông thường ít có một gia đình trên dưới đều đồng thuận với nhau về chuyện hộ niệm vãng sanh. Tuy nhiên, không tin mà không chống đối chúng ta vẫn còn nhiều cơ hội được hộ niệm vãng sanh. Mong chư vị cố gắng lo liệu trước, phải lập di chúc trước, dặn dò con cháu để khi mình nằm xuống có sự hỗ trợ tích cực mới an tâm.

Cầu mong chư vị ai ai sau cùng cũng được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thành tựu đạo quả.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 186)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 75, câu thứ 4:

Khi trình bày bản quy định cho gia đình, ban hộ niệm cần gặp những ai?

Điều này nói về quy định hộ niệm, gần gũi, thiết thực, cụ thể, nhằm nhắc nhở các ban hộ niệm chỉnh đốn quy luật cho vững vàng, chứ không có gì cao xa, khó hiểu. Nói cụ thể hơn là trước khi hộ niệm cho một người, ban hộ niệm phải trình bày bản quy định cho gia đình biết rõ. Nếu lơ là vấn đề này, thì sự hộ niệm thường thường giữa đường bị đổ vỡ. Xin các ban hộ niệm cần đặc biệt chú ý. Thực tế, trong quá khứ có nhiều ban hộ niệm quá lơ là về quy luật, nên hộ niệm thường gặp phải sự thất bại ê chề, làm cho tinh thần của chính người hộ niệm bị suy sụp, mất niềm tin. Nhưng khi biết lý do tại sao hộ niệm thường bị thất bại, ban hộ niệm chỉnh đốn lại nguyên tắc làm việc, thì sự hộ niệm có ngay sự thành tựu tốt đẹp.

Quy luật hộ niệm rất quan trọng và cần thiết, phải được tôn trọng. Mỗi lần nhận hộ niệm cho một người, ban hộ niệm cần phải làm việc cẩn thận với gia đình về những quy tắc này. Những quy định liên quan đến người bệnh và gia đình cần phải được trình bày rõ ràng, chi tiết, cụ thể. Gia đình cùng người bệnh phải đồng ý chấp nhận thực thi mới có thể hộ niệm được.

Nếu gặp hoàn cảnh người bệnh thì tha thiết, còn gia đình thì không đồng ý, trường hợp này khá khó xử cho ban hộ niệm. Bỏ thì thương, vương thì khó!... Chúng ta nêu ra vấn đề khó khăn này cho chính mỗi người phải tự lo giải quyết trước chuyện gia đình cho ôn hòa thì mới hộ niệm được, nếu sơ ý thì sự hộ niệm sẽ rất khó thành công. Cũng nên nhớ rằng, người trong gia đình không biết đạo không phải chắc chắn 100% làm cho người bệnh mất vãng sanh, nhưng đây là một chướng ngại rất lớn, làm cho sự thành tựu của cuộc hộ niệm vô cùng mong manh. Nói rõ hơn, gia đình hỗ trợ thì thành công rất lớn, gia đình cản ngăn thì thất bại rất lớn. Càng tạo thuận duyên càng có lợi cho người bệnh, càng nghịch duyên càng bất lợi cho người bệnh. Nếu chướng duyên quá lớn, ban hộ niệm cũng đành chịu thua vậy.

(a): Người bệnh và một vài người đại diện trong gia đình là đủ.

Đúng hay sai? – (Sai). Người bệnh và đầy đủ gia đình tụ họp lại trong ngày đầu tiên để thông qua quy luật hộ niệm mới tốt. Sự có mặt đầy đủ thể hiện sự tha thiết muốn hộ niệm của gia đình. Có thể lúc ban đầu người ta không hiểu lắm, nhưng nhờ lòng thành khẩn và tha thiết trong gia đình tạo được cái duyên thuận lợi đầu tiên, rồi ban hộ niệm nương theo đó mới dùng tâm lý khuyến tấn, hóa giải dần những vướng mắc để sau cùng cuộc hộ niệm được thành tựu vậy.

(b): Cần có mặt càng đầy đủ thành viên trong gia đình càng tốt, có thể có mặt cả người bệnh.

Đúng hay sai? – (Đúng). Ở đây nói có thể có mặt cả người bệnh, vì có nhiều khi người bệnh mệt quá, không tham dự nổi, nhưng khi được hộ niệm rồi thì chúng ta sẽ thường xuyên gặp người bệnh để giải quyết vướng mắc sau. Nếu người bệnh còn khỏe, tham gia được cuộc họp đầu tiên này thì rất tốt.

Điều quan trọng là gặp càng đầy đủ người trong gia đình càng tốt. Những người nào vắng mặt, thì xin các ban hộ niệm cần dặn dò gia đình về trách nhiệm

đối với những người vắng mặt. Nghĩa là, tự họ phải nhắc nhở nhau không được vi phạm quy luật hộ niệm. Nếu gia đình lưỡng lự, ban hộ niệm có thể hẹn lại một ngày khác để gặp cho được đông đủ hơn. Cần nhiều sự đồng thuận thì duyên hộ niệm mới trọn vẹn hơn.

Xin chư vị xem qua bản quy định, câu số 2:

- Trước khi được hộ niệm ban hộ niệm cần gặp nói chuyện với gia đình để thông báo những quy tắc hộ niệm. Gia đình phải nhất mực tin tưởng và phải đồng ý thực hiện theo sự hướng dẫn của ban hộ niệm.

Quy luật phải được tôn trọng thì mới hộ niệm tốt, quy luật không được áp dụng nghiêm chỉnh thì hộ niệm rất khó thành công. Có tôn trọng quy luật hộ niệm mới gọi là trân quý Pháp Hộ-Niệm. Có trân quý Pháp Hộ-Niệm thì hộ niệm mới có thể thành tựu. Có nhiều người nghĩ đơn giản rằng, thỉnh thoảng tới chùa lạy Phật, lâu lâu tới đạo tràng làm công quả gì đó thì gọi là tu hành. Tu hành như vậy sau cùng sẽ được lợi lạc gì đây? Phật dạy, ức triệu người tu hành, khó tìm ra một người thành tựu. Khó lắm đấy nhé. Tu hành đừng quá mê lung, tâm ý đừng quá mơ mộng. Hàng vạn người dù trong đời có tu hành, nhưng khi chết đi lưu lại thân tướng chẳng lành, thể hiện sự thọ nạn quá nặng nề, khó tìm ra được một người thoát nạn đấy!...

Chính vì thế, chúng ta vẫn thường thấy nhiều người tu hành khá lâu, bình thời lý cao luận diệu đủ điều, nhưng sau cùng thì bị thất bại ê chề. Đến khi ứng dụng được Pháp Hộ-Niệm chúng ta mới thấy hiện tượng thế nào gọi là thành tựu. Sự thành tựu này không phải chỉ dành riêng cho hàng thượng căn thượng trí, chư Tôn Đức Tăng Ni xuất gia, mà hàng Phật tử tại gia vẫn được thành tựu. Phật pháp thật bất khả tư nghĩ. Rõ ràng, Pháp Hộ-Niệm đúng là pháp đại cứu tinh cho hàng phàm phu của chúng ta rồi vậy. Vậy thì mong chư vị hãy cố gắng bàn thảo với gia đình. Những ai có cha mẹ già hãy liên lạc chuẩn bị trước. Sanh mạng vô thường phải sớm lo liệu việc hộ niệm.

Cũng xin chư vị cần nhớ điều này, có khi bàn thảo được, nhiều trường hợp bàn thảo không xong, đây là chuyện rất bình thường. Tất cả đều có duyên phận riêng. Người chưa có căn lành chưa chấp nhận được pháp giải thoát này đâu. Xin chư vị đừng nên quá buồn phiền, mà hãy lo niệm Phật tu hành tìm đường giải thoát cho chính mình. Giác ngộ là chuyện cá nhân, không thể cưỡng bức được vậy.

(c): Một vài người đại diện trong gia đình là được. Người bệnh không được quyền tham dự.

Đúng hay sai? – (Sai). Hai vế đều sai cả. Một vài người đại diện trong gia đình cũng đã sai rồi, mà cấm không cho người bệnh tham dự cũng sai luôn.

Cho nên khi ban hộ niệm đến gặp gia đình, thì gia đình là chính, còn người bệnh có thể vắng mặt vì lúc đó có thể quá mệt, hoặc đang ở trong bệnh viện chứ không có ở nhà. Nếu có mặt đầy đủ người trong gia đình và cả người bệnh thì

càng hay. Xin các ban hộ niệm chú ý, khi gia đình mời mình hộ niệm cho người nhà của họ, đầu tiên nên gởi trước bản quy định và yêu cầu gia đình đọc qua. Nhưng đừng nên đơn giản tin tưởng rằng gia đình sẽ tự động nghiên cứu cẩn thận và hoan hỷ thực hành đúng đắn. Vì thế, cần hẹn một ngày nào đó để ban hộ niệm tới gặp gia đình hầu giảng giải rõ ràng từng chi tiết một, đề nghị gia đình phải tôn trọng và thực hiện đúng theo bản quy định này. Hãy kiên nhẫn trong vài tiếng đồng hồ để phân tích, giảng giải, trả lời rõ ràng hầu giúp cho gia đình hiểu thấu mọi vấn đề và chấp nhận làm theo. Gia đình chấp nhận, thì cuộc hộ niệm mới có thể bắt đầu.

Đây không phải là sự cố chấp, gây khó khăn cho gia đình và người bệnh đâu. Trên thực tế, giới luật phải vững vàng mới hy vọng cứu được một người phạm phu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu sơ ý không minh bạch về quy luật trước, thì cuộc hộ niệm dễ đi đến thất bại, không những khó cứu được ai mà ngay cả gieo duyên Phật Pháp cũng bị thất bại luôn. Nghĩa là, Pháp Hộ-Niệm nhanh chóng không còn ai tin tưởng nữa, vô tình chính chúng ta đã sơ ý cắt mất cơ duyên vãng sanh của chúng sanh trong thời mạt pháp này vậy.

Hãy nhìn thấy những sơ suất trong quá khứ để rút kinh nghiệm cho tương lai. Nhiều người đã phát tâm tu hành, cũng cầu mong được sự thành tựu đạo nghiệp, nhưng tu hành thì không theo một quy luật căn bản nào. Cứ lâu lâu tới chùa lạy Phật, làm chút công quả cho vậy là tu, còn huệ mệnh của mình thì nhẹ nhàng ký thác vào các cuộc cầu siêu. Làm sao được siêu sanh đây?!... Giờ đây nhờ được hộ niệm chúng ta mới thấy được có người ra đi với tướng lành tốt đẹp, mới lóe lên một tia hy vọng vãng sanh. Nhưng coi chừng tập khí cũ vẫn không quên, con người vẫn quen theo nếp cũ, cứ nằm đó chờ chết rồi mới ban hộ niệm đến hộ niệm cho vãng sanh. Đâu có thể dễ dàng vậy!...

Hộ Niệm là một pháp tu, người bệnh phải biết tu, tu cho chánh, tu cho thẳng, phải quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh, rồi ban hộ niệm trợ duyên tích cực cho đường vãng sanh để được vững vàng hơn, chứ đâu phải nằm đó chờ chết rồi gởi số phận cho cuộc hộ niệm. Xin chư vị nhận thức rõ ràng, không nên mập mờ nữa. Có những cuộc hộ niệm phải trải qua hàng mấy tháng, thậm chí cả hàng mấy năm trường, đó là thời gian ban hộ niệm đến hướng dẫn, chỉ điểm, nhắc nhở cho người bệnh sửa chữa những sơ suất, thực hành cho đúng chánh đạo, còn ban hộ niệm chỉ hỗ trợ tích cực để hóa giải vướng mắc, giúp cho người bệnh vượt qua những chướng nạn mà được siêu sanh Tịnh-Độ. Hộ niệm vãng sanh là vậy đó, chứ đâu phải nằm đó chờ người khác tới đưa mình đi vãng sanh. Cho nên quy luật rất quan trọng vậy.

Xin xem tiếp bản quy định cho gia đình.

Cụ thể gia đình cần chú ý những điểm gì sau đây:

- Hộ niệm hoàn toàn vì lòng thiện nguyện của ban hộ niệm. Gia đình tuyệt đối không cần bận tâm lo bất cứ một hình thức thù lao hay trả ơn nào cả.

Đây là lời đầu tiên cần nói rõ ràng cho gia đình an tâm, tuyệt đối không lo lắng gì vấn đề này cả. Đây cũng là điểm mạnh của người hộ niệm. Chúng ta đi hộ niệm vì lòng thiện nguyện, chứ không phải vì một quyền lợi nào khác. Ban hộ niệm tuyệt đối không yêu cầu gia đình trả công, trả ơn, hoặc chuẩn bị một sự thù lao nhỏ nào, ngay cả một hộp nước cho đỡ khát trong lúc hộ niệm chúng ta cũng đã tự đem theo để dùng lấy rồi. Người hộ niệm khi đã phát tâm, thì tâm bồ-đề phải mạnh, phải vững, vì Phật Pháp mà làm, vì chúng sanh phục vụ trong tinh thần ba-la-mật. Ba-la-mật nghĩa là: vô kỷ, vô công, vô danh. Ví dụ, vừa rồi bên Âu Châu có nhiều vị phát tâm mua vé máy bay đi xuyên quốc gia để hộ niệm cho một người quen đang nằm chờ từng ngày ra đi. Nhưng tiếc thay, đến nơi thì có người trong gia đình không hiểu, không tin, không chấp nhận. Ôi!... Sự chân thành thiện nguyện do lòng từ bi của người hộ niệm bị trả lời bằng sự lạnh nhạt, hững hờ. Họ lo đủ chuyện, họ sợ đủ điều, họ nghi ngờ đủ thứ... Vấn đề này rất bình thường đối với người thế gian đây!

Cho nên, sự phổ biến Pháp Hộ-Niệm rất thiết yếu. Được nhiều người truyền bá thì Pháp Hộ-Niệm mới dễ loan rộng ra. Pháp Hộ-Niệm loan tỏa tới đâu, có người được vãng sanh tới đó. *“Vạn pháp nhân duyên sanh”*. Pháp Hộ-Niệm này nhờ duyên gặp được mà một số người Việt Nam chúng ta được cứu. Đến một lúc nào đó nếu duyên này hết đi, thì Pháp Hộ-Niệm cũng phải tàn theo. Trong thời mạt pháp này không dễ gì có được nhiều người tin hiểu chánh pháp, nên Pháp Hộ-Niệm cũng có thể bị lãng quên nhanh chóng. Nhưng dù sao, trong cơ duyên này, Pháp Hộ-Niệm cũng đã cứu được một số khá nhiều người hữu duyên rồi. Mong cho Pháp Hộ-Niệm được phổ biến rộng rãi khắp nơi, người người biết đến, được lưu trụ dài lâu để có thêm người được cứu độ.

Trở lại bản quy định của gia đình:

- *Cần chuẩn bị một phòng tương đối gọn gàng thoáng mát, trang nghiêm, ban hộ niệm sẽ hướng dẫn thiết trí hình Phật A-Di-Đà và các thứ cần thiết. Gia đình không được tự ý trưng bày hình ảnh hoặc những ảnh tượng gì khác.*

Những buổi hộ niệm đầu tiên, khi bước vào nhà người bệnh, người hộ niệm nên rào mắt quan sát tổng quát chung quanh để xem xét căn phòng, cách trang trí, vật thể bày biện... có thích hợp với Pháp Hộ-Niệm hay không. Những hình ảnh như: lễ cưới, gia đình đoàn tụ, con cháu sum vầy, chúc thọ, sinh nhật, v.v... không tốt cho khung cảnh hộ niệm. Những tranh đẹp, cảnh lạ, hình ảnh thẩm mỹ, tác phẩm nghệ thuật... treo trong phòng hộ niệm cũng không tốt.

Chúng ta nên biết rằng, khi còn sáng suốt thì có thể phân biệt được tất cả, nhưng khi đến tình trạng sắp sửa lâm chung thì không còn sáng suốt như bình thời đâu. Những hình ảnh treo trên tường dễ dàng đánh lạc hướng người bệnh, tạo nên sự lầm lẫn, làm chuyển đổi ý niệm của người bệnh. Vì thế, tốt nhất những hình ảnh không hợp với Pháp Hộ-Niệm nên chuyển qua một phòng khác. Trong phòng hộ niệm chỉ nên treo một mẫu hình A-Di-Đà Phật, càng lớn càng tốt, không được

phía này hình xanh, phía kia hình đỏ. Nếu chọn được một mẫu hình Phật nào mà người bệnh thích nhất thì càng tốt.

Điều quan trọng là người bệnh mở mắt ra liền thấy ngay tôn ảnh A-Di-Đà Phật. Ngày ngày, từng giờ, từng phút đều thấy được hình A-Di-Đà Phật để người bệnh nhiếp tâm vào đó mà niệm Phật, gọi là “*Quán Tượng Niệm Phật*”. Người hộ niệm luôn luôn nhắc nhở người bệnh thành khẩn cầu xin A-Di-Đà Phật hiện thân tiếp dẫn. Hóa Thân của Đức Từ-Phụ sẽ hoá hiện ra giống như tấm hình đó để tiếp dẫn người bệnh vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc.

Người hộ niệm cần nên biết qua một số kinh nghiệm để nhanh chóng phát hiện ra những sơ suất mà gia đình và người ngoài ít khi chú ý tới. Ví dụ: Hình Phật được treo quá gần cửa thường bị cánh cửa che khuất, treo ngược với ánh sáng bị chói mắt không thấy, treo chỗ tối tăm, treo quá thấp bị đồ vật hoặc người đứng che khuất, v.v... làm mất sự trang nghiêm. Có nhiều sơ suất lắm, cần nên chú ý.

(d): Chỉ cần gởi bản nội quy cho gia đình đọc qua là được.

Đúng hay sai? – (Sai). Gởi bản nội quy trước, dặn người trong gia đình cẩn thận đọc kỹ trước là tốt, nhưng không phải chỉ vậy là đủ. Nhất định ban hộ niệm cần hẹn một ngày đầu tiên đến gặp cả gia đình để giảng giải bản nội quy và yêu cầu gia đình phải chấp nhận. Những gia đình nào có lòng tha thiết người thân được hộ niệm vãng sanh thì chắc chắn sẽ tôn trọng và thực hành đầy đủ, vì những quy định này hoàn toàn không khó, nhưng nhờ lòng chân thành mà cơ hội thành tựu của người bệnh mới cao. Còn ngược lại, thì chính gia đình thường gây nên chướng ngại cho người thân của họ, làm cho cuộc hộ niệm rất khó thành công vậy.

Mong các ban hộ niệm vững vàng trên đường làm đạo cứu người vãng sanh.
Nam Mô A-Di-Đà Phật.

***Để Hiểu Thấu Hành Động Pháp Hộ-Niệm
(Tọa đàm 187)***

***Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)***



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 75, vấn đề thứ 5:

Khi nào mới chính thức được hộ niệm?

Điều này nhắc nhở các ban hộ niệm chú ý, khi chính thức nhận hộ niệm cho một người cần phải thuận duyên, chứ không nên nhận hộ niệm một cách bừa bãi. Hộ niệm phải dựa theo đúng quy luật hộ niệm mới có hiệu quả thù thắng. Nếu sơ ý, hộ niệm thường chỉ có hình thức, còn sự thành tựu thì không có, mà còn ảnh hưởng tệ hại về sau. Đại chúng trong thời mạt pháp này vốn đã nghèo nàn niềm tin vào Phật Pháp rồi mà chúng ta còn sinh hoạt mơ hồ, tạo nên mối nghi ngờ càng lớn. Nếu không cẩn thận có thể làm mất hẳn niềm tin của đại chúng, dẫn đến Pháp Hộ-Niệm sớm nở tối tàn, đoạn mất cơ hội vãng sanh thành tựu đạo quả của người hữu duyên. Những hệ quả này khá quan trọng, các ban hộ niệm cần nên chú ý. Vậy điều kiện để chính thức được hộ niệm là gì?

(a): Sau khi gia đình thỉnh mời ban hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Gia đình trực tiếp mời, thì ban hộ niệm mới được quyền đến bàn chuyện hộ niệm cho người thân của họ. Nếu người gia đình không mời mà ban hộ niệm tự động đến hộ niệm, thì đối với Phật pháp bị lỗi phan duyên, đối với xã hội ta vi phạm đến quyền tự do riêng tư. Ban hộ niệm làm không đúng theo luật pháp xã hội coi chừng bị chính quyền xử lý. Vì thế, đây là điều kiện trước tiên bắt buộc phải có, nhưng sự hộ niệm có được tiến hành hay không còn phải tùy thuộc thêm một số yếu tố khác. Cho nên, sau khi gia đình mời, thì ban hộ niệm sẽ đến gặp gia đình và nêu ra một số quy luật hộ niệm, yêu cầu gia đình phải chấp nhận làm đúng theo quy luật đó mới nhận hộ niệm. Nếu gia đình không chấp nhận, thì ban hộ niệm không thể phan duyên được.

Có những gia đình không chấp nhận, hoặc một nửa chấp nhận, một nửa không đồng ý, nhưng riêng người bệnh lại tha thiết muốn được vãng sanh, thì ban hộ niệm cũng có thể hộ niệm, nhưng đề nghị những người đồng thuận phải giải quyết êm đẹp tình trạng gia đình của họ, phải bảo đảm trong khi hộ niệm không có sự chống phá, ngăn trở, hay làm sai quy định hộ niệm. Chúng ta nên khuyên người bệnh làm di chúc cẩn thận, nhấn nhủ những điều cần thiết, có thể liên hệ chuyển đến đạo tràng, chùa chiền, những nơi có phòng vãng sanh để cách ly người chống đối, để sự hộ niệm được thuận lợi hơn, v.v...

Nói chung, phải cố gắng tránh mọi sự ồn ào, chống phá, gây rối... thì mới có thể hộ niệm được. Một cuộc hộ niệm bị vướng phải nhiều điều trở ngại thì kết quả không thể tốt đẹp, mà nhiều khi lại có hại rất lớn cho người bệnh. Vì thế, không thể nói rằng, hễ gia đình mời thì mình phải hộ niệm.

Đã phát tâm hộ niệm thì chúng ta luôn luôn có tâm tích cực trợ duyên cho người được vãng sanh, nếu gặp điều trở ngại chúng ta cũng có thể mềm dẻo, uyển chuyển khuyên giải. Khuyên lần thứ nhất không được, có thể hẹn đến lần thứ hai, lần thứ ba. Nếu qua 3 lần khuyên giải mà gia đình không làm theo đúng quy tắc Pháp Hộ-Niệm, thì ban hộ niệm cũng không còn cách nào để tiếp tục trợ duyên nữa. Với lòng từ bi thương xót người bệnh, ban hộ niệm có thể đem tên người bệnh về đạo tràng hồi hướng công đức cho họ trong những buổi công phu, chứ không biết làm gì khác hơn vậy.

Thực sự người Việt Nam chúng ta trong nước hộ niệm có được sự thành tựu khá tốt. Hằng ngày chúng ta đều có nghe được tin hộ niệm vãng sanh lưu lại tướng lành bất khả tư nghì. Nhiều ban hộ niệm hàng ngày đều có ca hộ niệm, nhiều khi phải luân phiên hộ niệm nhiều ca một ngày, vô cùng bận bịu. Nhờ áp dụng quy luật hộ niệm vững vàng mà có được sự thành tựu rất cao. Còn ở bên nước ngoài, người Việt Nam không đông, sống rải rác khắp nơi, tinh thần tu tập không cao, nên tìm được một người biết niệm Phật cầu vãng sanh thật khá hiếm hoi, từ đó sự hộ niệm cũng không được mạnh mẽ như trong nước.

Chính vì thế, nếu Pháp Hộ-Niệm này được phát triển tốt ở trong nước, thì với hàng 100 triệu người Việt Nam đang sống, hy vọng có thể cứu đến hàng triệu người Việt Nam được vãng sanh. Hầu hết bà con, cô bác, cha mẹ, thân bằng quyến thuộc của chúng ta đều ở Việt Nam, nếu Pháp Hộ-Niệm phát triển tốt hơn trong nước thì chúng ta cũng cảm thấy an lòng. Cầu mong cho Pháp Hộ-Niệm được phát triển rộng rãi khắp nơi để có nhiều người được vãng sanh hơn.

(b): Sau khi ban hộ niệm tiếp xúc với gia đình và người bệnh rồi, mới hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Câu này sai chứ không đúng. Mình tiếp xúc với gia đình, nêu ra quy luật hộ niệm, nhưng người ta không chấp nhận thì làm sao có thể hộ niệm được? Ví dụ như trường hợp vừa rồi bên Âu Châu, nhiều người hộ niệm đã bay từ nước này qua nước khác để hộ niệm cho một người do một người con trong gia đình mời tới. Nhưng khi tới nơi, người em thì muốn hộ niệm cho mẹ, còn người anh thì quyết lòng chống đối, rốt cuộc không thể hộ niệm được. Chính vì thế, phát tâm đi hộ niệm không phải đơn giản đâu, nhiều khi bị chướng ngại lắm đấy. Trên thế gian này không dễ gì có được nhiều người với đầy đủ căn lành để tin vào Pháp Niệm-Phật một đời vãng sanh thành Phật đâu chư vị ơi!...

Cho nên, người thực sự muốn được hộ niệm hãy cố gắng sắp xếp chuyện gia đình, viết lời di chúc căn dặn con cháu, phải tìm cách giải quyết những chướng nạn từ gia đình. Chư vị nhớ cho, từ ngữ “Oan Gia” chính là những “Oan Trái” “Oan Nghiệt” phát xuất từ trong gia đình đấy. Con cái đến với cha mẹ có 4 duyên: báo ân, báo oán, đòi nợ, trả nợ. Nếu là duyên báo ân thì trở thành những người con đại hiền, đại hiếu. Duyên trả nợ là những người con thường giúp đỡ về tiền bạc, khi nợ nần đã xong phẳng rồi thì sự cấp dưỡng cũng lợt lạt đi. Duyên đòi nợ chính là những đứa con tiêu phá tài sản, cha mẹ thương yêu lo lắng nuôi dưỡng

hao tổn rất nhiều tiền của, nhưng khi hết nợ thì chúng bỏ ra đi. Nếu gặp duyên báo oán thì trở thành một sự chướng nạn rất lớn. Những người con bất hiếu, bất nghĩa đều thuộc về duyên báo oán này. Thực sự, chướng nạn từ trong gia đình đôi lúc vô cùng khó khăn đấy.

Thành ra, khi nghe có những vị phát tâm đi khắp nơi nói về hộ niệm thì chúng ta nên hoan hỷ, hãy thành tâm tán thán sự phát tâm này. Hãy cùng nhau cầu nguyện cho Pháp Hộ-Niệm được lưu truyền rộng rãi, giúp cho nhiều người biết đến, để cơ duyên vãng sanh được tốt đẹp hơn. Chúng ta ai cũng muốn giúp cho bà con thân bằng quyến thuộc của mình được cứu độ, nhưng nhiều khi chính anh em trong nhà rất khó khuyên giải nhau, nhưng nhờ đến người ngoài khuyên giải đôi khi lại dễ thành công hơn. Tất cả đều do duyên. Nói rõ hơn, duyên này chính là thuận duyên. Có thuận duyên mới tin tưởng nhau được. Ví dụ, đã là thân bằng quyến thuộc thì có duyên với nhau, nhưng nhiều lúc lại không đồng chí hướng, thì cái duyên quyến thuộc trong đời này có lẽ yếu hơn cái duyên nghịch chống đã tạo ra với nhau trong đời quá khứ. Vì thế người trong gia đình đôi lúc khó nói chuyện với nhau có lẽ do nguyên nhân này vậy.

Cho nên, khi khuyên người niệm Phật, bất cứ một người nào tin tưởng nghe theo, nhiều khi chính họ là thân bằng quyến thuộc thuận hòa của mình trong những đời kiếp trước. Như vậy, cứu được một người, dù thân hay sơ, cũng là nguồn mừng vui vô hạn, vì có lẽ rằng, họ là anh chị em, là cha mẹ của mình từng thương yêu thuận hòa tốt đẹp với mình trong nhiều đời kiếp trước.

Ngược lại, người thân thuộc trong gia đình mà chính mình khuyên không được, thì cũng nên mạnh dạn nhờ người khác tới khuyên, biết chừng đâu người khác lại có cái duyên thuận hơn, hợp hơn với anh chị em của chính mình. Như vậy bất cứ một người nào nghe theo mình, tin theo mình niệm Phật và được vãng sanh, thì chúng ta nên mừng vui như cứu được chính thân bằng quyến thuộc của mình vậy.

(c): Sau khi ban hộ niệm trình bày, giải thích bản nội quy cho gia đình và gia đình thống nhất chấp nhận thực hiện đầy đủ bản nội quy này.

Đúng hay sai? – (Đúng). Bây giờ thì đúng rồi, vững vàng, vui vẻ nhận hộ niệm giúp người ta đi, chứ còn chần chờ gì nữa. Xin thưa thực với chư vị, có nhiều ban hộ niệm phát tâm rất mạnh, nhưng hộ niệm liên tục một thời gian mà không có sự thành tựu thì xin nghiêm chỉnh nghiên cứu lại. Cách đây mấy năm, có một ban hộ niệm kia báo như vậy: “Ban hộ niệm của tôi đã đi hộ niệm liên tục suốt mấy năm trường, tổng cộng hơn 40 ca, nhưng chưa có một ca nào được thành tựu cả...”.

Khi tìm hiểu ra mới biết được rằng, ban hộ niệm hoàn toàn không dựa vào một quy luật nào cả. Nghe tin một người nợ chết 6-7 tiếng đồng hồ rồi cũng xin tới hộ niệm, nghe tin một người kia sắp chết liền tình nguyện xin tới hộ niệm, một người chưa biết niệm Phật vãng sanh là gì cả cũng tới hộ niệm, v.v... Nói chung, bất cứ trường hợp nào cũng đều vui vẻ hộ niệm hết. Xin thưa với chư vị, hộ niệm

theo cách này, dù tiếp tục 10 năm, 20 năm nữa cũng chưa chắc gì thấy được một hiện tượng vãng sanh.

Hộ Niệm là hướng dẫn cho người bệnh đó làm được những điều cần làm, sửa những điều sai trái, thực hiện đúng pháp vãng sanh mới được vãng sanh. Người bệnh phải biết tu, phải biết sửa, phải biết nghe lời ban hộ niệm dẫn dò mà làm đúng theo mới được vãng sanh, chứ hộ niệm kiểu gì mà chết rồi cũng tới hộ niệm, một người chưa có một ý niệm gì về vãng sanh cũng tới ngồi bên niệm Phật, trong khi người bệnh và gia đình đang rối bời không nghe được một lời khai thị hóa gỡ!...

Một người muốn được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc bắt buộc ba điểm Tín-Nguyện-Hạnh phải đầy đủ. Người hộ niệm đến cũng cố cho ba món tư lương này của người bệnh được vững vàng, không bị chao đảo, không bị lệch hướng để họ vãng sanh, chứ đâu phải được hộ niệm thì người bệnh được vãng sanh?

Phát tâm lập ban hộ niệm là những người tốt, hãy khuyến khích họ chớ nên thoái tâm, hãy nhắc nhở họ chỉnh đốn lại quy luật, giới thiệu cho họ những ban hộ niệm có thành quả tốt và đề nghị hãy đến học tập với các ban hộ niệm đó một thời gian để rút tĩa kinh nghiệm. Sau khi học tập xong, các vị này về hộ niệm lại và đưa đến một kết quả thật quá tuyệt vời. Ban hộ niệm đó đã cho biết lại như vậy: *“Khi đã nắm vững quy luật hộ niệm rồi, chúng tôi áp dụng nghiêm chỉnh, rồi bắt đầu hộ niệm lại, đến nay đã hộ niệm thêm được 42 ca, tất cả đều được thành tựu viên mãn hết...”*. Thật bất khả tư nghĩ.

Quy luật hộ niệm quan trọng vô cùng, sự việc xảy ra với ban hộ niệm bên trên là một chứng minh cụ thể. Đầu tiên, với sơ phát tâm quá mạnh, nhiệt tâm quá cao, họ lặn xả vào việc làm đạo, nhưng không nắm vững những nguyên tắc căn bản, đưa đến sự thất bại ê chề, làm cho nhiều người chán nản, có người đã bỏ cuộc. Sau khi biết rõ về quy luật hộ niệm, làm đúng theo nguyên tắc, thì sự hộ niệm có thành tựu ngay. *“Sau đó chúng tôi hộ niệm được 42 ca, đều được thành tựu viên mãn hết...”*. Một thông tin quá bất ngờ, ngoài dự tưởng!... Khá thú vị!...

Ở Việt Nam sự hộ niệm thật sự có được nhiều thành quả rất tuyệt vời. Sự thành tựu này không thua kém bất cứ một nơi nào khác. Trước đây Diệu Âm đã từng tham gia học hỏi hộ niệm với những người đã biết Pháp Hộ-Niệm lâu rồi. Nhưng khi vào thực tế, hình như sự hộ niệm ở đó cũng chưa được chú trọng mấy. Ví dụ, thường chờ người bệnh sắp chết rồi mới tới khai thị vài câu, khi tắt hơi trong bệnh viện xong mới họp ban hộ niệm lại, chia thành 4 ca, mỗi ca 2 tiếng đồng hồ, tới ngồi chung quanh niệm “A-Di-Đà Phật... A-Di-Đà-Phật...” rồi hỏi hướng công đức và lặng lẽ ra về. Có niệm Phật thì có tốt đấy, nhưng hộ niệm cho hàng phàm phu tội chướng sâu nặng mà lỏng lẻo quá, thì biết bao giờ mới cứu được một người vãng sanh đây?!...

Còn người Việt Nam chúng ta tuy là non trẻ về Pháp Hộ-Niệm, nhưng khi đã hộ niệm thì cẩn trọng hơn, nhiệt thành hơn, chịu khó hơn... Sự khai thị, hướng dẫn, gỡ rối, điều giải... nghiêm chỉnh hơn, thành khẩn hơn. Nhờ vậy mà có được

sự thành tựu cao hần lên một cách bất ngờ!... Thật đáng tuyên dương, đáng tán thán.

(d): Hễ người bệnh tha thiết muốn vãng sanh thì ban hộ niệm sẽ nhận hộ niệm liền.

Đúng hay sai? – (Sai). Cũng sai luôn. Người bệnh tha thiết muốn hộ niệm là điểm rất quan trọng phải có. Nếu người bệnh không hề muốn vãng sanh, dù gia đình có hỗ trợ tốt, thì ban hộ niệm có cố gắng hết mình cũng không hứa phần thành công. Mặt khác, người bệnh tha thiết muốn vãng sanh, nhưng gặp phải người trong gia đình quyết lòng chống đối, thì cũng không thể nào hộ niệm được.

Trong thực tế, có nhiều người bệnh đầu tiên không biết gì về vãng sanh, nhưng nhờ gia đình tin tưởng, hỗ trợ, thành khẩn nhờ hộ niệm giúp đỡ. Ban hộ niệm đến dùng tâm lý, khéo léo giảng giải, khuyến tấn dần dần giúp cho người bệnh ngộ ra rồi phát tâm niệm Phật và sau cùng có được thoại tướng vãng sanh tốt đẹp bất khả tư nghĩ. Điều này cũng thường xảy ra. Đây là những trường hợp đặc biệt, nhờ sự thành khẩn của gia đình mà ban hộ niệm uyển chuyển, cố gắng hết sức đến trợ duyên đôi khi cũng được thành quả tốt. Điểm chính yếu là người bệnh giác ngộ, khởi tâm tin tưởng. Cho nên, gia đình tạo duyên thuận lợi rất quan trọng.

Mong chư vị cố gắng gìn giữ quy luật hộ niệm vững vàng. Hễ quy luật hộ niệm vững vàng thì trên mặt tổng quan duyên lành đã thuận, ban hộ niệm sẽ vui vẻ nhận ca. Pháp Hộ-Niệm sẽ được triển khai giúp người có cơ duyên vãng sanh vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm

(Tọa đàm 188)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin chư vị mở trang 76. Hôm nay chúng ta bàn đến một việc khá phổ thông, đó là:

Vấn đề gia đình người bệnh không tin tưởng Phật pháp.

Gặp trường hợp này ban hộ niệm sẽ làm gì? Đây là một vấn đề rất thường gặp khi đi hộ niệm làm cho cuộc hộ niệm bị thất bại. Vậy thì, khi gia đình người bệnh không tin tưởng Phật pháp, ban hộ niệm sẽ làm sao đây?

(a): Ban hộ niệm nên thường xuyên đến thăm hỏi và khai thị cho họ tin tưởng.

Đúng hay sai? – (Sai). Nếu ban hộ niệm phải đến từng nhà để thăm hỏi và khai thị cho từng gia đình, thì ban hộ niệm đang bỏ tu để đi làm chuyện phan duyên. Thực ra, muốn được hộ niệm, gia đình phải tin tưởng và trực tiếp mời ban hộ niệm, thì ban hộ niệm mới đến hộ niệm được. Có tin tưởng, có mong muốn được hộ niệm, có mời và biết tôn trọng quy luật hộ niệm thì mới có duyên. Nếu một gia đình có người tin có người không tin, thì những người tin tưởng tới gặp và mời ban hộ niệm. Ban hộ niệm dựa vào cái duyên của những người đồng thuận mà đến trình bày với gia đình, khuyến tấn, dẫn giải, hy vọng rằng gia đình sẽ hiểu ra sự quý hóa của sự hộ niệm để trợ duyên cho người thân của họ, còn đòi hỏi ban hộ niệm phải đi tới từng nhà gõ cửa giảng nói thì không đúng, không đúng với luật tự nhiên, không đúng với nguyên tắc làm đạo. Hộ niệm là cứu người bệnh, người thân trong gia đình họ, chứ không phải là quyền lợi của ban hộ niệm. Làm đạo phải thuận duyên mới có kết quả tốt, phan duyên sinh ra nhiều phiền não.

Nếu thấy Pháp Hộ-Niệm cứu người vãng sanh quá vi diệu, chúng ta có thể tìm cách lưu thông Pháp Hộ-Niệm đến khắp nơi, thì điều này đáng được tán thán. Ví dụ như vừa rồi nhiều vị ở Âu Châu phát tâm phổ biến Pháp Hộ-Niệm rộng đến khắp nơi, Diệu Âm vô cùng hoan hỷ và xin thành tâm tán thán. Đây là tâm bố thí pháp, chúng ta vì lợi ích chung cho chúng sanh mà cố gắng làm, chứ không nên nhắm đến từng cá nhân mà làm điều miễn cưỡng.

Tại Việt Nam, đồng bào thân thuộc của chúng ta có hơn 90 triệu người thì việc phát triển Pháp Hộ-Niệm lại càng nên đặc biệt chú ý. Một người vận động không bằng 10 người vận động. 10 người vận động không bằng 100 người, 1.000 người cùng nhau xiển dương. Vài chục năm qua chúng ta đã cố gắng nói về hộ niệm rất nhiều, nhưng thực tại đến nay số người biết về hộ niệm so ra cũng còn quá ít. Có hộ niệm mới có hy vọng vãng sanh thành đạo. Không hộ niệm không có hy vọng thoát nạn, chỉ thấy bị chết chịu đọa lạc mà thôi. Quá thương hại vậy!...

Con người trong thời này quá thiếu căn lành, không biết đường thoát nạn, không tin vãng sanh, ngăn cản sự hộ niệm... là điều vô cùng thương tình đầy tệ hại. Chương ngại này lớn lắm, mong chư vị chú ý lo hóa giải trước.

(b): Ban hộ niệm không được tự ý đến hộ niệm cho người bệnh.

Đúng không? – (Đúng). Hộ niệm phải thuận duyên. Gia đình phải đồng thuận mời ban hộ niệm thì ban hộ niệm mới đến hộ niệm cho người bệnh được, chứ không thể cứ nghe có người bệnh thì ban hộ niệm đến đề nghị hộ niệm mà được. Một người không tin, không muốn vãng sanh thì ban hộ niệm có quyền năng gì mà ép buộc người ta đi vãng sanh?!... Trước đây có vài ban hộ niệm cứ nghe nhà nào có người bệnh thì tới gõ cửa: “Cốc-Cốc... Cốc-Cốc... cho chúng tôi hộ niệm”. Vô tình, không những không hộ niệm được gì, mà còn bị người dân cho là dị đoan mê tín. Rõ ràng, vì quá nhiệt tình mà đã nhận lấy nhiều phiền não một cách vô ích.

Chính vì thế, trong mấy chương trước chúng ta có nói qua, muốn được hộ niệm, đầu tiên phải có người đại diện cho gia đình chính thức tới gặp ban hộ niệm hoặc điện thoại mời, chứ không thể nhờ một người bên ngoài tới gặp mà ban hộ niệm có thể tiến hành hộ niệm được. Một người bạn bên ngoài chỉ có thể làm người giới thiệu, tiền dẫn chứ không thể làm người đại diện cho gia đình người bệnh được.

Hơn nữa, khi được gia đình mời rồi, ban hộ niệm cần yêu cầu tất cả thành viên trong gia đình phải họp lại trong ngày đầu tiên để nghe qua về quy luật hộ niệm. Gia đình phải chấp nhận quy luật này mới có thể được hộ niệm. Quy luật phải vững, niềm tin phải chân thực, cộng với tinh thần trách nhiệm cao mới giúp cho cuộc hộ niệm có hy vọng được thành tựu vậy.

Và hơn nữa, để cho cuộc hộ niệm giảm bớt chương ngại bất ngờ xảy ra, sau khi gia đình chấp nhận tôn trọng quy luật rồi, ban hộ niệm cũng nên hỏi lại người trong gia đình hãy thành thực cho biết, có mục nào cảm thấy khó khăn không thể thực hiện trọn vẹn hay chẳng? Nếu có, ban hộ niệm hãy tìm cách hóa giải giúp đỡ cho họ an tâm không còn lo lắng nữa. Nên nhớ cho, thực sự quy luật hộ niệm không có điều gì đụng chạm đến quyền lợi của gia đình hay gây khó khăn trong sinh hoạt, mà đó chỉ là những tiêu chuẩn căn bản giúp cho mọi người làm theo đúng chánh pháp, ngăn chặn những thói quen sai lầm nguy hại mà thôi.

Pháp Phật không xa rời pháp thế gian đâu, nhưng chúng ta phải cẩn thận vì có nhiều tập tục của thế gian làm ngược lại chánh pháp. Chính vì thế, ban hộ niệm không thể vị nể quá đáng mà làm sai lệch quy luật của Pháp Hộ-Niệm được. Thành thực mà nói rằng, có nhiều lúc chính người thân thuộc trong gia đình của mình ngang ngạnh, lỗ mãng thì mình cũng không dám hộ niệm, huống chi là người ngoài. Đây là sự thực. Vì sao vậy? Đối với một người quyết không tin, khinh thường pháp Phật, thì hộ niệm cho họ không những không có lợi mà còn có thể gây đại họa cho họ, vì dễ tạo cơ duyên cho họ buông lời phi báng pháp Phật mà kết thành tội cực trọng. Một gia đình không thích hộ niệm, người bệnh không hoan hỷ sự vãng sanh, thì hộ niệm sẽ không giúp ích được gì, mà dễ tạo duyên cho họ gây nên tội chương, lại còn sinh ra phiền não. Hơn nữa, luật lệ xã hội không cho phép một ai được quyền xâm nhập vào nhà của người khác mà không có sự đồng ý của chủ nhà.

Xin thưa thực chứ vị, khi một người đã phỉ báng pháp Phật thì đành chịu thua. Người không tin thì vô duyên, nhưng họ chưa thốt lên lời bất kính với pháp Phật thì chưa kết thành tội chướng. Nếu người hộ niệm quá nhiệt tâm, cứ dựa vào tâm từ bi mà phan duyên hộ niệm, thì dễ dàng tạo ra cơ hội cho người ta buông lời thất lễ, bất kính liên quan đến tội phỉ báng pháp Phật, vô tình vì hộ niệm mà làm cho họ tạo nghiệp tội vô cùng nặng nề. Xin phải cẩn thận.

Có một lần Đại Lão Hòa Thượng Tịnh-Không giảng rằng, giữa hai tội: ngũ nghịch và phỉ báng pháp Phật, thì tội phỉ báng pháp Phật nặng hơn rất nhiều.

Ngũ nghịch là những tội ác rất nặng, đối với thế gian khó thoát khỏi tử hình, đối với nhân-quả báo ứng của nhà Phật thì bị đọa đến địa ngục A-tỳ vô gián. Tội ngũ nghịch gồm có: giết cha, hại mẹ, giết A-la-hán, phá hòa hợp tăng, làm thân Phật ra máu. Riêng tội phỉ báng pháp Phật thì luật lệ thế gian không nhắc tới, nhưng tại sao đối với pháp Phật thì quả báo lại nặng nề như vậy?

Thưa chứ vị, Ngũ nghịch là tội ác rất lớn, giết cha hại mẹ... không ai có thể tha thứ được. Nhưng những người tạo nên tội ác này thường khi chỉ làm ra trong lúc có sự bức xúc cực điểm nào đó, hoặc do tâm hôn mê mờ điên loạn nhất thời mà làm nên. Những người này nếu gặp được thiện tri thức khuyên giải, chỉ điểm, họ có thể giật mình tỉnh giấc về tội ác của mình, thành tâm ăn năn sám hối, quyết lòng niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Do lòng chí thành chí thiết niệm Phật quyết lòng cầu vãng sanh thành đạo để cứu độ lại những người họ đã giết hại, họ vẫn có thể chuyển đại tội thành đại phước, họ được vãng sanh theo diện sám nghiệp vãng sanh. Do lòng kiết thành sám hối mà họ chuyển thân phàm này thành thân Phật. Còn những người không có lòng tin, thường rất khó thay tâm đổi tánh, có nói gì nói họ vẫn không tin. Không tin thì không niệm Phật, không nguyện vãng sanh, nên nhất định họ không được vãng sanh. Ngược lại, với cái tâm bất tín, ngang ngạnh, thô tháo họ dễ dàng buông lời chống đối, phỉ báng pháp Phật, phá mất tâm đạo của người khác. Họ chịu cái tội của chính họ rồi, mà còn rước luôn cái tội đoạn mất đường giải thoát của chúng sanh, nên tội chướng vô cùng nặng nề, quả báo vô cùng tệ hại! Chính vì lý do này, Hòa Thượng Tịnh Không nói, giữa hai tội ngũ nghịch và không tin pháp Phật, thì tội bất tín khó được cứu độ hơn.

Trong kinh Phật, có kể câu chuyện về ông vua A-Xà-Thế, giết vua cha cướp ngôi, giam mẫu hậu trong lãnh cung, kết bè với Đề-Bà-Đạt-Đa tìm cách hại Phật, v.v... Ông đã làm nên nhiều điều đại tội thuộc về ngũ nghịch thập ác, quả báo nhất định sẽ là địa ngục A-tỳ. Nhưng cuối đời, được quần thần giảng giải nói ra những sai lầm. Ngài liền tỉnh ngộ, quyết tâm sám hối, quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Ngài được vãng sanh tới Thượng Phẩm Trung Sanh. Đây chính là một cuộc hộ niệm đặc biệt, đã được chính Đức Thế-Tôn nói ra trong kinh Quán-Vô-Lượng-Thọ, trong kinh Vua A-Xà-Thế. Trường hợp vãng sanh này là nhờ ông vua A-Xà-Thế đã tu được căn lành rất lớn từ trong tiền kiếp. Nhờ có căn lành mới khởi phát tín tâm. Có tín tâm nên niệm Phật cầu vãng sanh mới được vãng sanh.

Vậy thì, nếu gặp một gia đình không tin tưởng, nhất là người bệnh không có một chút niềm tin nào về Phật pháp, thì xin chư vị hộ niệm cần phải cẩn thận, đừng nên quá sốt sắng tới hộ niệm mà có thể vô tình gây hại cho họ vậy.

(c): Ban hộ niệm nên mời chư Tăng-Ni tới giảng giải cho gia đình họ hiểu rồi mới hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Sai). Tại sao sai vậy? Vì nếu Phật Tử cứ réo gọi quý Thầy: “Thầy ơi!... Tới giảng cho người này người kia biết Pháp Hộ-Niệm...”, thì quý Thầy có lẽ phải từ chức làm Thầy luôn. Chư vị cần nhớ cho, quý Tăng-Ni có nhiệm vụ của Tăng-Ni, nào là: lo chùa chiền, lo việc tu tập, sắp xếp công việc chung cho chúng đệ tử tu hành... chứ đâu có thể phải lo đến từng nhà, gặp từng người để giải thích. Mỗi người có mỗi nhiệm vụ riêng, chúng ta không được quyền dẫm chân lên nhau mà gây xáo trộn làm mất thanh tịnh của chùa, không tốt.

Chúng ta phát tâm hộ niệm, thì phận sự của chúng ta là chỉ hộ niệm cho người có đủ duyên, còn những vấn đề khó khăn thì nên để cho chính mỗi người phải lo giải quyết lấy, chứ có chi lại giao đến cho quý Thầy. Chư Tăng-Ni có việc làm của Tăng-Ni, chùa chiền có việc làm của chùa chiền, Phật Tử có công việc của Phật Tử, người bệnh có việc làm của người bệnh, gia đình có việc làm của gia đình, tất cả đều phải thuận duyên với nhau mới hộ niệm được. Mong chư vị hãy sốt sắng phát tâm đi hộ niệm. Hãy nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm cho thật kỹ để chúng ta có dịp cứu giúp nhau. Hộ niệm để thành tựu cho một người vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc công đức vô lượng.

Hiện tình hộ niệm ở nước ngoài còn yếu kém lắm, lâu lâu mới nghe một tin có người Việt Nam chết. Nhưng đợi chết rồi mới tìm đến ban hộ niệm thì cũng quá muộn rồi. Khả năng hộ niệm vốn đã yếu kém rồi, nay lại nhận thêm một ca hộ niệm để nhìn thấy thất bại mới. Thật đáng chua xót vậy! Vấn đề rõ ràng chính là Pháp Hộ-Niệm bên ngoài ít người biết qua. Ít hộ niệm thì ít kinh nghiệm, khi đối diện với sự thực rồi thì mới thấy chính mình còn quá yếu. Chính vì vậy, xin vỗ tay tán thán những vị ở Âu Châu phát tâm phổ biến Pháp Hộ-Niệm đến khắp nơi. Vỗ tay tán thán những vị ở Bắc Mỹ phát tâm lập lên trang Zoom trực tuyến qua Internet để học hỏi về hộ niệm. Những phát tâm này vô cùng lợi lạc. Cầu mong cho nhà nhà, người người đều biết đến Pháp Hộ-Niệm, để có thêm thật nhiều người được phước phần vãng sanh Tịnh-Độ.

Tu tập cần phải kiên trì, nhẫn nại. Phát tâm làm đạo cần cố gắng hoàn thành. Hộ niệm cần phải nghiên cứu rút tỉa kinh nghiệm. Có những kinh nghiệm vô cùng quý báu, nhất là kinh nghiệm từ Việt Nam, mà người hộ niệm cần nên học tập. Chúng mình ở đây nói thì hay, chứ chưa chắc gì thực sự hay bằng những người đã từng trải nghiệm qua nhiều lần hộ niệm đâu nhé.

Tu hành đừng bao giờ nói đủ nhé chư vị. Một khi nói đủ thì lộ ra tâm thương mạn. Vương phải tâm thương mạn là vương vào một đại thất bại trên đường tu học. Xin thưa với chư vị, khi đối diện với sự thực rồi dù có tỉnh ngộ thì cũng quá muộn màng. Một cuộc hộ niệm bị thất bại thường được đổ thừa cho đủ thứ lý do,

nhưng có một lý do cũng cần nên đề cập mà ít khi được nêu ra, đó chính là kinh nghiệm quá yếu của người hộ niệm.

Nhận lãnh một pháp cứu người vãng sanh thành đạo không thể xem thường được. Tất cả chúng ta không ai dám nói rằng mình đã đủ khả năng đâu nhé. Đây chính là tinh thần tu học kiên cố bất thoái, tiến mãi tiến mãi đến chỗ hoàn thiện đường giải thoát vậy.

Mong chư vị cố gắng phát tâm vững mạnh, chúng ta cùng phát tâm hộ niệm giúp nhau vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Đề Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm

(Tọa đàm 189)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin mở trang 76, vấn đề số 7:

Vấn đề gia đình cản trở, nhưng người bệnh lại muốn được hộ niệm:

Vậy thì chúng ta phải làm sao đây? Vấn đề này quan trọng đối với người bệnh, chứ không phải là chuyện nan giải đối với người hộ niệm, vì đối với người hộ niệm hễ thuận duyên thì hộ niệm, nếu không thuận duyên thì chúng ta cũng đành cảm thán mà than rằng, không thể hộ niệm được, cơ hội vãng sanh của người bệnh đành phải mất.

(a): Người bệnh có thể làm tờ di chúc rõ ràng, giao quyền hộ niệm cho ban hộ niệm.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Đây cũng là điều cần nhắc nhở cho chính chúng ta. Những người lớn tuổi, thường bị bệnh nên làm di chúc, kêu con cái tới thăm thì với chúng trước đi:

- Các con nên nghe lời mẹ, chết sống là chuyện thường tình. Mẹ niệm Phật quyết lòng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Các con thương mẹ, thương cha hãy nghe lời, đừng cản trở...

Hãy nói trước đi. Thường thường gia đình nào, không nhiều thì ít, đều có trở ngại này. Biết được điều này nên lo tính toán trước, mới có thể giải quyết được.

Cách đây mấy năm, người ta kể lại có một trường hợp như vậy, một vị Sư kia đến ngày vãng sanh, Ngài nghĩ rằng các đệ tử chưa vững đạo lắm, dễ dàng thương tiếc mà khóc than, có thể làm cho Ngài động tâm mà trở ngại chuyện vãng sanh. Ngài âm thầm viết một lá thư báo rằng Ngài đi vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, rồi lén tắt cả mọi người đi vào nhà chứa xe, quét dọn sạch sẽ, rồi ngồi trong một thùng giấy đã chuẩn bị sẵn rồi vãng sanh luôn. Đệ tử không ai hay biết. Bỗng dưng thấy vắng Sư Phụ nên chạy tìm khắp nơi, đến sau cùng vào nhà để xe mới phát hiện ra Sư Phụ đã ngồi vãng sanh trong trong một thùng giấy rất lớn.

Đây là người niệm Phật tự tại vãng sanh. Chúng ta không dễ gì được vậy đâu. Một người xuất gia, tu Tịnh-Độ, đã biết trước ngày giờ ra đi, nhưng xét thấy hàng đệ tử chưa vững đường đạo, chưa biết hộ niệm, có thể vì quá thương tiếc mà tạo nên sơ suất, nên mới tính kế an toàn bằng cách lặng lẽ ra đi. Chúng ta có làm được như Ngài không? Nếu thấy mình không được như vậy, thì phải lo bề hộ niệm cẩn thận mới được.

Trong ngày người Cô của Diệu Âm vãng sanh, có một vị Thầy đến hộ niệm đã kể lại một chuyện như vậy: Có một vị Sư Phụ kia viên tịch, chung quanh có 6 vị đệ tử vì quá thương tiếc Sư Phụ, nên cứ ôm, nắm, níu, kéo, khóc than mãi:

- Sư Phụ ơi!... Đừng bỏ chúng con. Sư Phụ đi rồi chúng con không biết đâu nương tựa, Đạo Tràng không ai lo, Phật Tử không còn ai hướng dẫn...

Các vị đệ tử cứ thế mà tiếp tục lăn qua trở lại thân xác của Sư Phụ, cố gắng hô hấp đủ cách mong cho Sư Phụ sống lại...

Một vị Sư Phụ chân chánh tu hành, rất từ bi, hết lòng yêu thương chăm sóc cho hàng đệ tử. Nhưng vì tình cảm quá sâu đậm, các vị đệ tử quá thương mến Sư Phụ mà không kềm chế nổi sự bi thương trước cảnh ra đi, nên mới xảy ra tình trạng này, làm cho sau cùng thân tướng của vị Sư Phụ không được tốt đẹp. Đây là do tình thương mà gây nên chướng ngại. Người xuất gia mà không chuẩn bị hộ niệm vẫn bị trở ngại, thì đối với chúng ta, hàng Phật tử tại gia nghiệp nặng chướng sâu, nếu cuối cùng con cái thương mến, cứ than khóc, nắm, níu, lôi, kéo... là cả một đại họa. Vậy thì, mỗi người phải tự lo trước để tránh ách nạn này.

*(b): Người bệnh phải tự dàn xếp ổn thỏa việc gia đình, tự hóa giải sự cản
ngăn.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). Chuyện gia đình thì chỉ có gia đình giải quyết lấy, chứ không còn cách nào khác hơn. Nếu cần cũng có thể nhờ ban hộ niệm tới giải thích để gia đình được rõ hơn và hiểu thấu vấn đề. Cũng có thể nhờ bạn bè, người quen tới khuyên nhủ, vì nhiều khi chính người trong gia đình lại khó khuyên bảo nhau. Nhưng dù sao thì chính người bệnh cũng phải lo lấy chuyện gia đình của mình, đừng để lâm vào tình huống con cái trong gia đình không cho phép người ngoài vào nhà thì ban hộ niệm cũng đành chịu thua. Tờ di chúc có ảnh hưởng khá lớn để hóa giải vấn đề này.

Cho nên, chính người bệnh phải tự dàn xếp ổn thỏa việc gia đình. Chết trong bệnh viện con cái không thể quây phá được, nhưng hộ niệm lại khó khăn. Thực sự từ trước đến nay, chính Diệu Âm này chưa thấy qua có người hộ niệm trong bệnh viện mà được thành công tốt đẹp. Có nghe một vài thông tin nói qua hộ niệm trong bệnh viện được vãng sanh, nhưng khi kiểm lại kỹ thì vẫn thấy có những điều trở ngại. Nên nhớ, hàng phàm phu nghiệp nặng như chúng ta một khi nằm xuống có rất nhiều chướng ngại, không cho phép chúng ta an tịnh được đâu. Tâm trí hỗn loạn, kinh hoàng, hoảng sợ, vướng mắc đủ điều, nói chung không chủ động được gì cả. Ngược lại, chúng ta còn bị thụ động trước nghiệp chướng, bị nghiệp chướng làm chủ dẫn dắt vào những đường khổ nạn ở đời sau. Chính sự khổ nạn này thể hiện ra bằng cái thân tướng xấu ác của người ra đi.

Có nhiều người cho rằng thân xác là thứ vật chất vô thường, vài hôm nữa sẽ thiêu đốt thành tro bụi thì cần gì phải chú trọng đến thoai tướng, điều quan trọng là sự tu chứng của cái tâm. Lý luận kiểu này bị thiếu căn bản rồi! Phật dạy, tất cả đều do tâm tạo. Người thế gian còn nói được câu: “Tướng tùy tâm sinh, tướng tùy tâm diệt”. Cái tâm bị đau khổ thì thể hiện ra thân tướng xấu ác. Nhất định một người chết đi để lại thân tướng xấu, là hiện tượng báo cho biết đời sau của người đó bị khổ nạn. Chính vì thế, khi hộ niệm cho một người mà sau khi ra đi họ để lại thân tướng tốt đẹp, thì đầu tiên báo cho chúng ta biết rằng, lúc xả bỏ báo thân tâm hồn của họ được an tịnh. Tâm an tịnh sẽ đi về những cảnh giới an tịnh. Đây đúng là một sự thành tựu nào đó, vãng sanh hay không chúng ta chưa vội bàn tới, nhưng ít gì họ cũng vượt qua tam ác đạo rồi. Đây là niềm vui lớn lao đầu tiên. Đời này hàng vạn người chết, đâu có tu hành hay không, cũng không dễ gì tìm được một thoai tướng tốt đẹp tương tự. Nghĩa là, khi chết đi, đời sau lấy lại được thân người không phải dễ dàng!

Cho nên, một người sau khi ra đi có thân tướng mềm mại, sắc mặt tươi cười là cả một sự chứng minh hùng hồn cho Pháp Hộ-Niệm vi diệu. Mới đây ở Thái-Lan, có một vị Sư tịch qua hơn 2 tháng trời mà thân xác vẫn còn mềm mại tươi hồng, sắc mặt của Ngài vẫn còn nguyên vẹn nét mỉm cười. Thật bất khả tư nghị! Nếu vị này mà niệm Phật cầu vãng sanh, thì chắc chắn Ngài đã vãng sanh phẩm vị không thể thấp được, nhất định một đời thành Phật. Nhưng nếu Ngài không niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì với tướng lành này cũng xác

minh được sự tu hành của Ngài đã có thành tựu, hoặc được sanh về các cõi lành: Dục-Giới, Sắc-Giới, Vô-Sắc-Giới, hoặc cũng có thể đã vượt tam giới đắc Thánh Quả A-la-hán tùy theo mức tu chứng. Người tu hành sau cùng được như vậy để có mấy ai.

Vì thế, niệm Phật vãng sanh và tự lực tu chứng có chỗ khác nhau. Niệm Phật được Phật lực gia trì mà băng ngang qua nghiệp chướng, vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc một đời viên mãn đạo quả, đường tu hành dễ dàng thẳng tắt. Tự lực tu chứng thì phải tự mình vượt qua nghiệp chướng, từng cấp để tiến lên. Cách tu hành này chư vị thượng căn có thể thực hiện được, còn hàng phàm phu thì vô phương thành tựu, quá khó khăn để vượt qua cái ách nạn sanh tử luân hồi.

(c): Nếu cần, người bệnh có thể nhờ đến pháp luật bảo vệ bản di chúc, buộc mọi người trong gia đình phải thi hành di chúc.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Nhiều quốc gia trên thế giới có luật lệ bảo vệ tờ di chúc. Ví dụ tại Úc tờ di chúc được JP ký nhận thì được coi như một văn kiện pháp lý, được pháp luật bảo vệ. (Ghi chú: JP viết tắt cho Justice of The Peace, tạm dịch là người được quyền thi thực). Có tờ di chúc được sự hỗ trợ của luật pháp, nương theo đó ban hộ niệm cũng dễ khuyên tấn gia đình, con cái nên vâng lời cha mẹ, tuân theo ý nguyện cuối cùng của người ra đi, một là làm tròn hiếu nghĩa, hai là nhờ thế mà việc hộ niệm được an ổn hơn, tránh nhiều điều trở ngại bất ngờ, giúp cho người ra đi có hy vọng vãng sanh thành đạo.

Ở đây chúng ta chỉ nói về tổng quát, mong giảm thiểu những chướng ngại, chứ đi vào thực tế thì có nhiều trường hợp rất khó khăn, nhất là những gia đình chưa biết gì về hộ niệm, họ cứ chấp vào những tập tục của thế gian mà thường phá hỏng cơ hội thoát nạn của người thân. Ví dụ, trước đây có một lần hộ niệm, người bệnh có tu học Phật, nhưng thường nói những lời này:

- Khi cần thiết, ban hộ niệm hãy tới niệm Phật vài câu là tôi vãng sanh thôi.

Người nói ra lời này chứng tỏ rằng hoàn toàn chưa biết gì về hộ niệm, cộng thêm chút ít tính tự mạn nên xem thường Pháp Hộ-Niệm, không chịu nghiên cứu đến Pháp Hộ-Niệm làm chi, không cần biết đến quy luật vãng sanh có những gì... Thật quá coi nhẹ chuyện vãng sanh, nên sau cùng ban hộ niệm đến khuyên nhắc điều gì cũng không chịu làm theo. Hành tởi không chịu kiêng cử, mới bước vào nhà thì người hộ niệm muốn chóng mặt vì mùi xào nấu có chất ngũ tân xông lên tanh tưởi nồng nặc. Dặn dò cấm cử sát sanh, thì con cái đi bắt cua về luộc để cha mình ăn cho thoải mái trước khi chết, v.v... Vậy thì làm sao hộ niệm được đây?... Nếu có liên hệ thân thuộc, có tình cảm với nhau, nhiều lần cũng chỉ đến thăm hỏi vài lời, chứ làm sao có thể hộ niệm cho họ vãng sanh đây?

Chư vị hãy chú ý điều này, người còn dùng ngũ tân, chất chứa hành tởi trong nhà thì khó lòng được chư vị Thiện-Thần Hộ-Pháp bảo vệ giúp đỡ. Người chưa biết đã dùng qua còn có thể tha thứ. Khi biết rồi thì hãy bỏ đi, nếu tiếp tục thì biến

làm lỗi thành tội lỗi. Tội thượng mạn ngang ngạnh này tự rước lấy khổ nạn về sau, khi ra đi bị tứ bề thọ địch, đành chấp nhận thương đau vậy thôi.

Ở Việt Nam, có một vùng chuyên trồng hành tỏi, nhà nhà đều trồng hành tỏi. Tại làng đó có hàng ngàn người bị mù lòa, cuộc sống vô cùng khổ cực. Nếu đến hộ niệm cho một người trong làng đó vãng sanh là cả một vấn đề khó khăn. Chư Hộ-Pháp muốn giúp đỡ cho họ cũng đành thờ dài thất vọng! Nhiều đoàn cứu trợ thường đến giúp đỡ, nhưng chỉ giúp chút ít về cơm áo gạo tiền, chứ đường giải thoát làm sao giúp được! Thật là một cộng nghiệp vô cùng đáng thương vậy!

Trở lại vấn đề di chúc. “*Nếu cần, người bệnh có thể nhờ đến pháp luật bảo vệ bản di chúc, buộc mọi người trong gia đình phải thi hành di chúc*”. Có trường hợp cần đến pháp luật bảo vệ, có trường hợp không cần. Ví dụ trong gia đình con cái hiếu thảo, có tu học Phật, biết vâng lời cha mẹ, thì cần chi đến pháp luật chi phối. Nếu gặp phải những trường hợp nghịch chống quá nặng, thì nhờ đến luật pháp bảo vệ hầu hy vọng có thể giải quyết được phần nào chướng ngại để cầu cho cuộc hộ niệm được thành tựu vậy thôi, chứ còn cách nào khác hơn.

(d): Tất cả chướng ngại cần nên giải quyết ổn thỏa, thì ban hộ niệm mới có thể hộ niệm được.

Đúng không? – (Đúng). Đây là đáp án tổng kết. Khi trong gia đình có sự trở ngại, vợ tin chồng không tin, chồng tin vợ không tin, con cái không tin tưởng, v.v... Vương phải chướng nạn này, xin khuyên rằng người bệnh phải sớm lo toan giải quyết trước. Muốn giải quyết vấn nạn này, đầu tiên người bệnh phải tin tưởng và quyết lòng thực hiện đường vãng sanh của mình. Điều này quan trọng lắm. Chính người bệnh phải quyết tâm mới được. Tâm lực mạnh vượt thoát nghiệp chướng vậy.

Hiện giờ chúng ta vừa có một đường Zoom trực tuyến nói về hộ niệm. Đây là điều quá may mắn. Có được phương tiện này hay vô cùng, giúp chúng ta có rộng cơ hội giải quyết khá nhiều điều khó khăn. Khó khăn của người cũng có thể là khó khăn của chính ta, cần phải lo tránh trước. Ưu điểm của người cũng là điểm chúng ta cần phải thu thập. Sự hộ niệm được chia sẻ với nhau thực sự là điều may mắn cho mọi người muốn phát tâm hộ niệm hoặc muốn được hộ niệm vãng sanh.

Mong chư vị cùng phát tâm tham gia để cùng nhau học hỏi, cùng nhau tu tập, cùng nhau trau dồi khả năng hộ niệm càng ngày càng tốt hơn. Cầu nguyện cho chúng sanh hưởng được nhiều lợi ích hơn nữa, nhiều người được vãng sanh hơn nữa từ Pháp Hộ-Niệm này.

A-Di-Đà Phật.

ĐỂ HIỂU THẤU HÀNH ĐÚNG PHÁP HỘ-NIỆM

(Tọa đàm 190)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2
Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Hôm nay chúng ta bắt đầu nói về vấn đề thứ 8 của chương 4.

Muốn cuộc hộ niệm tránh nhiều trở ngại thì tờ di chúc rất cần thiết. Những gì cần ghi trong di chúc?

Mục này hướng dẫn chúng ta những gì nên ghi trong tờ di chúc. Hẳn nhiên mỗi gia đình có một hoàn cảnh riêng. Chúng ta nêu ra đây tất cả những điều có liên quan đến hộ niệm, rồi tự mỗi người xem xét điều gì cần ghi, điều gì không cần đến đối với chính ta. Như ngày hôm qua chúng ta có nói qua, tờ di chúc rất quan trọng, nhất là đối với một gia đình con cái bất đồng, không thống nhất với nhau về vấn đề hộ niệm.

(a): Tờ di chúc nên có người làm chứng và con cháu đồng ký thuận.

Đúng không? – (Đúng). Tờ di chúc viết ra xong nên kêu con cái tới họp: “*Mẹ viết như thế này, mong tất cả các con, anh em trong nhà hãy đồng thuận cho mẹ vui vẻ an lòng nhé...*”. Có được như vậy thì ban hộ niệm sẽ vững tâm và chính mình cũng sẽ vững tâm hơn là âm thầm viết. Tất cả đều nên minh bạch, giải tỏa trước những gút mắc mới tốt, tránh tình trạng cha mẹ thì bệnh nằm thờ phì phèo, con cái thì không tin, quyết lòng chống phá hộ niệm. Có nhiều trường hợp cũng đành phải ngậm đắng nuốt cay thôi!...

Tờ di chúc là lời trăng trối với con cái, hãy trăng trối trong lúc còn tỉnh táo, còn nói lên được những ước vọng tha thiết của mình, còn phân trần được những điều phải trái, khuyến tấn con cái nên làm tròn đạo hiếu của một người con. Tờ di chúc thực sự đóng góp rất tích cực để hóa giải chướng ngại trong gia đình. Nếu sơ ý, con cái cưỡng chế trong lúc mình quá yếu đuối thì rất khó khăn để hóa giải tình thế. Gặp phải trường hợp này ban hộ niệm cũng đành chịu thua.

(b): Nếu cần, tờ di chúc nên được chính quyền thị thực để hợp với pháp lý.

Đúng không? – (Đúng). Nếu cần, có nghĩa là không phải bắt buộc. Những gia đình có con cháu hiếu đễ, biết vâng lời, có hiểu đạo, ủng hộ việc hộ niệm thì có thể không cần đến việc thị thực của pháp lý. Tờ di chúc chỉ cần con cái trong gia đình đồng thuận ký vào là được. Ngược lại, một gia đình có con cái không biết đạo, sự nghịch chống có tính quá căng thẳng, cũng cần nhờ đến chính quyền thị thực để tờ di chúc được mạnh hơn, có sự hỗ trợ tích cực hơn, hầu tránh bớt những điều chướng ngại đáng tiếc. Nói chung, người quyết lòng vãng sanh thì cần cố gắng hết sức tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất cho việc hộ niệm để có thêm cơ hội được thành tựu vậy.

(c): *Nêu rõ ý nguyện vãng sanh Tịnh-Độ của mình, yêu cầu con cháu hỗ trợ.*

Đúng không chư vị? – (Đúng). “*Mẹ một đời niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ. Các con ơi!... Cái thân xác này ai cũng phải có một ngày xả bỏ. Khi xả bỏ thân xác này, mẹ quyết lòng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc. Đây là ý nguyện lớn nhất của mẹ, mong các con hỗ trợ cho mẹ đường vãng sanh, giúp cho tâm nguyện của mẹ được thành tựu*”.

Nêu rõ ý nguyện vãng sanh Tịnh-Độ là điều quan trọng, cần phải ghi rõ để con cái biết rõ mục đích tu hành của mình. Những điều này căn bản, cụ thể, không phải là lý thuyết xa vời đâu.

(d): *Khuyến tấn con cháu tin tưởng Phật Pháp, cùng nhau niệm Phật hộ niệm.*

Đúng không? – (Đúng). Tất cả những vấn đề này đều đúng. Khuyến tấn con cháu tin tưởng Phật Pháp là điều vô cùng quý hóa. “*Các con ơi!... Cuộc đời này vô cùng ngắn tạm, nhìn vào tưởng là thực nhưng sau cùng cũng chỉ là vô thường giả tạm. Các con hãy lo tu hành để tìm đường giải thoát nhé...*”.

Tìm mọi cách để khuyên nhắc, hy vọng chúng ngộ ra con đường tu hành, thông cảm cho cha mẹ, hỗ trợ mình khi ra đi, hoặc ít ra cũng giảm bớt sự ngang ngạnh chống phá. Thừa thực với chư vị, có những gia đình đồng thuận, có những gia đình nghịch chống nhau gây ra nhiều cảnh khó khăn. Gia đình này cha mẹ biết tu hành thì con cái chống phá. Gia đình kia con cái biết tu hành thì cha mẹ lại không biết gì về đường đạo. Đây cũng là chuyện bình thường. Tục ngữ thế gian có câu: “Trẻ đi ra, già đi vô”, tuổi trẻ nông nổi, chưa hiểu sự vô thường nên xông xáo ra ngoài xã hội tranh danh, đoạt lợi, kiếm tiền, lập nghiệp... Khi trở về tuổi già, nhìn lại cuộc đời như một tấn tuồng giả huyễn! Thức ngộ ra cảnh vô thường, mới lo tìm cách tu hành, tìm đường giải thoát. Nhưng thực tế, trong cuộc sống thế gian có rất nhiều trường hợp trái ngược, khá oái oăm! Tuổi trẻ như con cháu lại ngộ đạo trước, sớm lo việc niệm Phật cầu vãng sanh, trong khi người làm ông bà, cha mẹ vẫn tiếp tục mê muội, cứ bám lấy cảnh khổ nạn vô thường. Tất cả đều do căn lành của mỗi người vậy thôi.

Cho nên, “*Khuyến tấn con cháu tin tưởng Phật pháp, cùng nhau niệm Phật hộ niệm*” là điều đáng làm. Nếu một gia đình con cái đồng thuận hỗ trợ, tìm cách

hộ niệm cho cha mẹ là một đại phước báu trên đời. Nhiều người làm cha mẹ, khi thấy con cái tu hành lại chống đối thì thật là điều đáng buồn cười! Tuổi đã già nua mà chưa tỉnh ngộ ra cảnh vô thường giả huyễn, lại chống đối việc tu hành giải thoát, là do nghiệp chướng của mình quá nặng, tâm trí quá mê, đến nỗi tới những ngày giờ cuối cùng của cuộc đời mà vẫn chưa nhận ra điều gì đúng, điều gì sai, thì còn cơ hội nào để cứu lấy mình nữa. Ôi!... Tự mình đưa mình vào ngõ cụt, tự rước lấy khổ nạn vậy thôi.

(e): Nếu người nào không tin thì khuyên vì lòng hiếu nghĩa đừng gây trở ngại việc hộ niệm.

Đúng hay sai? – (Đúng). Chính vì thế, nếu trong gia đình có người tin có người không tin, thì chính mình phải cố gắng rất nhiều để tìm cách khuyên bảo những người không tin hồi đầu niệm Phật tu hành. Điều này đôi lúc vô cùng khó khăn đấy, chứ không đơn giản đâu, vì phải có căn lành mới phát khởi được niềm tin, nhất là Pháp Niệm Phật cầu sanh Tịnh-Độ. Chúng ta một mặt tâm lý khuyên giải, một mặt niệm Phật hồi hướng công đức, thành tâm cầu Phật gia trì, mong cho con cái hiểu ra sự quý báu của sự hộ niệm mà ủng hộ, hay ít ra cũng không cản trở. Tất cả đều phải thuận duyên, không duyên đành phải chịu thua thiệt.

Như hôm qua chúng ta có kể lại câu chuyện một vị Sư Phụ rất hiền từ, nhưng quên dặn dò việc hộ niệm, để cuối cùng khi ra đi bị hàng đệ tử vì quá thương xót nên cứ ôm nắm níu kéo mà bị lâm nạn. Chính một trong những người đệ tử, sau khi biết qua Pháp Hộ-Niệm đã đau lòng kể lại câu chuyện này cho Diệu Âm nghe. Một đời tu hành, tạo được tình cảm thương mến nhau quá đậm đà, nhưng chính tình cảm này thường vô tình làm hại cho nhau. Thật quá đáng tiếc và đau thương vậy!

Cho nên, chư vị hãy cố gắng lo trước đi để tạo được thuận duyên cho mình vãng sanh, chứ ban hộ niệm không có quyền tự động vào nhà mình để hộ niệm đâu.

Trước đây Diệu Âm có một dịp được đi hộ niệm cho một người bị tai nạn lưu thông ở Việt Nam, nạn nhân được đưa vào bệnh viện cấp cứu, nhưng bệnh viện báo cho biết không cứu nổi. Gia đình có biết về Phật pháp, biết qua Pháp Hộ-Niệm nên quyết định đưa về nhà để lo bề hộ niệm. Người nhà hay tin Diệu Âm đang về Việt Nam, nên từ rất xa mướn xe tới khẩn thiết mời Diệu Âm đến giúp sức. Khi tới nơi thấy nhiều người đang cùng nhau niệm Phật hộ niệm cho người bệnh đang trong cơn thở dốc từng hơi một ở giây phút cuối cùng. Cuộc hộ niệm này có một chướng ngại rất lớn, đó là gia đình cứ tiếp tục thay phiên nhau làm hô hấp nhân tạo trên thân xác nạn nhân đang hấp hối, để mong kéo dài sự sống chờ một người con ở xa đang trên đường về. Việc làm này là một đại cấm kỵ trong Pháp Hộ-Niệm, nhưng gia đình quyết làm như vậy, bất chấp mọi lời khuyên can. Đây là vì tình cảm quá nặng mà tạo nên cơ cảnh thương tâm. Trách người ta thì không trách được, nhưng hộ niệm thì đành phải bị thất bại. Mong cho mọi người

nghe được chuyện này, hãy sớm nghiên cứu Pháp Hộ-Niệm, để biết điều gì cấm kỵ, điều gì phải làm hầu cứu giúp nhau thoát ách nạn vậy.

“Nếu người nào không tin thì khuyên vì lòng hiếu nghĩa đừng gây trở ngại việc hộ niệm”. Làm hộ hấp nhân tạo cho nạn nhân đang hấp hối là điều đại trở ngại. Những quy luật hộ niệm này cần nêu ra cho mọi người biết. Nên khuyên con cái hãy nghe lời Phật dạy, đừng nên khóc lóc, đụng chạm vào thân thể của người vừa mới chết để tránh người chết bị cảnh đau đớn rợn người. Khi biết Pháp Hộ-Niệm rồi, chúng ta mới thấy thế gian vô tình làm nhiều điều sai lầm lắm. Thật tội nghiệp cho những người đã chết mà bị đụng chạm! Thật tội nghiệp cho người khi lâm chung mà con cháu khóc than. Thật quá tủi thân cho những người trong giây phút cuối đời không được niệm Phật hộ niệm trợ duyên, mà con cháu cứ lo coi ngày giờ chôn cất, tìm cách phá trùng tang, không cho linh hồn cha mẹ mình trở về vì sợ gây hại con cháu, v.v... Thật sự người thế gian vô tình làm đủ trò sai lầm khiến cho người chết đã bị ách nạn lại càng chịu nạn nặng thêm. Mong cho những ai nghe được lời này hãy mau mau thức tỉnh, để tìm cách cứu giúp nhau, giảm bớt cảnh tình thương đau!

(f): Cần chọn trước một ban hộ niệm để lo liệu và quyết định việc hộ niệm.

Đúng không chư vị? – (Đúng). Một điều cần chú ý ở đây là *“Một ban hộ niệm”*. Nhiều người quá cẩn thận tìm đến 5-6 ban hộ niệm, tưởng vậy là an toàn, nhưng không ngờ chính vì quá nhiều ban hộ niệm đôi khi cũng gây nhiều trở ngại, vì không ban hộ niệm nào tự chủ sắp xếp, điều hành việc hộ niệm. Vậy thì, việc hộ niệm cần nên có một ban hộ niệm chính chịu trách nhiệm, và mọi vấn đề liên quan đến hộ niệm cần được trình bày với ban hộ niệm chính để họ lo liệu và quyết định mọi việc mới tốt. Đừng nên tìm nhiều ban hộ niệm mà không có ban nào chính thức nhận lãnh trách nhiệm điều hành mọi việc. Nếu gia đình sợ ý, không nhạy cảm về việc này, cuộc hộ niệm cũng có thể dễ bị thất bại. Ví dụ như trước đây, có một cuộc hộ niệm, gia đình mời Diệu Âm tới hướng dẫn khai thị, nhưng Diệu Âm vô cùng lưỡng lự, không dám mạnh dạn nhận lời, vì ở đó đã có các vị khác đảm trách rồi, các Ngài đã lập quy trình theo dõi để hướng dẫn, chúng ta không nên quá sốt sắng mà dễ làm cho người bệnh hoang mang, người hộ niệm cũng rối lên. Vì thế, Diệu Âm đề nghị phải thông qua ban hộ niệm đang thường trực hộ niệm trước, khi các Ngài đồng ý cho phép, thì sự cộng tác mới đúng pháp.

Chư vị nên nhớ cho, sự trật tự về hộ niệm phải được tôn trọng thì cuộc hộ niệm mới dễ thành công. Mỗi người có một trách nhiệm, người không có trách nhiệm hãy nhiếp tâm niệm Phật cầu Phật gia trì là được rồi, đừng nên tự động xen vào nhiều việc quá mà làm rối tung lên, có thể đưa đến hiệu quả không được hay lắm. Người khai thị lo phần khai thị, người hộ thất lo phần hộ thất, người điều hành chia phiên lo việc điều hành chia phiên, v.v... mỗi người một phận sự, lo cho tròn phận sự của mình mới tốt. Một cuộc hộ niệm mà người nào cũng lấn lên khai thị, kẻ nói lên người nói xuống, kẻ chỉ đường này người dẫn đường kia... Nếu quy luật hộ niệm không vững rất dễ đưa tới tình huống rối ren. Gặp phải trường hợp những người chưa vững về hộ niệm, họ thấy ai cũng lên khuyên được,

thì họ cũng sốt sắng đứng lên khuyên, dễ dàng kéo người bệnh lạc mất đường vắng sanh, vô cùng nguy hiểm!

Cho nên, người hộ niệm cần phải tôn trọng quy luật hộ niệm, nhất định phải tránh tình trạng tự phát vô ý thức. Nếu sơ ý, người bệnh dễ rơi vào tình trạng hoang mang, rối mù, không biết phải nghe theo ai. Một cuộc hộ niệm thiếu sắp xếp, mất trật tự khó có thể thành công là nguyên nhân này vậy. Một người dẫn có tu hành, nhưng không nghiên cứu về hộ niệm thì cuối cùng vẫn gặp phải nhiều chướng ngại, sự vắng sanh cũng không phải dễ dàng đâu nhé.

Cầu mong tất cả chư vị đều được thuận buồm xuôi gió trên đường vắng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, một đời thành tựu đạo quả.

A-Di-Đà Phật.

Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm

(Tọa đàm 191)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin tiếp tục nói về những gì cần nên ghi trong tờ di chúc. Đây chẳng qua là sự nhắc nhở cụ thể cho những ai muốn làm di chúc. Xin mở trang 77, hôm nay chúng ta nói đến câu:

Câu 8(g): Nên phân chia tài sản rõ ràng cho con cháu trước.

Đúng hay sai? – ***[Đúng]***. Người không có tài sản thì lấy gì mà chia, còn người tài sản nhiều quá, nên chia trước đi, phần này đưa lớn, phần kia đưa nhỏ, rõ ràng minh bạch. Cách đây mười mấy năm, có một vị kia khi ra đi mà không chịu chia tài sản trước. Đến khi chết rồi, người mẹ thì còn nằm trong quan tài tại nhà chưa kịp chôn, mà con cái cứ lo tranh cãi nhau về tài sản. Trong lúc con cái kình cãi với nhau về tài sản, thì cái thân xác người chết ói máu ra, đồng thời phun ra luôn cả phân đầy khắp quan tài. Đây là một chuyện có thực. Xin chư vị nhớ cho, chết rồi không có nghĩa là hết đâu nhé.

Tại sao thân xác người đã chết trước sự tranh chấp với nhau về tài sản của con cái thì ói máu ra, lại phun phân ra vậy? Phải chăng thân xác thì đã chết, còn linh hồn thì vẫn sống, còn thấy những việc bất hiếu của con cái mà uất hận đến tột cùng mà sinh ra như vậy chăng?! Vấn đề này, đầu tiên là chính người chết còn vương mắc, không chịu buông xả thế trần. Vương phải điều này, dù có hộ niệm cũng phải chịu thất bại. Vì tâm còn chấp vào tài sản, còn vương bận con cái thì phải mất phần vắng sanh vậy. Nhưng trong sự mê chấp này, nếu không có nghịch

duyên tạo nên sự bức xúc thì ách nạn vẫn có phần nhẹ hơn. Còn đã mê chấp rồi, mà con cái bất hiếu, không thuận hòa nhau, không lo hộ niệm, lại tranh chấp nhau tạo ra sự phần nộ, thì ách nạn của người chết trở thành vô cùng tồi tệ!...

Thế gian thường nói, tình thương mà thiếu trí huệ thường gây nhiều họa hại. Một người thương yêu con cháu, suốt đời tạo lập tài sản để lại cho con cháu, nhưng không biết tu hành, thì chính con cái với khối tài sản làm cho mình bị đại nạn. Đại nạn rồi thì sân khuê cộng thêm căm phẫn, bức xúc, tình mẹ con một đời dễ dàng biến thành oán thân trái chủ trong tương lai là vậy đó. Xin chư vị cẩn thận. Có gia tài, sản nghiệp lớn nhiều khi chưa hẳn là tốt đâu.

Câu 8(h): Dặn dò vấn đề giảm chế chất morphine để tránh tình trạng mê man bất tỉnh.

Đúng không? – **[Đúng]**. Nhất là ở nước ngoài, chuyện này dễ xảy ra lắm. Xin nhắc nhở cho những ai thật sự muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì trong tờ di chúc phải viết rõ ràng chuyện này.

- *Con ơi!... Một đời mẹ tu hành, mẹ muốn được tỉnh táo ra đi. Nếu thấy Cha/Mẹ bị bệnh nặng không còn cứu chữa được nữa, các con phải đem Cha/Mẹ về nhà để lo hộ niệm. Đừng để Cha/Mẹ phải chết trong bệnh viện. Đừng thấy Cha/Mẹ đau đớn một chút liền xin bác sĩ chích thuốc morphine giảm đau nhé. Chất thuốc này sẽ làm Cha/Mẹ bị mê man bất tỉnh mà ra đi. Ra đi trong mê man bất tỉnh thì chắc chắn Cha/Mẹ bị đọa lạc. Tội nghiệp cho Cha/Mẹ lắm.*

Chích thuốc morphine ở nước ngoài dễ lắm, có yêu cầu là được chích liền. Chích xong thì người bệnh nằm im lìm, có vẻ thoải mái lắm. Người đời thường tưởng vậy là được chết an lành. Có nhiều người cầu mong được chết an lành, điều này dễ lắm, không có gì khó khăn đâu. Trong bệnh viện có sẵn những mẫu giấy tờ, người bệnh chỉ cần ký vào yêu cầu dùng chất morphine để tránh bị đau đớn là xong. Khi được chích morphine vào thì người bệnh liền bị mê man bất tỉnh không còn biết gì nữa cả, nghĩa là không còn có cảm giác gì đau đớn, gọi là được chết an lành. Người nào muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, mà bị rơi vào tình trạng mê man bất tỉnh này, thì vô phương thành tựu, dầu có được hộ niệm thì cũng chỉ là chuyện hình thức mà thôi.

Vậy thì, nếu chư vị nào thực sự muốn vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, thì xin phải biết tránh cái chất morphine, đừng cầu chi sự an lành giả tạo này, đừng ham chi cái trạng thái mê man bất tỉnh mà chịu đọa lạc đắng cay trong tương lai. Mình nhất định cần sự tỉnh táo để chủ động đi đúng theo cảnh giới đã định của mình.

Hòa Thượng Tịnh-Không dạy, người muốn được vãng sanh thì phải hội đủ 3 điều kiện:

- Đầu tiên là tỉnh táo, không được mê man bất tỉnh. Mê man bất tỉnh thì mất điều đầu tiên. Bị mất điều kiện đầu tiên thì khỏi cần nói đến những điều khác làm chi.

- Điều thứ hai là gặp được thiện trí thức chỉ điểm. Thiện trí thức này chính là người hộ niệm. Người không biết hộ niệm không thể đóng vai thiện trí thức đúng nghĩa đối với người niệm Phật. Không biết chư vị đã lo đến vấn đề hộ niệm

hay chưa? Nhiều người bình thường tu hành có vẻ cao siêu lắm, đến cuối đời nghe đến hộ niệm thì lo sợ, thấy ban hộ niệm đến thì tìm cách giấu bệnh trạng của mình đi, âm thầm trốn vào bệnh viện để chạy chữa cầu may.

- Điều thứ ba là người bệnh phải phát khởi niềm tin, làm đúng theo lời hướng dẫn của ban hộ niệm, quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc.

Mười niệm tắt sanh đòi hỏi điều kiện này. Chúng ta ở đây củng cố niềm tin trước rồi, hằng ngày có nguyện vãng sanh rồi, nói mãi với nhau về hộ niệm rồi. Chúng ta đã chuẩn bị trước, quyết lòng niệm Phật cầu vãng sanh, một hướng huân tu lâu bền để sau cùng dễ được phước phần vãng sanh. Tất cả đều phải cố gắng, phải vươn lên, chứ đừng quá chủ quan rằng tu hành như thế này là đủ để sau cùng được vãng sanh ngon lành. Nên nhớ cho, ý lại đồng nghĩa với thất bại. Nghiệp chướng của chúng ta không nhỏ đâu, chỉ cần một niệm bất cẩn, tự thị là tạo đủ duyên cho nghiệp báo hiện hành, lúc đó chưa chắc sẽ sáng suốt xử lý đó nhé. Tất cả đều nên chuẩn bị trước, đừng để quá trễ.

Cho nên, giảm thiểu chất morphine để tránh tình trạng mê man bất tỉnh là vấn đề rất cần thiết. Xin chú ý là giảm thiểu, tức là chúng ta có thể hỏi đến ý kiến bác sĩ để tìm cách giảm đến mức tối thiểu hầu vừa giảm bớt đau đớn, vừa giúp người bệnh còn được tỉnh táo. Hiện giờ có những thuốc giảm đau nhưng không làm mê man bất tỉnh, nếu dùng được các chất này thì rất tốt cho người bệnh được thoải mái niệm Phật và rất tốt cho việc hộ niệm.

Cũng có những người bệnh hạ quyết tâm hoàn toàn không dùng đến chất morphine. Đây là sự phát tâm riêng, thể hiện tâm lực mạnh mẽ, ý chí kiên cường, khả năng chịu đựng tốt, có thể chấp nhận được. Nhiều người đã quyết tâm niệm Phật cầu vãng sanh, được Phật lực gia trì, họ vượt qua mọi cơn đau đớn, an nhiên vãng sanh. Nhưng cũng có nhiều người không chịu nổi các cơn đau đớn, thì chúng ta nên uyển chuyển, có thể dùng một liều lượng nhỏ chất morphine để dịu bớt cơn đau, bên cạnh ban hộ niệm và gia đình luôn động viên tâm lực người bệnh mạnh mẽ lên. Lòng chí thành chí kính niệm Phật để được hưởng sự gia trì bất khả tư nghì của chư Phật chư Bồ-Tát vậy.

Câu 8(i): Bệnh tình nguy kịch không thể cứu chữa, nên sớm xuất viện để lo bề hộ niệm.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Chúng ta hãy nên chuẩn bị trước vấn đề này. Con cái, người gia đình hãy nên dặn dò trước, khi bác sĩ đã báo cho biết bệnh tình không còn cách nào cứu chữa được, thì không nên cầu viện nơi bệnh viện nữa, mà hãy dứt khoát tư tưởng, xin xuất viện đem về nhà để lo hộ niệm, cầu Phật gia trì vãng sanh Tịnh-Độ. Ví dụ, ngay cả Diệu Âm này, ngày cuối cùng Diệu Âm này không muốn chết trong bệnh viện đâu, xin chư vị hãy cố gắng thương tình đem về Niệm Phật Đường để niệm Phật hộ niệm, nhắc nhở, hướng dẫn cho Diệu Âm thuận đường vãng sanh. Đừng tham chi kéo dài thời gian nằm trong bệnh viện, vì nơi đó sẽ gặp rất nhiều chướng ngại, không phù hợp với sự vãng sanh, rất khó được cứu độ. Đây là sự thực. Từ trước đến nay chúng ta không dễ gì thấy qua một người chết trong bệnh viện mà tránh khỏi những nghịch duyên, ra đi lưu lại

tướng lành mềm mại tốt đẹp, dù có được hộ niệm trọn vẹn đi nữa cũng khó thành tựu vậy

Ở tại nhà, ban hộ niệm mới có thể chủ động hướng dẫn, bạn đồng tu mới có thể lớn tiếng nhắc nhở, khai thị kịp thời, hầu kéo vớt người bệnh thoát ra khỏi chướng nạn, vướng mắc đang trùng trùng bao vây. Hóa gỡ những ách nạn này không phải đơn giản, nhiều khi cần đến thời gian dài, nhiều khi phải nói lớn tiếng. Những điều kiện này không thể nào thực hiện được trong bệnh viện. Người phạm phu nghiệp nặng mà không chú ý điểm này, thì hộ niệm cho 1.000 người, cũng khó tìm được 1 người thoát nạn đấy. Vô cùng khó!...

Nhắc lại, hãy dặn dò gia đình, nếu bệnh tình đã đến tình trạng không còn cách nào cứu chữa được thì nên đưa về nhà để lo hộ niệm, không nên chạy chữa theo kiểu còn nước còn tát. Và, một điều tối quan trọng khác, là người bệnh và gia đình phải nhất mực nghe lời ban hộ niệm hướng dẫn mới tốt. Có nhiều trường hợp xuất viện đưa bệnh nhân về nhà, nhưng gia đình không làm đúng theo Pháp Hộ-Niệm thì cũng hoàn không mà thôi!...

Câu 8(j): Dặn dò con cháu không được ủ rũ, buồn khổ, rơi lệ, khóc lóc... khi mình lâm chung.

Đúng không? – **[Đúng]**. Khi bàn về quy luật hộ niệm, chúng ta sẽ nói rõ hơn về những vấn đề này. Có nhiều người đến mời ban hộ niệm, nhưng khi nghe đến điều này thì phản ứng khá mạnh, và nói rằng, làm gì làm chứ khi mẹ tôi chết thì tôi phải khóc, không cho tôi khóc tôi không đồng ý. Thôi đành chịu thua!... Đây là trường hợp người gia đình không biết đạo, không chịu lắng nghe, lại chấp vào tình cảm mà vô tình hay cố ý phạm đến quy luật hộ niệm, vì họ không biết là họ khóc lóc làm cho người sắp ra đi quấy luyến, thì dù có hộ niệm cũng khó bề thành công. Chính vì thế, nếu gia đình không thực hiện đúng quy định Pháp Hộ-Niệm thì ban hộ niệm không dám nhận hộ niệm đâu.

Cho nên muốn có nhiều người được hộ niệm, xin chư vị hữu tâm hãy cố gắng giao lưu Pháp Hộ-Niệm này rộng rãi ra cho nhiều người được biết, nhờ vậy mới có nhiều người kết được duyên lành với Pháp Hộ-Niệm mà được cứu. Còn bình thường, vì tình cảm xót xa trước cảnh sanh tử biệt ly, cộng với tập tục thế gian hầu hết đều có hướng làm sai lệch với chánh đạo. Nhiều người chân thật tu hành, một đời công phu khó khổ, nhưng không biết quy luật hộ niệm, vẫn có thể mắc phải những sai lầm rất căn bản, vô tình đẩy đọa lẫn nhau vào những cảnh khổ vô cùng đớn đau, thật oan uổng lắm vậy!

Chính vì thế, khi biết được Pháp Hộ-Niệm thật sự là điều quá may mắn. Chúng ta đã gặp được pháp đại cứu tinh, cứu độ chính ta một đời này thoát khỏi cảnh trầm luân đọa lạc, vãng sanh thành đạo, thật quý hóa thay. Chính Pháp Hộ-Niệm này đã vạch ra cho chúng ta biết nhiều điều sơ suất từ căn bản cho đến tệ hại, thường xuyên mắc phải mà chúng ta hoàn toàn không hề hay biết. Ví dụ: con cháu ủ rũ, buồn khổ, rơi lệ, khóc lóc khi mình lâm chung là điều hầu như ai ai cũng gặp phải, vô cùng phổ thông mà ít người chú ý tới. Biết được vấn nạn này, xin hãy dặn dò trước, đừng sơ ý mà lâm nạn. Chúng ta tu hành như thế này chưa phải là vững vàng đâu, sơ ý lúc lâm chung cả thân và tâm đều xuống cấp, lại gặp

phải nghịch duyên, con cháu ử rữ, tâm ý quuyến luyến, phiền muộn nổi lên, rất dễ chiêu cảm vào cảnh đọa lạc.

Trước đây Diệu Âm có nghe kể lại một chuyện có thực đã xảy ra như vậy. Một bà Cụ kia tu theo một Đạo Tiên nào đó, đang bị bệnh và được điều trị trong một bệnh viện. Đến lúc bệnh nặng không còn cứu chữa được nữa, bà Cụ mong muốn con cái đưa về nhà và tụng một kinh gì đó cho bà chết, nhưng con cái không vâng lời cứ giữ lại trong bệnh viện để chữa trị. Nói mãi không nghe, bà Cụ tức quá liền ói máu ra mà chết. Chết rồi mà máu cứ tiếp tục ói ra cả thau vậy. Thật kinh khiếp!...

Nghe câu chuyện này, mong rằng hàng con cháu người thân hãy cố gắng tìm cách làm vui lòng người sắp ra đi, đừng nên làm điều gì nghịch ý, gây tức giận, tạo sự bức xúc cho người sắp chết, tội nghiệp họ lắm.

Người niệm Phật cầu vãng sanh thì ý nguyện lớn nhất của họ là được vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Nếu được con cháu lo chuẩn bị hộ niệm như lý như pháp là niềm vui lớn nhất cho họ. Người ra đi thì được viên thành đạo quả, con cháu thì trả tròn được đại hiếu làm người. Mong cho tất cả mọi người cùng nhau nghiên cứu thật cẩn thận Pháp Hộ-Niệm để cùng hỗ trợ nhau, cùng nhau vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, một đời viên thành Phật đạo.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.



Để Hiểu Thấu Hành Đúng Pháp Hộ-Niệm

(Tọa đàm 192)

Lão Cư Sĩ Diệu Âm Minh-Trị giảng lần thứ 2

Tại Niệm Phật Đường A-Di-Đà Brisbane Úc Châu (2017-2018)



Nam Mô A-Di-Đà Phật.

Xin tiếp tục nói về những gì mình cần phải chú ý để ghi vào trong tờ di chúc?
Xin chư vị mở trang 77.

Câu 8(k): Không được đụng chạm vào thân xác sau khi tắt thở cho đến 12 tiếng đồng hồ.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Xin nói rõ hơn, đến 12 tiếng đồng hồ cũng không phải là chắc chắn an toàn, nghĩa là không phải muốn đụng chạm sao cũng được, mà cần phải cẩn thận mới tốt. Sau 12 tiếng đồng hồ là thời điểm có thể thăm thân được an toàn hơn trước đó, nhưng dù sao ban hộ niệm cũng phải hết sức thận trọng, chớ nên làm việc bất cẩn. Cụ thể, phải thành khẩn kính báo cho thần thức của người đã ra đi biết là chúng ta sắp thăm thân. Có thăm thân mới có thể tránh khỏi những chướng nạn khi chuyển qua phần hậu sự. Khi thăm thân, nếu phát hiện hương linh còn bị vướng mắc, thì ban hộ niệm sẽ kịp thời hóa giải, hầu giúp cho người đó có hy vọng thoát khỏi vướng mắc kịp thời vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc. Một người sau khi tắt hơi mà bị đụng chạm vào thân xác khi thần thức chưa ra khỏi có thể gây trở ngại cho họ. Tuy nhiên, người biết hộ niệm đã lên tiếng khai thị nhắc nhở, và động tác thăm thân rất nhẹ nhàng, kính cẩn sau 12 giờ là điều nên làm.

Có người chủ trương rằng hộ niệm không nên thăm thân, vì thăm thân lỡ gặp trường hợp thần thức còn vướng mắc trong thân xác thì gây trở ngại cho họ, và làm như vậy thì người hộ niệm phải chịu trách nhiệm về nhân quả. Điều Âm nói rằng, mình là người hộ niệm biết sợ nhân quả, không dám thăm thân, lại mạnh dạn giao thân xác người chết cho nhân viên nhà quản đem đi làm việc hậu sự, chôn cất mà lại có trách nhiệm sao? Mình sợ nhân quả không dám đụng đến thân xác sau khi được hộ niệm, lại nhắm mắt phớt lờ để mặc cho gia đình đem cái xác ấy đi tắm rửa, thay y phục, nhập quan lo bề hậu sự mà tránh khỏi nhân quả à?

Trước nay chúng ta không biết về hộ niệm, chưa ý thức về vấn đề khi một người vừa mới chết xong mà bị ôm nắm, níu kéo, tắm rửa, thay áo quần, cột tay cột chân, giao cho nhà quản xử lý quá sớm là điều đại kỵ, vì tạo nên đại nạn cho người chết. Có những trường hợp cần giữ cái xác chết lâu ngày để phục vụ cho lễ lộc, nên vừa mới tắt hơi xong, người ta vội vã chích các loại thuốc chống rã thân. Điều này vô cùng đau đớn, vô cùng thương tâm đối với người chết. Nay chúng ta hiểu rõ cái chướng ngại này, lại nhắm mắt để cho người khác phạm lấy mà gọi là người hộ niệm có trách nhiệm sao?!...

Cho nên, mong chư vị chú ý là không được đụng chạm vào cái thân xác trong vòng 12 tiếng đồng hồ. Sau 12 tiếng đồng hồ có được hộ niệm, có hướng dẫn thì hy vọng rất lớn họ có thể thoát qua những vướng mắc. Còn những người chưa biết qua hộ niệm, chết rồi, thần thức cứ nằm đó khóc than, thì đến 12 tiếng đồng hồ chưa chắc gì họ đã thoát ra khỏi xác. Nếu đọc đến những tài liệu trong Mật-Tông, chư vị có thể bắt gặp những trường hợp nhiều người chết rồi mà thần thức vẫn còn vướng mắc trong cái xác thân đến 7-8 ngày. Có những trường hợp đặc biệt nào đó thần thức còn vướng vào thân xác tới 2-3 tháng. Đây là những trường hợp

đặc biệt, hoặc do cách tu hành nào đó đưa đến tình trạng như vậy. Ở đây, vì chúng ta chưa nghiên cứu kỹ về những pháp tu đó, nên không thể phán đoán bất cần được.

Riêng người niệm Phật quyết lòng vãng sanh, thì mong rằng khi tắt hơi hãy đi thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc, đừng nên vướng mắc vào bất cứ cảnh giới nào. Muốn được vậy, thì chư vị phải chú ý những điểm này: Không sợ chết, không sợ bệnh, không lưu luyến con cháu, không nhớ nhà tiếc của, v.v... Nếu hàng ngày niệm Phật, tự mình nhắc nhở chính mình rằng, chỉ tha thiết cầu nguyện vãng sanh, chứ không cầu mong tới những cảnh giới khác, thì hy vọng rất lớn lúc ra đi mình nhất tâm niệm Phật và được cảm ứng đạo giao, A-Di-Đà Phật lai nghinh tiếp dẫn vãng sanh thẳng về Tây-Phương Cực-Lạc, biểu diễn cuộc vãng sanh sẽ bất khả tư nghì. Chứ còn khi xả bỏ báo thân, sau 8 tiếng đồng hồ hoặc 12 tiếng đồng hồ mà còn vương nạn, phải cần đến người hộ niệm khai thị hóa giải, thì dù sao vẫn còn yếu kém, nhiều khi cũng khá khó khăn rồi đấy chứ không phải đơn giản lắm đâu. Sự khó khăn này đôi lúc hóa giải được, có nhiều khi đành chấp nhận thất bại. Mong chư vị hiểu thấu vấn đề để tập buông xả cho nhiều nhé.

Câu 8(l): Dẫu gặp trường hợp tai nạn bị chết bất thường cũng xin miễn giải phẫu xét nghiệm tử thi.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Trong bản di chúc nên đặc biệt chú ý đến điểm này để ngăn ngừa chướng nạn bất ngờ về sau. Ở nhiều nước trên thế giới, trong hồ sơ bằng lái xe có câu hỏi về việc hiến tặng thân xác, khí quan sau khi chết. Người đời nghĩ rằng chết rồi là hết, thì còn tiếc làm chi những thứ này nữa, nên đồng ý cho hết. Nhưng không ngờ rằng, như trong kinh Phật nói, đây là một đại nạn. Mọi sự đụng chạm một cách quá phũ phàng vào thân xác của người mới chết làm cho thần thức của người đó bị đọa vào nơi khổ nạn nhất trong sáu đường luân hồi. Nhiều người có tu học Phật nhưng không biết đến đại chướng nạn này, lại có tâm Bồ-Tát nên cũng ký giấy cho luôn. Khi đã đồng ý cho khí quan, thì vừa mới tắt hơi xong, thân xác sẽ bị mổ tung, người ta cắt từng bộ phận trong người để phục vụ cho nhiều mục đích về khoa học, y học. Khi bị mổ xẻ liền bị lâm vào đại nạn, chính mình lúc đó nhận ra sự thật, dù có ân hận thì đại nạn vẫn là đại nạn. Thừa chư vị, biết được Phật Pháp, biết được Pháp Hộ-Niệm mới tránh khỏi đại chướng nạn vậy.

Chư vị ơi! Nếu mình quả thực là một vị Bồ-Tát tái lai, đã tự tại trước tử sanh, thì sau khi xả bỏ báo thân cái xác thịt này hãy liệng đi chứ giữ làm chi. Còn nếu mình chỉ là hàng phàm phu, sắp rơi vào tam đồ ác đạo chịu nạn vạn kiếp, thì hãy quyết tâm tìm cách vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc thành Bồ-Tát trước mới là an toàn, vừa lợi cho ta, vừa lợi cho chúng sanh. Khi thành Bồ-Tát rồi thì ta mới được trọn đạo giải thoát, vừa có đầy đủ năng lực làm trọn hạnh Bồ-Tát cứu độ chúng sanh, chứ còn là phàm phu chính hiệu mà sơ ý bất cẩn thì hạnh Bồ-Tát làm không xong, mà tự mình dẫn độ vào cảnh đọa lạc, thì khổ đau, ân hận vạn kiếp đó.

Những người đồng ý cho khí quan, thì khi vừa chết xong bệnh viện được quyền giải phẫu để lấy tất cả những bộ phận trong người ra. Thường các cuộc

phẫu thuật phải được làm liền, chứ không chờ đợi lâu được hầu tránh tình trạng bị hư hoại. Một người vừa mới tắt hơi mà bị giải phẫu, nhất định là một đại nạn. Những bộ phận của mình cho ra có cứu được một người nào hay không là một dấu chấm hỏi(?), nhưng trước tiên chính mình đã bị đại nạn rồi. Khi đối diện đại nạn kinh hoàng, cái tâm Bồ-Tát ban đầu đã tan biến hết, giờ đây chỉ còn lại sự ân hận, tức tưởi, nhưng đã quá muộn màng. Tâm từ bi biến thành cay nghiệt, căm hận, oán thù... Thật đúng là có tâm tốt, mà hậu quả không có gì là tốt cả!...

Vậy thì, chư vị muốn cứu độ chúng sanh một cách trọn vẹn, hãy cố gắng tìm đường an toàn vững vàng vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc trước. Khi thành Bồ-Tát rồi thì chư vị có thể cứu được vô lượng vô biên chúng sanh, chứ không phải chỉ làm chút lợi gì đó cho một cá nhân đâu. Việc lợi lạc chưa có gì chắc chắn mà chính mình đã bị đại nạn là điều đáng tiếc. Trong Kinh, Phật dạy rằng, chỉ cần mình được vãng sanh về Tây-Phương Cực-Lạc, thì vô lượng ông bà, cha mẹ, thân bằng quyến thuộc nhiều đời kiếp của mình có thể nhờ công đức này mà thoát khỏi tam đồ ác đạo. Rõ ràng, chỉ cần vãng sanh xong, mình liền có thể cứu vô lượng vô biên tổ tiên ông bà của mình, vậy mà không chịu đi vãng sanh để cứu độ nhau, lại đi hiến cái quả tim thịt của mình để hy vọng giúp cho một người nào đó sống thêm vài ba năm rồi chết. Xin hỏi, người nhận quả tim của mình có biết tu hành không? Có làm thiện lành không? Rồi khi người đó chết có tránh khỏi đọa lạc không? Nghĩa là, chính mình không cứu được ai mà đành chịu đại nạn, trong khi tổ tiên, ông bà, cha mẹ của mình trong nhiều đời nhiều kiếp bị nạn rất nặng mà mình không chịu lo cứu giúp. Vãng sanh về Tây-Phương Tịnh-Độ thành đạo, có thể cứu độ vô lượng chúng sinh trong đó trước tiên có thân bằng quyến thuộc nhiều đời nhiều kiếp của mình mà không làm, lại ham muốn cái danh xưng Bồ-Tát trong khi thực chất mình chỉ là một phàm phu, tiếp tục làm phàm phu thọ nạn.

Vậy thì, thân phàm phu nên tu hành theo cái hạnh của người phàm phu mới tốt. Phàm phu mà biết khiêm cung chí thành niệm Phật cầu vãng sanh Tịnh-Độ, thì phàm phu này một đời vãng sanh thành Bồ-Tát. Xin đừng sợ ý cho mình là Bồ-Tát rồi, đem thân xác hiến cho người ta mổ xẻ mà thọ nạn thì có ân hận cũng thành thừa. Quá muộn màng rồi!... Càng bức xúc càng bị nạn. Càng tức tưởi nạn càng nặng hơn!... Ách nạn này khổ đau lắm, chính mình phải chịu qua ngàn đời vạn kiếp đây.

Cho nên xin miễn giải phẫu xét nghiệm tử thi là vấn đề mình nên chuẩn bị trước để tránh ách nạn. Những người nào thực sự muốn vãng sanh mà trước đây đã có ý định hiến tạng khí quan, thân xác... hãy nên suy nghĩ kỹ lại nhé. Nếu tin lời Phật dạy, tin lời Tổ dạy, thì không nên làm vậy để mình được an toàn vãng sanh trước, rồi sau đó cứu độ chúng sanh thì viên mãn hơn vậy

Câu 8(m): Không được giải phẫu lấy khí quan.

Đúng không chư vị? – **[Đúng]**. Câu này và câu trước nên nhập lại làm một luôn. Nếu chư vị tự cho mình là Bồ-Tát, hoàn toàn tự tại trước tử sanh, muốn ra đi lúc nào thì đi, muốn sống đến bao lâu cũng được thì muốn cho cứ cho, không có gì phải e ngại. Còn nếu thực chất mình chỉ là phàm phu mà học đòi cách làm của Bồ-Tát, thì coi chừng bị đại nạn. Đại nạn rồi thì kệt lắm đó nhé.

Có người lý luận rằng, nếu tất cả mọi người không ai chịu bỏ thí khí quan, ai ai cũng đều tiếc cái thân xác đã chết này, thì những chương trình thử nghiệm để phục vụ cho khoa học, cho y học đành phải đóng cửa. Vậy thì làm sao cứu được nhân loại? Xin chư vị đừng nên lo quá xa vời mà trở thành hoang tưởng để suốt đời không thực hiện được điều gì cả.

Mỗi người có mỗi phần việc, hãy lo làm tròn phận sự của chính mình, thì vũ trụ nhân sinh sẽ tiến triển điều hòa, tốt đẹp. Ta là người đã giác ngộ được đường vắng sanh thành đạo để cứu mình, cứu chúng sanh, thì cứ lo vắng sanh thành đạo trước đi. Sự vắng sanh của chính ta là tấm gương đại thiện đại lành đấy. Một chúng sanh vắng sanh thành đạo là một sự cứu độ viên mãn, vĩ đại nhất đấy. Còn chuyện thế gian có việc cứu giúp của người thế gian. Tất cả đều do duyên. Giả như, chư vị đi khắp nơi vỗ thùng, đánh trống hô hào mọi người cùng làm theo mình, thì hàng ngàn người gặp qua, cũng không dễ gì tìm được vài người làm theo mình đâu nhé. Vậy thì, người giác ngộ chánh đạo hãy lo đường chánh đạo để thành tựu trước, đừng bao giờ nghĩ rằng tất cả mọi người đều giác ngộ như mình. Không nên hoang tưởng như vậy.

Câu 8(n): Dặn con cháu tắm rửa sớm, thay quần áo thơm tất cho đẹp.

Đúng hay sai? – (Sai). Đây là chuyện rất thường mà người thế gian từ trước tới nay đều làm như vậy. Khi chưa biết Pháp Hộ-Niệm, chính chúng ta cũng đâu có khác gì hơn. Ngày như ông bà, cha mẹ chết, chúng ta cũng từng làm như vậy phải không? Một người khi vừa chết xong, liền đem tắm rửa, kỳ cọ cho thật sạch sẽ, thay áo quần thơm tất, rồi để nằm ngay ngắn, v.v... Khi biết được Pháp Hộ-Niệm rồi mới thấy rõ ràng rằng, người thế gian đã vô tình làm quá nhiều điều sai lầm!...

Xin thưa với chư vị, biết Pháp Hộ-Niệm rồi mới thấy đây là những điều đại cấm kỵ, thì nhất định nên dặn dò con cháu phải kiêng cử việc đụng chạm vào thân xác quá sớm. Nếu sơ ý chúng ta sẽ bị đại nạn. Mọi sự đụng chạm vào thân xác quá sớm chẳng khác gì một tra tấn cực kỳ kinh hoàng, tạo thành cái duyên đọa lạc cực kỳ khổ đau cho người chết. Chư vị ơi!... Mau mau nghiên cứu thật kỹ Pháp Hộ-Niệm, đừng để sơ suất mà kệt lắm đấy nhé.

Câu 8(o): Nên dặn con cháu làm tiệc linh đình cho nhiều người biết mình vắng sanh.

Đúng không chư vị? – (Sai). Vắng sanh hay không chưa biết được, mà thực sự thế gian có những tập tục khá lạ lùng làm cho nhiều người nghe qua không khỏi ngớ ngàng!...

Một gia đình nào có người chết, thì chủ làng họp lại rồi ra quy định bắt gia đình đó phải làm tiệc thiết đãi cho cả làng ăn uống. 50, 100, 200 hoặc 300 mâm cỗ do làng quyết định tùy theo sự giàu có của gia đình đó. Mỗi mâm cỗ phải có rượu thịt đầy đủ. Nếu không làm đúng thì phải chịu phạt theo luật làng. Thật sự ngay trên đất nước Việt Nam chúng ta đến nay vẫn còn có tục lệ lạ lùng này đấy.

Chính vì tập tục này mà một gia đình khi có người già yếu, sắp chết thì phải lo nuôi gà, vịt, lợn, bò... trước để chuẩn bị khi chết làm tiệc để thết đãi. Mâm cỗ phải thịnh soạn để được tiếng khen.

Người hiểu Phật Pháp nghe đến chuyện này cảm thấy đau thương, xót xa phải không? Tục lệ này có nói lên điều gì gọi là hay đẹp không chư vị? Chúng ta đang ở trong vòng chúng sanh, dù có muốn hòa mình đi nữa thì cũng khó đồng tình với những chuyện này. Người thực sự niệm Phật muốn một đời này vãng sanh Tây-Phương Cực-Lạc, nhất định phải làm từ di chúc, dặn dò con cháu không nên chạy theo những tập tục không hay đẹp. Ngày ta ra đi khuyên con cháu thành tâm niệm Phật hỗ trợ đường vãng sanh, cần người hiểu đạo đến hộ niệm để có cơ hội thoát nạn, chứ không cần những người vì miếng ăn đến khen. Nhất định phải tạo phước hồi hướng công đức hỗ trợ. Nhất định phải tạo thuận duyên để vãng sanh thành đạo. Nếu sơ ý, thì coi chừng đường về Tịnh-Độ bị bít lối vậy.

Nam Mô A-Di-Đà Phật.

